

New York Times Best-selling Author

# Verity

Quế  
Hoà  
dịch

Bí mật bị chôn vùi

COLLEEN  
HOOVER

1980  
NOVEL



NHÀ XUẤT BẢN  
THANH NIÊN





## **VERITY**

Copyright © 2018 by Colleen Hoover

Author's note copyright © 2022 by Colleen Hoover

Bonus chapter copyright © 2022 by Colleen Hoover

This edition arranged with Dystel, Goderich & Bourret LLC  
through BIG APPLE AGENCY, INC., LABUAN, MALAYSIA

All rights reserved.

## **VERITY - BÍ MẬT BỊ CHÔN VÙI**

Bản quyền tiếng Việt ©2022,

Công ty TNHH Văn hóa và Truyền thông 1980 Books.

---



## **COLLEEN HOOVER (1979)**

Nữ tiểu thuyết gia người Mỹ nổi tiếng với thể loại sách lãng mạn. Khởi đầu nghiệp viết với vị thế là một nhà văn nghiệp dư vào năm 2012, Colleen Hoover từng bước trở thành nữ tiểu thuyết gia thống trị mọi bảng xếp hạng.

Sách của Colleen đã bán được hơn 20 triệu bản trên toàn thế giới. Cô cũng sở hữu lượng người hâm mộ khổng lồ trên mạng xã hội.

Cô hiện đang sống ở Texas cùng chồng và ba cậu con trai. Cô cũng là người sáng lập của Bookworm Box, một dịch vụ quyên tặng sách phi lợi nhuận, và sở hữu một hiệu sách ở Sulphur Springs, Texas.

Lowen Ashleigh đang ở trong tình cảnh khó khăn thì nhận được một đề nghị công việc có một không hai trên đời. Jeremy Crawford, chồng của nhà văn nổi tiếng Verity Crawford, muốn thuê cô hoàn thành những cuốn sách còn lại trong loạt truyện thành công mà người vợ gặp tai nạn không thể hoàn thành.

Lowen phải đến nhà Crawford để tìm kiếm tư liệu. Trong phòng làm việc hỗn loạn, cô vô tình phát hiện ra cuốn tự truyện chưa hoàn thành của Verity. Từng trang, từng trang ngập tràn những lời thú tội lạnh thấu tâm can, khiến Lowen quyết định giấu nhem bản thảo vì biết nội dung của nó có thể sẽ khiến Jeremy tan nát cõi lòng.

Nhưng dường như trong ngôi nhà này, ai cũng ấp ủ những bí mật. Đến cuối cùng, không biết ai mới là người nói dối, còn sự thật thuộc về ai?

“Khi một mạng không đến một mạng,  
khi sự thật không đổi sự thật...”

# Mục lục

Copyright • Thông tin eBook • Credit

## VERITY - BÍ MẬT BỊ CHÔN VÙI

|          |    |    |    |    |
|----------|----|----|----|----|
| 1        | 2  | 3  | 4  | 5  |
| 6        | 7  | 8  | 9  | 10 |
| 11       | 12 | 13 | 14 | 15 |
| 16       | 17 | 18 | 19 | 20 |
| 21       | 22 | 23 | 24 | 25 |
| PHẦN KẾT |    |    |    |    |

**COLLEEN HOOVER**  
Quế Hoa dịch

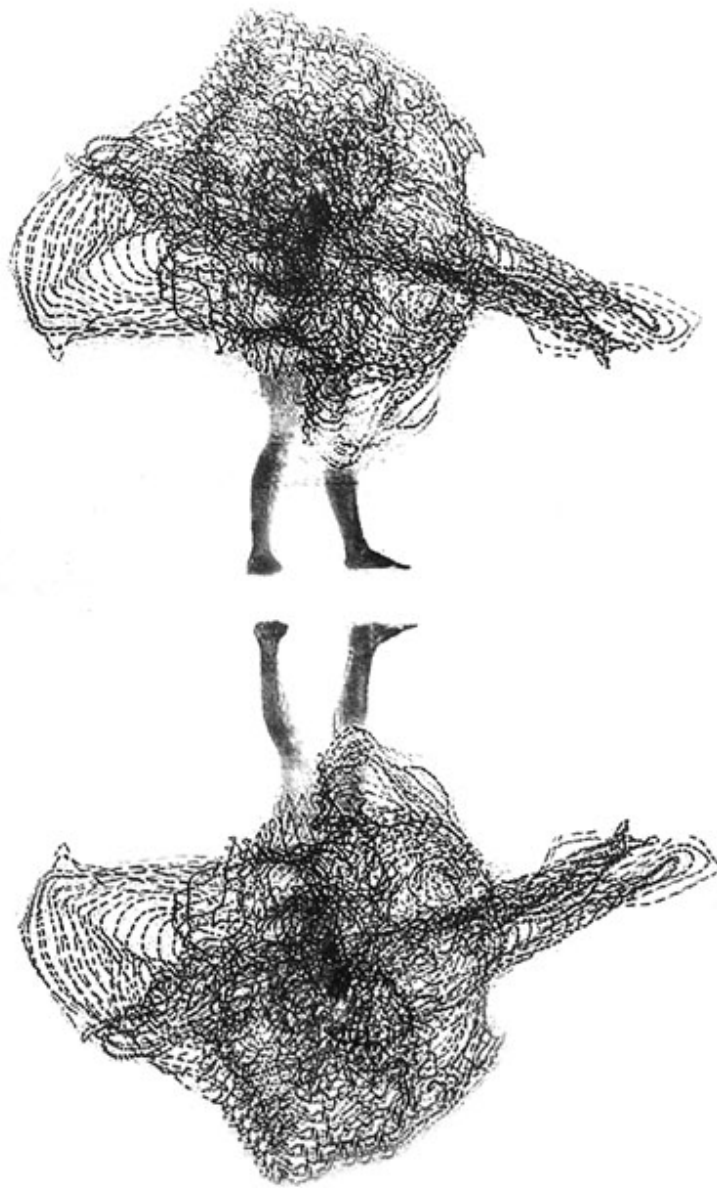
*Verity*  
*Bí mật bị chôn vùi*

**1980 Books & NXB Thanh Niên**



*Cuốn sách này dành tặng cho người duy nhất  
mà nó có thể được dành tặng.*

*Tarryn Fisher, cảm ơn vì đã chấp nhận bóng tối  
trong con người cũng như chấp nhận ánh sáng của họ.*



# 1

Tôi nghe thấy âm thanh vỡ nát của xương sọ trước khi máu phun vào người tôi.

Tôi thở gấp và nhanh chóng lùi lên trên vỉa hè. Một trong hai gót giày bị vướng nên tôi phải bám vào phần cột của biển *Cấm đỗ* để thăng bằng lại.

Người đàn ông đó ở ngay trước tôi chỉ vài giây trước. Chúng tôi đang đứng trong đám đông chờ đèn sang đường sáng thì anh ta bước ra đường, thế là bị xe tải đâm. Tôi lao về phía trước, cố kéo anh ta lại - nhưng tay tôi chỉ với được vào khoảng không khi anh ta ngã xuống. Tôi nhắm mắt trước khi lớp xe cán lên đầu anh ta, nhưng tôi có thể nghe thấy tiếng nó vỡ bung như tiếng nứt chai sâm-panh bật mở.

Anh ta đã lơ chân, chỉ chăm chăm cầm mặt vào điện thoại, “tác dụng phụ” của việc băng qua đường mà không gặp sự cố nào nhiều lần trước đó. *Chết vì thói quen.*

Mọi người xung quanh phát ra những tiếng thở khó nhọc, nhưng không ai la hét cả. Vị tài xế xe tải xui xẻo nhẩy ra và ngay lập tức quỳ xuống bên cạnh thi thể người đàn ông. Tôi lùi xa khỏi hiện trường khi một vài người lao đến giúp đỡ. Không cần nhìn vào người đàn ông nằm dưới lớp xe tôi cũng biết anh ta không thể qua khỏi. Chỉ cần nhìn xuống chiếc áo sơ mi đã-từng-trắng của mình -

vào những vết máu bắn vương tung tóe trên đó - là đủ biết một chiếc xe tang sẽ có ích với anh ta hơn là xe cấp cứu.

Tôi xoay người định rời khỏi hiện trường - muốn tìm một chỗ để hít thở - nhưng đèn sang đường chuyển màu xanh và đám đông dày đặc đang tiến lên, tôi không thể bơi ngược dòng sông Manhattan này được nữa. Một vài người thậm chí còn chẳng buồn ngẩng mặt khỏi điện thoại khi bước ngang qua vụ tai nạn. Tôi không cố lườn lách nữa, mà chỉ đứng chờ cho đám đông tản bót. Tôi liếc nhìn về phía vụ tai nạn, cẩn thận tránh nhìn thẳng vào người đàn ông. Tài xế xe tải lúc này đang ở phía sau xe, khuôn mặt hoảng loạn, và đang gọi điện thoại cho ai đó. Ba, hoặc có lẽ là bốn người, đang giúp đỡ họ. Một số kẻ, vì tò mò bệnh hoạn, đang giơ điện thoại lên quay lại cảnh tượng khủng khiếp đó.

Nếu ở Virginia, chuyện này chắc chắn sẽ diễn ra theo một cách hoàn toàn khác. Mọi người xung quanh sẽ dừng lại. Sau đó sẽ là bùng nổ sợ hãi, người ta sẽ la hét, một nhóm phóng viên sẽ có mặt ở hiện trường chỉ trong vài phút. Nhưng ở đây, tại Manhattan này, việc một người đi bộ bị một chiếc xe tải đâm phải xảy ra quá thường xuyên đến độ nó chỉ là một vụ phiền toái không hơn. Đối với một số người thì là giao thông ùn ứ, đối với những người khác thì *chỉ như áo xống bị vấy bẩn mà thôi*. Chuyện này xảy ra như cơm bữa, nó sẽ chẳng xuất hiện trên tờ báo nào đâu.

Dù sự vô cảm của một số người ở đây khiến tôi ghê tởm, nhưng đó lại chính là lý do tôi chuyển đến sống ở thành phố này mười năm trước. Những người như tôi thuộc về những thành phố quá tải dân số. Tình trạng cuộc sống của tôi sẽ chẳng là gì ở một nơi rộng lớn

như thế này. Ở đây có vô số những con người mang trên mình những câu chuyện còn đau đớn hơn tôi gấp nhiều lần.

Ở đây, tôi vô hình, không quan trọng. Manhattan quá đông đúc để mấy may quan tâm đến tôi, và tôi yêu “cô ấy” vì lẽ đó.

“Cô có bị thương không?”

Tôi ngược nhìn người đàn ông đang chạm vào tay mình và đưa mắt quét qua chiếc áo sơ mi vấy máu. Sự quan tâm sâu sắc hiện diện trên gương mặt của anh khi nhìn tôi từ trên xuống dưới, kiểm tra xem tôi có bị thương không. Thông qua thái độ của anh, tôi có thể đoán anh không thuộc vào số người New York sắt đá kia. Anh có thể đang sống ở đây, nhưng dù anh đến từ đâu, nơi đó chắc chắn đã không biến anh thành một sinh vật máu lạnh.

“Cô có bị thương không?” Người lạ lặp lại, lần này nhìn thẳng vào mắt tôi.

“Không. Đây không phải máu của tôi. Tôi đang đứng gần anh ta khi...” Tôi ngừng lời. *Tôi vừa chứng kiến cái chết của một người.* Tôi đã ở rất gần anh ta, máu của anh ta ở trên người tôi.

Tôi chuyển đến thành phố này để được trở nên vô hình, nhưng tôi chắc chắn không vô cảm. Đó là điều mà tôi vẫn đang tập luyện - cố trở nên cứng rắn như lớp bê tông ở dưới chân tôi đây. Nhưng tôi chưa thành công cho lắm. Tôi có thể cảm thấy những gì mình vừa chứng kiến đang nhộn nhạo trong dạ dày tôi.

Tôi đưa tay lên che miệng, nhưng lập tức buông tay khi cảm thấy có thứ gì đó dính dính trên môi. *Lại là máu.* Tôi nhìn xuống áo sơ mi của mình. Rất nhiều máu, nhưng không có chút nào là của tôi. Tôi kéo áo ra khỏi ngực, nhưng nó dính vào da tôi ở những chỗ máu

bắt đầu khô lại.

Tôi nghĩ mình cần uống nước. Tôi bắt đầu cảm thấy chóng mặt, và tôi muốn xoa lên trán, day mũi, nhưng tôi không dám chạm vào mình. Tôi ngược nhìn người đàn ông vẫn đang nắm cánh tay tôi.

“Trên mặt tôi có máu không?” Tôi hỏi anh.

Anh mím môi và đảo mắt nhìn xung quanh, sau đó chỉ tay về phía một quán cà phê cách chỗ chúng tôi vài cánh cửa.

“Họ sẽ có phòng vệ sinh,” anh nói, đặt tay lên eo rồi đỡ tôi đi về hướng đó.

Tôi nhìn sang bên kia đường về phía tòa nhà Pantem Press mà tôi định đến trước khi vụ tai nạn xảy ra. Tôi đã ở rất gần. Chỉ còn cách cuộc hẹn mà tôi rất cần phải có mặt chừng bốn - có lẽ là sáu - mét.

Tôi tự hỏi người đàn ông vừa mới qua đời cách điểm đến của anh ta bao xa?

Người lạ giữ cửa mở cho tôi khi chúng tôi đến quán cà phê. Một phụ nữ đang mỗi tay cầm một cốc cà phê cố lách qua tôi ở ngưỡng cửa cho đến khi cô ấy nhìn thấy áo sơ mi của tôi. Cô ấy vội lùi lại để tránh tôi, thế là tôi và người lạ có thể cùng sánh bước vào trong. Tôi di chuyển tới phòng vệ sinh nữ, nhưng cửa khóa. Người đàn ông đẩy cánh cửa phòng vệ sinh nam và ra hiệu cho tôi đi theo anh.

Anh không khóa cánh cửa phía sau chúng tôi mà bước thẳng tới bồn rửa rồi mở nước. Tôi nhìn vào gương, thấy nhẹ nhõm khi mọi thứ không tệ như tôi đã sợ. Có vài vết máu trên má tôi đang bắt đầu sạm lại và khô, một vết trên lông mày. Nhưng may mắn thay, cái áo sơ mi đã hứng gần hết.

Người đàn ông đưa tôi những tờ khăn giấy thấm ướt, và tôi dùng chúng để lau mặt trong khi anh làm ướt một nắm giấy khác. Giờ thì tôi đã có thể ngửi thấy mùi máu. Mùi tanh khiến tâm trí tôi quay cuồng trở về hồi tôi mười tuổi. Mùi máu nồng khiến tôi ám ảnh suốt những năm tháng sau đó.

Tôi cố nín thở khi cơn buồn nôn dâng lên. Tôi không muốn nôn. Nhưng tôi muốn cởi cái áo này ra. *Ngay lập tức.*

Tôi cởi cúc áo với những ngón tay run rẩy, kéo nó ra rồi đặt nó dưới vòi nước. Tôi để cho làn nước làm nhiệm vụ của nó trong khi đón lấy những tờ khăn giấy ướt khác từ tay người lạ và bắt đầu lau máu trên ngực.

Anh đi ra phía cửa, nhưng thay vì cho tôi chút riêng tư trong khi tôi đang đứng đây với chiếc áo lót kém hấp dẫn nhất, anh khóa chúng tôi lại bên trong để không ai có thể bước vào. Hành động ga lăng gây bối rối này khiến tôi không thoải mái. Tôi căng thẳng quan sát anh qua gương.

Có ai đó gõ cửa.

“Ra ngay đây,” anh nói.

Tôi thả lỏng một chút, thoải mái khi nghĩ rằng người nào đó bên ngoài cánh cửa này sẽ nghe thấy tiếng tôi hét nếu tôi thực sự cần phải làm vậy.

Tôi tập trung vào những vết máu cho tới khi chắc chắn rằng mình đã gột sạch chúng khỏi cổ và ngực. Sau đó, tôi kiểm tra tới tóc, quay trái quay phải trong gương, nhưng chỉ thấy một đoạn chân tóc phía trên đang phai màu caramel.



“Đây,” người đàn ông vừa nói vừa cởi chiếc cúc áo cuối cùng của chiếc sơ mi trắng tinh khôi của mình. “Mặc cái này vào.”

Anh đã cởi áo vest ra từ trước đó, giờ nó đang được treo trên tay nắm cửa. Rồi anh cởi bỏ chiếc sơ mi cài cúc, để lộ chiếc áo lót màu trắng bên trong. Anh có thân hình cơ bắp, cao hơn tôi. Áo của anh sẽ nuốt chửng thân người tôi mất. Tôi không thể mặc thế này đến cuộc hẹn, nhưng không còn lựa chọn nào khác. Tôi cầm lấy chiếc áo khi anh đưa nó cho tôi. Tôi giật vài tờ giấy khô và vỗ nhẹ lên da, mặc chiếc áo vào và bắt đầu đóng cúc. Trông thật nực cười, nhưng ít nhất não của tôi đã không nổ tung vào áo của một ai đó. *Trong cái rủi vẫn có cái may.*

Tôi lấy chiếc áo sơ mi ướt của mình ra khỏi bồn rửa và chấp nhận việc không thể cứu được nó. Tôi ném nó vào thùng rác, rồi tì tay lên bồn rửa và nhìn chăm chăm vào hình ảnh phản chiếu của mình trong gương. Hai con mắt mệt mỏi và trống rỗng nhìn tôi. Nỗi kinh hoàng của điều mà chúng vừa phải chứng kiến đã khiến màu hạt dẻ tối đi thành màu nâu bùn. Tôi xoa hai má bằng mu bàn tay để màu da nhuận lại, nhưng chẳng có tác dụng. Tôi trông như chết trôi vậy.

Tôi dựa người vào tường, quay lưng lại với tấm gương. Người đàn ông đang cuộn cà vạt lại. Anh nhét nó vào túi áo vest rồi quay sang đánh giá tôi một lúc. Tôi không biết là cô đang bình tĩnh hay đang sốc nữa.”

Tôi không sốc, nhưng tôi cũng không biết mình có đang bình tĩnh không. “Tôi không chắc,” tôi thừa nhận. “Anh ổn chứ?”

“Tôi ổn,” anh nói. “Không may là tôi từng thấy những thứ tồi tệ

hơn thế.”

Tôi nghiêng đầu khi cố gắng bóc tách các lớp nghĩa trong câu trả lời khó hiểu của anh. Anh tránh ánh mắt của tôi và điều đó chỉ khiến tôi càng nhìn anh chăm chăm hơn, bản khoăn không biết anh đã thấy điều gì còn ghê gớm hơn việc đầu của một người bị nghiền nát dưới gầm xe tải. Có khi anh là người New York bản địa. Hoặc có khi anh đang làm việc trong một bệnh viện cũng nên. Ở anh toát ra cái vẻ bản lĩnh thường thấy ở những người phải chịu trách nhiệm với những người khác.

“Anh là bác sĩ à?”

Anh lắc đầu. “Tôi làm trong ngành bất động sản. Đã từng thì đúng hơn.” Anh bước lên và đặt tay lên vai tôi, phẩy thứ gì đó ra khỏi áo của tôi. *Áo của anh*. Hạ tay xuống, anh quan sát khuôn mặt tôi một lát trước khi bước lùi lại.

Đôi mắt của anh có cùng tông màu với chiếc cà vạt anh vừa nhét vào túi áo. *Màu xanh nõn chuối*. Anh đẹp trai, nhưng có thứ gì đó ở anh khiến tôi nghĩ rằng anh vẫn luôn ước mình không như vậy. Gần như thể ngoại hình của anh đã gây cho anh nhiều bất tiện. Một phần trong anh không muốn ai để ý tới mình. Anh muốn trở nên vô hình trong thành phố này. *Giống như tôi*.

Hầu hết mọi người tới New York để được biết đến. Những người còn lại như chúng tôi đến đây để trốn.

“Cô tên gì?” Anh hỏi.

“Lowen.”

Anh khựng lại một chút sau khi tôi nói ra tên của mình, nhưng cũng chỉ trong vài giây ngắn ngủi.

“Jeremy,” anh nói. Anh di chuyển tới bên bồn rửa và bật nước, bắt đầu rửa tay. Tôi tiếp tục nhìn anh chăm chăm, không thể xua đi sự tò mò của mình. Anh có ý gì khi nói rằng anh đã nhìn thấy điều tồi tệ hơn cả vụ tai nạn mà chúng tôi vừa chứng kiến? Anh nói mình từng làm trong ngành bất động sản, nhưng ngay cả những ngày tồi tệ nhất của công việc đó cũng không thể bao trùm lên một người cái vẻ sầu muộn, u ám như người đàn ông này.

“Đã có chuyện gì xảy ra với anh?” Tôi hỏi.

Anh nhìn tôi từ trong gương. “Ý cô là gì?”

“Anh nói mình đã từng nhìn thấy thứ tệ hơn. Anh đã nhìn thấy gì?”

Anh tắt nước và lau khô tay, rồi quay lại phía tôi. “Cô thực sự muốn biết sao?”

Tôi gật đầu.

Anh ném khăn giấy vào thùng rác rồi nhét hai tay vào túi áo khoác. Trông anh lúc này thậm chí còn ủ rũ hơn. Anh đang nhìn vào mắt tôi, nhưng giữa anh và khoảnh khắc này có một sự ngắt kết nối. “Năm tháng trước, tôi đã kéo thi thể đứa con gái tám tuổi của tôi ra khỏi hồ.”

Tôi hít vội một ngụm không khí và đưa tay lên cần cổ của mình. *Biểu cảm trên mặt của anh không phải là u ám. Đó là tuyệt vọng.* “Tôi xin lỗi,” tôi thì thầm. Và tôi thực sự rất lấy làm tiếc. Tiếc cho con gái của anh. Xin lỗi vì đã tò mò.

“Còn cô?” Anh hỏi. Anh dựa người vào thành bồn rửa như thể đã sẵn sàng trò chuyện. Một cuộc trò chuyện mà anh đã mong chờ từ

lâu. Một ai đó đến và khiến bi kịch của anh bớt đau đớn. Đó là điều bạn sẽ làm khi phải trải qua điều tồi tệ nhất trong những điều tồi tệ nhất. Bạn thường tìm kiếm những người giống mình... những người thảm hơn... và bạn lợi dụng họ để khiến bản thân cảm thấy tốt hơn về những thứ tồi tệ đã xảy ra với bạn.

Tôi nuốt khan trước khi cất lời, bởi bi kịch của tôi chẳng là gì so với chuyện của anh. Tôi nghĩ về nỗi đau mới đây nhất, ngưng nghịu nói ra vì nó dường như vẫn quá nhỏ bé so với nỗi đau của anh. “Mẹ tôi vừa mất tuần trước.”

Anh không phản ứng với bi kịch của tôi như tôi đã phản ứng với bi kịch của anh. Anh không phản ứng gì cả, và tôi tự hỏi liệu có phải vì anh đang hy vọng câu chuyện của tôi tệ hơn không. Nhưng sự thật là nó không tệ hơn. *Anh đã thắng.*

“Tại sao mẹ cô lại mất?”

“Ung thư. Tôi đã chăm sóc bà tại căn hộ của mình suốt một năm vừa qua.” Anh là người đầu tiên mà tôi kể cho nghe câu chuyện này. Tôi có thể cảm nhận mạch đập nơi cổ tay, nên tôi siết chặt bàn tay còn lại của mình quanh nó. “Hôm nay là ngày đầu tiên tôi bước chân ra khỏi nhà sau nhiều tuần.”

Chúng tôi nhìn nhau thêm một lúc nữa. Tôi muốn nói gì đó, nhưng tôi chưa bao giờ ở trong một cuộc hội thoại nặng nề đến vậy với một người hoàn toàn xa lạ. Tôi muốn nó kết thúc, bởi cuộc hội thoại này có thể đi đến đâu được cơ chứ?

Và sự thật là nó không đi đến đâu cả, cứ thế mà kết thúc thôi.

Anh quay mặt vào gương một lần nữa, vén một lọn tóc đen xổ ra sau. “Tôi cần phải đến một cuộc hẹn. Cô chắc là mình không sao

chứ?” Anh nhìn tôi trong gương.

“Vâng. Tôi ổn.”

“Ổn?” Anh quay lại, lặp lại lời tôi như một câu hỏi, như thể việc tôi nói *ổn* không khiến anh an tâm bằng nói tôi sẽ *không* sao.

“Tôi sẽ ổn mà,” tôi nhắc lại. “Cảm ơn anh đã giúp đỡ.”

Tôi muốn anh cười, nhưng không phù hợp với hoàn cảnh cho lắm. Tôi tò mò không biết khi anh cười trông sẽ thế nào. Nhưng anh chỉ nhún nhẹ vai và nói: “Vây thì được rồi.” Anh ra mở khóa cửa. Anh giữ cửa mở cho tôi, nhưng tôi không đi ra ngoài ngay. Thay vào đó, tôi tiếp tục nhìn anh, chưa sẵn sàng để đối mặt với thế giới bên ngoài cho lắm. Tôi đánh giá cao hành động lịch thiệp của anh và muốn nói gì thêm, để cảm ơn anh theo cách nào đó, có lẽ nên mời một tách cà phê hoặc trả áo cho anh. Tôi thấy mình bị hấp dẫn bởi lòng tốt của anh - điều ngày nay rất hiếm thấy. Nhưng ánh chớp lóe của chiếc nhẫn cưới trên bàn tay trái của anh đã đẩy tôi về phía trước, đi ra khỏi phòng vệ sinh và quán cà phê, trở lại con phố đang ồn ào với một đám đông còn lớn hơn trước.

Xe cấp cứu đã tới và đang chặn đứng giao thông ở cả hai phía. Tôi đi ngược trở lại hiện trường, bản khoản không biết liệu tôi có nên trình báo gì không. Tôi đợi gần một cảnh sát đang ghi lại lời kể của các nhân chứng khác. Tôi cũng không có thông tin gì khác họ cả, nhưng tôi vẫn trình báo và để lại thông tin liên lạc của mình. Tôi không biết lời khai của mình có ích gì không bởi tôi không thực sự nhìn thấy cảnh anh ta bị đâm. Tôi chỉ ở gần và nghe thấy thôi. Đủ gần để bị sơn đổ như tranh canvas của Jackson Pollock.

Tôi ngoái lại nhìn thì thấy Jeremy ra khỏi quán cà phê với một

cốc cà phê trên tay. Anh băng qua đường, tập trung đi đến nơi mình định tới. Tâm trí anh đang ở nơi khác, rất xa tôi, có thể nó đang ở chỗ vợ của anh và những điều anh sẽ nói với cô ấy khi về nhà mà không mặc áo sơ mi.

Tôi rút điện thoại ra khỏi ví để xem giờ. Còn mười lăm phút nữa mới đến giờ hẹn với Corey và biên tập viên của Pantem Press. Tay tôi run rẩy hơn lúc trước vì không còn người lạ ở đây để đánh lạc hướng tôi khỏi những suy nghĩ của mình nữa. Cà phê có thể sẽ hữu ích với tôi. Morphine thì *chắc chắn*, nhưng hộ lý đã lấy nó khỏi căn hộ của tôi từ tuần trước, khi họ tới lấy lại các thiết bị sau khi mẹ tôi mất. Thật tiếc vì tôi đã quá run nên không nhớ phải giấu nó đi. Nhớ ra thì giờ tôi đã có một ít để dùng.

## 2

Khi Corey nhắn tin cho tôi vào tối hôm qua để thông báo về cuộc hẹn hôm nay, đó là lần đầu tiên tôi nghe được tin tức từ anh ta sau nhiều tháng. Lúc đó tôi đang ngồi ở bàn làm việc, nhìn một con kiến bò qua ngón chân cái của tôi.

Con kiến chỉ có một mình, nó bò ngang bò dọc, đi tìm thức ăn hoặc bạn bè. Dường như nó đang bối rối trước sự cô độc của mình. Hoặc có thể nó đang thích thú trước sự tự do mới tìm thấy. Tôi không thể ngừng thắc mắc tại sao nó lại chỉ có một mình. Kiến thường đi theo đàn mà.

Việc tôi tò mò về tình trạng hiện tại của một chú kiến là dấu hiệu rõ ràng cho thấy tôi nên bước ra khỏi căn hộ của mình. Tôi đã lo rằng sau khi nhốt mình trong nhà để lo cho mẹ quá lâu, một khi bước ra hành lang, tôi sẽ bối rối như chú kiến kia. Trái, phải, bên trong, bên ngoài, *bạn bè tôi đâu, thức ăn đâu?*

Con kiến bò ra khỏi ngón chân tôi và bò lên sàn gỗ cứng. Nó biến mất bên dưới bức tường khi tin nhắn của Corey đến.

Tôi đã hy vọng khi tôi vạch rõ ranh giới vào nhiều tháng trước, anh ta sẽ hiểu: vì chúng tôi không còn quan hệ, phương thức liên lạc phù hợp nhất giữa một đại diện văn học và một tác giả chính là email.

Tin nhắn của anh ta có nội dung thế này: *Gặp anh sáng mai lúc 9*

*giờ ở tòa nhà Pantem Press, tầng 14. Anh nghĩ chúng ta sẽ vớ được một kèo.*

Anh ta thậm chí còn không buồn hỏi thăm về mẹ tôi trong tin nhắn. Tôi không ngạc nhiên. Sự thờ ơ của anh ta với bất cứ thứ gì không phải công việc hay bản thân anh ta là lý do chúng tôi không còn ở bên nhau. Sự thiếu quan tâm của anh ta khiến tôi bức bối. Anh ta không nợ tôi gì cả, nhưng ít nhất anh ta cũng nên giả vờ quan tâm một chút chứ.

Tối hôm qua, tôi không nhắn lại cho anh ta tin nào cả. Thay vào đó, tôi đặt điện thoại xuống và nhìn chăm chăm vào vết nứt ở chân tường - nơi con kiến đã biến mất. Tôi thắc mắc không biết nó có tìm thấy những con kiến khác trong bức tường không, hay nó là một con kiến cô đơn. Có lẽ nó cũng giống tôi và ghét những con kiến khác.

Thật khó để giải thích tại sao tôi lại có cảm xúc căm ghét vô phương cứu chữa đối với con người như vậy, nhưng nếu phải đánh cược, tôi sẽ nói rằng đó là hệ quả của việc mẹ ruột tôi ghét tôi.

*Ghê sợ* có lẽ là một từ mạnh. Nhưng bà chắc chắn đã không hề tin tưởng đứa con của bà là tôi đây. Bà không cho tôi tiếp xúc với người khác ngoài trường học bởi bà sợ những gì tôi có thể làm trong nhiều lần mộng du. Căn bệnh đó theo tôi đến cả khi trưởng thành, và kể từ hồi đó, tôi đã bắt đầu hình thành nên bản thân tôi như hiện tại. Một kẻ cô đơn. Rất ít bạn và không có nhiều mối quan hệ xã hội. Đó là lý do tại sao hôm nay là buổi sáng đầu tiên tôi rời căn hộ của mình sau nhiều tuần từ trước khi mẹ tôi qua đời.

Tôi đã nghĩ chuyển đi đầu tiên ra ngoài căn hộ sẽ là đi tới nơi



nào đó mà tôi nhớ, kiểu như Công viên Trung tâm hay một hiệu sách.

Tôi thực sự không nghĩ mình sẽ ở đây, đứng xếp hàng ở sảnh của một nhà xuất bản, cầu nguyện trong tuyệt vọng rằng cho dù công việc sắp tới là gì nó cũng sẽ giúp tôi chi trả tiền thuê nhà và tôi sẽ không bị đuổi cổ. Nhưng tôi đã ở đây rồi, chỉ còn cách tương lai trở thành người vô gia cư hay nhận được lời mời làm việc sẽ cho tôi phương tiện để tìm một căn hộ mới một cuộc hẹn.

Tôi nhìn xuống và vuốt thẳng chiếc áo sơ mi trắng mà Jeremy đã cho tôi mượn trong phòng vệ sinh bên kia đường. Tôi hy vọng mình trông không quá lố bịch. Có lẽ tôi sẽ có cơ hội lắng xê nó lên, như thể mặc áo sơ mi nam to gấp đôi cỡ của mình là một kiểu thời trang mới thú vị vậy.

“Áo đẹp đấy,” ai đó ở phía sau tôi cất tiếng.

Tôi quay về phía phát ra giọng của Jeremy, sốc khi nhìn thấy anh.

*Anh theo dõi tôi?*

Đã đến lượt mình nên tôi đưa bằng lái xe cho nhân viên bảo vệ rồi quay lại nhìn Jeremy, thấy chiếc áo mới anh đang mặc. “Anh luôn mang áo dự phòng trong túi sau đấy à?” Anh đưa tôi chiếc áo mà anh đang mặc cũng vừa mới đây thôi.

“Khách sạn tôi đang ở cách đây có một tòa nhà. Tôi vừa về đó thay đồ.”

Khách sạn. Hứa hẹn đây. Nếu ở khách sạn, có lẽ anh không làm việc ở đây. Và nếu không làm việc ở đây, có lẽ anh không ở trong ngành xuất bản. Tôi cũng không biết tại sao tôi lại không muốn anh

làm trong ngành xuất bản nữa. Tôi không biết mình đang đến gặp ai, và tôi hy vọng sẽ không liên quan gì đến anh sau những gì chúng tôi đã cùng trải qua vào sáng nay. “Vậy tức là anh không làm trong tòa nhà này?”

Anh lấy giấy tờ đưa cho nhân viên bảo vệ. “Không, tôi không làm việc ở đây. Tôi có một cuộc hẹn trên tầng mười bốn.”

*Tất nhiên là anh có liên quan rồi.*

“Tôi cũng vậy,” tôi nói.

Một nụ cười thoáng qua trên môi anh và biến mất nhanh chóng, như thể anh vừa nhớ ra những gì đã xảy ra phía bên kia đường và nghĩ rằng vẫn còn quá sớm để quên mất điều đó. “Khả năng chúng ta có cùng một cuộc hẹn là bao nhiêu nhỉ?” Anh nhận lại giấy tờ từ tay người bảo vệ đang chỉ cho chúng tôi hướng đi tới thang máy.

“Tôi chịu,” tôi nói. “Tôi thậm chí còn không biết chính xác lý do mình có mặt ở đây.” Chúng tôi đi vào thang máy, và anh ấn nút lên tầng mười bốn. Anh quay lại đối diện tôi khi lấy cà vạt ra khỏi túi áo khoác và bắt đầu đeo nó.

Tôi không thể ngăn mình nhìn chiếc nhẫn cưới của anh.

“Cô là nhà văn à?” Anh hỏi.

Tôi gật đầu. “Anh cũng vậy?”

“Không, vợ tôi mới là nhà văn.” Anh chỉnh cà vạt cho đến khi nó vào đúng vị trí. “Cô đã viết gì mà tôi có thể biết chưa?”

“Chắc là chưa đâu. Chẳng ai đọc sách của tôi cả.”

Anh nhướn môi lên. “Không có quá nhiều Lowen trên thế giới này. Tôi chắc chắn mình có thể tìm ra cuốn sách mà cô viết.”

*Tại sao chứ? Anh thực sự muốn đọc chúng?* Anh nhìn xuống điện thoại và bắt đầu gõ phím.

“Tôi chưa bao giờ nói là tôi dùng tên thật.”

Anh không rời mắt khỏi điện thoại cho tới khi cửa thang máy mở ra. Anh tiến tới, xoay người lại khi đến ngưỡng cửa, giờ điện thoại lên và nói: “Cô không viết bằng tên giả. Cô để tên thật là Lowen Ashleigh, và thật hay, đó chính là tên của tác giả mà tôi sẽ gặp mặt vào lúc 9 giờ 30 phút.”

*Cuối cùng thì tôi cũng được nhìn thấy nụ cười đó, và dấu nó rực rỡ đến vậy, tôi cũng không muốn nhìn thấy nó nữa.*

Anh vừa mới tìm tôi trên Google. Và dù cuộc hẹn của tôi là lúc 9 giờ, chứ không phải 9 giờ rưỡi, anh dường như biết về nó rõ hơn tôi. Nếu chúng tôi thực sự đang cùng đi đến một cuộc hẹn, cuộc gặp gỡ tình cờ của chúng tôi trên phố dường như có gì đó thật đáng ngờ. Nhưng tôi đoán khả năng cả hai chúng tôi ở cùng một địa điểm vào cùng một thời gian không phải là khó có thể xảy ra, vì chúng tôi đều cùng đi về một hướng, đến cùng một cuộc hẹn, và vì thế, chúng kiến cùng một vụ tai nạn trên đường.

Jeremy bước sang một bên, và tôi đi ra khỏi thang máy. Tôi mở miệng định nói, nhưng anh đã bước lùi lại. “Gặp cô sau nhé.”

Tôi không biết gì về anh, hay chuyện anh liên quan như thế nào đến cuộc hẹn mà tôi chuẩn bị tham dự, nhưng ngay cả khi không có những tình tiết xảy ra sáng nay, tôi vẫn không thể ngừng thích người đàn ông này. Anh đã không ngần ngại cởi áo cho tôi mượn, vì vậy tôi không nghĩ bản chất của anh xấu.

Tôi mỉm cười với anh trước khi anh rẽ vào góc hành lang. “Vâng.

Hẹn gặp anh lát nữa.”

Anh đáp lại nụ cười của tôi. “Được.”

Tôi nhìn anh cho tới khi anh rẽ trái và biến mất. Chỉ khi rời khỏi tầm mắt của anh, tôi mới cho phép mình thả lỏng một chút. Buổi sáng nay quả thật quá... choáng ngợp. Giữa việc chứng kiến vụ tai nạn và việc ở trong một không gian quá gần gũi với người đàn ông đó, tôi cảm thấy thật lạ. Tôi ấn tay vào tường và dựa vào đó. Chuyện quái gì...

“Em đúng giờ đấy,” Corey nói. Giọng của anh ta khiến tôi giật mình. Tôi quay người lại thì thấy anh ta đang đi về phía tôi từ bên hành lang đối diện. Anh ta vươn người về phía trước và hôn lên má tôi. Tôi cứng người lại.

“Em chẳng bao giờ đúng giờ.”

“Đáng lẽ em đã tới sớm hơn nhưng...” Tôi quyết định im lặng. Tôi sẽ không giải thích chuyện đã khiến tôi không thể đến sớm hơn. Anh ta cũng có vẻ chẳng quan tâm vì anh ta đang tiến thẳng về phía Jeremy vừa đi.

“Giờ hẹn thực ra là 9 giờ 30 phút, nhưng anh nghĩ em sẽ tới muộn, nên anh báo em là 9 giờ.”

Tôi ngừng bước, nhìn chằm chằm vào phía sau đầu anh ta. *Cái quái gì vậy, Corey?* Nếu anh ta nói với tôi là 9 giờ 30 phút thay vì 9 giờ, thì tôi đã không phải chứng kiến vụ tai nạn đó, cũng không bị máu của người lạ bắn vào.

“Em đi chứ?” Corey hỏi, dừng lại để nhìn tôi.

Tôi chôn vùi nỗi khó chịu trong lòng. Tôi đã quen với việc đó khi

đối diện với anh ta.

Chúng tôi đi tới một phòng họp không người. Corey đóng cánh cửa lại phía sau lưng chúng tôi, còn tôi ngồi vào bàn họp. Anh ta ngồi kế bên tôi ở phía đầu bàn, quay người đối diện với tôi. Tôi cố gắng không nhăn nhó khi nhìn thấy anh ta sau hàng tháng trời xa cách, nhưng anh ta chẳng thay đổi gì cả. Vẫn rất sạch sẽ, chải chuốt, đeo cà vạt, kính râm, và miệng luôn nở nụ cười. Trái ngược hoàn toàn với tôi.

“Trông anh thật khủng khiếp,” tôi nói thế bởi anh ta trông không hề khủng khiếp, không bao giờ như vậy và anh ta biết điều đó.

“Trông em thật tươi mới và đầy sức sống,” anh ta nói thế bởi tôi không bao giờ trông tươi mới và đầy sức sống. Tôi lúc nào trông cũng mệt mỏi, và có lẽ còn cực kỳ chán chường nữa. Tôi từng nghe nói đến kiểu Khuôn mặt chảnh chọe không cảm xúc, nhưng tôi nghĩ mặt của mình giống kiểu Khuôn mặt *chán chường* không cảm xúc hơn.

“Mẹ em thế nào?”

“Bà mất tuần trước.”

Anh ta có vẻ ngạc nhiên, ngả người ra sau ghế và nghiêng đầu. “Tại sao em không nói với anh?”

*Tại sao anh không buồn hỏi han?* Tôi nhún vai. “Em vẫn đang trong quá trình tiếp nhận chuyện đó.”

Mẹ tôi đã ở cùng tôi trong chín tháng vừa rồi - kể từ khi bà được chẩn đoán mắc ung thư trực tràng giai đoạn bốn. Bà mất vào thứ Tư tuần trước sau ba tháng cần chăm sóc đặc biệt. Rất khó rời khỏi căn hộ vào những tháng cuối cùng đó vì bà phải dựa vào tôi để làm

mọi thứ - từ ăn uống đến trở mình trên giường. Khi bệnh tình của bà bắt đầu trở nặng hơn, tôi không thể rời bà phút nào, đó là lý do tại sao tôi không bước chân ra khỏi căn hộ hàng tuần liền. May mắn thay, kết nối Wifi và thẻ tín dụng đã giúp cuộc sống hoàn toàn trong nhà ở Manhattan dễ dàng hơn. Tất cả mọi thứ mà một con người cần đều có thể được giao đến.

Thật buồn cười khi một trong những thành phố đông dân số nhất trên thế giới lại có thể trở thành thiên đường dành cho những người mắc chứng sợ đám đông.

“Em ổn chứ?” Corey hỏi.

Tôi che giấu cảm giác không thoải mái của mình bằng một nụ cười, kể cả khi sự quan tâm của anh ta chỉ là thủ tục. “Em ổn. Dù sao mọi sự cũng đã được đoán trước.” Tôi chỉ nói những gì mà tôi nghĩ là anh ta muốn nghe. Tôi không rõ anh ta sẽ phản ứng ra sao với sự thật - rằng tôi thấy nhẹ nhõm khi bà ra đi. Mẹ tôi chỉ mang lại cảm giác tội lỗi cho cuộc sống của tôi. Không hơn, không kém. Chỉ là cảm giác tội lỗi dai dẳng.

Corey đi tới quầy phục vụ đồ ăn sáng, nước và cà phê. “Em đói không? Hay khát?”

“Cho em nước là được rồi.”

Anh ta cầm lấy hai chai nước, đưa một chai cho tôi, rồi quay trở lại chỗ ngồi. “Em có cần trợ giúp vấn đề thừa kế không? Anh chắc là Edward có thể giúp?”

Edward là luật sư ở văn phòng đại diện văn học của Corey. Đó là một văn phòng đại diện nhỏ, nên rất nhiều nhà văn ở đây tận dụng kiến thức chuyên môn của Edward vào những việc bên ngoài. Buồn

thay, tôi sẽ không cần làm việc đó. Corey đã cố gắng khuyên nhủ khi tôi ký hợp đồng thuê căn hộ hai phòng ngủ của mình hồi năm ngoái rằng tôi sẽ không thể chi trả cho nó. Nhưng mẹ tôi cứ khẳng định là bà sẽ phải chết một cách có phẩm cách - trong căn phòng của riêng bà. Không phải ở trong bệnh viện hay nhà dưỡng lão. Không phải trên chiếc giường bệnh viện đặt ở giữa căn hộ nhỏ của tôi. Bà muốn một căn phòng riêng có đồ đạc của riêng bà.

Bà hứa với tôi rằng số tiền còn lại trong tài khoản của bà sau khi bà qua đời sẽ bù đắp tất cả khoảng thời gian đã bị lấy đi khỏi sự nghiệp viết lách của tôi. Trong suốt một năm vừa qua, tôi đã sống với chút tiền để dành ít ỏi có được từ hợp đồng xuất bản gần nhất của mình. Nhưng giờ thì chỗ đó đã hết sạch, và rõ ràng, tiền của mẹ tôi cũng chẳng có xu nào. Đó là một trong những điều cuối cùng mà bà thú nhận với tôi trước khi bà buông xuôi đầu hàng căn bệnh. Tôi chắc chắn vẫn sẽ chăm sóc bà cho dù tình hình tài chính của bà có ra sao. Bà là mẹ của tôi. Nhưng việc bà cảm thấy cần phải nói dối để tôi đồng ý đón bà vào nhà chứng tỏ mẹ con chúng tôi đã xa cách nhau biết nhường nào.

Tôi uống một ngụm nước rồi lắc đầu. “Em không cần luật sư. Bà chẳng để lại gì cho em ngoài những khoản nợ, nhưng vẫn cảm ơn anh vì lời đề nghị nhé.”

Corey cong môi lên. Anh ta biết tình hình tài chính của tôi, bởi với tư cách là người đại diện xuất bản của tôi, thanh toán bản quyền sẽ được gửi đến cho tôi thông qua anh ta. Đó là lý do tại sao giờ đây anh ta lại đang nhìn tôi với vẻ cảm thông. “Em có một khoản thanh toán từ nước ngoài sắp được nhận,” anh ta nói, như thể tôi không

biết rõ từng xu mình sắp có trong vòng sáu tháng tới. *Cứ như thể tôi chưa tiêu sạch nó.*

“Em biết. Em sẽ ổn thôi.” Tôi không muốn nói về các vấn đề tài chính của mình với Corey. Với bất cứ ai.

Corey nhún vai, có vẻ không hề tin. Anh ta nhìn xuống và vuốt thẳng lại cà vạt. “Hy vọng công việc sắp tới sẽ tốt đẹp cho cả hai chúng ta,” anh ta nói.

Tôi thấy nhẹ nhõm vì chủ đề được thay đổi. “Tại sao chúng ta lại gặp mặt trực tiếp với một bên xuất bản? Anh biết em thích làm việc qua email mà.”

“Hôm qua, họ đã yêu cầu chúng ta sắp xếp cuộc hẹn này. Nói rằng họ có một công việc muốn được thảo luận với em, và họ sẽ không cho anh bất cứ thông tin gì qua điện thoại.”

“Em tưởng anh đang cố gắng đạt được một thỏa thuận hợp đồng mới với nhà xuất bản trước của em?”

“Sách của em ổn, nhưng không đủ xuất sắc để có được hợp đồng tiếp theo mà không phải hy sinh chút thời gian. Em phải đồng ý tham gia mạng xã hội, đi tour, xây dựng cộng đồng người hâm mộ. Riêng doanh số bán hàng của em thôi đã không đủ để cạnh tranh với thị trường hiện tại rồi.”

Tôi đã lo sợ chuyện này. Việc tái ký hợp đồng với nhà xuất bản hiện tại của tôi là tất cả hy vọng về tài chính mà tôi còn lại. Tiền nhuận bút từ những cuốn sách trước đây của tôi đã giảm đáng kể cùng doanh số bán sách. Tôi đã viết rất ít trong năm vừa rồi vì dành thời gian cho mẹ, nên giờ đây tôi chẳng có gì để bán cho nhà xuất bản cả.



“Anh không biết Pantem sẽ đề nghị hợp tác như thế nào hay liệu công việc đó có hấp dẫn em không,” Corey nói. “Chúng ta sẽ phải ký một thỏa thuận bảo mật thông tin trước khi họ cung cấp cho chúng ta thêm thông tin cụ thể. Vụ bí ẩn này làm anh tò mò. Anh đang cố không nuôi hy vọng cho em, nhưng thật sự có rất nhiều khả năng và anh có linh cảm tốt. Chúng ta cần công việc này.”

Anh ta nói *chúng ta* bởi cho dù công việc đó là gì, anh ta cũng sẽ có mười lăm phần trăm nếu tôi chấp nhận hợp tác. Đó là luật giữa đại diện và khách hàng. Những thứ không nằm trong luật là sáu tháng hẹn hò của chúng tôi và hai năm chỉ đơn thuần là quan hệ thể xác sau khi chia tay.

Mỗi quan hệ tình dục của chúng tôi kéo dài đến thế vì anh ta không nghiêm túc với bất kỳ ai khác và tôi cũng vậy. Mọi chuyện vẫn ổn cho đến khi không ổn nữa. Nhưng lý do khiến mỗi quan hệ thực sự của chúng tôi kết thúc là vì anh ta đã yêu một người phụ nữ khác.

*Đừng bận tâm khi người phụ nữ khác xuất hiện trong mối quan hệ của chúng tôi chính là tôi.*

Chắc hẳn phải rất bối rối khi yêu lời văn của một tác giả trước khi bạn thực sự gặp tác giả đó. Có một số người cảm thấy khó tách biệt một nhân vật với người tạo ra nó. Corey, ngạc nhiên thay, lại chính là một trong số đó, dù anh ta là một đại diện xuất bản. Anh ta đã gặp gỡ và đem lòng yêu nhân vật nữ chính trong tác phẩm đầu tay của tôi, *Open Ended*, trước khi anh ta nói chuyện với tôi. Anh ta cho rằng cá tính của nhân vật tôi tạo ra sẽ rất gần với tính cách của tôi, trong khi thực tế thì chúng tôi hoàn toàn đối lập.

Corey là đại diện duy nhất phản hồi bản thảo của tôi, nhưng kể cả thế thì cũng phải mất hàng tháng trời tôi mới nhận được phản hồi. Email của anh ta chỉ ngắn ngủi vài câu nhưng đã đủ để mang lại sự sống cho hy vọng đang chết dần của tôi.

*Tôi đã đọc bản thảo của cô, Open Ended, chỉ trong vài giờ. Tôi tin vào cuốn sách này. Nếu cô vẫn đang tìm một đại diện xuất bản, hãy gọi cho tôi.*

Email của anh ta tới vào sáng thứ Năm. Hai tiếng sau, chúng tôi đã có cuộc nói chuyện sâu hơn về bản thảo của tôi qua điện thoại. Chiều thứ Sáu, chúng tôi hẹn đi uống cà phê và ký hợp đồng.

Đến đêm thứ Bảy, chúng tôi đã quan hệ ba lần.

Tôi chắc chắn rằng mối quan hệ của chúng tôi đã vi phạm quy tắc đạo đức ở một điểm nào đó, nhưng tôi không chắc liệu điều đó có phải là nguyên nhân khiến nó tồn tại ngắn ngủi đến vậy không. Ngay khi Corey phát hiện ra tôi không phải là hình mẫu của nhân vật trong câu chuyện mà tôi viết, anh ta thấy chúng tôi hợp. Tôi không phải nữ anh hùng. Tôi không đơn giản. Tôi rất khó đoán. Tôi là một bài toán cảm xúc khó nhằn mà anh ta chẳng hề muốn giải.

Như thế cũng tốt. Tôi không có hứng thú với việc được giải mã.

Dù yêu đương với anh ta rất khó, nhưng làm khách hàng của anh ta thì lại dễ đến ngạc nhiên. Đó là lý do tôi không đổi đại diện sau khi chia tay, anh ta trung thành và không phán xét khi nói đến sự nghiệp của tôi.

“Em trông hơi mệt mỏi,” Corey nói, lôi tôi ra khỏi dòng suy nghĩ. “Em lo lắng đấy à?”

Tôi gật đầu, hy vọng anh ta sẽ nghĩ là tôi lo lắng thật bởi tôi không muốn giải thích lý do tại sao tôi lại mệt mỏi. Đã hai tiếng kể từ khi tôi rời khỏi căn hộ sáng nay, nhưng cảm giác như những gì xảy ra trong hai tiếng đó còn nhiều hơn những gì sẽ xảy ra từ giờ đến cuối năm nay. Tôi nhìn xuống đôi bàn tay mình... rồi cánh tay... tìm những dấu máu. Chúng không còn ở đó nữa, nhưng tôi vẫn cảm nhận được. *Người* được mùi của nó.

Tay của tôi chưa ngừng run rẩy nên tôi giấu chúng dưới bàn. Lúc này, khi đang ở đây rồi, tôi nhận ra có lẽ mình không nên tới. Nhưng tôi không thể bỏ qua một hợp đồng béo bở. Có vẻ như công việc không đang ùn ùn kéo đến với tôi, và nếu tôi không kiếm được một hợp đồng chắc chắn sớm, có lẽ tôi sẽ phải làm một công việc bình thường ban ngày. Nếu vậy thì tôi sẽ còn rất ít thời gian để viết. Nhưng ít nhất tôi có thể chi trả được các hóa đơn của mình.

Corey rút chiếc khăn tay ra khỏi túi áo và lau mồ hôi trên trán. Anh ta chỉ toát mồ hôi khi lo lắng. Anh ta cũng lo lắng khiến tôi lo lại càng thêm lo. “Chúng ta có cần thống nhất một dấu hiệu bí mật để dùng trong trường hợp em không hứng thú với đề nghị không?” Anh ta hỏi.

“Hãy cứ nghe họ nói đã, sau đó chúng ta có thể yêu cầu được nói chuyện riêng.”

Corey ấn bút và ngồi thẳng dậy trên ghế như thể đang nâng súng chuẩn bị chiến đấu. “Để anh nói cho nhé.”

Tôi cũng định vậy. Anh ta lôi cuốn và quyến rũ. Sẽ khó tìm ra một ai đó có thể xếp tôi vào một trong hai loại đó. Tốt nhất là tôi nên ngồi im và lắng nghe thôi.

“Em đang *mặc* cái gì thế này?” Corey nhìn xuống áo sơ mi của tôi với vẻ đầy bối rối, giờ anh ta mới chú ý tới nó dù chúng tôi đã gặp nhau được mười lăm phút rồi.

Tôi nhìn xuống chiếc sơ mi quá khổ. Trong một lúc, tôi đã quên mất trông mình buồn cười đến thế nào.

“Em làm đổ cà phê lên áo lúc sáng và phải thay đồ.”

“Áo của ai đó?”

Tôi nhún vai. “Có thể là của anh đấy. Nó ở trong tủ quần áo của em.”

“Em rời khỏi nhà với cái áo này sao? Không còn gì khác để mặc?”

“Nhìn không thời trang sao?” Tôi đùa, nhưng anh ta không hiểu.

Anh ta nhăn mặt. “Không. Đây mà được coi là thời trang à?”

*Đồ khốn.* Nhưng anh ta rất giỏi lúc trên giường, giống như hầu hết mọi thằng khốn.

Tôi thực sự nhẹ nhõm khi cánh cửa phòng họp mở ra và một phụ nữ đi vào. Hải hước là có một người đàn ông lớn tuổi hơn đi sát đằng sau cô ta, ông ta đã đâm sầm vào lưng của cô ta khi cô ta ngừng bước.

“Trời ạ, Barron,” tôi nghe thấy cô ta lẩm bẩm.

Tôi suýt nữa phì cười khi nghĩ đến chuyện tên thật của ông ta là *Trời ạ Barron*.

Jeremy là người cuối cùng bước vào. Anh khẽ gật đầu với tôi và không ai để ý đến điều đó.

Người phụ nữ ăn mặc đẹp hơn cả tôi vào những ngày tôi diện

nhất, với mái tóc đen cắt ngắn và son môi đỏ tới nổi trông khá chói lọi vào lúc 9 giờ rưỡi sáng như thế này. Cô ta dường như là người chịu trách nhiệm chính vì cô ta đưa tay ra bắt tay Corey, rồi tới tôi, trong khi *Trời ạ Barron* đứng nhìn. “Amanda Thomas,” cô ta giới thiệu tên mình. “Tôi là biên tập viên tại Pantem Press. Đây là Barron Stephens, luật sư của chúng tôi, và Jeremy Crawford, khách hàng của chúng tôi.”

Jeremy và tôi bắt tay, và anh đã che giấu một cách hoàn hảo việc chúng tôi vừa trải qua một buổi sáng thảm họa cùng nhau. Anh lặng lẽ ngồi vào chiếc ghế phía đối diện chỗ tôi đang ngồi. Tôi cố gắng không nhìn anh, nhưng đó dường như là nơi duy nhất mắt tôi muốn chu du đến. Tôi không biết tại sao tôi lại tò mò về anh nhiều hơn cả cuộc hẹn.

Amanda rút tài liệu ra khỏi cặp và trượt chúng tới trước mặt Corey và tôi.

“Cảm ơn vì đã đồng ý gặp mặt,” cô ta nói. “Chúng tôi không muốn làm mất thời giờ của các vị, nên tôi sẽ đi thẳng vào vấn đề. Một trong những tác giả của chúng tôi không thể hoàn tất một hợp đồng vì lý do sức khỏe, và chúng tôi đang tìm một tác giả khác có kinh nghiệm ở cùng thể loại hứng thú với việc hoàn thiện ba cuốn sách còn lại trong loạt sách của cô ấy.”

Tôi nhìn sang Jeremy, nhưng vẻ khắc kỷ trên gương mặt của anh không thể hiện bất cứ một gợi ý nào về vai trò của anh trong cuộc hẹn này.

“Tác giả là ai vậy?” Corey hỏi.

“Chúng tôi rất hân hạnh được trình bày các chi tiết và điều khoản

với các vị, nhưng trước hết, chúng tôi muốn yêu cầu các vị ký bản thỏa thuận bảo mật. Chúng tôi không hy vọng tình hình hiện tại của tác giả bên chúng tôi bị công khai trước truyền thông.”

“Tất nhiên rồi,” Corey trả lời.

Tôi đồng ý, nhưng không nói gì khi chúng tôi cùng xem qua các văn bản và ký tên. Sau đó, Corey đẩy chúng về chỗ Amanda.

“Tên của cô ấy là Verity Crawford,” người phụ nữ nói. “Tôi chắc chắn các vị đều đã quen thuộc với những tác phẩm của cô ấy.”

Corey sửng lại ngay khi họ nhắc đến tên Verity. *Tất nhiên* chúng tôi đã quá quen thuộc với những tác phẩm của cô ấy. Ai cũng thế ấy chứ. Tôi đánh bạo nhìn một lần nữa về phía Jeremy. *Verity là vợ anh sao?* Họ có cùng họ. Lúc ở tầng dưới, anh đã nói rằng vợ anh là nhà văn. Nhưng tại sao anh lại có mặt ở đây, trong một cuộc họp về vợ của mình? Một cuộc họp mà ngay cả vợ anh cũng không có mặt?

“Cái tên rất quen thuộc với chúng tôi,” Corey nói với thái độ dè dặt.

“Verity đang có một loạt sách rất thành công, chúng tôi ghét việc phải bỏ dỡ nó,” Amanda tiếp tục. “Mục tiêu của chúng tôi là tìm được một nhà văn sẵn sàng bắt tay vào, hoàn thiện loạt truyện, thực hiện các tour giới thiệu sách, thông cáo báo chí, và bất cứ hoạt động nào khác mà Verity vẫn thường chịu trách nhiệm. Chúng tôi định tổ chức một buổi họp báo thông báo về đồng tác giả mới trong khi vẫn giữ kín tình trạng của Verity một cách tối đa.”

*Tour giới thiệu sách? Thông cáo báo chí?*

Corey đang nhìn tôi. Anh ta biết tôi không thích những thứ đó.

Nhiều nhà văn rất giỏi giao lưu với độc giả, nhưng tôi thì siêu ngượng ngùng tới nỗi sợ rằng một khi độc giả gặp gỡ tôi ngoài đời, họ sẽ thề không bao giờ động đến sách của tôi nữa. Tôi mới chỉ có một buổi ký sách thôi, và tôi đã không ngủ trong suốt cả tuần trước đó. Ở buổi ký sách, tôi đã sợ tới nỗi khó mà mở miệng nói được điều gì. Ngày hôm sau, tôi nhận được email từ một độc giả nói rằng tôi là một con khốn kiếp căng và cô ta sẽ không bao giờ đọc sách của tôi nữa.

Và đó là lý do tại sao tôi chỉ ở nhà và viết. Tôi nghĩ ý tưởng về tôi luôn tốt đẹp hơn hiện thực về tôi.

Corey lặng thinh mở tài liệu mà Amanda đưa cho. “Nhuận bút của bà Crawford cho ba cuốn tiểu thuyết là bao nhiêu vậy?”

Trời ạ Barron trả lời câu hỏi này. “Các điều khoản trong hợp đồng của Verity với nhà xuất bản sẽ vẫn được giữ nguyên, và sẽ không được phép tiết lộ. Tất cả nhuận bút sẽ thuộc về Verity. Nhưng khách hàng của chúng tôi, Jeremy Crawford, sẵn sàng chi trả một khoản cố định là bảy trăm nghìn đô-la cho mỗi cuốn.”

Bụng tôi như nảy lên khi nghe đến số tiền được trả. Nhưng ngay khi sự vui thích kéo tâm hồn tôi bay lên, chúng lại bị chìm xuống khi tôi nghĩ về khối lượng công việc kéo theo. Từ một nhà văn vô danh cho đến đồng tác giả của một người truyền cảm hứng văn chương là một bước đi quá lớn đối với tôi. Tôi có thể cảm nhận được sự lo lắng của mình hiện hữu rõ mồn một khi mới chỉ nghĩ đến điều đó.

Corey ngả về phía trước, khoanh tay lên mặt bàn trước mặt anh ta. “Tôi nghĩ là khoản chi trả có thể thương lượng được.”

Tôi cố gắng thu hút sự chú ý của Corey. Tôi muốn anh ta biết

rằng thương lượng là không cần thiết. Không đời nào tôi chấp nhận một lời đề nghị hoàn thành một loạt sách mà tôi quá lo lắng không biết có viết được không.

Trời ạ Barron ngồi thẳng người trên ghế. “Với tất cả tấm lòng tận tụy, Verity Crawford đã dành mười ba năm vừa qua để xây dựng thương hiệu của cô ấy. Một thương hiệu sẽ không bao giờ tồn tại nếu cô ấy không nỗ lực như vậy. Đề nghị hợp tác của chúng tôi là ba cuốn sách. Bảy mươi lăm ngàn cho một cuốn, vậy tất cả sẽ là hai trăm hai mươi lăm ngàn đô-la.”

Corey thả chiếc bút bi xuống mặt bàn, ngả người ra sau ghế, ra vẻ không bị ấn tượng. “Thời hạn nộp bản thảo là bao giờ?”

“Chúng tôi đang bị chậm trễ, nên chúng tôi mong muốn cuốn sách đầu tiên sẽ được giao vào thời điểm sáu tháng tính từ ngày ký tên trên hợp đồng.”

Tôi không thể ngừng nhìn vào màu son đỏ lem trên răng khi cô ta nói.

“Hạn của hai cuốn kia sẽ được bàn bạc sau. Lý tưởng nhất, chúng tôi muốn hợp đồng được hoàn thiện trong vòng hai mươi tư tháng tới.”

Tôi có thể cảm nhận được Corey đang tính toán ở trong đầu. Tôi băn khoăn không rõ anh ta đang tính khoản của anh ta hay là khoản của tôi. Corey sẽ có mười lăm phần trăm. Có nghĩa là gần ba mươi tư ngàn đô-la cho mỗi việc là đại diện cho tôi trong cuộc hẹn ngày hôm nay. Một nửa sẽ dành để nộp thuế. Vậy là chỉ có chưa đến một trăm ngàn đi vào tài khoản của tôi. Năm mươi ngàn một năm.

Như thế là đã cao gấp đôi số tiền nhuận trả trước mà tôi nhận



được cho những cuốn tiểu thuyết trước kia của mình, nhưng vẫn không đủ để thuyết phục tôi gắn bó với một loạt sách đình đám như vậy. Cuộc nói chuyện được đưa đẩy một cách vô nghĩa, vì tôi biết chắc mình sẽ từ chối. Khi Amanda rút hợp đồng chính thức ra, tôi hăng giọng rồi lên tiếng.

“Tôi rất trân trọng lời đề nghị này,” tôi nói. Tôi nhìn thẳng vào Jeremy để anh biết tôi đang rất chân thành. “Thực sự rất trân trọng. Nhưng nếu các vị có kế hoạch tìm kiếm người có thể trở thành đại diện mới của loạt sách thì tôi chắc chắn rằng có những tác giả khác sẽ phù hợp hơn tôi trong vị trí đó.”

Jeremy không nói gì, nhưng anh nhìn tôi với nhiều tò mò hơn khi tôi chưa cất lời nói. Tôi đứng dậy, sẵn sàng rời đi. Tôi thất vọng với kết quả này, nhưng còn thất vọng hơn khi ngày đầu tiên bước ra khỏi nhà của tôi cuối cùng lại trở thành thảm họa theo nhiều cách như vậy. Tôi đang rất nóng lòng muốn được về nhà và tắm rửa.

“Tôi muốn được nói chuyện với khách hàng của mình một lát,” Corey nói, vội vàng đứng dậy.

Amanda gật đầu, đóng cặp tài liệu và họ cũng đứng dậy. “Chúng tôi sẽ ra ngoài,” cô ta nói. “Các điều khoản chi tiết đã có trong tài liệu của quý vị. Chúng tôi có hai tác giả khác đứng sau trong danh sách nếu các vị cảm thấy không phù hợp, vì thế xin hãy cho chúng tôi biết ý kiến cuối cùng trước buổi chiều ngày mai.”

Jeremy là người duy nhất vẫn đang ngồi vào lúc này. Anh chưa nói một lời nào trong suốt khoảng thời gian vừa rồi. Amanda nghiêng người về phía trước và bắt tay tôi. “Nếu cô có bất kỳ câu hỏi nào, xin hãy cứ liên lạc. Tôi rất sẵn lòng giúp đỡ.”

“Cảm ơn,” tôi nói. Amanda và Trời ạ Barron đi ra, nhưng Jeremy vẫn tiếp tục ngồi nhìn tôi. Corey nhìn qua nhìn lại giữa hai chúng tôi, chờ Jeremy đi ra. Nhưng Jeremy lại chỉ nghiêng người về phía trước, tập trung hướng vào tôi.

“Chúng ta có thể nói chuyện riêng không?” Jeremy hỏi tôi. Anh nhìn Corey, nhưng không phải để xin phép - mà giống như để đuổi anh ta đi hơn.

Corey nhìn Jeremy chằm chằm, cảnh giác trước yêu cầu thẳng thắn của anh. Tôi có thể đoán qua cách Corey chậm rãi quay đầu và nheo mắt lại rằng anh ta muốn tôi từ chối. Anh ta dường như đang hỏi: *“Em có thể tin được gã này không?”*

Nhưng điều mà anh ta không nhận ra là tôi mong ước được ở trong căn phòng này một mình với Jeremy. Tôi muốn tất cả bọn họ ra khỏi phòng, đặc biệt là Corey, bởi đột nhiên tôi có quá nhiều câu hỏi dành cho Jeremy. Về vợ anh, về lý do tại sao họ lại liên hệ với tôi, về lý do tại sao cô ấy không thể viết nốt loạt sách của mình.

“Không sao đâu,” tôi nói với Corey.

Gân trên trán anh ta nổi lên khi cố che giấu sự cáu kỉnh của mình. Hàm anh ta cứng lại, nhưng anh ta vẫn đứng dậy và cuối cùng cũng rời khỏi phòng.

Chỉ còn lại Jeremy và tôi.

Một lần nữa.

Tính cả lúc ở trong thang máy, đây là lần thứ ba chúng tôi ở riêng trong một không gian kể từ lúc chúng tôi tình cờ gặp nhau vào sáng nay. Nhưng đây là lần đầu tiên tôi cảm thấy căng thẳng như thế này.

Tôi chắc chỉ có tôi cảm thấy như vậy. Jeremy theo cách nào đó nhìn vẫn bình tĩnh như lúc anh giúp tôi gột sạch dấu tích của người lạ trên người chỉ cách đây chưa đầy một giờ đồng hồ.

Jeremy dựa lưng vào ghế ngồi, xoa hai tay lên mặt. “Lạy Chúa,” anh lầm bầm. “Các cuộc gặp với nhà xuất bản luôn luôn căng thẳng như thế này sao?”

Tôi khẽ cười. “Tôi không biết. Tôi thường làm mấy việc như thế này qua email.”

“Tôi có thể hiểu tại sao,” anh đứng dậy và với lấy một chai nước. Có lẽ bởi tôi đang ngồi còn anh thì quá cao, nhưng tôi thực sự không nhớ mình từng cảm thấy nhỏ bé như thế này khi anh xuất hiện trước đây. Việc biết anh đã kết hôn với Verity Crawford khiến tôi cảm thấy sợ hãi trước anh hơn cả khi tôi đứng trước mặt anh mà chỉ mặc mỗi váy và áo lót.

Anh đứng dựa vào quầy bar, bắt chéo hai mắt cá. “Cô ổn chứ? Cô thực sự không có nhiều thời gian để bình tĩnh lại sau những gì đã xảy ra trên đường trước khi bước vào đây.”

“Anh cũng vậy mà.”

“Tôi thì không sao.” *Lại là những lời đó.* “Tôi chắc chắn là cô đang có nhiều thắc mắc.”

“Cả tấn,” tôi thừa nhận.

“Cô muốn biết điều gì?”

“Tại sao vợ anh không thể hoàn thiện loạt sách?”

“Cô ấy bị tai nạn xe,” anh trả lời. Câu trả lời của anh nghe như máy, dường như anh đang ép mình loại bỏ cảm xúc ra khỏi tình thế

hiện tại.

“Tôi xin lỗi, tôi chưa được biết.” Tôi ngo nguậy trên ghế, không biết phải nói gì khác.

“Đầu tiên, tôi không hề nghĩ sẽ cần ai đó hoàn thiện hợp đồng giúp cô ấy. Tôi đã hy vọng cô ấy có thể hoàn toàn bình phục. Nhưng...” Anh ngừng lại. “Chuyện là vậy đó.”

Giờ thì tôi đã hiểu được thái độ của anh. Anh có một chút dè dặt và hơi ít nói, nhưng hiện tại thì tôi đã nhận ra rằng tất cả những tính lạnh của anh chỉ toàn là đau buồn. Nỗi đau buồn hiển hiện. Tôi không chắc nó là do những gì đã xảy ra với vợ anh, hay do những gì anh đã kể với tôi trong phòng vệ sinh - rằng con gái anh đã mất vài tháng trước. Nhưng người đàn ông này rõ ràng đang mất cân bằng vì anh đang phải đưa ra những quyết định nặng nề hơn bất cứ thứ gì mà hầu hết những người khác phải đối mặt. “Tôi rất xin lỗi.”

Anh gật đầu, nhưng không nói gì thêm nữa. Anh quay lại ghế ngồi, hành động đó khiến tôi băn khoăn không rõ liệu anh có cho rằng tôi vẫn đang suy nghĩ về lời đề nghị không. Tôi không muốn làm phí thời gian của anh nữa.

“Tôi rất trân trọng lời đề nghị này, Jeremy ạ, nhưng thật lòng, nó không phải là việc mà tôi có thể thoải mái làm. Tôi không giỏi quan hệ công chúng. Tôi thậm chí không biết tại sao nhà xuất bản của vợ anh lại chọn tôi là lựa chọn số một nữa.”

“*Open Ended*,” Jeremy nói.

Tôi sửng lại khi anh nhắc đến một trong những cuốn sách tôi từng viết.

“Nó là một trong những cuốn sách ưa thích của Verity.”

“Vợ anh đọc sách của tôi sao?”

“Cô ấy nói cô sẽ là một tác giả thành công trong tương lai. Tôi là người đưa cho biên tập viên của cô ấy tên của cô bởi Verity nghĩ rằng phong cách viết của hai người giống nhau. Nếu có ai đó được chọn làm người viết tiếp loạt sách của Verity, tôi muốn người đó là người mà tác phẩm của họ được Verity đánh giá cao.”

Tôi lắc đầu. “Ôi, tôi rất hãnh diện... nhưng... tôi không thể làm được.”

Jeremy lặng lẽ quan sát tôi, có lẽ đang băn khoăn không rõ vì sao tôi lại phản ứng với cơ hội này không giống như hầu hết các nhà văn khác. Anh không thể đoán được suy nghĩ của tôi. Thông thường, tôi sẽ tự hào về điều đó. Tôi không muốn bị đọc vị dễ dàng, nhưng trong trường hợp này thì không. Tôi cảm thấy mình nên dễ hiểu hơn, đơn giản vì sáng nay anh đã rất lịch thiệp với tôi. Dù vậy, tôi chẳng biết mình phải bắt đầu từ đâu cả.

Jeremy nghiêng người về phía trước, đôi mắt anh tràn ngập sự tò mò. Anh nhìn tôi, chống tay lên bàn rồi đứng dậy. Tôi nghĩ rằng cuộc hẹn cuối cùng cũng đã kết thúc nên định đứng dậy, nhưng Jeremy không đi ra phía cửa. Anh đi về phía bức tường có treo những giải thưởng đóng khung, nên tôi lại ngồi xuống ghế. Anh nhìn những giải thưởng, quay lưng về phía tôi. Mãi tới khi anh rờ tay lên một khung hình giải thưởng, tôi mới nhận ra đó là một trong số những giải thưởng của vợ anh. Anh thở dài rồi quay lại đối mặt với tôi.

“Cô đã từng nghe người nào nhắc đến *Vận xui mắn tính* chưa?” Anh hỏi.

Tôi lắc đầu.

“Tôi nghĩ có lẽ Verity đã nghĩ ra cái tên đó. Sau khi hai đứa con gái của tôi ra đi, cô ấy nói chúng tôi đang ở trong Vận xui mãi mãi. Những bi kịch cứ lặp đi lặp lại. Điều khủng khiếp này tiếp nối điều khủng khiếp khác.”

Tôi cứ nhìn anh mà không nói gì một lúc, để những lời của anh lắng lại. Trước đó anh đã nói mình vừa mất một cô con gái, nhưng giờ anh lại nói... “Hai cô con gái ư?”

Anh hít một hơi sâu. Rồi thở ra với sự phẫn nộ. “Vâng. Sinh đôi. Chúng tôi mất Chastin sáu tháng trước khi mất Harper. Điều đó đã...” Anh không thể tách mình ra khỏi cảm xúc như vừa rồi nữa. Anh đưa tay lên vuốt mặt, rồi quay trở lại ghế ngồi. “Một số gia đình may mắn không phải trải qua bi kịch nào. Nhưng vẫn có những gia đình mà dường như bi kịch cứ nối tiếp nhau xếp hàng chờ xảy ra. Điều gì tồi tệ có thể xảy ra thì sẽ xảy ra. Và sau đó sẽ càng ngày càng tồi tệ hơn nữa.”

Tôi không biết tại sao anh lại nói với tôi điều này, nhưng tôi không thắc mắc. Tôi thích nghe anh nói, kể cả khi những lời thốt ra từ miệng anh thật đau đớn và nhiều phiền muộn.

Anh xoay tròn chai nước trên bàn, suy tư nhìn nó. Tôi đang có cảm giác rằng anh yêu cầu được ở một mình với tôi không phải để thuyết phục tôi đổi ý. Anh chỉ muốn được ở một mình. Có lẽ anh không thể chịu được việc bàn luận về vợ mình như vậy thêm giây phút nào nữa, và anh muốn tất cả bọn họ rời đi. Tôi cảm thấy được an ủi khi nghĩ rằng hóa ra đối với anh, ở một mình cùng tôi trong phòng cũng giống như đang ở một mình.

Hoặc có lẽ anh luôn cảm thấy cô đơn. Giống như người hàng xóm cũ sống sát vách nhà chúng tôi, chắc chắn ông ấy là một người gặp Vận xui mãi mãi.

“Tôi lớn lên ở Richmond,” tôi nói. “Hàng xóm sát bên nhà tôi đã mất ba thành viên trong gia đình trong vòng chưa đến hai năm. Con trai ông ấy chết trong chiến trận. Vợ ông ấy mất sáu tháng sau đó vì căn bệnh ung thư. Rồi con gái ông ấy mất vì tai nạn ô tô.”

Jeremy dừng xoay chai nước và đẩy nó ra xa. “Người đàn ông đó giờ ra sao?”

Tôi cứng người. Tôi không nghĩ anh sẽ hỏi câu đó.

Sự thực là, người đàn ông đó không thể chịu đựng nổi việc mất tất cả người thân. Ông ấy đã tự vẫn vài tháng sau cái chết của cô con gái, nhưng nói điều đó với Jeremy, người đang đau khổ vì cái chết của hai cô con gái, thì thật độc ác.

“Ông ấy vẫn đang sống trong thị trấn đó. Tái hôn sau vài năm. Có thêm mấy người con và mấy đứa cháu.”

Có thứ gì đó trong biểu hiện của Jeremy khiến tôi nghĩ rằng anh biết tôi nói dối, nhưng anh có vẻ biết ơn khi tôi làm vậy.

“Cô sẽ phải dành thời gian ở phòng làm việc của Verity để xem qua các ghi chép và bản thảo của cô ấy - những thứ mà tôi không biết dùng cách nào để hiểu được.”

Tôi lắc đầu. *Anh không nghe những gì tôi nói sao?* “Jeremy, tôi nói với anh rồi, tôi không thể...”

“Luật sư đang đưa ra giá thấp hơn so với mức giá dự tính của chúng tôi. Hãy bảo đại diện của cô yêu cầu mức nửa triệu đô. Nói

với họ cô sẽ chấp nhận hợp tác trừ khoản truyền thông, sẽ viết bằng bút danh, và ký thỏa thuận bảo mật mức độ cao. Bằng cách đó, cho dù cô muốn che giấu điều gì thì điều đó cũng sẽ được giữ kín như bưng.”

Tôi muốn nói với anh rằng tôi chẳng muốn giấu điều gì ngoài sự vụng về của tôi, nhưng trước khi tôi kịp nói ra thì anh đã đi về phía cửa.

“Chúng tôi sống ở Vermont,” anh nói tiếp. “Tôi sẽ đưa cho cô địa chỉ sau khi cô ký hợp đồng. Cô cứ thoải mái ở và nghiên cứu các ghi chép tại phòng làm việc của vợ tôi đến khi nào cũng được.”

Anh dừng lại khi tay đã đặt lên cửa. Tôi mở miệng định phản đối lần nữa, nhưng từ đầu tiên bật ra lại là một tiếng “vâng” rất không chắc chắn.

Anh nhìn tôi một lát, như thể có thêm điều gì muốn nói, rồi bảo, “Tốt rồi.”

Anh mở cửa và đi ra ngoài hành lang nơi Corey đang chờ. Corey lướt qua anh, trở lại phòng họp và đóng cửa lại.

Tôi cúi mặt nhìn xuống bàn, bối rối trước những gì vừa xảy ra. Bối rối với lý do tôi được đề nghị một công việc kiếm được một lượng tiền lớn như vậy mà không biết chắc mình có thể làm được không. *Nửa triệu đô-la ư? Và tôi có thể dùng bút danh, không cần đi tour và không cần quan hệ công chúng? Tôi đã nói cái quái gì mà dẫn tới kết quả đó vậy?*

“Anh không thích anh ta,” Corey nói, gieo mình xuống ghế ngồi. “Anh ta nói gì với em vậy?”

“Anh ấy nói họ đang đì giá xuống và bảo chúng ta yêu cầu mức



giá nửa triệu đô với điều kiện không tham gia truyền thông.”

Tôi quay lại đúng lúc thấy Corey đang mắc nghẹn. Anh ta tóm lấy chai nước và uống một ngụm. “Khỉ thật.”

### 3

Khi còn đôi mươi, tôi có một gã bạn trai tên Amos, thích bị bóp cổ khi quan hệ.

Đó là lý do tại sao chúng tôi chia tay - bởi tôi từ chối làm thế. Nhưng đôi lúc, tôi vẫn tự hỏi nếu ngày ấy tôi chiều theo hắn thì giờ này tôi đi đâu về đâu? Chúng tôi có kết hôn không nhỉ? Có con cái không? Liệu hắn có chuyển sang thích những trò đồi bại thậm chí còn nguy hiểm hơn không?

Tôi nghĩ đó là điều tôi lo lắng nhất ở hắn. Khi bạn đôi mươi, tình dục đơn thuần là đủ để thỏa mãn rồi.

Tôi thích nghĩ về Amos mỗi khi tôi thấy thất vọng về trạng thái cuộc sống hiện tại của mình. Khi tôi nhìn thấy tờ giấy hồng thông báo trả nhà trên tay Corey, tôi tự nhắc bản thân rằng mọi thứ còn có thể tệ hơn thế - *tôi có thể vẫn đang ở cùng Amos.*

Tôi mở rộng cánh cửa căn hộ để Corey đi vào. Tôi không nghĩ anh ta lại đến, nếu không tôi đã không để anh ta là người lấy được tờ giấy tống cổ tôi ra khỏi căn hộ được dán trên cửa. Đây là ngày thứ ba liên tiếp tôi nhận được nó. Tôi giật lấy nó khỏi tay anh ta rồi nhét nó vào ngăn kéo.

Corey giơ một chai sâm-panh lên. “Anh nghĩ chúng ta nên ăn mừng hợp đồng mới,” anh ta nói, đưa cho tôi cái chai. Tôi lấy làm cảm kích vì anh ta không nhắc đến tờ giấy trả nhà. Tình hình đã bớt

tệ hại hơn bởi tôi sắp nhận được một khoản tiền. Nhưng tôi phải làm gì cho đến lúc đó... tôi không biết nữa. Có lẽ tôi có đủ tiền để ở khách sạn trong vài ngày.

Tôi có thể cầm cổ đồ mẹ tôi để lại nữa.

Corey đã cởi áo khoác và nói lỏng cà vạt của anh ta từ bao giờ. Đây đã từng là điều mà chúng tôi vẫn thường làm như một thói quen, trước khi mẹ tôi chuyển vào. Anh ta sẽ xông vào và bắt đầu cởi bỏ các thứ mặc trên người cho tới khi chúng tôi nằm dưới lớp chăn trên giường của tôi.

Chuyện hoàn toàn dừng lại khi qua mạng xã hội tôi phát hiện ra anh ta đã có vài buổi hẹn hò với một cô nàng tên là Rebecca. Tôi không ngừng quan hệ với anh ta vì ghen - tôi ngừng vì sự tôn trọng dành cho cô gái không biết về mối quan hệ của chúng tôi.

“Becca thế nào rồi?” Tôi hỏi khi mở ngăn kéo ra để lấy hai cái ly. Bàn tay Corey ngưng lại trên cà vạt, như thể chuyện tôi biết về đời sống yêu đương của anh ta là cái gì đó đáng ngạc nhiên lắm. “Em viết tiểu thuyết trinh thám mà, Corey. Đừng ngạc nhiên khi em biết mọi thông tin về bạn gái anh.”

Tôi không để ý đến phản ứng của anh ta nữa. Tôi quay ra mở chai sâm-panh và rót rượu vào hai ly. Khi tôi đem ly ra cho anh ta, anh ta đang ngồi ở quầy bar. Tôi ngồi xuống phía đối diện và chúng tôi cùng nâng ly. Nhưng tôi đã hạ thấp ly của tôi xuống trước khi anh ta chạm vào. Tôi nhìn chằm chằm ly rượu trên tay, cảm thấy chẳng có gì để chúc mừng ngoại trừ khoản tiền khổng lồ kia cả.

“Đây có phải sách của em đâu,” tôi nói. “Không phải nhân vật của em. Và tác giả quyết định thành công của chúng là một người đang

bị thương. Em cảm thấy không phải khi ăn mừng.”

Ly của Corey vẫn đang dừng lại trên không. Anh ta nhún vai và uống một hơi cạn ly của mình, rồi đưa lại nó cho tôi. “Đừng tập trung vào lý do tại sao em chơi trò chơi này. Hãy tập trung vào vạch đích.”

Tôi đảo tròn mắt khi đặt chiếc ly rỗng của anh ta vào bồn rửa.

“Em đã đọc cuốn nào của cô ta chưa?” Anh ta hỏi.

Tôi lắc đầu và mở vòi nước. Có lẽ tôi nên rửa bát đĩa ngay bây giờ. Tôi còn bốn mươi tám tiếng để rời khỏi căn hộ này, và tôi muốn mang theo bát đĩa của tôi khi đi. “Chưa. Còn anh?” Tôi rót nước rửa chén ra và với lấy tấm bọt biển.

Corey cười lớn. “Chưa. Cô ta không phải gu của anh.”

Tôi ngẩng lên nhìn anh ta vừa kịp lúc anh ta nhận ra những lời của mình đang xúc phạm tôi, vì tôi được mời làm công việc này do phong cách viết được cho là có điểm tương đồng giữa chúng tôi, theo lời chõng của Verity.

“Ý anh không phải như vậy,” anh ta nói. Anh ta đứng dậy, đi vòng qua quầy bar để đến đứng cạnh tôi ở chỗ bồn rửa. Anh ta chờ tôi cạo xong một chiếc đĩa, rồi lấy nó từ tay tôi và bắt đầu tráng. “Có vẻ như em chưa gói ghém đồ đạc. Em đã tìm được nơi ở mới chưa?”

“Em đã kiếm được một nơi gửi đồ và định sẽ gửi hết về đó vào ngày mai. Em cũng đã nộp đơn đăng ký một chỗ ở tại một khu phức hợp mạn Brooklyn, nhưng họ không trống phòng trong vòng hai tuần nữa.”

“Tờ giấy trả nhà nói em có hai ngày để dọn ra khỏi đây.”

“Em biết điều đó.”

“Vậy em định đi đâu? Khách sạn à?”

“Sau này hăng hay. Chủ nhật này em sẽ tới nhà Verity Crawford. Chồng cô ấy nói em phải xem qua đồng ghi chép của cô ấy trong một, hai ngày trước khi bắt đầu viết.”

Ngay sau khi ký hợp đồng vào sáng nay, tôi đã nhận được một email từ Jeremy đính kèm định vị tới nhà họ. Tôi yêu cầu được đến vào Chủ nhật, và may thay anh đồng ý.

Corey cầm lấy một cái đĩa khác từ tay tôi. Tôi có thể cảm thấy anh ta đang nhìn tôi. “Em ở *nhà của họ* sao?”

“Còn cách nào khác để em xem được các ghi chép về loạt truyện của cô ấy ư?”

“Bảo anh ta gửi qua email cho em?”

“Cô ấy đã ghi chú và lên dàn ý trong suốt mười ba năm. Jeremy nói anh ấy thậm chí còn không biết bắt đầu từ đâu, và sẽ dễ dàng hơn nếu em đích thân phân loại chúng.”

Corey không nói gì, nhưng tôi có thể cảm nhận được anh ta đang cắn răng cố gắng không nói ra gì đó. Tôi trượt tấm bọt biển dọc theo chiều dài con dao trong tay, sau đó đưa nó cho anh ta.

“Anh có gì muốn nói vậy?” Tôi hỏi.

Anh ta im lặng rửa dao, đặt nó lên giá, rồi tì tay lên bệ bồn rửa và quay đầu lại phía tôi. “Người đàn ông đó đã mất hai cô con gái. Rồi vợ anh ta lại bị thương trong một tai nạn ô tô. Anh không chắc mình cảm thấy thoải mái khi em đến ở nhà anh ta.”

Nước đột ngột trở nên lạnh buốt đối với tôi. Tôi sờn gai ốc ở cả

hai cánh tay. Tôi tắt nước và lau khô tay, rồi dựa lưng vào thành bồn rửa. “Ý anh là anh ấy có liên quan một phần đến những chuyện đó?”

Corey nhún vai. “Anh không có đủ thông tin để nói gì hết. Nhưng em chưa từng nghĩ đến việc đó sao? Có thể đây không phải là việc an toàn? Em thậm chí còn không biết gì mấy về họ.”

Tôi không phải dạng vô tri. Tôi đã đào sâu tìm hiểu hết mức có thể về họ ở trên mạng. Con cả của họ tham gia một bữa tiệc ngủ cách nhà mười lăm dặm và bị dị ứng. Cả Jeremy và Verity đều không có mặt ở đó khi vụ việc xảy ra. Con gái thứ hai của họ bị chết đuối ở hồ nước sau nhà, nhưng Jeremy còn chưa về tới nhà lúc người ta bắt đầu tổ chức tìm kiếm xác. Cả hai đều là tai nạn ngoài ý muốn. Tôi có thể hiểu tại sao Corey lại lo lắng, bởi sự thực thì tôi cũng vậy. Nhưng tôi càng tìm hiểu, tôi lại càng bớt lo lắng hơn. Hai tai nạn bi thảm và không liên quan đến nhau.

“Thế còn vụ tai nạn ô tô của Verity?”

“Đó cũng là một vụ tai nạn thôi,” tôi nói. “Cô ấy đâm vào một cái cây.”

Biểu cảm của Corey cho thấy anh ta không hề bị thuyết phục. “Theo như anh đọc được thì ở hiện trường không hề có vết trượt bánh xe nào. Điều đó có nghĩa là cô ta ngủ gật hoặc cố tình làm thế.”

“Thì cũng không trách được.” Tôi khó chịu khi anh ta đưa ra phán đoán vô căn cứ. Tôi quay lại để tiếp tục rửa nốt đồng bát đĩa. “Cô ấy đã mất hai đứa con gái. Bất cứ ai ở trong hoàn cảnh đó cũng muốn tìm cách giải thoát thôi.”

Corey lau tay vào khăn lau bát rồi cầm lấy áo khoác của anh ta ở trên ghế quầy bar. “Cho dù là tai nạn hay không, gia đình đó rõ ràng đúng là xui tận mạng và chắc chắn bị sang chấn tâm lý nặng nề, nên em phải cẩn thận. Tới đó, lấy những gì em cần, rồi đi.”

“Anh cứ lo về các điều khoản hợp đồng đi, nhé? Em sẽ lo vụ nghiên cứu và viết lách.”

Anh ta mặc áo khoác vào. “Anh chỉ lo cho em thôi.”

*Lo cho tôi?* Anh ta biết mẹ tôi đang hấp hối mà không thềm đoái hoài đến tôi trong suốt hai tháng. Anh ta không lo lắng cho tôi. Anh ta chỉ là một tên bạn trai cũ tưởng rằng mình sẽ xơ múi được gì đó vào tối hôm nay, nhưng lại bị âm thầm từ chối ngay trước khi phát hiện ra rằng tôi sẽ ở nhà của một người đàn ông khác. Anh ta nguy tạo sự ghen tuông của mình bằng nỗi lo lắng.

Tôi tiễn anh ta ra cửa, nhẹ nhõm vì anh ta đi sớm. Tôi không trách anh ta vì muốn thoát khỏi đây. Căn hộ này có một bầu không khí rất kỳ lạ kể từ khi mẹ tôi chuyển vào. Đó là lý do tại sao tôi không màng cố gắng giữ lại chỗ này, hoặc thông báo với gia chủ là tôi sẽ có tiền trong hai tuần nữa. Tôi muốn ra khỏi chỗ này nhiều hơn cả Corey.

“Vì giá trị mà hợp đồng này mang lại,” anh ta nói, “chúc mừng em nhé. Dù em có tạo ra loạt truyện này hay không, không thể phủ nhận chính tài năng viết lách của em đã đưa em đến với nó. Em nên tự hào về điều đó.”

*Tôi rất ghét việc anh ta nói những lời hoa mỹ trong khi tôi đang khó chịu.* “Cảm ơn.”

“Hãy nhắn tin cho anh khi em tới đó vào Chủ nhật.”

“Vâng.”

“Và cho anh biết nếu em cần giúp chuyển nhà.”

“Không cần đâu.”

Anh ta cười nhẹ. “Vậy được rồi.” Anh ta không ôm tạm biệt tôi. Anh ta chỉ vẫy tay chào và lùi đi, chúng tôi chưa bao giờ chia tay trong không khí căng thẳng thế này. Tôi có cảm giác mối quan hệ của chúng tôi cuối cùng cũng đạt đến vị trí đúng đắn của nó: đại diện và tác giả. Không hơn không kém.



## 4

Tôi đáng ra nên chọn làm việc khác trong chuyến xe dài sáu tiếng của mình. Đáng ra tôi nên nghe nhạc “Bohemian Rhapsody” hơn sáu mươi lần. Đáng ra tôi nên gọi cho bạn cũ của tôi, Natalie, để buôn chuyện, đặc biệt khi tôi đã không nói chuyện với nó sáu tháng rồi. Chúng tôi thỉnh thoảng vẫn nhắn tin, nhưng nghe giọng của nó vẫn tuyệt vời hơn. Hoặc có lẽ tôi nên tận dụng thời gian để suy nghĩ về những lý do mình có thể dùng để tránh xa Jeremy Crawford trong thời gian ở nhà anh.

Nhưng thay vì làm những điều trên, tôi lại lựa chọn nghe sách nói của cuốn tiểu thuyết đầu tiên trong loạt truyện của Verity Crawford.

Nó vừa kết thúc. Những đốt ngón tay của tôi trắng bệch vì giữ tay lái quá chặt. Miệng tôi khô khốc vì quên uống nước. Lòng tự tôn của tôi đã tụt lại đâu đó ở Albany.

Cô ấy viết hay quá. Thực sự rất hay.

Tôi đang thấy hối hận vì đã ký hợp đồng. Tôi không chắc tôi có thể làm được đến mức đó. Nghĩ đến chuyện cô ấy đã viết xong sáu cuốn, tất cả đều từ điểm nhìn của nhân vật phản diện. *Làm thế nào một bộ óc có thể chứa nhiều sức sáng tạo đến vậy?*

Có lẽ năm cuốn còn lại tệ. Tôi có thể hy vọng thế. Nếu vậy thì sẽ không có quá nhiều kỳ vọng cho ba cuốn cuối trong loạt truyện.

Tôi đang đùa với ai chứ? Mỗi lần tiểu thuyết của Verity ra mắt, nó

đều đứng đầu danh sách của *Times*.

Tôi vừa khiến mình lo lắng gấp đôi so với khi rời Manhattan.

Suốt thời gian còn lại của chuyến đi, tôi luôn ở trong tâm thế sẵn sàng bẻ bàng quay trở lại New York, nhưng vẫn kiên trì bám trụ bởi việc nghĩ rằng mình không đủ xuất sắc luôn là một phần của quá trình viết lách. Một phần trong quá trình viết lách của tôi thì đúng hơn. Có ba bước để tôi hoàn thiện một cuốn sách:

Bắt đầu viết và ghét mọi thứ tôi viết ra.

Tiếp tục viết dù ghét mọi thứ đã viết.

Kết thúc cuốn sách và vờ như mình thích nó.

Chưa bao giờ có lúc nào trong quá trình viết của mình, tôi cảm thấy mình đã đạt được mục tiêu đặt ra, hoặc tin rằng mình đã viết được thứ gì đó mọi người cần phải đọc. Hầu hết thời gian, tôi khóc trong lúc tắm và trân trân nhìn màn hình máy tính như một thây ma, bản thảo không biết tại sao những tác giả khác lại có thể quảng cáo sách của họ một cách đầy tự tin như vậy. *“Đây là cuốn sách tuyệt vời nhất kể từ cuốn sách gần đây nhất mà tôi viết! Các bạn nên đọc nó!”*

Tôi là một nhà văn vụng về, người chỉ biết đăng hình cuốn sách của mình và nói: *“Đây là một cuốn sách khá ổn. Có chữ trong đó. Đọc nó nếu bạn muốn.”*

Tôi sợ rằng trải nghiệm viết lách lần này sẽ còn tệ hơn những gì tôi tưởng tượng. Có ai đọc sách của tôi viết bao giờ đâu, nên tôi không phải chịu đựng quá nhiều lời phê bình tiêu cực. Nhưng một khi tác phẩm của tôi được xuất bản dưới tên của Verity trên đó, nó sẽ được đọc bởi hàng trăm ngàn độc giả đã kỳ vọng sẵn vào loạt

truyện này. Và nếu tôi thất bại, Corey sẽ biết tôi thất bại. Nhà xuất bản sẽ biết tôi thất bại. Jeremy sẽ biết. Và tùy thuộc vào tình trạng sức khỏe của Verity lúc đó... cô ấy có thể cũng sẽ biết.”

Jeremy không nói rõ tình trạng của Verity khi chúng tôi hẹn gặp, nên tôi không biết liệu cô ấy có bị thương tới nỗi không giao tiếp được không. Có rất ít thông tin trên mạng về vụ tai nạn của cô ấy, chỉ có một vài bài báo mơ hồ. Nhà xuất bản đã ra một thông báo ngay sau vụ tai nạn, khẳng định Verity không bị chấn thương ảnh hưởng tới tính mạng. Hai tuần sau, họ lại tiếp tục đưa ra thông báo cô ấy đang hồi phục tại nhà. Nhưng biên tập viên của cô ấy, Amanda, nói rằng họ muốn giữ bí mật về tình trạng bệnh tật của cô ấy trước truyền thông. Vì vậy, có khả năng họ đã nói giảm nói tránh.

Hoặc, có thể, sau tất cả những mất mát trong hai năm vừa rồi, cô ấy không còn muốn viết nữa.

Tôi nghĩ việc nhà xuất bản muốn đảm bảo loạt sách được hoàn thiện cũng dễ hiểu. Họ sẽ không muốn chứng kiến nguồn thu lớn nhất của họ tan thành mây khói. Và dù rất vinh dự khi được đề nghị hoàn thiện nó, tôi thực sự không hề muốn bị ném vào ánh hào quang này. Khi bắt đầu viết lách, mục tiêu của tôi không phải là trở nên nổi tiếng. Tôi chỉ mơ về một cuộc sống mà có đủ số người muốn mua sách của tôi, tôi có thể chi trả các hóa đơn và không bao giờ bị ném vào vòng xoay nổi tiếng và giàu có. Rất ít tác giả đạt được đến độ thành công đó, nên nó không bao giờ là mối bận tâm của tôi.

Tôi nhận ra việc gắn tên tuổi của mình vào loạt sách này sẽ thúc đẩy doanh thu cho những cuốn sách cũ của tôi và đem lại các cơ

hội tốt hơn trong tương lai, nhưng Verity quá thành công. Và loạt truyện này của cô ấy cũng vậy. Bằng cách gắn tên thật của tôi vào nó, tôi sẽ đẩy bản thân vào sự chú ý mà tôi sợ hãi gần như suốt cả cuộc đời mình.

Tôi không kiếm tìm mười lăm phút nổi tiếng. Tôi chỉ muốn kiếm tiền để trang trải cuộc sống thôi.

Nhưng khoản nhuận trả trước đó còn lâu mới đến. Tôi đã dùng gần hết số tiền còn lại để thuê chiếc xe này và gửi đồ đạc. Tôi cũng đặt cọc tiền cho một căn hộ, nhưng tuần sau nó mới trống, hoặc có thể đến tận tuần sau nữa, tức là số tiền ít ỏi còn lại sẽ dành để trả tiền phòng khách sạn khi tôi rời nhà Crawford.

Đây chính là cuộc sống của tôi. Gần như vô gia cư, sống với độc một cái vali chỉ một tuần rưỡi sau khi thành viên cuối cùng của gia đình tôi ra đi. Mọi sự có thể tệ hơn được không?

Tôi có thể kết hôn với Amos ngay bây giờ, vậy thì cuộc sống sẽ *luôn* có thể tệ hơn nữa.

“Lạy Chúa, Lowen.” Tôi đảo tròn mắt vì bản thân đã không nhận ra được rằng có bao nhiêu nhà văn khác đang muốn đến chết cơ hội này mà không được, còn tôi thì đang ở đây, suy nghĩ rằng cuộc đời mình đang xuống đáy.

*Thật là vô ơn có một không hai.*

Tôi phải thôi nhìn nhận cuộc đời mình qua lăng kính của mẹ mới được. Một khi tôi có được tiền trả trước cho những cuốn tiểu thuyết này, mọi thứ sẽ bắt đầu tươi sáng hơn. Tôi sẽ không vất vưởng ngoài đường nữa.

Tôi ra khỏi đường cao tốc để rẽ vào con đường dẫn đến nhà

Crawford cách đó vài dặm. Định vị đang dẫn tôi đi theo một con đường rộng và dài toàn những cây sơn thù du đang nở hoa cùng những ngôi nhà càng ngày càng lớn hơn và trải dài hơn.

Khi cuối cùng cũng tới lối vào ngôi nhà, tôi nhấn cần phanh chiếc xe lại và chiêm ngưỡng cổng vào với sự ngưỡng mộ. Hai hàng cột bằng gạch to lớn sừng sững ở hai bên lối đi - con đường dành cho xe chạy vào nhà tưởng như dài vô tận. Tôi vươn cổ ra, cố nhìn hết chiều dài của nó, nhưng con đường ngoằn ngoèo như rắn bị khuất sau những hàng cây. Đâu đó trên kia là nơi ngôi nhà tọa lạc, và đâu đó trong nhà là Verity Crawford đang nằm. Tôi băn khoăn không rõ cô ấy có biết là tôi sẽ đến không. Lòng bàn tay tôi bắt đầu đổ mồ hôi, vì vậy tôi nhắc chúng ra khỏi vô lăng và giữ chúng trước lỗ thông hơi cho khô.

Cổng an ninh đã mở sẵn, nên tôi cho xe nổ máy và chậm chậm đi qua cánh cửa sắt rèn nặng trĩu. Tôi tự trấn an bản thân rằng đừng sợ, ngay cả khi tôi nhận thấy hoa văn lặp đi lặp lại trên đỉnh cổng sắt giống như mạng nhện. Tôi run rẩy rẽ vào một khúc quanh, càng đi cây cối càng rậm rạp hơn và cao lớn hơn cho tới khi ngôi nhà bắt đầu xuất hiện trong tầm nhìn. Tôi nhìn thấy mái nhà trước khi xe tôi leo lên dốc: ngói xám xịt như đám mây bão giận dữ. Vài giây sau, toàn bộ ngôi nhà hiện ra, và hơi thở của tôi như nghẹn lại trong cổ. Toàn bộ mặt trước của ngôi nhà được lát đá tảng tối màu, nổi bật trên nền tối màu ấy là một cánh cửa đỏ như máu, chi tiết duy nhất làm cho biển xám của ngôi nhà bớt u tối hơn. Những dải thường xuân che phủ phần bên trái ngôi nhà, nhưng thay vì duyên dáng, trông chúng đầy đe dọa, giống như những khối ung thư đang

di căn vậy.

Tôi nghĩ về căn hộ mà tôi vừa đi khỏi: những bức tường tối màu và căn bếp quá nhỏ với cái tủ lạnh màu xanh oliu sản xuất năm 1970. Toàn bộ căn hộ của tôi có thể lọt vừa lối vào của con quái vật này. Mẹ tôi từng nói rằng nhà cửa có linh hồn, và nếu điều đó là thật, linh hồn ngôi nhà của Verity Crawford chắc hẳn cũng tầm tối như bề ngoài của nó.

Phiên bản trên mạng của ngôi nhà này chẳng ăn khớp gì với nó ở ngoài đời. *Tôi đã thăm dò trước khi đến đây.* Theo một trang web bất động sản, họ đã mua căn nhà này vào năm năm trước với giá hai triệu rưỡi đô. Giờ thì giá trị của nó đã tăng lên hơn ba triệu đô rồi.

Nó choáng ngợp, rộng lớn và tách biệt, nhưng nó không có cảm giác trang trọng điển hình của những ngôi nhà tầm cỡ kiểu này. Chẳng có chút sang trọng nào trên những bức tường kia cả.

Tôi lái xe dọc theo con đường lái xe vào nhà, tự hỏi mình nên đỗ xe ở đâu. Bãi cỏ tươi tốt và được cắt tỉa cẩn thận, rộng ít nhất ba mẫu Anh. Hồ nước phía sau nhà trải dài từ bên này sang bên kia khu đất. Dãy núi xanh phía xa tạo nên một bức tranh nền tuyệt đẹp, thật khó mà tin được những thảm kịch khủng khiếp mà những chủ nhân của ngôi nhà này vừa phải trải qua.

Tôi thở phào nhẹ nhõm khi thấy một khoảng đỗ xe lát bê tông nằm bên cạnh ga-ra. Tôi tắt xe vào đó và tắt máy.

Xe của tôi chẳng phù hợp với ngôi nhà này chút nào. Tôi tự trách mình vì đã chọn chiếc xe rẻ nhất có thể thuê. *Ba mươi đô một ngày.* Không biết Verity đã bao giờ ngồi trên một chiếc Kia Soul chưa nhỉ?

Theo bài báo viết về vụ tai nạn, cô ấy lái một chiếc Range Rover.

Tôi với tay sang ghế hành khách lấy điện thoại để nhắn tin cho Corey, báo cho anh ta biết là tôi đã đến nơi. Khi đặt tay lên nắm cửa xe bên lái, tôi đã chết sững, giật nảy người tựa mạnh vào ghế. Tôi quay người lại và nhìn ra ngoài cửa sổ xe.

“Chết tiệt!”

*Cái quái gì đây?*

Tôi vỗ vỗ tay vào ngực mình để chắc chắn tim tôi vẫn đang đập khi quay lại nhìn khuôn mặt đang ngó lom lom vào xe. Sau đó, khi nhận ra bóng hình đứng ngoài cửa xe tôi chỉ là một đứa trẻ, tôi đã che miệng, hy vọng cậu bé chưa nghe thấy những từ chửi bới tôi vừa nói. Cậu bé không cười, chỉ đứng nhìn chăm chăm, như thế còn đáng sợ hơn việc cậu cố tình dọa để trêu tôi.

Cậu bé là phiên bản nhỏ của Jeremy. Cùng một khuôn miệng, đôi mắt xanh. Tôi đã đọc được trên một bài báo rằng Verity và Jeremy có ba đứa con. Đây chắc hẳn là đứa con trai út của họ.

Tôi mở cửa xe, và cậu bé lùi lại khi tôi bước ra.

“Chào cháu.” Cậu bé không trả lời. “Cháu sống ở đây hả?”

“Vâng.”

Tôi nhìn ngôi nhà ở phía sau cậu bé, băn khoăn không biết một đứa trẻ lớn lên trong một ngôi nhà như vậy thì sẽ thế nào. “Chắc phải thích lắm,” tôi lầm bầm.

“Hồi xưa thôi,” cậu bé quay người và bắt đầu đi lên lối vào, tiến về phía cửa trước. Tôi ngay lập tức cảm thấy tội nghiệp cho cậu bé. Tôi không chắc mình đã suy nghĩ nhiều về tình cảnh của gia đình

này hay chưa. Cậu bé chưa tròn năm tuổi này đã mất cả hai người chị gái. Và ai biết mẹ cậu bé đã phải chịu đựng thế nào? Về phần Jeremy thì nỗi đau đớn của anh đã quá rõ ràng rồi.

Tôi để vali trên xe và đóng cửa xe, rồi đi theo cậu bé. Tôi chỉ còn cách vài mét khi cậu bé mở cửa trước và đi vào nhà, sau đó đóng cánh cửa lại trước mặt tôi.

Tôi chờ một lát, bắn khoăn không biết có phải cậu bé đang đùa không. Nhưng tôi có thể nhìn xuyên qua tấm kính mờ sương của cửa trước, cậu bé vẫn đang đi thẳng vào trong nhà và không có ý quay lại để cho tôi vào.

Tôi bấm chuông cửa và chờ đợi.

Chờ.

Và chờ.

Tôi bấm chuông lần nữa nhưng không ai trả lời.

Jeremy có để lại thông tin liên hệ ở email mà anh gửi cho tôi, nên tôi đã nhắn tin vào số của anh: *"Lowen đây. Tôi đang đứng ngoài cửa."*

Tôi gửi tin nhắn và chờ tiếp.

Một vài giây sau, tôi nghe thấy tiếng bước chân đi xuống cầu thang. Tôi có thể thấy bóng Jeremy qua khung cửa kính dần trở nên lớn hơn khi anh đến gần cánh cửa. Ngay trước khi mở nó ra, tôi nhìn thấy anh dừng lại như thể đang lấy hơi. Tôi không biết tại sao, nhưng việc đó khiến tôi nghĩ rằng có thể mình không phải là người duy nhất thấy lo lắng về tình huống này.

Thật lạ khi sự không thoải mái của anh lại khiến tôi thấy dễ chịu.



Tôi không biết tại sao lại vậy.

Anh mở cửa, và dù anh chính là người đàn ông mà tôi đã gặp gỡ vài ngày trước, anh lúc này... thật khác. Không comple hay cà vạt, không còn bầu không khí bí hiểm bao quanh. Anh mặc quần nỉ và áo phông Bananafish màu xanh dương. Đi tất, không đi giày. “Xin chào.”

Tôi không thích sự rung động trong lòng mình hiện tại. Tôi lờ nó đi và cười với anh: “Chào.” Anh nhìn tôi một giây rồi bước tránh sang bên, mở cửa rộng hơn và vẫy tay mời tôi vào nhà. “Xin lỗi, tôi đang ở tầng trên. Tôi đã bảo Crew mở cửa, nhưng chắc thằng bé không nghe thấy.”

Tôi vào trong.

“Cô có vali không?” Jeremy hỏi.

Tôi quay lại đối mặt với anh. “Có, nó vẫn đang ở ghế sau xe của tôi, nhưng lát nữa tôi lấy cũng được.”

“Xe không khóa chứ?”

Tôi gật đầu.

“Tôi sẽ trở lại ngay.” Anh xỏ chân vào đôi giày gần cửa rồi bước ra ngoài. Tôi quay vòng thật chậm, nhìn ngấm xung quanh. Không khác lắm so với những bức hình chụp ngôi nhà mà tôi nhìn thấy trên mạng. Cảm giác thật kỳ lạ vì tôi đã xem hết các phòng trong nhà rồi, nhờ vào trang web môi giới bất động sản kia. Tôi cảm giác mình đã biết hết mọi góc ngách, dù tôi mới bước được chưa đầy hai mét từ cửa vào trong nhà.

Có một khu bếp ở bên phải và một phòng khách ở bên trái. Hai

khu được ngăn cách bởi một lối vào có cầu thang dẫn lên tầng hai. Khu bếp trong những bức ảnh mạng được trang hoàng bằng những chiếc tủ bếp gỗ anh đào sẫm màu, nhưng nó đã được sửa lại, tất cả tủ cũ đều đã bị dỡ bỏ, thay vào đó là các kệ và một vài ngăn tủ trên bằng gỗ vàng.

Có hai lò nướng, và một chiếc tủ lạnh cánh kính. Tôi đang ngắm nhìn nó ở khoảng cách xa vài bước chân thì cậu bé con lao xuống cầu thang. Cậu bé chạy qua tôi và mở cánh cửa tủ lạnh, lấy ra một chai Dr. Pepper. Tôi quan sát cậu bé vật lộn mở nút chai.

“Muốn cô mở ra giúp không?” Tôi hỏi.

“Vâng ạ,” cậu bé nói, ngược lên nhìn tôi bằng đôi mắt to màu xanh lục. Giọng của cậu bé thật ngọt ngào và đôi bàn tay thì nhỏ xíu, chúng còn không thể mở một chai soda. Tôi lấy nó từ tay cậu bé và vặn mở nút chai một cách dễ dàng. Cánh cửa trước bật mở khi tôi đưa lại chai soda cho Crew.

Jeremy nheo mắt nhìn về phía Crew. “Bố vừa nói với con là không được uống soda mà.” Anh đặt vali của tôi dựa vào tường và đi về phía Crew, lấy lại chai soda từ tay cậu bé. “Đi chuẩn bị đồ tắm đi. Bố sẽ tới trong vòng vài phút nữa.”

Crew quay đầu đi về phía cầu thang.

Jeremy nhướn một bên lông mày lên. “Đừng bao giờ tin đứa trẻ đó. Nó thông minh hơn cả hai chúng ta cộng lại.” Anh uống một ngụm soda rồi bỏ chai thừa vào tủ lạnh. “Cô có muốn uống gì không?”

“Không, tôi không sao.”

Jeremy cầm lấy vali của tôi và mang nó vào sảnh. “Tôi hy vọng

chuyện này không quá kỳ lạ, nhưng tôi sẽ để cô ngủ ở phòng ngủ chính nhé. Chúng tôi giờ đều ngủ trên tầng trên, và tôi nghĩ sẽ dễ dàng hơn cho cô vì đó là căn phòng gần với phòng làm việc của cô ấy nhất.”

“Tôi không chắc mình có ở lại qua đêm không,” tôi nói khi đi theo anh. Chỗ này mang lại cho tôi một cảm giác rờn rợn, nên sẽ tốt hơn nếu tôi có thể lấy những gì mình cần và tìm một khách sạn để ở. “Tôi đang định xem qua phòng làm việc của cô ấy rồi mới tính.”

Anh bật cười, đẩy cánh cửa phòng ngủ mở ra. “Tin tôi đi. Cô sẽ cần ít nhất hai ngày. Có lẽ còn nhiều hơn.” Anh đặt vali lên chiếc tủ ở cuối giường, rồi mở tủ quần áo lớn và chỉ vào một khoảng trống. “Tôi đã để dành ít không gian để cô treo đồ.” Anh chỉ về phía phòng tắm. “Phòng tắm hoàn toàn là của cô. Tôi không chắc có đủ đồ vệ sinh cá nhân không, nên cô hãy cho tôi biết nếu cô cần thứ gì nhé. Chúng tôi chắc chắn sẽ có đồ cho cô.”

“Cảm ơn anh.” Tôi nhìn quanh phòng, nơi này có cảm giác thật kỳ quặc. Đặc biệt khi tôi sẽ ngủ trên chiếc giường của họ. Mắt tôi hướng về phía đầu giường - thứ đặc biệt thu hút tôi là vết cắn ở giữa mép trên cùng của nó. Tôi nhanh chóng rời mắt sang chỗ khác trước khi Jeremy phát hiện ra tôi đang nhìn. Anh có thể sẽ đoán ra qua biểu cảm trên mặt của tôi rằng tôi đang tò mò không biết ai trong hai người họ là người phải cắn vào mép đầu giường để giữ yên lặng trong khi quan hệ. *Tôi đã từng quan hệ mạnh bạo như thế chưa nhỉ?*

“Cô có cần ở trong này một mình một lát không? Hay cô muốn đi xem quanh nhà?” Jeremy hỏi.

“Thế nào cũng được,” tôi vừa nói vừa bước theo anh. Anh đi vào sảnh, nhưng tôi dừng lại và nhìn cánh cửa phòng ngủ. “Cửa này có khóa không?”

Anh lùi vào phòng ngủ, rồi nhìn tay nắm cửa. “Tôi không rõ chúng tôi đã bao giờ khóa nó chưa,” anh lắc lắc tay nắm cửa. “Nhưng tôi có thể tìm một cái ổ khóa nếu việc này quan trọng đối với cô.”

Tôi chưa từng ngủ trong một căn phòng mà không khóa cửa kể từ khi mười tuổi. Tôi muốn *cầu xin* anh tìm một ổ khóa, nhưng tôi cũng không muốn mình quá đường đột.

“Không, không sao đâu.”

Anh bỏ tay khỏi cánh cửa, nhưng trước khi quay trở lại sảnh, anh nói: “Trước khi tôi đưa cô lên tầng, cô đã biết mình sẽ viết tiếp loạt truyện này dưới bút danh gì chưa?”

Tôi chưa từng nghĩ về điều đó kể từ khi biết Pantem đồng ý với những yêu cầu mà Jeremy bảo tôi đề xuất.

Tôi nhún vai. “Tôi chưa thực sự nghĩ về nó.”

“Tôi muốn giới thiệu cô với y tá của Verity bằng bút danh của cô, phòng khi cô không muốn có bất cứ người nào biết cô có liên quan đến loạt truyện này.”

Cô ấy bị thương nặng tới nỗi cần y tá riêng sao?

“Được thôi. Tôi nghĩ...” Tôi không biết nên dùng tên gì bây giờ.

“Cô lớn lên ở đường gì?” Jeremy hỏi.

“Laura Lane.”

“Tên thú nuôi đầu tiên của cô là gì?”

“Chase. Nó thuộc giống Yorkie.”

“Laura Chase,” anh nói. “Tôi thích cái tên đó.”

Tôi nghiêng đầu, nhận ra vừa rồi là kiểu câu hỏi từ những bài trắc nghiệm của Facebook. “Đó có phải là cách người ta tìm ra tên diễn viên sex không?”

Anh cười. “Bút danh, tên diễn viên sex. Các tác phẩm nói chung.” Anh ra hiệu cho tôi đi theo. “Hãy đến gặp Verity đã, rồi tôi sẽ đưa cô đến phòng làm việc của cô ấy.”

Jeremy nhảy hai bậc cầu thang một. Có một chiếc thang máy trông như vừa mới lắp đặt ở phía bên kia khu bếp. Verity chắc giờ phải ngồi xe lăn. *Chúa ơi, người phụ nữ tội nghiệp.*

Jeremy đang đứng chờ tôi khi tôi đi lên tới đỉnh cầu thang. Hành lang rộng rãi, có ba cánh cửa ở một phía và hai cánh cửa ở phía còn lại. Và anh rẽ trái.

“Đây là phòng của Crew,” anh nói, chỉ tay về phía căn phòng thứ nhất. “Tôi ngủ ở đó.” Anh chỉ về phía cánh cửa bên cạnh phòng của Crew.

Bên kia hành lang đối diện với hai phòng ngủ đó là một phòng khác. Cửa phòng đang đóng, nên anh gõ nhẹ vào nó rồi đẩy cửa mở.

Tôi không chắc mình đang trông đợi điều gì, nhưng rõ ràng là không phải điều này.

Cô ấy đang nằm ngửa trên giường, nhìn lên trần nhà, mái tóc vàng trải trên gối. Một y tá mặc đồng phục xanh đang đứng ở cuối giường, đeo tất chân cho cô ấy. Crew đang nằm cạnh Verity trên

giường, trên tay cầm một cái iPad. Ánh mắt Verity trống rỗng, không thể hiện chút quan tâm nào đến những gì đang diễn ra xung quanh. Cô ấy không nhận thức được sự có mặt của người y tá. Không nhận ra sự có mặt của tôi. Hay Crew. Hay Jeremy khi anh cúi xuống vuốt tóc khỏi trán cho cô ấy. Cô ấy nháy mắt, nhưng cũng chỉ có vậy thôi. Không hề nhận ra người đàn ông mà cô ấy đã cùng có ba mặt con đang thể hiện tình cảm với mình. Tôi cố gắng che đậy gai ốc đang sồn lên trên hai cánh tay.

Y tá nói với Jeremy: “Cô ấy có vẻ mệt nên tôi nghĩ tối nay nên để cô ấy nghỉ sớm.” Bà ta kéo chăn lên cho Verity.

Jeremy di chuyển đến bên cửa sổ và kéo rèm. “Cô ấy đã uống thuốc sau bữa tối chưa ạ?”

Y tá nhắc chân Verity lên, dèm chăn xuống bên dưới. “Rồi, cô ấy sẽ ổn đến giữa đêm.”

Người y tá lớn tuổi hơn Jeremy, có lẽ khoảng năm mươi mốt, với mái tóc đỏ ngắn. Bà ta liếc nhìn tôi, rồi nhìn lại về phía Jeremy, chờ lời giới thiệu.

Jeremy lắc đầu như thể đã quên mất sự tồn tại của tôi ở đây. Anh vẫy tay về phía tôi trong khi vẫn nhìn y tá. “Đây là Laura Chase, tác giả mà tôi đã kể với bà. Laura, đây là April, y tá của Verity.”

Tôi bắt tay April, nhưng cảm thấy rõ được rằng bà ta đang phán xét tôi khi nhìn tôi từ trên xuống dưới. “Tôi đã nghĩ là cô phải lớn tuổi hơn,” bà ta nói.

*Và tôi nên trả lời thế nào đây?* Cùng cách bà ta nhìn tôi, lời nhận xét của bà ta càng nghĩ lại càng giống một lời chọc ngoáy. Hoặc một lời buộc tội. Tôi lờ nó đi và mỉm cười. “Rất hân hạnh được gặp bà,

April.”

“Tôi cũng vậy.” Bà ta lấy chiếc túi xách trong ngăn kéo, hướng sự chú ý về phía Jeremy. “Tôi sẽ gặp lại anh vào sáng mai. Tối nay chắc sẽ ổn thôi.” Bà ta cúi xuống và tát vào đùi Crew. Cậu bé cười khúc khích và trốn khỏi bà ta. Tôi bước sang một bên khi April ra khỏi phòng.

Tôi liếc về phía giường. Mắt của Verity vẫn đang mở, nhưng không kết nối với thứ gì. Tôi không chắc cô ấy có biết y tá đã rời đi hay không. Cô ấy có nhận thức được gì không? Tôi cảm thấy thương cảm cho Crew. Cho Jeremy. Cho Verity.

Tôi không rõ liệu tôi có muốn sống trong tình trạng này không. Và khi biết Jeremy bị trói buộc vào cuộc sống này... Tất cả mọi thứ đều thật đáng buồn. Ngôi nhà này, những bi kịch trong quá khứ của gia đình này, và những khó khăn mà họ đang gặp phải.

“Crew, đừng để bố phải ra tay nhé. Bố đã nói là đi tắm mà.”

Crew ngẩng lên nhìn Jeremy và mỉm cười, nhưng vẫn không ra khỏi giường.

“Bố sẽ đếm đến ba.”

Crew đặt iPad xuống, nhưng tiếp tục chống đối.

“Ba... hai...” Và rồi, ngay khi đếm đến “một”, Jeremy lao vào Crew, nắm chặt mắt cá chân của cậu bé và kéo cậu lên không trung. “Đâm lộn ngược bắt đầu!”

Crew cười phá lên và giãy giụa. “Đừng mà!”

Jeremy nhìn sang tôi. “Laura, một đứa trẻ có thể chịu được việc treo lộn ngược bao lâu trước khi não đảo ngược và bắt đầu nói

ngược?”

Tôi cười trước trò chơi của hai bố con. “Tôi nghe nói là hai mươi giây. Nhưng có thể là mười lăm.”

Crew nói: “Không bố, con sẽ đi tắm! Con không muốn nào bị đảo ngược!”

“Và con sẽ rửa tai chứ? Bởi vì rõ ràng tai con đã không hoạt động khi bố bảo con đi tắm.”

“Con hứa!”

Jeremy lẳng cậu bé lên vai, lật ngược trở lại trước khi đặt cậu bé đứng thẳng dưới đất. Anh vò tóc con trai và nói: “Đi!”

Tôi nhìn Crew chạy ra khỏi cửa và vào phòng của cậu bé ở phía bên kia hành lang. Thấy Jeremy chơi với Crew khiến ngôi nhà có vẻ ấm áp hơn một chút. “Cậu bé dễ thương quá. Bao nhiêu tuổi rồi ạ?”

“Năm,” Jeremy đáp. Anh với tay xuống bên cạnh giường bệnh của Verity và nâng nó lên một chút. Rồi anh cầm chiếc điều khiển từ xa trên bàn bên cạnh giường cô ấy lên và bật tivi.

Sau đó, chúng tôi cùng ra khỏi phòng, và anh kéo cánh cửa đóng hờ lại. Tôi đang đứng ở giữa hành lang khi anh quay lại nhìn tôi. Anh đút hai tay vào túi chiếc quần nỉ màu xám. Anh có vẻ như muốn nói thêm gì đó - giải thích thêm. Nhưng cuối cùng anh không làm gì cả, chỉ thở dài và quay lại nhìn về phía phòng ngủ của Verity.

“Crew sợ ngủ trên này một mình. Thằng bé là một chiến binh, nhưng vẫn sợ bóng tối. Nó muốn ở gần mẹ, nhưng không muốn ngủ ở tầng dưới. Tôi chuyển tất cả chúng tôi lên đây để dễ dàng hơn cho thằng bé.” Jeremy quay trở lại hành lang. “Điều đó có



nghĩa là cô sẽ được tự do ở dưới tầng cả đêm.” Anh tắt ngọn đèn ở hành lang. “Cô đã muốn qua thăm phòng làm việc của cô ấy chưa?”

“Chắc chắn rồi.”

Tôi đi theo anh xuống tầng dưới, tới chỗ cánh cửa đôi gần chiếu nghỉ cầu thang. Anh đẩy mở một trong hai cánh cửa ra, để lộ nơi chốn thân thương nhất của vợ mình.

*Phòng làm việc của cô ấy.*

Khi bước vào trong, tôi có cảm giác như mình đang khua khoắng ngăn tủ đựng đồ lót của cô ấy vậy. Có những giá sách cao từ sàn nhà cho tới trần với đầy sách để chật tất cả các ngăn. Những hộp giấy xếp dọc theo các bức tường. Bàn làm việc... Ôi Chúa ơi, bàn làm việc của cô ấy! Nó trải dài từ bên này phòng sang bên kia phòng dọc một bức tường với những khung cửa sổ lớn nhìn ra toàn bộ sân sau ngôi nhà. Không có chỗ nào trên bàn là không phủ đầy những trang sách báo hoặc tài liệu.

“Cô ấy không phải kiểu người gọn gàng nhất,” Jeremy nói.

Tôi mỉm cười, nhận ra điểm chung giữa mình và Verity. “Hầu hết các nhà văn đều không như vậy.”

“Chắc sẽ mất nhiều thời gian lắm. Tôi đã cố sắp xếp nó, nhưng tất cả như tiếng Hy Lạp đối với tôi vậy.”

Tôi đi về phía một trong những chiếc giá gần nhất và lướt tay qua một vài cuốn sách. Chúng đều là phiên bản nước ngoài của những tác phẩm mà cô ấy viết. Tôi lấy một bản tiếng Đức trên giá và xem qua nó.

“Cô ấy có một chiếc máy tính xách tay và một chiếc máy tính

bàn,” Jeremy nói. “Tôi đã viết mật khẩu vào giấy nhớ cho cô rồi đấy.” Anh cầm một cuốn sổ bên cạnh máy tính của cô ấy lên. “Cô ấy luôn ghi chú. Viết mọi suy nghĩ của mình ra. Cô ấy viết ý tưởng lên những tờ giấy ăn. Các đoạn hội thoại được viết ra khi đang tắm trên một cuốn sổ có vỏ bọc chống nước.” Jeremy đặt cuốn sổ trở lại bàn làm việc. “Cô ấy từng dùng một chiếc bút lông dầu Sharpie để viết tên của các nhân vật lên đáy bím của Crew. Lúc đó chúng tôi đang đi thăm sở thú nên cô ấy không mang theo sổ.”

Anh xoay một vòng chậm rãi khi nhìn quanh phòng làm việc của vợ như thể đã lâu lắm rồi anh không bước vào đây. “Cả thế giới này đều là nơi cô ấy viết bản thảo, cô ấy không chứa một chỗ nào cả.”

Bên trong tôi cảm thấy ấm áp trước cách anh trân trọng công việc sáng tạo của vợ mình. Tôi xoay một vòng, thu vào tầm mắt tất cả mọi thứ. “Tôi không biết mình đang dẫn thân vào chuyện gì nữa.”

“Tôi không muốn cười khi cô nói rằng không cần ở lại qua đêm. Nhưng thực sự, có thể cô sẽ phải mất hơn hai ngày đấy. Nếu thế thật, cô cứ thoải mái ở đến khi nào cũng được. Tôi nghĩ thà cô cứ ở lâu để đảm bảo mình lấy được mọi thứ cần thiết còn hơn quay về New York trong khi chưa biết giải quyết thế nào.”

Tôi nhìn các giá sách đang chứa loạt truyện mà tôi sắp tiếp quản. Dự kiến có chín tập tất cả. Sáu tập đã được xuất bản, còn ba tập vẫn đang trong quá trình bàn giao. Tên của loạt truyện là *Phẩm chất cao quý*, và mỗi cuốn sẽ viết về một phẩm chất khác nhau. Ba phẩm chất còn lại dành cho tôi là Lòng dũng cảm, Sự thật và Danh dự.

Cả sáu cuốn sách đều đang ở trên giá, và tôi nhẹ nhõm khi thấy có hơn sáu cuốn ở đây. Tôi kéo cuốn thứ hai ra khỏi giá và xem

qua.

“Cô đã đọc chúng chưa?” Jeremy hỏi.

Tôi lắc đầu, không muốn lộ ra rằng tôi đã nghe bản sách nói. Anh có thể sẽ hỏi tôi những câu hỏi về nó. “Tôi chưa. Tôi không có thời gian trống giữa lúc ký hợp đồng và lúc tới đây.” Tôi đặt cuốn sách lại trên giá. “Anh thích cuốn nào nhất?”

“Tôi cũng chưa đọc cuốn nào trong đó. Chưa từng đọc tác phẩm nào của cô ấy kể từ tác phẩm đầu tiên.”

Tôi quay lại nhìn anh. “Thật sao?”

“Tôi không muốn tìm hiểu những gì tồn tại trong đầu cô ấy.”

Tôi kiềm lại nụ cười của mình, nhưng những điều anh nói vừa rồi có chút giống Corey. Không thể tách biệt thế giới mà vợ anh tạo ra khỏi thế giới mà cô ấy đang sống. Ít nhất thì Jeremy có vẻ nhận thức được bản thân tốt hơn Corey một chút.

Tôi nhìn quanh phòng, hơi choáng ngợp, nhưng tôi không chắc là bởi Jeremy đang đứng đây hay bởi đồng lộn xộn mà tôi chuẩn bị phải xử lý. “Tôi thậm chí còn không biết bắt đầu từ đâu.”

“Vâng, tôi sẽ để cô tự nhiên.” Jeremy chỉ ra phía cửa. “Tôi phải đi kiểm tra Crew. Cô cứ tự nhiên nhé. Đồ ăn... thức uống... nhà là của cô.”

“Cảm ơn anh.”

Jeremy đóng cánh cửa lại, và tôi ngồi xuống bàn làm việc của Verity. Chỉ riêng chiếc ghế của cô ấy cũng đáng giá hơn một tháng tiền nhà của tôi. Tôi thắc mắc không rõ việc viết có dễ dàng hơn nhiều không đối với người có đủ tiền để tiêu vào những thứ mà tôi

hàng mơ ước sẽ có được với nhuận bút của mình khi tôi viết. Đồ đặc tiện nghi, tiền bạc đủ để gọi mát-xa tại nhà, mua nhiều hơn một chiếc máy vi tính. Tôi tưởng tượng việc đó sẽ khiến viết lách trở nên dễ hơn nhiều và bớt căng thẳng hơn. Tôi có một chiếc máy tính xách tay thiếu vài nút bàn phím và có Wifi của nhà hàng xóm khi họ quên đặt mật khẩu. Tôi ngồi trên một chiếc ghế cũ kỹ bên một chiếc bàn tạm bợ thực tế chỉ là bàn nhựa gấp đặt mua trên Amazon với giá hai mươi lăm đô-la.

Hầu như lúc nào tôi cũng không có đủ tiền để mua mực in và giấy in.

Tôi đoán việc ở đây mấy ngày sẽ là dịp để kiểm chứng lý thuyết của tôi. Bạn càng giàu, khả năng sáng tạo của bạn càng cao.

Tôi lấy cuốn sách thứ hai từ trên giá xuống. Tôi mở nó ra, chỉ định xem qua nó một chút. Để xem cô ấy viết tiếp cuốn thứ nhất như thế nào.

Nhưng cuối cùng thành ra tôi đã đọc cuốn sách liền trong vòng ba tiếng.

Tôi không di chuyển khỏi chỗ ngồi dù chỉ một lần. Chương này nối tiếp chương kia với những nhân vật đầy thủ đoạn và điên khùng. *Thực sự* điên khùng. Sẽ cần thời gian để tôi có thể uốn đầu óc mình theo kiểu suy nghĩ đó khi viết. Chẳng trách Jeremy không đọc những gì cô ấy viết. Tất cả sách của cô ấy đều được viết từ quan điểm của nhân vật phản diện, và điều đó thật lạ lẫm đối với tôi. Tôi thực sự nên đọc hết những cuốn sách này trước khi đến đây.

Tôi đứng dậy để duỗi lưng, nhưng lưng tôi chẳng đau chút nào; cái ghế tôi vừa ngồi là thứ thoải mái nhất mà tôi từng được ngồi.

Tôi nhìn quanh, băn khoăn không biết tiếp theo đây mình nên xem qua các tài liệu trong máy tính hay tài liệu in.

Cuối cùng, tôi quyết định kiểm tra máy tính để bàn của cô ấy trước. Tôi lướt qua vài tệp tin Word, đây có vẻ là chương trình mà cô ấy thích dùng. Tất cả tệp tin mà tôi tìm thấy đều liên quan đến những cuốn sách mà cô ấy đã viết. Tôi không quá bận tâm đến chúng. Tôi muốn tìm kiếm kế hoạch cô ấy có cho những cuốn chưa viết cơ. Hầu hết các tệp tin trong máy tính xách tay của cô ấy đều giống với máy tính bàn.

Có lẽ Verity là kiểu tác giả viết tay dàn ý chẳng. Tôi chuyển sự chú ý sang những chồng hộp ở phía bức tường phía sau, gần một chiếc tủ. Trên chúng phủ một lớp bụi mỏng. Tôi xem qua vài chiếc hộp, lấy ra các phiên bản của bản thảo ở các giai đoạn khác nhau trong quá trình viết, nhưng tất cả đều là bản thảo của những cuốn cũ. Không có gì bật mí điều mà cô ấy chuẩn bị viết.

Tôi đang lục lọi bên trong chiếc hộp thứ sáu thì thấy thứ gì đó có tiêu đề rất lạ. *Chuyện là như thế.*

Tôi lật qua vài trang đầu, hy vọng sẽ may mắn tìm ra bản thảo nháp của cuốn thứ bảy trong loạt truyện. Gần như ngay lập tức, tôi đã có thể nhận ra là không phải. Đây dường như là... *chuyện riêng tư*. Tôi lật lại trang đầu tiên của chương một và đọc dòng đầu tiên.

*Đôi khi tôi nghĩ lại về đêm đầu tiên mà tôi gặp Jeremy và phân vân, nếu chúng tôi không trao ánh mắt cho nhau, cuộc sống của tôi liệu có kết thúc như thế này không?*

Ngay khi nhìn thấy tên Jeremy, tôi đã nán lại đọc thêm một chút ở trang đó. Đây là tự truyện.

Đây không phải thứ mà tôi đang tìm kiếm. Nhà xuất bản không trả tiền để tôi viết tự truyện, vì vậy tôi nên bỏ qua nó mới phải. Nhưng tôi vẫn liếc nhìn qua vai để đảm bảo rằng cửa đang đóng bởi tôi tò mò. Hơn nữa, đọc một ít cũng là nghiên cứu mà, Tôi cần tìm hiểu cách mà trí óc của Verity vận hành để hiểu cô ấy với tư cách là một nhà văn. Đó là lý do tôi đưa ra.

Tôi mang bản thảo đến chỗ trường kỷ, chọn một tư thế thoải mái, và bắt đầu đọc.

# *Chuyện là như thế*

Verity Crawford

Lời tác giả:

Thứ mà tôi ghê tởm nhất ở tự truyện là những suy nghĩ giả tạo phủ lên từng câu chữ. Một nhà văn không bao giờ có đủ can đảm để viết về chính họ trừ khi họ sẵn sàng tách rời mọi lớp bảo vệ giữa tâm hồn tác giả và cuốn sách của họ. Lời lẽ nên đến trực tiếp từ sâu thẳm ruột gan của con người, xé nát thịt xương để vượt thoát ra. Những gì xấu xa nhất, khủng khiếp nhất và có chút đáng sợ nữa sẽ hoàn toàn được phơi bày. Tự truyện khiến người đọc yêu mến tác giả không phải là một tự truyện thực sự. Không ai đáng mến mộ từ trong ra ngoài cả. Tốt nhất, người ta chỉ nên rời khỏi một cuốn tự truyện với sự chán ghét khó chịu đối với tác giả của nó mà thôi.

*Tôi sẽ giải bày.*

Những gì bạn đọc sẽ có lúc rất tệ, bạn sẽ chỉ muốn vứt bỏ chúng, nhưng bạn sẽ nuốt từng lời này và chúng sẽ trở thành một phần của bạn, một phần

của cốt lõi trong bạn, và bạn sẽ đau đớn vì chúng.

Nhưng... kể cả khi tôi đã cảnh báo rất chân thành... bạn vẫn sẽ tiếp tục tiêu hóa những lời lẽ của tôi, bởi bạn vẫn đang ở đây.

Một con người.

Tò mò.

Vậy hãy cứ tiếp tục.



## Chương một

*“Hãy tìm ra thứ bạn thích và để nó giết chết bạn.”*

– Charles Bukowski

Đôi khi tôi nghĩ lại về đêm đầu tiên mà tôi gặp Jeremy và phân vân, nếu chúng tôi không trao ánh mắt cho nhau, cuộc sống của tôi liệu có kết thúc như thế này không? Liệu có phải ngay từ đầu định mệnh đã an bài cho tôi phải chịu đựng kết thúc bi kịch đến nhường này? Hay bi kịch cuộc đời của tôi là kết quả của một lựa chọn tồi chứ chẳng phải do số phận?

Tất nhiên, tôi vẫn chưa đến tận cùng của bi kịch, nếu không tôi sẽ không thể kể lại điều gì đã dẫn đến nó rồi. Nhưng cho dù thế nào, nó cũng đang đến. Tôi có thể cảm nhận được nó, cũng như tôi cảm nhận được cái chết của Chastin. Và tôi sẽ đón nhận số phận của chính tôi cũng giống như tôi đón nhận số phận của con bé.

Tôi sẽ không nói rằng mình đã lạc lối trước đêm gặp gỡ Jeremy, nhưng tôi chắc chắn tôi chưa bao

giờ được tìm thấy cho tới giây phút anh ấy nhìn thấy tôi từ phía bên kia căn phòng.

Tôi từng có bạn trai trước đó. Thậm chí cả tình một đêm. Nhưng tôi chưa bao giờ tưởng tượng đến cuộc sống gắn bó với một ai đó cho tới tận giây phút ấy. Khi nhìn thấy anh ấy, tôi đã ngỡ tượng ra đêm đầu tiên của chúng tôi, đám cưới của chúng tôi, tuần trăng mật của chúng tôi, con cái của chúng tôi.

Đến tận giây phút đó, ý tưởng của tôi về tình yêu vẫn luôn là một thứ gì đó phỉnh phờ. Một chiến dịch của Hallmark. Một kế hoạch tiếp thị cho các công ty in thiệp. Tôi không có hứng thú với tình yêu. Mục tiêu duy nhất của tôi vào đêm hôm đó là uống rượu miễn phí đến say mềm và tìm một tay giàu có để quan hệ. Tôi đã gần đạt được mục tiêu đó, nốc cạn ba ly Moscow Mule. Đánh giá qua vẻ ngoài của Jeremy Crawford thì tôi sẽ rời bữa tiệc đó với chiến thắng lớn hơn cả mong đợi. Anh trông giàu có, và đây rốt cuộc cũng là một sự kiện từ thiện. Người nghèo không xuất hiện ở các sự kiện từ thiện trừ khi họ đến để *phục vụ* kẻ giàu.

*Công ty quà tặng thì không tính.*

Anh lúc đó đang nói chuyện với một vài người đàn ông khác, nhưng mỗi khi anh nhìn về phía tôi, tôi lại cảm thấy như chỉ có hai chúng tôi ở trong căn

phòng. Thịnh thoảng, anh sẽ mỉm cười với tôi. Tất nhiên rồi. Tối hôm đó tôi đã mặc chiếc váy màu đỏ, thứ mà tôi ăn cắp được ở Macy's. *Đừng phán xét. Tôi là một nghệ sĩ nghèo kiệt xác và cái váy đó đắt đến vô lý.* Tôi định sẽ bù đắp cho hành động trộm cắp ấy khi nào tôi có tiền. Tôi sẽ ủng hộ cho một tổ chức từ thiện hoặc cứu một đứa bé hay làm gì đó tương tự. Điểm tốt của tội lỗi là chúng không cần được bù đắp ngay lập tức, và chiếc váy đỏ đó quá tuyệt vời đến mức tôi chẳng thể bỏ qua.

Nó là một chiếc váy *tiện quan hệ*. Kiểu váy mà một người đàn ông có thể dễ dàng cởi bỏ khi anh ta muốn thứ ở giữa hai chân bạn. Sai lầm mà phụ nữ thường mắc khi lựa chọn quần áo cho các sự kiện kiểu này là họ không nghĩ trên lập trường của người đàn ông. Một người phụ nữ sẽ muốn ngực của mình trông thật đẹp và các đường cong được nổi bật. Kể cả khi điều đó có nghĩa là phải hy sinh sự thoải mái và mặc vào người thứ khó mà cởi bỏ. Nhưng khi đàn ông nhìn vào những chiếc váy đó, họ không ngưỡng mộ các đường hông căng tròn hay vòng eo siết chặt hay tấm lưng thon gọn. Họ sẽ cân nhắc xem nó có dễ cởi không. Liệu anh ta có thể luồn tay lên đùi cô ta khi họ ngồi cạnh nhau trên bàn tiệc không? Liệu anh ta có thể quan hệ với cô ta trong xe ô tô mà không phải loay hoay với khóa kéo

hay nội y định hình không? Liệu anh ta có thể quan hệ với cô ta trong nhà vệ sinh mà không cần cởi bỏ hoàn toàn đồ cô ta đang mặc không?

Câu trả lời cho chiếc váy đỏ mà tôi ăn trộm là có, có và có.

Tôi nhận ra rằng, với chiếc váy đó, không đời nào anh ấy có thể rời bữa tiệc mà không đến gặp tôi. Tôi lựa chọn ngừng để ý đến anh. Làm thế là hạ thấp mình. Tôi không phải là con chuột, tôi là miếng phô mai. Tôi sẽ đứng ở đó cho tới khi anh ấy đến với tôi.

Cuối cùng, anh ấy cũng đến. Lúc đó tôi đang đứng ở quầy bar, quay lưng về phía anh, rồi anh đặt tay lên vai tôi và ngả người về phía trước, vẫy tay gọi người phục vụ. Jeremy không nhìn tôi ở khoảnh khắc đó. Anh chỉ để tay lên vai tôi, như thể anh đang đánh dấu chủ quyền. Khi người phục vụ tiến đến, tôi đã nhìn như bị thôi miên. Nhưng rồi Jeremy hất đầu về phía tôi và nói: “Hãy chắc chắn là anh chỉ cho cô ấy uống nước cho tới khi tàn tiệc.”

Tôi đã không ngờ tới việc đó. Tôi quay lại, dựa một tay vào quầy bar, và đối mặt với anh. Anh bỏ tay ra khỏi vai tôi, nhưng đã kịp lướt ngón tay dọc từ vai đến khuỷu tay. Một dòng điện chạy thoáng qua người tôi, lẫn với một chút tức giận.

“Tôi hoàn toàn có thể tự quyết mình đã uống đủ hay chưa.”

Jeremy nhếch mép cười với tôi và dù tôi ghét sự kiêu kỳ đằng sau cử chỉ đó, tôi vẫn thấy anh thật đẹp trai. “Tôi chắc chắn là cô có thể.”

“Cả tối nay tôi mới uống ba ly thôi.”

“Tốt.”

Tôi đứng thẳng dậy và gọi người phục vụ quay lại. “Xin vui lòng cho tôi thêm một ly Moscow Mule.”

Người phục vụ liếc nhìn tôi, rồi nhìn sang Jeremy. Sau đó lại quay lại phía tôi: “Tôi xin lỗi thưa cô, tôi đã được yêu cầu chỉ phục vụ cô nước lọc.”

Tôi đảo tròn mắt. “Tôi đã *nghe thấy* anh ta nói với anh như vậy, tôi đứng ngay đây mà. Nhưng tôi không biết người đàn ông này, và anh ta cũng không biết tôi, và tôi muốn một ly Moscow Mule nữa.”

“Cô ấy sẽ uống nước,” Jeremy nói.

Tôi hoàn toàn bị anh hấp dẫn, nhưng vẻ điển trai của anh nhanh chóng bị phai mờ bởi thái độ thượng đẳng đó. Người phục vụ nhấc hai tay lên và nói: “Tôi không muốn liên quan đến bất cứ điều gì đang xảy ra. Nếu cô muốn uống, xin hãy sang quầy bar đằng kia.” Anh ta chỉ về phía quầy bar bên kia

phòng. Tôi chộp lấy ví, rồi hất cầm bỏ đi. Khi tới quầy bar bên kia, tôi tìm cho mình một chỗ ngồi rồi chờ người phục vụ phục vụ xong khách hàng của anh ta. Trong lúc đó, Jeremy đã lại xuất hiện, lần này anh dựa khuỷu tay lên quầy bar.

“Cô thậm chí còn không cho tôi cơ hội để giải thích lý do tại sao tôi muốn cô uống nước.”

Tôi quay đầu về phía anh. “Tôi xin lỗi, tôi không nghĩ là tôi cần phải nói chuyện với anh.”

Anh cười, di chuyển cho tới khi lưng dựa vào quầy bar, và nhìn tôi với cái đầu nghiêng nghiêng và một nụ cười nửa miệng. “Tôi đã quan sát cô từ lúc bước qua cánh cửa kia. Cô đã uống ba ly trong vòng bốn mươi lăm phút, và nếu cô tiếp tục với tốc độ đó, tôi sẽ không thoải mái khi mời cô rời đi cùng tôi. Tôi muốn cô ra quyết định đó vào lúc đang tỉnh táo hơn.”

Giọng anh nghe như cổ họng được tráng bằng mật vậy. Tôi cứ nhìn xoáy sâu vào mắt anh, phân vân không biết đó có phải là diễn hay không. Một người đàn ông đẹp trai và có vẻ giàu có có thể chu đáo đến vậy không? Thật khó có thể tin được, nhưng tôi lại đang bị hấp dẫn bởi sự ga lăng của anh.

Người phục vụ tiến đến thật đúng lúc. “Tôi có thể giúp gì cho anh chị?”

Tôi ngồi thẳng người dậy, bỏ tiếp xúc mặt với

Jeremy. Tôi quay lại nhìn người phục vụ. “Tôi uống nước.”

“Hai cốc nước,” Jeremy nói.

*Và thế là xong.*

Đã nhiều năm trôi qua kể từ buổi tối hôm đó, thật khó để nhớ lại từng chi tiết, nhưng tôi nhớ mình đã bị anh hấp dẫn từ những giây phút đầu tiên theo cái cách mà tôi chưa bao giờ bị hấp dẫn bởi một người đàn ông. Tôi thích âm thanh giọng nói của anh ấy. Tôi thích sự tự tin của anh ấy. Hàm răng trắng hoàn hảo. Râu trên quai hàm. Độ dài hoàn hảo để gãi đùi cho tôi. Thậm chí nó còn có thể để lại sẹo nếu anh ấy ở dưới đó quá lâu.

Tôi thích cách anh ấy không sợ chạm vào tôi khi chúng tôi nói chuyện, và mỗi khi anh ấy làm vậy, những ngón tay của anh ấy lại khiến da tôi râm ran.

Sau khi chúng tôi cùng uống xong nước, Jeremy dẫn tôi tới lối ra, tay đặt trên eo tôi, còn những ngón tay vuốt nhẹ lên chiếc váy của tôi.

Chúng tôi đi bộ về phía chiếc limousine của anh ấy, và anh ấy đã giữ cửa sau mở cho tôi leo vào bên trong. Anh ấy ngồi xuống đối diện tôi thay vì bên cạnh tôi. Chiếc xe có mùi hoa tươi, nhưng tôi biết đó là nước hoa. Tôi khá thích mùi đó, dù biết thừa rằng một người phụ nữ khác đã ở trong chiếc

xe này tối nay. Đập vào mắt tôi là chai sâm-panh đã vỡ một nửa bên cạnh hai ly rượu, một trong hai ly còn dính vệt son đỏ.

*Cô ta là ai? Tại sao anh lại rời bữa tiệc với tôi chứ không phải cô ta?*

Tôi không buồn hỏi anh những câu đó, bởi anh đã rời đi với tôi. Thực sự đó mới là điều quan trọng.

Chúng tôi yên lặng ngồi đó trong khoảng một, hai phút, cứ nhìn nhau với những dự liệu trong đầu. Anh ấy đã biết mình có được tôi vào giây phút đó, nên cảm thấy đủ tự tin để với về phía trước và nâng chân tôi lên, vuốt ve nó, quan sát ngực tôi bắt đầu phập phồng phản ứng lại với những động chạm của anh ấy.

“Em bao nhiêu tuổi?” Anh ấy hỏi. Câu hỏi khiến tôi ngừng lại bởi anh ấy nhìn già hơn tôi, có lẽ khoảng hai mấy gần ba mươi, hoặc trên ba mươi. Tôi không muốn dọa anh ấy sợ, nên tôi đã nói dối rằng mình hai mươi lăm.

“Nhìn em trẻ hơn thế.”

Anh ấy biết tôi đang nói dối. Tôi đá giày ra và lấy đầu ngón chân cái mơn trớn phần bên ngoài đùi của anh. “Hai mươi hai.”

Jeremy cười lớn và nói: “Một kẻ nói dối à?”

“Em linh hoạt với sự thật khi em thấy phù hợp. Em là một nhà văn.”



Tay anh ấy di chuyển lên cẳng chân tôi.

“Anh bao nhiêu tuổi?”

“Hai mươi tư,” anh ấy nói với mức độ trung thực cũng chỉ ngang bằng với tôi.

“Vậy là... hai mươi tám?”

Anh ấy mỉm cười. “Hai mươi bảy.”

Bàn tay của anh ấy đã trượt lên đến đầu gối tôi khi đó. Tôi muốn nó lên cao hơn nữa. Tôi muốn nó ở trên đùi tôi, ở giữa hai chân tôi, khám phá tôi từ bên trong. Tôi muốn anh ấy, nhưng không phải ở đây. Tôi muốn đi với anh ấy, xem nơi anh ấy sống, kiểm tra độ thoải mái của chiếc giường anh ấy nằm, hít ngửi ga giường của anh ấy, nếm làn da của anh ấy.

“Lái xe của anh đâu?” Tôi hỏi.

Jeremy liếc nhìn về phía sau, về phía đằng trước của chiếc limousine. “Anh không biết,” anh ấy đáp, quay lại nhìn tôi. “Đây không phải xe của anh.” Biểu cảm của anh ấy thật tinh nghịch, và tôi không thể nhận ra anh ấy có đang nói dối hay không.

Tôi nheo mắt, phân vân không biết người đàn ông này liệu có thực sự dẫn tôi vào trong một chiếc limousine không phải của anh không. “Vậy nó là của ai?”

Ánh mắt Jeremy rời khỏi tôi và tập trung vào bàn

tay của anh ấy. Bàn tay đang xoay tròn trên đầu gối tôi. “Anh không biết.” Tôi nghĩ ham muốn của mình sẽ giảm bớt khi nhận ra anh ấy có thể không giàu, nhưng không, lời tự thú của anh ấy khiến tôi mỉm cười. “Anh mới đang ở mức dưới cùng thôi,” anh nói. “Anh lái xe của mình tới đây, một chiếc Honda Civic. Tự đổ nó bởi anh quá nghèo để trả mười đô-la cho người đổ xe.”

Tôi ngạc nhiên trước niềm vui thích của mình khi được anh đưa đến ngồi trong một chiếc limo không phải của anh. Anh ấy không giàu. Anh ấy không giàu, và tôi vẫn muốn quan hệ với anh ấy.

“Em dọn dẹp các tòa nhà văn phòng trong thành phố,” tôi thú nhận. “Em đã ăn trộm giấy mời đến bữa tiệc này từ một thùng rác. Em thậm chí còn không được mời tới đây.”

Anh ấy mỉm cười, và tôi chưa bao giờ muốn nếm một nụ cười nào như nụ cười nở trên khuôn mặt anh ấy. “Em không giàu sao?” Anh hỏi. Bàn tay anh trượt ra sau đầu gối tôi và anh kéo tôi về phía anh. Tôi trượt trên ghế và ngồi vào lòng anh ấy bởi chiếc váy của tôi sinh ra là để làm vậy. Tôi có thể cảm nhận được anh đang cương cứng giữa hai chân tôi khi anh ấn một ngón tay lên môi dưới của tôi. Tôi đưa lưỡi chạm vào phần thịt của ngón tay anh, và nó khiến anh thở mạnh. Không phải rên rỉ

mà là thở dài, như thể đó là điều quyền rũ nhất mà anh từng cảm nhận.

“Tên em là gì?” Anh ấy hỏi.

“Verity.”

“Verity,” anh ấy lặp lại đến lần thứ hai. “Verity. Một cái tên thật đẹp.” Đôi mắt anh đang ở trên môi tôi, và anh đang bắt đầu cúi về phía trước để hôn tôi, nhưng tôi lùi lại.

“Còn tên anh?”

Đôi mắt anh lướt nhìn tôi. “Jeremy.” Anh nói nhanh, như thể chỉ trả lời thôi cũng là phí phạm thời gian, một sự phá rối phiền phức trước nụ hôn của chúng tôi. Ngay khi câu trả lời thốt ra khỏi miệng, môi của anh ấy đã lập tức chạm vào môi tôi, nhưng đúng lúc đó, đèn trong xe sáng lên trên đầu chúng tôi và cả hai chúng tôi sửng lại, môi trượt ra, cơ thể bỗng nhiên cứng đờ khi có ai đó trèo lên ghế lái của chiếc limousine.

“Chết tiệt,” Jeremy thì thầm vào môi tôi. “Quay lại chẳng đúng lúc chút nào.” Anh đẩy tôi ra và mở cửa. Anh kéo tôi ra khỏi xe ngay khi tài xế nhận ra có ai đó khác ở trong xe với ông ta.

“Này!” Ông ta hét xuống phía ghế sau.

Jeremy nắm lấy tay tôi và bắt đầu kéo tôi chạy theo anh, nhưng tôi cần cởi giày. Tôi kéo mạnh cánh tay anh ấy, và anh ấy dừng lại khi tôi tuột

giày ra khỏi chân. Người lái xe bắt đầu chạy về phía chúng tôi. “Này! Các người làm cái quái gì trên xe tôi đây?”

Jeremy cầm giày của tôi ở một bên tay, và chúng tôi cùng chạy xuống dưới đường, phá lên cười trong bóng tối, hụt hơi khi cuối cùng cũng tới chỗ xe của anh. Anh ấy đã không nói dối. Nó là một chiếc Honda Civic, dù nó là mẫu mới hơn, vì vậy cũng gọi là có giá trị. Anh ấy đẩy tôi vào cửa xe, vút giày của tôi xuống nền bê tông, và lùa một tay vào tóc tôi.

Tôi liếc nhìn qua vai chiếc xe mà chúng tôi đang đứng dựa vào. “Đây có phải là xe của anh không đấy?”

Anh ấy mỉm cười khi thò tay vào trong túi áo vest và lấy ra một chiếc chìa khóa. Anh ấy mở cửa xe để chứng minh nó là của anh, điều đó làm tôi bật cười.

Anh ấy nhìn tôi, môi kề môi, và tôi thề là anh ấy đang tưởng tượng đến cuộc sống cùng tôi trong đầu. Bạn không thể nhìn ai đó như cách mà anh ấy nhìn tôi – với toàn bộ quá khứ của anh ấy – mà không tưởng tượng về tương lai.

Anh ấy nhắm mắt lại và hôn tôi. Nụ hôn tràn đầy cả khát khao và sự tôn trọng – hai thứ mà dường như rất nhiều người đàn ông không biết chúng có

thế song hành.

Những ngón tay của anh ấy vuốt ve mái tóc tôi, và lưỡi của anh ấy bắt đầu nghịch ngợm trong miệng tôi. Tôi cũng khiến anh ấy thoải mái. Tôi có thể cảm nhận điều đó khi anh ấy hôn tôi. Chúng tôi biết rất ít về nhau vào giây phút đó, nhưng thực sự như vậy là tốt nhất. Chia sẻ một nụ hôn thân mật như vậy với một người lạ cũng giống như nói: *“Tôi không biết anh, nhưng tôi tin mình sẽ thích anh.”*

Tôi vui khi anh ấy tin rằng mình có thể thích tôi. Nó khiến tôi tin rằng mình đáng được yêu thích.

Khi anh ấy buông tôi ra, tôi muốn đi cùng anh ấy. Tôi muốn đôi môi mình đi theo anh ấy, những ngón tay tôi đan chắc không rời quanh những ngón tay của anh ấy. Tôi như bị tra tấn khi ngồi bên ghế hành khách của chiếc xe khi anh ấy lái xe. Tôi bùng cháy ở bên trong vì anh ấy. Anh ấy đã thắp lên một ngọn lửa trong tôi, và tôi quyết tâm giữ cho nó không bị lụi tắt.

Anh ấy đã đưa tôi đi ăn trước khi chúng tôi quan hệ.

Anh ấy đưa tôi đến Steak ‘n Shake; ở đây chúng tôi đã ngồi sòng vai nhau, cùng ăn khoai tây chiên và nhấm nháp sô-cô-la lắc giữa những nụ hôn. Nhà

hàng gần như không có ai, nên chúng tôi có một góc yên tĩnh, đủ xa để không ai chú ý khi bàn tay của Jeremy luồn vào đùi tôi và biến mất giữa hai chân. Không ai nghe thấy khi tôi rên rỉ. Không ai quan tâm khi anh ấy bỏ tay ra và thì thầm rằng anh ấy sẽ không để tôi lên đỉnh ở Steak 'n Shake.

*Nếu như thế thì cũng chẳng sao.*

“Vậy hãy đưa em lên giường của anh đi,” tôi nói.

Và anh ấy đã làm vậy thật. Giường của anh ấy được đặt ở giữa một căn hộ studio tại Brooklyn. Jeremy không giàu. Anh ấy thậm chí còn gần như không có đủ tiền để mua đồ ăn cho tôi ở Steak 'n Shake. Nhưng tôi không quan tâm. Tôi đang nằm trên giường của anh ấy, nằm ngửa, ngắm anh cởi đồ thì chợt nhận ra mình sắp làm tình lần đầu tiên. Tôi đã quan hệ trước đây, nhưng chưa bao giờ vượt quá mức độ nhu cầu sinh lý.

Vào giây phút đó, tôi đã hiến dâng nhiều hơn cả thân thể mình. Trái tim tôi đang đầy - cái gì nhỉ, tôi cũng không biết nữa. Nhưng nó vẫn luôn cảm thấy trống rỗng với tất cả những người đàn ông đến trước Jeremy.

Tình dục sẽ khác biệt và tuyệt vời biết bao nhiêu khi con người ta không chỉ sử dụng thân xác mà cả trái tim lúc làm tình. Tôi đã đặt vào đây cả trái tim, lòng dạ, khối óc và hy vọng. Tôi đã xiêu

lòng trong khoảnh khắc đó. Không phải vì tình yêu. Chỉ đơn giản là... *xiêu lòng*.

Cứ như thế cả đời tôi đã đứng bên bờ vực thẳm, và cuối cùng, sau khi gặp Jeremy, tôi đã cảm thấy đủ tự tin để nhảy xuống. Bởi - lần đầu tiên trong đời - tôi thấy tự tin rằng mình sẽ tiếp đất. Tôi sẽ tiếp tục bay.

Nhàn lại, tôi nhận ra thật điên rồ khi mình đã đổ gục trước anh ấy quá nhanh. Nhưng nó chỉ điên bởi nó chưa bao giờ dừng lại. Nếu sáng hôm sau tôi tỉnh dậy và rời căn hộ của anh ấy, nó sẽ chỉ kết thúc ở một cuộc tình một đêm, và tôi sẽ không nhớ gì về đêm hôm đó sau nhiều năm nữa. Nhưng tôi lại không rời đi, nên chuyện đã tiến triển nhiều hơn thế. Mỗi ngày trôi qua, đêm đầu tiên với anh ấy càng được chứng thực. Và đó chính là tình yêu từ cái nhìn đầu tiên. Đó không thực sự là tình yêu sét đánh cho đến khi bạn ở bên người đó đủ lâu để nó *trở thành* tình yêu sét đánh.

Chúng tôi không rời căn hộ của anh ấy trong suốt ba ngày.

Chúng tôi ăn đồ Trung Quốc giao đến. Rồi quan hệ. Chúng tôi gọi pizza. Rồi quan hệ. Chúng tôi xem tivi. Rồi quan hệ.

Cả hai chúng tôi đều gọi điện xin nghỉ vào thứ Hai đó, và đến thứ Ba, tôi đã bị ám ảnh, ám ảnh

với điệu cười của anh ấy, với nới đó của anh ấy, với miệng anh, và kỹ năng của anh, những câu chuyện của anh, với đôi tay anh, sự tự tin của anh, sự dịu dàng của anh, và với một nhu cầu mới mẻ và sâu sắc là cần phải làm anh vui lòng của tôi.

Tôi cần phải làm anh vui lòng.

Tôi cần phải trở thành thứ khiến anh cười, thở, tỉnh dậy vào sáng hôm sau.

Và trong một thời gian, tôi đã là như vậy. Anh yêu tôi nhiều hơn bất cứ thứ gì hay bất cứ ai. Tôi là lý do sống duy nhất của anh.

*Cho đến khi anh ấy phát hiện ra một điều có ý nghĩa với anh ấy hơn cả tôi.*



# 5

**G**iống như tôi đã quá phận mà mở ngăn kéo đựng đồ lót của Verity, và bây giờ tôi đang lục lọi giữa đồng lụa và đăng ten. Tôi biết rõ rằng tôi không nên đọc cái này. Đây không phải là lý do tôi đến đây. Nhưng...

Tôi ném tập bản thảo lên chiếc trường kỷ bên cạnh tôi, và cứ thế nhìn chăm chăm vào nó. Tôi có quá nhiều câu hỏi về Verity. Những câu hỏi tôi không thể hỏi cô ấy và những câu hỏi Jeremy có thể không thấy thoải mái khi trả lời. Tôi cần biết về cô ấy rõ hơn để xem tâm trí của cô ấy vận hành như thế nào, và ngoại trừ tự truyện thì chẳng còn nguồn nào có thể cung cấp cho chúng ta nhiều thông tin đến vậy. Đó là sự thật tàn nhẫn.

Tôi có thể thấy rõ rằng bản thân mình đang bị thứ này đánh lạc hướng, và tôi thực sự không nên làm vậy. Tôi ở đây để tìm những gì tôi cần, sau đó nhanh chóng ngừng làm phiền gia đình họ lại. Họ đã trải qua đủ chuyện rồi, không cần thêm kẻ đột nhập tọc mạch chuyện riêng tư của họ nữa.

Tôi đi về phía chiếc bàn làm việc rộng và cầm điện thoại lên. Đã hơn 11 giờ rồi. Tôi tới đây lúc 7 giờ tối nay, nhưng tôi không nghĩ là đã muộn thế này rồi. Tôi thậm chí còn không nghe thấy một âm thanh nào ở bên ngoài phòng làm việc. Như thế căn phòng này được cách âm vậy.

Khỉ thật, có thể lắm chứ. Nếu tôi có đủ tiền để làm việc trong một căn phòng cách âm thì cũng chẳng tội gì.

*Tôi đói.*

Thật là một cảm giác kỳ lạ, thấy đói ở một ngôi nhà mà mình không quen thuộc. Jeremy đã bảo tôi cứ tự nhiên, nên tôi đi thẳng ra khu bếp.

Nhưng tôi không đi được bao xa. Tôi đã dừng bước ngay khi mở cửa phòng làm việc.

Phòng làm việc rõ ràng đã được cách âm, nếu không tôi đã nghe thấy âm thanh này rồi. Nó vọng xuống từ tầng trên, và tôi phải đứng yên như tượng để tập trung nghe ngóng. Và cầu nguyện nó không phải như những gì tôi đang nghe thấy.

Tôi lặng lẽ và thận trọng di chuyển đến chân cầu thang, và quả nhiên, âm thanh dường như phát ra từ hướng phòng của Verity. Đó là tiếng kéo kẹt của chiếc giường. Tiếng cọt kẹt lặp đi lặp lại, giống như âm thanh của chiếc giường khi một người đàn ông đè trên một người phụ nữ.

Ôi, lạy Chúa tôi. Tôi che miệng với những ngón tay run rẩy. *Không, không, không!*

Tôi đã đọc được một bài báo về chuyện này một lần. Một phụ nữ bị thương trong một vụ tai nạn ô tô và đang hôn mê. Cô sống trong một viện điều dưỡng và chồng của cô đến thăm cô mỗi ngày. Nhân viên bệnh viện bắt đầu nghi ngờ rằng anh ta đã quan hệ với cô dù cô đang ở trong tình trạng hôn mê, nên họ đã đặt máy quay bí mật. Người đàn ông đã bị bắt với tội hiếp dâm vợ mình vì cô không có khả năng nhận thức.

*Giống như Verity.*

Tôi nên làm gì đó. *Nhưng làm gì bây giờ?*

“Tôi biết là nó rất ồn ào mà.”

Tôi thở mạnh và quay lại, đối mặt với Jeremy.

“Tôi có thể tắt nó đi nếu chuyện đó làm phiền cô,” anh nói.

“Anh làm tôi sợ đấy,” tôi hỗn hển nói, rồi thở phào nhẹ nhõm vì nhận ra thứ tôi đang nghe thấy không phải thứ mà tôi nghĩ. Jeremy nhìn qua vai tôi lên nơi mà âm thanh phát ra.

“Do chiếc giường bệnh của cô ấy đấy. Nó được lập trình sẵn là cứ hai tiếng một lần sẽ nhắc từng phần đệm của cô ấy lên. Giảm trọng lượng khỏi các điểm áp lực của cô ấy.”

Tôi có thể cảm nhận nổi xấu hổ rần rần trên cổ. Tôi cầu Chúa rằng anh sẽ không biết mình vừa nghĩ gì. Tôi che tay lên ngực để giấu đi vùng da đỏ mà tôi biết đang ở đó. Da tôi sáng màu, và bất cứ khi nào tôi lo lắng hoặc bối rối, nó sẽ lộ ra những khoảng đỏ ửng. Tôi ước mình có thể chui xuống tấm thảm màu sẫm kia mà biến mất.

Tôi hắng giọng. “Có những chiếc giường như thế sao?” Đáng ra tôi nên sử dụng một chiếc khi mẹ tôi cần chăm sóc. Cứ phải cố gắng di chuyển bà ấy một mình thật chẳng khác nào địa ngục.

“Vâng, nhưng chúng đắt kinh khủng. Vài ngàn cho một chiếc mới và bảo hiểm thậm chí còn không chi trả cho loại giường này nữa.”

Tôi mắc nghẹn vì cái giá đó.

“Tôi đang hâm nóng lại đồ ăn thừa,” anh nói. “Cô có đói không?”

“Thực ra tôi đang đi vào bếp để tìm đồ ăn.”

Jeremy bước lùi. “Tôi có pizza.”

“Tuyệt.” *Tôi ghét pizza.*

Đồng hồ hẹn giờ của lò vi sóng tắt đúng lúc Jeremy vừa tới. Anh lấy ra một đĩa pizza và đưa nó cho tôi, rồi lấy một đĩa khác cho mình. “Công việc thế nào rồi?”

“Tốt,” tôi đáp. Tôi lấy một chai nước ra từ trong tủ lạnh và ngồi vào bàn. “Anh nói đúng. Có quá nhiều thứ. Tôi sẽ phải mất vài ngày.”

Anh dựa vào quầy bếp trong khi chờ pizza của mình. “Cô có làm việc tốt hơn vào ban đêm không?”

“Có. Tôi thức khá muộn rồi ngủ cả buổi sáng. Tôi hy vọng điều đó không gây phiền hà gì.”

“Không sao đâu. Tôi cũng là cú đêm. Y tá của Verity rời đi vào buổi tối và đến lúc 7 giờ sáng, nên tôi sẽ thức đến nửa đêm và cho Verity uống thuốc đêm. Y tá sẽ lo tiếp khi tới đây.” Anh lấy đĩa của mình trong lò vi sóng ra và ngồi xuống đối diện với tôi.

Tôi thậm chí không thể nhìn vào mắt anh. Tất cả những gì tôi có thể nghĩ đến khi tôi nhìn anh là phần Verity viết về bàn tay của anh ở giữa hai chân cô ấy tại Steak ‘n Shake. *Lạy Chúa, tôi không nên đọc nó.* Giờ thì tôi sẽ đổ mắt mỗi khi nhìn về phía anh mất. Anh cũng có đôi tay thật đẹp nữa, thế mới chết.

Tôi cần phải đổi hướng suy nghĩ của mình.

*Ngay bây giờ.*

“Cô ấy có từng nói chuyện với anh về loạt truyện mình đang viết không? Kiểu như cô ấy định làm gì với các nhân vật? Hay kết thúc

như thế nào?”

“Nếu cô ấy làm vậy thì tôi cũng không thể nhớ được,” anh nói, cúi xuống nhìn đĩa đồ ăn của mình.

Anh vô thức xoay tròn một miếng pizza. “Trước khi bị tai nạn xe, cô ấy đã không viết gì được một thời gian rồi. Thậm chí *nói về chuyện viết* cũng không.”

“Bao lâu trước vụ tai nạn?” *Tôi đã biết câu trả lời, nhưng tôi không muốn anh biết mình đã tra Google chuyện gia đình anh.*

“Không lâu sau cái chết của Harper. Cô ấy đã bị hôn mê vì thuốc trong một khoảng thời gian, sau đó được đưa vào một trung tâm phục hồi chức năng nặng trong vài tuần. Cô ấy mới chỉ về nhà được vài tuần nay.” Anh cắn một miếng nữa. Tôi cảm thấy tệ khi nói về chuyện này, nhưng anh có vẻ không khó chịu.

“Trước khi mẹ tôi mất, tôi là người duy nhất chăm sóc bà ấy. Tôi không có anh chị em, nên tôi biết điều đó không dễ dàng.”

“Không dễ dàng,” anh bày tỏ sự đồng tình. “Nhân tiện, tôi rất lấy làm tiếc về mẹ của cô. Tôi không chắc tôi đã nói điều đó khi cô kể với tôi lần đầu ở phòng vệ sinh của tiệm cà phê hay chưa.”

Tôi mỉm cười với anh, nhưng không nói gì thêm nữa. Tôi không muốn anh hỏi tôi về bà ấy. Tôi muốn trọng tâm cuộc nói chuyện là anh và Verity.

Tâm trí tôi tiếp tục quay lại với tập bản thảo, bởi dù mới biết rất ít về người đàn ông đang ngồi trước mặt mình đây, nhưng tôi vẫn có cảm giác như thể tôi hiểu anh đến tận cùng. Ít nhất, tôi hiểu anh theo cách mà Verity đã mô tả anh.

Tôi tò mò muốn biết cuộc hôn nhân của họ như thế nào, và tại sao cô ấy lại kết thúc chương đầu tiên bằng câu này: *“Cho đến khi anh ấy phát hiện ra một điều có ý nghĩa với anh ấy hơn cả tôi.”*

Câu đó nghe như điềm gở. Cứ như thể cô ấy đang chuẩn bị để chương sau tiết lộ một bí mật đen tối, tồi tệ nào đó về người đàn ông này. Hoặc có lẽ đó chỉ là một chiến lược viết, và cô ấy sẽ nói anh ấy là một vị thánh, rằng con cái họ có ý nghĩa với anh hơn cả cô.

Cho dù sự thật có là gì thì khi nhìn anh như thế này, tôi lại muốn đọc chương tiếp theo đến chết. Và tôi ghét việc có quá nhiều thứ phải tập trung ngay lúc này, nhưng tất cả những gì tôi muốn làm là cuộn tròn và đọc về cuộc hôn nhân của Jeremy và Verity. Điều này khiến tôi cảm thấy mình hơi thảm hại.

Nhưng có khi câu chuyện ấy lại không phải của họ. Tôi biết một nhà văn từng thú nhận rằng cô ấy dùng tên của chồng trong mọi bản thảo cho tới khi tìm được một cái tên cho nhân vật của mình. Có lẽ đó là cách mà Verity làm. Có lẽ đây là một tác phẩm hư cấu khác, và tên của Jeremy chỉ ở đó để giữ chỗ thôi.

Tôi nghĩ chỉ có một cách để biết những gì tôi đã đọc có phải sự thật hay không.

“Anh và Verity đã gặp nhau như thế nào?”

Jeremy đưa một miếng ót ngọt vào miệng và mỉm cười. “Tại một bữa tiệc,” anh nói, ngả người ra sau ghế. Cuối cùng cũng được một lần nhìn thấy anh không buồn. “Cô ấy mặc chiếc váy tuyệt vời nhất tôi từng thấy. Nó có màu đỏ, và dài trải cả xuống sàn. *Lạy Chúa*, cô ấy đẹp lắm,” trong giọng anh có chút tiếc nuối. “Chúng tôi rời bữa

tiệc cùng nhau. Khi đi ra ngoài, tôi đã nhìn thấy một chiếc limousine đậu ở cửa trước, nên tôi mở cửa xe và chúng tôi bước vào trong rồi nói chuyện một lát. Cho tới khi tài xế xuất hiện và tôi phải thú nhận đó không phải xe của tôi.”

Tôi phải tỏ vẻ là không biết gì về chuyện này, nên tôi ép mình cười lên. “Không phải của anh sao?”

“Không. Tôi chỉ muốn gây ấn tượng với cô ấy. Chúng tôi phải chạy trốn sau đó bởi người tài xế khá tức giận.” Anh vẫn cười, giống như đang quay trở lại đêm hôm đó với Verity và chiếc váy dễ quan hệ của cô ấy. “Chúng tôi đã không rời nhau được kể từ đêm đó.”

Tôi thấy khó mà nở nụ cười hạnh phúc cho anh. Cho *họ*. Chúng kiến họ có vẻ đã từng hạnh phúc trong quá khứ, và rồi nhìn vào cuộc sống hiện tại của họ. Tôi băn khoăn không biết tự truyện của cô ấy có giải thích chi tiết tại sao họ đi từ điểm A sang điểm B không. Ở phần mở đầu, cô ấy đã nhắc đến cái chết của Chastin. Nghĩa là cô ấy đã viết nó, hoặc ít nhất là *thêm* nó vào, sau bi kịch khủng khiếp đầu tiên. Tôi tự hỏi không biết cô ấy đã viết nó bao lâu rồi?

“Lúc hai người gặp nhau, Verity đã là một tác giả chưa?”

“Chưa, cô ấy vẫn đang học cao học. Mãi sau này, khi tôi phải làm một công việc thời vụ ở Los Angeles trong vài tháng, cô ấy mới viết tác phẩm đầu tiên. Tôi nghĩ đó là cách cô ấy giết thời gian trong lúc chờ tôi về nhà. Ban đầu cô ấy đã bị một vài nhà xuất bản từ chối, nhưng khi cô ấy bán được bản thảo đầu tiên, mọi thứ cứ thế... Nó xảy ra quá nhanh. Cuộc sống của chúng tôi thay đổi hoàn toàn sau

một đêm.”

“Cô ấy đã đối phó với sự nổi tiếng như thế nào?”

“Tôi nghĩ tôi cảm thấy khó khăn hơn cô ấy.”

“Bởi anh thích làm người vô hình?”

“Điều đó rõ thế sao?”

Tôi nhún vai. “Đồng hướng nội đây.”

Anh cười lớn. “Verity không phải kiểu tác giả như cô. Cô ấy thích danh tiếng. Những sự kiện hào nhoáng. Tất cả đều khiến tôi thấy không thoải mái. Tôi thích ở bên bọn trẻ hơn.” Có một chút thay đổi nhỏ trong biểu cảm của anh khi anh nhận ra mình đang nói về hai cô con gái của mình ở thì hiện tại. “Với *Crew*,” anh tự sửa lời. Rồi anh lắc đầu, chấp hai tay sau gáy, ngả người ra sau trong tư thế như đang đuổi người. Hoặc không thoải mái. “Đôi khi vẫn rất khó khăn - khi nhớ ra rằng chúng không còn ở đây nữa.” Giọng anh vang lên khe khẽ, rồi anh nhìn tôi, nhìn vào hư vô. “Tôi vẫn tìm thấy tóc của chúng trên ghế sofa. Tất cả chúng trong máy sấy quần áo. Đôi khi, tôi vẫn gọi tên chúng khi tôi muốn cho chúng thấy thứ gì đó, quên mất rằng chúng không còn chạy từ trên tầng xuống được nữa.”

Tôi chăm chú quan sát anh, bởi tôi chưa hoàn toàn bị thuyết phục. Tôi viết tiểu thuyết trinh thám. Tôi biết khi nào có những tình huống đáng ngờ, những con người đáng ngờ luôn đi cùng những tình huống đó. Tôi bị giằng xé giữa việc tìm hiểu về những gì đã xảy ra với con gái của anh, và đi ra khỏi đây càng nhanh càng tốt.

Nhưng hiện tại, tôi không thấy người đàn ông trước mặt tôi diễn trò để lôi kéo sự thương hại. Tôi chỉ thấy một người đàn ông lần



đầu tiên bộc bạch tâm sự của mình mà thôi.

Điều đó khiến tôi cũng muốn làm như vậy.

“Mẹ tôi mất chưa lâu, nhưng tôi hiểu những gì anh nói. Mỗi buổi sáng của tuần đầu tiên sau khi mẹ mất, tôi đều tỉnh dậy và làm bữa sáng cho bà, chỉ để nhận ra bà không còn ở đó để dùng nữa.”

Jeremy thả tay xuống bàn. “Không rõ khi nào thì nó kết thúc. Hay là cứ như thế này mãi.”

“Tôi nghĩ thời gian sẽ trả lời, nhưng có lẽ cũng sẽ không hại gì nếu anh cân nhắc đến chuyện chuyển nhà. Nếu anh sống trong một ngôi nhà mà bọn trẻ chưa từng ở, những thứ nhắc nhở anh nhớ về chúng sẽ dần phai mờ. Việc không có chúng ở bên cạnh sẽ trở thành sự bình thường mới của anh.”

Anh đưa tay lên vuốt râu trên quai hàm. “Tôi không chắc mình muốn có một trạng thái bình thường ở nơi không có dấu vết gì của Harper và Chastin.”

“Vâng,” tôi đồng tình. “Tôi cũng vậy.”

Đôi mắt anh vẫn nhìn tôi, nhưng chúng tôi im lặng quá. Đôi khi một cái nhìn giữa hai người có thể kéo dài đến mức khiến mình run rẩy. Buộc bạn phải nhìn đi chỗ khác.

*Và tôi đã làm vậy.*

Tôi nhìn vào đĩa của mình và lướt ngón tay dọc theo mép vỏ sò của nó. Cái nhìn của anh có cảm giác như đang xuyên qua mắt tôi, tiến sâu vào suy nghĩ của tôi. Và dù anh không cố ý làm vậy, nhưng nó vẫn khiến tôi có cảm giác thân mật. Khi đôi mắt của Jeremy hướng về phía tôi, tôi cảm tưởng như anh đang khám phá những

phần sâu thẳm nhất trong con người mình.

“Tôi nên quay lại với công việc,” tôi nói, giọng tôi chỉ hơn mức thì thầm một chút.

Anh bất động trong vài giây, nhưng rồi ngồi thẳng dậy, nhanh chóng chỉnh lại ghế ngồi như thể vừa thoát ra khỏi cơn mộng mị. “Vâng,” anh nói, cầm lấy hai cái đĩa trong khi đứng dậy. “Tôi nên đi chuẩn bị thuốc cho Verity.” Anh đi về phía chậu rửa, và khi tôi đang chuẩn bị ra khỏi khu bếp, anh đã nói: “Chúc ngủ ngon, Low.”

Khi nghe thấy anh gọi tôi như vậy, câu *chúc ngủ ngon* của tôi như kẹt lại trong cổ họng. Tôi nở một nụ cười thoáng qua rồi bước ra khỏi bếp, vội vã quay lại phòng làm việc của Verity.

Càng dành thời gian ở bên Jeremy, tôi càng hăm hở muốn trở lại với bản thảo đó để hiểu về anh rõ hơn.

Tôi nhặt nó từ trường kỷ lên, tắt đèn phòng làm việc của Verity, và cầm bản thảo về phòng ngủ. Cửa phòng không có khóa, nên tôi đẩy một chiếc tủ gỗ ở chân giường tới bên cánh cửa để chặn nó.

Tôi đã kiệt sức sau một ngày dài đi đường, và tôi vẫn cần phải tắm nữa, nhưng tôi có thể đọc thêm một chương nữa trước khi đi ngủ.

Tôi *phải* đọc.

# *Chuyện là như thế*

## *Chương hai*

Tôi có thể viết cả mấy cuốn tiểu thuyết về hai năm đầu chúng tôi hẹn hò, nhưng sẽ không bán được chúng. Không có kịch tính giữa Jeremy và tôi. Hầu như không có lần cãi cọ nào. Cũng chẳng có bi kịch nào để viết cả. Chỉ có hai năm yêu đương mặn nồng và ngưỡng mộ lẫn nhau.

Tôi. đã. bị. chiếm giữ. bởi. anh. ấy.

Tôi đã *nghiện* anh ấy mất rồi.

Tôi không rõ như thế có lành mạnh không – tôi đã phụ thuộc vào anh ấy đến thế mà. Giờ vẫn vậy. Nhưng khi một người tìm thấy một người khiến mọi tiêu cực trong cuộc sống của họ biến mất, thì thật khó để ngừng bám vấu vào người đó. Tôi ở bên Jeremy để giữ cho tâm hồn mình được sống. Nó đã chết đói và teo tóp trước khi tôi gặp anh ấy, nhưng sự hiện diện của anh ấy đã vực dậy tôi. Đôi khi tôi cảm thấy nếu không có anh, tôi sẽ không thể hoạt động.

Chúng tôi hẹn hò được gần hai năm thì anh ấy bị

điều chuyển công tác tạm thời tới Los Angeles. Lúc đó, chúng tôi cũng vừa mới chuyển về ở với nhau, không chính thức. Tôi nói không chính thức vì có thời điểm tôi ngừng quay về nơi tôi ở. Ngừng trả các hóa đơn và tiền thuê nhà. Phải hai tháng sau đó Jeremy mới biết tôi không còn căn hộ của riêng mình nữa.

Anh đã đề nghị tôi chuyển về ở với anh vào một đêm, trong khi quan hệ. Đôi khi anh ấy hành động như thế, đưa ra những quyết định quan trọng về cuộc sống của chúng tôi trong khi quan hệ với tôi.

“Chuyển vào với anh đi,” anh nói, đẩy từ từ vào trong tôi, rồi hạ miệng xuống sát miệng tôi. “Phá hợp đồng nhà đi.”

“Em không thể,” tôi thì thầm.

Anh ngừng di chuyển và lùi lại để nhìn xuống tôi. “Tại sao không?”

Tôi hạ tay xuống mông anh ấy và bắt anh ấy bắt đầu di chuyển trở lại. “Bởi em đã phá hợp đồng từ hai tháng trước rồi.”

Anh bắt động bên trong tôi, cứ nhìn tôi bằng đôi mắt xanh sâu thẳm và hàng lông mi đen tuyền đó, tôi nghĩ mình sẽ nếm được vị cam thảo nếu hôn chúng. “Chúng ta đã sống với nhau rồi ư?” Anh ấy hỏi.

Tôi gật đầu, nhưng nhận ra anh ấy không phản ứng

theo cách mà tôi hy vọng. Anh ấy có vẻ hoang mang.

Tôi cần phải sửa lại một chút – để cân bằng tình thế và đánh lạc hướng anh ấy. Khiến anh ấy thấy đây không phải vấn đề gì lớn. “Em tưởng em nói với anh rồi.”

Anh ấy rời khỏi tôi, cảm giác giống như một sự trừng phạt. “Em đã không nói với anh rằng chúng ta đang sống với nhau. Đó là điều mà chắc chắn anh sẽ nhớ nếu em có nói.”

Tôi ngồi dậy và chỉnh tư thế quỳ đối mặt với anh. Tôi chạy ngón tay dọc hai bên hàm của anh và đưa miệng mình gần vào miệng anh. “Jeremy,” tôi thì thầm. “Em chưa rời khỏi anh đêm nào trong sáu tháng vừa qua. Chúng ta đã sống với nhau được một thời gian rồi.” Tôi đặt tay lên hai vai anh và đẩy anh nằm xuống. Đầu anh chạm vào gối, và tôi muốn nằm trên anh và hôn anh, nhưng anh có vẻ vẫn còn tức giận với tôi. Có vẻ như anh muốn nói chuyện về chủ đề mà tôi muốn kết thúc.

Tôi không *muốn* nói chuyện thêm nữa. Tôi chỉ muốn anh khiến tôi lên đỉnh.

Vậy là, tôi cúi xuống hôn anh. Tôi cảm nhận bàn tay anh ôm lấy tôi để kéo tôi lại gần. Đây là lý do em chuyển vào sống với anh đó, *Jeremy*.

Tôi rướn người về phía trước, nắm chặt lấy đầu giường của anh ấy, rồi cắn mạnh vào đó, kìm nén

tiếng hét của mình.

Và chuyện là thế đấy.

Tôi hạnh phúc hơn bao giờ hết cho tới khi anh phải điều chuyển công tác. Chắc chắn đó chỉ là tạm thời, nhưng bạn không thể lấy đi nguồn sống duy nhất của một ai đó và rồi kỳ vọng họ sống tốt được.

Dù sao thì đó cũng là cảm giác của tôi - giống như thể nguồn cung cấp dinh dưỡng duy nhất cho tâm hồn tôi đã bị tước đoạt vậy. Chắc chắn tôi vẫn sẽ được an ủi khi anh ấy gọi cho tôi hoặc FaceTime cho tôi, nhưng những đêm một mình trên chiếc giường của chúng tôi thật sự mệt mỏi.

Đôi khi, tôi sẽ giả bộ như anh đang ở bên tôi, nhưng khi tôi nằm trở lại giường và nhìn lên trần nhà, tôi lại băn khoăn không biết mình đã sống sao trong suốt những năm tháng chưa có anh trong đời.

Đó là những suy nghĩ tôi không thể thú nhận với anh, tất nhiên là vậy. Tôi có thể đã bị ám ảnh bởi anh, nhưng một người phụ nữ phải biết rằng nếu muốn giữ một người đàn ông mãi mãi, cô ta phải hành động như thể cô ta vẫn ổn khi không có anh một ngày.

Và đó là khi tôi trở thành nhà văn.

Ngày của tôi tràn ngập những suy nghĩ về Jeremy, và nếu tôi không tìm ra cách lấp đầy suy nghĩ của

mình bằng thứ gì khác cho tới khi anh quay trở lại, tôi sợ mình sẽ không thể che giấu sức ảnh hưởng của sự vắng mặt của anh. Tôi đã tạo ra một Jeremy trong truyện và đặt tên là Lane. Khi nào nhớ Jeremy, tôi sẽ viết một chương về Lane. Cuộc sống của tôi trong những tháng sau đó bắt xoay quanh Jeremy hơn và bắt đầu quanh quẩn với nhân vật của mình. Người mà, ở một khía cạnh nào đó, vẫn là Jeremy. Nhưng viết về anh ấy thay vì ám ảnh về anh ấy dường như có ích hơn.

Tôi đã viết được cả một cuốn tiểu thuyết trong vòng vài tháng anh ấy đi. Khi anh ấy xuất hiện ở ngưỡng cửa nhà chúng tôi để tạo bất ngờ cho tôi cũng là lúc tôi vừa sửa xong chương cuối.

Đúng là định mệnh.

Tôi chúc mừng anh trở về bằng một nụ hôn nóng bỏng. Đó là cách tôi thể hiện niềm hạnh phúc của mình.

Tôi hành động như một người phụ nữ duyên dáng và mỉm cười nhìn anh ấy. Anh ấy vẫn đứng ở ngưỡng cửa, mặc nguyên quần áo, ngoại trừ chiếc quần jeans đã không còn ở đúng vị trí. Tôi hôn vào má anh rồi nói: “Em sẽ trở lại ngay.”

Tôi bước vào phòng tắm, khóa cửa, vặn nước ở bồn rửa mặt, đánh răng, rồi quay trở lại phòng ngủ, và thấy anh đang ngồi bên bàn làm việc của tôi. Anh

đang cầm vài trang bản thảo của tôi trên tay.

“Em viết đấy à?” Anh ấy hỏi, xoay người lại đối mặt với tôi trên chiếc ghế làm việc của tôi.

“Vâng, nhưng em không muốn anh đọc nó.” Tôi có thể cảm thấy lòng bàn tay mình bắt đầu đổ mồ hôi, nên tôi lau nó ngang qua bụng và đi về phía anh. Anh đứng dậy và tôi lao mình về phía trước để tóm lấy mấy trang giấy từ tay anh. Anh đưa chúng lên trên đầu, cao hơn mức tôi có thể với tới.

“Tại sao anh không được đọc?”

Tôi nhảy lên, cố gắng kéo tay anh ấy xuống để có thể với lấy những trang giấy. “Nó cần được sửa đã.”

“Không sao,” anh ấy nói, lùi lại một bước. “Anh vẫn muốn đọc nó.”

“Em không muốn anh đọc nó.”

Anh gom hết các trang bản thảo còn lại và nhét vào trong ngực. Anh sẽ đọc nó, và tất cả những gì tôi nghĩ đến là phải ngăn anh lại. Tôi không biết có ích gì không, và tôi sợ hãi - khiếp sợ - rằng nó sẽ khiến anh yêu tôi ít đi nếu anh nghĩ tôi là một tác giả tồi. Tôi nhào qua giường để cố gắng tóm được anh nhanh hơn, nhưng anh đã chạy vào phòng tắm và khóa cửa lại.

Tôi đấm cửa.



“Jeremy!” Tôi hét lên.

Không có câu trả lời.

Anh phớt lờ tôi thêm mười phút nữa trong khi tôi cố cạy cửa bằng thẻ tín dụng. Ghim cài tóc. Những lời hứa hẹn về một đêm nồng cháy.

Mười lăm phút nữa trôi qua mới nghe được tiếng anh ấy.

“Verity?”

Tôi đang ngồi trên sàn nhà, tay ấn vào cửa phòng tắm. “Sao?”

“Hay quá.”

Tôi không trả lời.

“Thực sự hay. Anh tự hào về em.”

Tôi mỉm cười.

Đó là lần đầu tiên tôi được nếm trải cảm giác một độc giả yêu thích thứ mà tôi tạo ra cho họ. Lời nhận xét đó – lời nhận xét đơn giản, ngọt ngào đó – đã khiến tôi muốn anh ấy đọc hết nó. Tôi đã để anh ấy một mình. Tôi lên giường, trườn vào dưới lớp chăn, và ngủ thiếp đi với nụ cười nở trên môi.

Anh ấy đánh thức tôi dậy vào hai tiếng sau đó. Đôi môi anh ấy trườn nhẹ trên vai tôi, những ngón tay lướt một đường vô hình xuống eo, rồi hông tôi. Anh ấy tiến đến từ phía sau, cuộn quanh người tôi, vừa khít với tôi. Tôi đã nhớ anh ấy biết nhường

nào.

“Em tỉnh rồi à?” Anh ấy thì thầm.

Tôi khẽ rên rỉ để anh ấy biết mình đã tỉnh.

Anh ấy hôn vào một điểm sau tai tôi, rồi nói: “Em tuyệt vời quá.” Tôi không nghĩ mình từng cười to đến vậy lần nào. Anh lấn tôi nằm ngửa ra và hất tóc tôi ra khỏi mặt. “Anh hy vọng em đã sẵn sàng.”

“Cho cái gì?” Tôi hỏi.

“Danh tiếng.”

Tôi cười phá lên, nhưng anh ấy thì không. “Em nghĩ anh đang đùa à?” Anh ấy hôn tôi, rồi tiếp tục: “Truyện của em sẽ khiến em nổi tiếng. Trí óc em thật ngoài sức tưởng tượng. Anh yêu nó nhiều như yêu em vậy.”

Tôi tiếp tục phá lên cười. “Anh nói vậy là bởi anh tin như vậy? Hay bởi anh yêu em?”

Anh ấy không trả lời ngay lập tức mà nhìn sâu vào mắt tôi một lát rồi nói: “Hãy cười anh, Verity.”

Tôi không phản ứng, bởi tôi nghĩ có lẽ mình đã nghe nhầm. *Có phải anh ấy vừa cầu hôn tôi không?* Tôi có thể thấy được qua biểu hiện mãnh liệt của anh ấy rằng vào thời điểm đó anh ấy yêu tôi nhiều hơn bao giờ hết. Tôi nên nói có ngay lập tức, bởi đó là những gì trái tim tôi muốn. Nhưng thay vào

đó, tôi lại nói: “Tại sao?”

“Bởi,” anh nói và mỉm cười. “Anh là fan hâm mộ lớn nhất của em.”

Tôi lại cười, nhưng nụ cười của anh ấy thì đã biến mất. “Cười anh nhé,” anh ấy van nài lần nữa, rồi lưỡi của anh ấy cuốn lấy miệng tôi, và đó là nụ hôn thực sự đầu tiên của chúng tôi sau nhiều tháng.

Lúc đó chúng tôi cần nhau vô cùng, cơ thể quấn quýt của chúng tôi khiến miệng chúng tôi khó giữ được thẳng hàng, vì vậy nụ hôn trở nên cầu thả và đau đớn và “Vâng,” tôi thì thầm.

“Cảm ơn em,” anh ấy nói trong tiếng thở hổn hển. Rồi chúng tôi làm tình cho đến khi người đầy mồ hôi, và tôi có thể nếm được vị máu trong miệng khi anh vô tình cắn vào môi tôi. Hoặc có lẽ tôi mới là người đã cắn vào môi anh ấy. Tôi không chắc nữa, nhưng điều đó chẳng quan trọng bởi giờ máu của anh ấy cũng là máu của tôi.

Cuối cùng khi anh ấy lên đỉnh, anh ấy đã làm điều đó bên trong tôi, không có bao cao su, trong khi lưỡi anh ấy ở trong miệng tôi, hơi thở của anh ấy trượt xuống cổ họng tôi và chúng tôi hòa vào nhau tưởng như vĩnh cửu.

Khi xong xuôi, anh ấy bước xuống sàn để nhặt quần jeans. Anh bò lại lên người tôi và nhấc tay

tôi lên, sau đó trượt một chiếc nhẫn vào ngón tay tôi.

*Anh ấy đã lên kế hoạch cầu hôn từ lâu rồi.*

Trong suốt hai tháng, chúng tôi vẫn luôn nhớ lại đêm hôm đó như đêm mà chúng tôi đính hôn. Trong suốt hai tháng, tôi đã luôn mỉm cười mỗi khi nhìn vào chiếc nhẫn. Trong suốt hai tháng, tôi đã luôn chảy nước mắt mỗi khi nghĩ về đám cưới sắp tới của mình. Đêm tân hôn của chúng tôi sẽ thế nào nhỉ?

Nhưng rồi đêm mà chúng tôi đính hôn lại trở thành đêm chúng tôi có đứa con đầu lòng.

Và đây là lúc sự thật ập tới. Sự can đảm của cuốn tự truyện này. Đây là lúc mà các tác giả khác sẽ che đậy bản thân bằng những ánh sáng tốt đẹp, thay vì ném mình vào máy X quang.

Nhưng sẽ không có ánh sáng nào đâu. Đây là cảnh báo cuối cùng.

*Ở phía trước toàn là bóng tối.*

## 6

Ưu điểm của phòng làm việc của Verity là tầm nhìn từ những chiếc cửa sổ. Kính được lắp từ sàn lên tận trần nhà. Và không có bất kỳ vật cản nào cả. Chỉ là những tấm kính khổng lồ, nên tôi có thể nhìn rõ mọi thứ. *Ai lau những tấm kính này nhỉ?* Tôi nghiên cứu các tấm kính, cố gắng tìm một chấm nhỏ, hoặc một vết ố - bất cứ thứ gì.

Nhược điểm của căn phòng này cũng là tầm nhìn từ cửa sổ. Y tá đã đặt xe lăn của Verity ở hiên sau, ngay trước phòng làm việc. Tôi có thể nhìn thấy toàn bộ khuôn mặt của cô ấy khi cô ấy quay mặt về phía tây của hiên sau. Hôm nay là một ngày đẹp trời, nên y tá ngồi trước mặt Verity, đọc cho cô ấy nghe một cuốn sách. Verity đang nhìn chăm chăm vào khoảng không, và tôi băn khoăn không rõ cô ấy có hiểu gì không. Và nếu có thì hiểu được bao nhiêu phần?

Mái tóc vàng của cô ấy bay nhẹ trong gió, như có những ngón tay ma đang chơi đùa với những lọn tóc.

Khi nhìn cô ấy, tôi thấy rất thương cảm. Đó là lý do tại sao tôi không muốn nhìn cô ấy, nhưng những tấm kính cửa sổ này khiến điều đó là không thể. Tôi không thể nghe thấy tiếng y tá đọc sách cho cô ấy, có lẽ bởi những tấm kính này cũng cách âm như phần còn lại của căn phòng này. Nhưng tôi vẫn biết họ đang ở đó, nên thật khó để tập trung làm việc mà không liếc lên nhìn vài phút một

lần.

Tôi chẳng tìm thấy ghi chú nào cho những cuốn sách tiếp theo trong loạt sách, nhưng tôi cũng mới chỉ xem qua một phần những thứ ở đây. Tôi quyết định thời gian sáng nay của mình sẽ nên dành để đọc qua cuốn sách thứ nhất và thứ hai, ghi chú về các nhân vật. Tôi đang tự tạo ra một hệ thống dữ liệu cho mình bởi tôi cần hiểu rõ về những nhân vật này như Verity. Tôi cần biết thứ gì thôi thúc họ, thứ gì làm họ cảm động, và thứ gì làm họ hứng thú.

Tôi thoáng thấy có chuyển động ngoài cửa sổ. Khi tôi nhìn lên, vị y tá đã rời đi chỗ khác, hướng về phía cửa sau. Tôi nhìn chăm chăm vào Verity một lúc, tự hỏi liệu cô ấy có phản ứng gì không khi cô y tá đã ngừng đọc sách cho cô ấy nghe. Không có chuyển động nào cả. Hai bàn tay cô ấy đặt lên đùi, và đầu cô ấy nghiêng về một bên, như thể não cô ấy không thể ra tín hiệu với cơ thể là hãy thẳng người lên trước khi nó khiến cổ cô ấy bị đau.

Verity thông minh và tài giỏi đã không còn nữa. Liệu có phải cơ thể cô ấy là thứ duy nhất sống sót sau vụ tai nạn không? Cứ như thể cô ấy là một quả trứng, bị đập vỡ và đổ ra ngoài, tất cả những gì còn lại chỉ là những mảnh vỏ vỡ.

Tôi hướng ánh mắt trở lại bàn làm việc và cố gắng tập trung. Tôi không thể ngừng băn khoăn không biết tại sao Jeremy lại có thể xoay xở được. Anh là một người cứng cỏi ở bên ngoài, nhưng bên trong chắc phải trống rỗng lắm. Thật thất vọng khi biết đây chính là cuộc sống hiện tại của anh. Chăm sóc cho một quả trứng không lòng.

*Thật khó khăn.*

Tôi đang không cố tỏ ra gay gắt. Tôi chỉ... tôi không biết nữa. Tôi cảm thấy rằng thà cô ấy không sống sót sau vụ tai nạn thì sẽ tốt hơn cho tất cả. Tôi ngay lập tức thấy tội lỗi khi suy nghĩ như vậy, nhưng nó nhắc tôi nhớ về những tháng cuối cùng tôi chăm sóc mẹ. Tôi biết mẹ cũng muốn thà chết còn hơn là trở thành một thực thể ốm đau như những gì ung thư đã làm với mẹ. Nhưng đó chỉ là vài tháng trong cuộc đời bà... trong cuộc đời tôi. Còn đây là *toàn bộ* cuộc đời Jeremy từ giờ trở đi. Chăm sóc cho một người vợ chẳng còn là cô ấy nữa. Bị trói buộc vào một ngôi nhà chẳng còn là nhà. Tôi không nghĩ đây là cách Verity muốn anh sống... và muốn *mình* sống. Cô ấy thậm chí còn không thể chơi cùng hay nói chuyện với con trai.

Tôi cầu mong cô ấy không còn ở đây nữa, vì chính cô ấy. Tôi không thể tưởng tượng nếu tâm trí của cô ấy vẫn ở đây thì sẽ khó khăn đến nhường nào, nhưng việc não bị tổn thương đã khiến cô ấy không có cách nào để thể hiện bản thân, lấy đi của cô ấy khả năng phản ứng hay giao tiếp hay diễn đạt thành lời những gì cô ấy đang nghĩ.

Tôi ngẩng đầu lên lần nữa.

*Cô ấy đang nhìn tôi.*

Tôi nhảy dựng lên, và chiếc ghế bắn ra phía sau trên lớp sàn gỗ. Verity đang nhìn thẳng vào tôi qua kính cửa sổ, đầu cô ấy quay về hướng tôi, đôi mắt cô ấy khóa chặt trên người tôi. Tôi đưa tay che miệng và lùi lại; tôi cảm thấy bị đe dọa.

Tôi muốn ra khỏi tầm nhìn của cô ấy, nên tôi lùi sang phía trái, về phía cánh cửa. Trong một khoảnh khắc, tôi không thể trốn khỏi ánh

mắt của cô ấy. Cô ấy như nàng Mona Lisa, dõi theo tôi đang di chuyển ngang phòng. Nhưng khi tôi với tới cánh cửa phòng làm việc của cô ấy, chúng tôi không còn tiếp xúc mắt nữa.

*Mắt của cô ấy không dõi theo tôi.*

Tôi buông hai tay xuống và dựa người vào tường, nhìn April quay lại với một cái khăn. Bà ta lau cằm cho Verity và đặt một cái gối nhỏ trên đùi cô ấy, nâng đầu cô ấy lên, đặt nó vào đoạn giữa vai và má. Khi đầu được điều chỉnh, cô ấy không còn nhìn chăm chăm vào cửa sổ nữa.

“Mẹ kiếp,” tôi thì thầm.

Tôi đang sợ một người phụ nữ không thể di chuyển hay nói chuyện. Một người phụ nữ không thể chủ động quay đầu để nhìn ai đó, nữa là tiếp xúc mắt.

*Tôi cần uống nước.*

Tôi mở cánh cửa phòng làm việc, nhưng đã phải hét lên khi nghe thấy tiếng chuông điện thoại của tôi vang lên đằng sau chỗ bàn làm việc.

*Khỉ thật.* Tôi ghét adrenaline. Mạch của tôi đang đập ầm ầm, nhưng tôi thở ra và cố gắng bình tĩnh lại để trả lời điện thoại. Đó là một số lạ.

“Alo?”

“Cô Ashleigh?”

“Vâng, tôi đây.”

“Tôi là Donovan Baker ở căn hộ Creekwood. Cô đã đăng ký chỗ ở vài ngày trước đúng không?”



Tôi nhẹ nhõm vì có một thứ có thể khiến tôi sao nhãng. Tôi đi bộ trở lại về phía cửa sổ, và y tá đã di chuyển ghế của Verity nên giờ tôi chỉ nhìn thấy phía sau đầu cô ấy. “Vâng, có vấn đề gì không ạ?”

“Tôi gọi bởi đơn đăng ký của cô đã được xử lý vào hôm nay. Nhưng không may là cô từng bị trục xuất gần đây, nên chúng tôi không thể đồng ý cho cô dọn vào căn hộ được.”

Vậy sao? Tôi vừa mới chuyển ra vài ngày trước. “Nhưng đơn của tôi đã được duyệt rồi mà. Tôi đang định tuần tới chuyển vào.”

“Thực ra đơn của cô mới được duyệt *trước* thôi. Đến tận hôm nay nó mới được xử lý hoàn toàn. Chúng tôi không thể duyệt những đơn có lịch sử trục xuất. Mong cô hiểu cho.”

Tôi tóm lấy đăng sau gáy mình. Tôi sẽ không có tiền trong hai tuần nữa. “Làm ơn,” tôi nói với anh ta, cố gắng không tỏ ra thảm hại. “Tôi chưa bao giờ chậm trả tiền thuê cho tới vừa rồi. Tôi vừa tìm được công việc mới, và trong hai tuần nữa, nếu các anh cho tôi nhận nhà bây giờ, tôi sẽ có thể trả các anh cả năm tiền nhà. Tôi hứa.”

“Cô luôn có thể phản đối quyết định,” anh ta nói. “Sẽ mất vài tuần, nhưng tôi đã chứng kiến nhiều đơn đăng ký như của cô được chấp thuận nhờ các chi tiết giảm nhẹ.”

“Tôi không có vài tuần đâu. Tôi đã dọn ra khỏi căn hộ gần đây của mình.”

“Tôi xin lỗi,” anh ta nói. “Tôi sẽ gửi email cho cô về quyết định của chúng tôi, và ở cuối email, tôi sẽ cho cô số của bên khiếu nại. Chúc một ngày vui vẻ, cô Ashleigh.”

Anh ta kết thúc cuộc gọi, và tôi vẫn cầm điện thoại áp lên tai trong khi nấn bóp phía sau gáy. Tôi hy vọng có thể thức tỉnh khỏi cơn ác mộng này ngay lập tức. *Cảm ơn, Mẹ.* Tôi có thể làm cái quái gì bây giờ?

Có ai đó gõ nhẹ vào cửa phòng làm việc. Tôi quay người, giật bắn mình. *Ngày hôm nay đã quá đủ rồi.* Jeremy đang đứng ở ngưỡng cửa, nhìn tôi với một khuôn mặt đầy thương cảm.

Tôi để cửa mở khi chuông điện thoại vang lên. Anh có thể đã nghe thấy hết cuộc nói chuyện. Tôi có thể thêm “xấu hổ” vào danh sách tính từ mô tả ngày hôm nay.

Tôi đặt điện thoại lên bàn của Verity, rồi ngồi xuống ghế của cô ấy. “Cuộc đời tôi không phải lúc nào cũng là một mớ hỗn độn như thế này.”

Anh khẽ cười, rồi đi vào phòng. “Tôi cũng vậy.”

Tôi rất biết ơn những lời đó. Tôi nhìn xuống điện thoại của mình. “Tôi không sao,” tôi nói, xoay điện thoại theo vòng tròn. “Tôi sẽ xử lý được thôi.”

“Tôi có thể cho cô vay tiền trước cho tới khi số tiền kia của cô được xử lý xong xuôi với đại diện. Tôi sẽ phải lấy nó từ quỹ chung, nhưng sẽ có trong vòng ba ngày.”

Tôi chưa bao giờ xấu hổ như thế này, và tôi biết anh có thể nhìn thấy điều đó bởi tôi đã cong người lại và cúi về phía trước trên bàn, vùi mặt vào hai bàn tay.

“Anh thật tốt khi nói vậy, nhưng tôi không vay tiền của anh đâu.”

Anh im lặng một lát, rồi quyết định ngồi xuống trường kỷ. Anh

ngồi thoải mái, đưa người về phía trước, hai tay chắp vào nhau trước mặt. “Vậy thì cứ ở đây cho tới khi tiền về tài khoản của cô. Sẽ chỉ mất một, hai tuần thôi.” Anh nhìn quanh phòng làm việc, quan sát tiến trình mà tôi *chưa* đạt được từ lúc đến vào ngày hôm qua. “Chúng tôi không phiền đâu. Cô cũng không khiến chúng tôi vướng bận gì.”

Tôi lắc đầu, nhưng anh đã cắt ngang.

“Lowen. Công việc mà cô đang đảm nhiệm không hề dễ dàng. Tôi muốn cô dành nhiều thời gian ở đây để chuẩn bị cho nó hơn là về New York ngày mai và nhận ra cô nên ở lâu hơn.”

Tôi thực sự cần thêm thời gian. Nhưng hai tuần trong *ngôi nhà này* ư? Với một người phụ nữ khiến tôi sợ, một bản thảo tôi không nên đọc, và một người đàn ông mà tôi đã biết quá nhiều chi tiết không nên biết về anh?

Đây không phải là một ý tưởng hay ho gì. Chẳng có một chút hay ho nào.

Tôi lại lắc đầu, nhưng anh đã giơ một tay lên. “Đừng quá nhạy cảm, đừng xấu hổ. Cứ nói là được đi.”

Tôi nhìn anh, nhìn tất cả những chiếc hộp xếp dọc chân tường phía sau anh. Những thứ tôi còn chưa cả động vào. Và rồi tôi nghĩ về tình thế bây giờ, với hai tuần ở đây, tôi sẽ có đủ thời gian để đọc tất cả những cuốn sách đang chờ in của cô ấy, ghi chú về mỗi cuốn, và có thể lên dàn ý cho ba cuốn mới.

Tôi thở dài, có chút nhẹ nhõm. “Được.” Anh khẽ mỉm cười, rồi đứng dậy và đi ra phía cửa.

“Cảm ơn anh.” Tôi nói.

Jeremy quay trở lại và nhìn tôi. Tôi ước gì đã để anh cứ thế đi ra, bởi tôi thề mình đã nhìn thấy chút hối hận trong vẻ mặt của anh. Anh mở miệng, như thể định nói “Không có gì” hay “Không sao đâu”. Nhưng anh chỉ ngậm miệng và cố nặn ra một nụ cười, rồi đóng cánh cửa sau lưng lại khi rời đi.



Jeremy nói với tôi vào đầu giờ chiều ngày hôm đó rằng tôi cần ra ngoài trước khi mặt trời lặn phía sau rặng núi. *“Cô sẽ hiểu tại sao Verity lại muốn có một tầm nhìn không bị che khuất từ phòng làm việc của cô ấy.”*

Tôi mang một trong những cuốn sách của cô ấy theo mình để đọc ở hàng hiên phía sau. Có khoảng mười chiếc ghế để lựa chọn, nên tôi ngồi xuống bên bàn đặt ngoài hiên. Jeremy và Crew đang ở dưới nước, tháo những tấm gỗ cũ ra khỏi cầu tàu của họ. Thật dễ thương khi ngắm nhìn Crew cầm lấy những tấm gỗ mà Jeremy đưa. Cậu bé mang những tấm gỗ đến chỗ một đồng gỗ lớn, rồi lại quay lại lấy một tấm khác từ chỗ bố mình. Mỗi lần Jeremy đều phải chờ cậu bé, bởi Crew tốn nhiều thời gian để xếp gỗ hơn là Jeremy tháo gỗ. Điều đó chứng tỏ anh là một người bố kiên nhẫn đến nhường nào.

Anh khiến tôi nhớ đến bố mình một chút. Ông đã mất khi tôi chín tuổi, nhưng tôi không rõ mình có từng thấy ông tức giận không. Thậm chí cả với mẹ tôi, với những lời nói đâm chọc và tính tình nóng như lửa của bà. Thế nhưng tôi đã lớn lên và căm ghét tính

cách đó của ông. Đôi khi tôi nghĩ sự kiên nhẫn của ông là yếu đuối so với mẹ tôi.

Tôi quan sát Crew và Jeremy lâu hơn một chút, giữa những lúc cố gắng đọc cho xong chương sách của mình. Nhưng tôi thấy khó mà hiểu được gì bởi Jeremy đã cởi áo sơ mi ra một vài phút trước và, dù tôi đã thấy anh làm vậy một lần trước đây, tôi chưa bao giờ nhìn anh khi không mặc cả áo lót bên trong. Làn da anh bóng lên bởi mồ hôi vì hai tiếng tập thể dục bên cầu tàu. Khi anh dùng búa tháo tấm gỗ, cơ bắp của anh cuộn lên phía sau lưng, và tôi ngay lập tức nhớ lại chương sách gần nhất Verity viết mà tôi đã đọc. Có quá nhiều chi tiết thân mật về đời sống tình dục của họ, và từ những gì tôi đọc được, nó có vẻ rất thẳng thắn. Nhiều hơn so với bất kỳ mối quan hệ nào của tôi trước đây.

Giờ thì thật khó mà nhìn anh và không nghĩ về tình dục. Không phải vì tôi muốn quan hệ với anh. *Cũng không phải tôi không muốn.* Chỉ có điều, là một tác giả, tôi biết anh chính là nguồn cảm hứng cho cô ấy sáng tạo ra một số nhân vật nam trong những cuốn tiểu thuyết của mình. Và điều đó khiến tôi tự hỏi liệu tôi có phải coi anh là nguồn cảm hứng để viết tiếp loạt truyện không. Ý tôi là... đó không phải là điều gì quá tồi tệ. Bị dồn ép phải bước vào suy nghĩ của Verity và mừng tượng ra Jeremy trong vòng hai mươi tư tháng tới khi tôi thực hiện công việc viết lách.

Có tiếng sập cửa ra sân sau, và tôi rời mắt khỏi Jeremy. April đang đứng bên hàng hiên, quan sát tôi. Ánh mắt bà ta hướng về phía tôi đã nhìn, rồi đột ngột quay trở lại nhìn tôi. Bà ta đã thấy. Thấy tôi nhìn ông chủ mới của tôi. Thật thảm hại.

Bà ta đã quan sát tôi từ bao giờ? Tôi muốn đưa sách lên che mặt, nhưng thay vào đó, tôi mỉm cười như thể mình đã không làm gì sai. Ý tôi là, *thực sự tôi đâu có làm gì sai.*

“Tôi về đây,” April nói. “Tôi đã đưa Verity lên giường và bật tivi của cô ấy lên. Cô ấy đã ăn tối và uống thuốc, nếu anh ấy có hỏi.”

Tôi không biết tại sao bà ta lại nói với tôi điều này, vì tôi không phải người chịu trách nhiệm. “Vâng. Chúc buổi tối vui vẻ.”

Bà ta không chúc lại tôi mà quay trở vào nhà và đóng cửa lại lần nữa. Một phút sau, tôi nghe tiếng động cơ khi xe của bà ta di chuyển ra khỏi lối đi dẫn vào nhà và biến mất sau rặng cây. Tôi nhìn lại phía Jeremy và Crew. Jeremy đang tháo tiếp một tấm gỗ khác.

Crew nhìn tôi, cậu bé đang đứng cạnh đồng gỗ bỏ đi. Cậu bé mỉm cười và vẫy tay. Tôi giơ tay lên vẫy lại, nhưng cong ngón tay ngay lại thành một nắm khi nhận ra Crew không vẫy tôi. Cậu bé đang nhìn lên phía trên tôi, bên phải.

*Cậu bé đang nhìn lên cửa sổ phòng ngủ của Verity.*

Tôi xoay người lại và cũng ngẩng lên nhìn, vừa đúng lúc rèm cửa sổ của cô ấy đóng lại. Tôi làm rơi cuốn sách của cô ấy lên chiếc bàn ngoài hiên, làm đổ cả chai nước. Tôi đứng dậy và lùi lại ba bước để nhìn rõ hơn phía cửa sổ, nhưng không có ai ở đó. Miệng tôi há hốc, tôi quay ra nhìn Crew, nhưng cậu bé đã quay trở lại chỗ cầu tàu để lấy thêm một tấm gỗ từ chỗ Jeremy.

Tôi đang gặp ảo giác.

*Nhưng tại sao cậu bé lại vẫy tay về phía cửa sổ? Nếu cô ấy không đứng đó thì cậu bé vẫy ai?*

Chuyện này không đúng gì cả. Nếu cô ấy đang nhìn ra từ cửa sổ, Crew sẽ phải phản ứng dữ dội hơn, vì cô ấy đã không nói hay cử động được kể từ sau tai nạn rồi.

Hoặc là cậu bé không hiểu được rằng việc mẹ đi ra cửa sổ là một phép màu. Cậu bé mới chỉ năm tuổi.

Tôi nhìn xuống cuốn sách, giờ đang ướt sũng, nhặt nó lên và rũ nước. Tôi thở hắt ra bởi cảm giác như tôi đã phải hoảng sợ cả ngày hôm nay. Tôi chắc chắn mình vẫn đang hơi run rẩy khi nghĩ rằng cô ấy đang nhìn tôi sáng nay, và đó là lý do tại sao tôi lại nghĩ là tôi thấy rèm cửa đã chuyển động.

Một phần trong tôi muốn quên việc này đi và tự khóa mình trong phòng làm việc cho đến đêm. Nhưng tôi biết mình sẽ không thể làm vậy nếu tôi không kiểm tra lại chuyện về cô ấy. Để đảm bảo rằng tôi đã không nhìn thấy thứ mà tôi nghĩ là tôi thấy.

Tôi đặt cuốn sách mở trên bàn cho khô và đi vào nhà, lên cầu thang. Tôi đi rất khẽ khàng. Tôi không biết vì sao lại thấy cần phải yên lặng như thế khi bí mật ngó cô ấy một cái. Tôi biết cô ấy cũng không thể hoạt động bình thường được, nên kể cả tôi có xông đến thì cô ấy cũng chẳng làm gì được tôi. Nhưng dù vậy, tôi vẫn rất yên lặng khi đi lên tầng, tiến vào hành lang, đi về phía cửa phòng của cô ấy.

Cửa phòng của cô ấy đang hé mở, và tôi có thể nhìn thấy cửa sổ hướng xuống sân sau. Tôi đặt tay lên cửa và mở nó ra. Tôi cắn môi dưới khi thò đầu vào.

Verity đang nằm trên giường, mắt nhắm, tay đặt hai bên trên lớp chăn.

Tôi thở phào nhẹ nhõm, rồi cảm thấy còn nhẹ nhõm hơn nữa khi tôi mở cửa rộng hơn một chút, nhìn thấy một cái quạt máy ở bên cạnh giường Verity đang ở chế độ quay. Mỗi lần cái quạt quay ra phía cửa sổ, rèm cửa lại lay động.

Lần này thì tôi thở to hơn. *Là do cái quạt quỳ quá. Tỉnh táo lại đi, Lowen.*

Tôi tắt quạt đi bởi trong phòng quá lạnh. Tôi ngạc nhiên khi April là người đã bật nó. Tôi quay lại nhìn Verity lần nữa, nhưng cô ấy vẫn đang say ngủ. Khi đi ra phía cửa, tôi dừng lại, nhìn cái tủ - nhìn vào chiếc điều khiển tivi đang nằm trên đó. Rồi tôi ngẩng lên nhìn tivi đang gắn trên tường.

Nó đang không được bật.

April nói là bà ta đã bật tivi lên trước khi về, nhưng tivi đang tắt.

Tôi thậm chí không ngoái lại nhìn Verity nữa mà lập tức đóng cửa và chạy nhanh xuống cầu thang.

Tôi sẽ không bao giờ lên đó nữa. Tôi đang tự khiến mình sợ hãi. Người yếu ớt nhất trong ngôi nhà này đang là người mà tôi sợ hãi nhất. Như thế này thật vô lý. Cô ấy *không* nhìn tôi qua cửa sổ phòng làm việc. Cô ấy *không* đứng cạnh cửa sổ, nhìn Crew. Và cô ấy *không* tắt tivi. Có lẽ tivi đã được đặt chế độ hẹn giờ, hoặc là April chẳng may bấm nút hai lần và tưởng mình đã bật nó lên.

Dù nhận thức được rằng tất cả những điều này chỉ đang diễn ra trong đầu tôi, tôi vẫn đi về phía phòng làm việc của Verity, đóng cửa lại, và cầm một chương khác trong cuốn tự truyện của cô ấy lên. Có lẽ việc đọc từ điểm nhìn của cô ấy sẽ trấn an tôi rằng cô ấy vô hại và *tôi cần phải bình tĩnh lại.*



# *Chuyện là như thế*

## *Chương ba*

Tôi biết mình có bầu bởi ngực tôi trông ớn hơn bao giờ hết.

Tôi rất có ý thức về cơ thể mình, kiểm soát những thứ tôi ăn vào, biết cách nuôi dưỡng nó, chăm sóc nó. Lớn lên và chứng kiến vòng eo của mẹ tôi ngày càng phình ra cùng sự lười biếng của bà, tôi buộc mình phải tập thể dục mỗi ngày, đôi khi là hai lần trong cùng một ngày.

Tôi đã rút ra được từ rất sớm rằng một con người không chỉ có duy nhất một phần. Chúng ta là hai phần tạo nên tổng thể.

Chúng ta có phần ý thức, bao gồm tâm trí, tâm hồn, và tất cả những tài sản vô hình khác.

Và chúng ta có cơ thể của mình, là cỗ máy mà phần ý thức phải dựa vào để sống.

Nếu bạn phá hủy cỗ máy, bạn sẽ chết. Nếu bạn lơ là không chăm sóc nó, bạn sẽ chết. Nếu bạn nghĩ phần ý thức của bạn sẽ sống lâu hơn cỗ máy đó, bạn sẽ chết ngay sau khi phát hiện ra là bạn đã sai.

Nó rất đơn giản, thực sự là vậy. Hãy chăm sóc cơ thể của bạn. Cho nó ăn những gì nó đang cần, không phải những gì ý thức bảo với bạn là nó muốn. Chiều theo ý muốn để rồi cuối cùng làm tổn hại đến thân thể cũng giống như người mẹ nhu nhược nhượng bộ đứa con của mình: “Ôi, vậy là con có một ngày tồi tệ hả? Con có muốn ăn một hộp bánh quy không? Được, con yêu. Ăn đi. Và uống chai soda này nữa nếu con muốn.”

Chăm sóc cơ thể của bạn không khác gì chăm sóc một đứa trẻ. Đôi khi nó khó khăn, đôi khi nó cực kỳ khó chịu, đôi khi bạn chỉ muốn từ bỏ, nhưng nếu từ bỏ, bạn sẽ phải trả giá trong khoảng mười tám năm sau đó thôi.

Điều đó đã xảy ra với mẹ tôi. Bà chăm sóc tôi như chăm sóc cơ thể của bà. Rất ít. Đôi khi tôi phân vân không rõ giờ bà có còn béo không – bà có còn lơ là cỡ máy đó không. Tôi không rõ. Đã rất nhiều năm rồi tôi không nói chuyện với bà.

Nhưng tôi không thấy hứng thú với việc nói chuyện về một người phụ nữ lựa chọn không bao giờ nói chuyện với tôi nữa. Tôi ở đây để bàn luận về thứ đầu tiên mà con tôi đã cướp đi từ tôi.

*Jeremy.*

Mới đầu tôi đã không để ý đến tên cướp đó.

Sau khi chúng tôi nhận ra đêm mà chúng tôi đánh

hôn hóa ra lại trở thành đêm mà chúng tôi cần bầu, tôi đã thực sự hạnh phúc. Tôi đã hạnh phúc bởi Jeremy hạnh phúc. Và ở thời điểm đó, ngoài việc ngực tôi nhìn đẹp hơn bao giờ hết, tôi đã không nhận ra sức tàn phá mà việc mang bầu sẽ mang lại cho cổ máy mà tôi đã nỗ lực duy trì.

Khoảng đến tháng thứ ba, một vài tuần sau khi tôi phát hiện ra mình mang bầu, tôi bắt đầu chú ý tới sự khác biệt. Nó nhỏ xíu, nhưng nó thực sự đã ở đó. Tôi vừa ra khỏi nhà tắm, đang đứng trước gương, nhìn vào bản dạng của mình. Bàn tay tôi đặt trên bụng và tôi cảm thấy thứ gì đó lạ lẫm, bụng tôi đã nhô lên một chút.

Tôi thấy ghê tởm. Tôi đã thề sẽ luôn tập thể dục ba lần một ngày. Tôi đã nhìn thấy những gì mà việc mang bầu mang lại cho phụ nữ, và tôi cũng biết hầu hết những sự hủy hoại sẽ xảy ra vào ba tháng cuối. Nếu tôi có thể làm thế nào đó tìm ra cách sinh sớm... có lẽ là ở tuần thứ bammười ba hoặc ba mươi tư, tôi có thể tránh được giai đoạn hủy hoại kinh khủng nhất của việc mang bầu. Hiện nay y học đã rất tiến bộ, nên trẻ sinh non hầu hết sẽ không bị làm sao cả.

“Ôi chao.”

Tôi buông tay xuống và nhìn ra phía cửa.

Jeremy đang dựa vào khung cửa, khoanh hai tay

trước ngực. Anh ấy đang mỉm cười với tôi. “Em bắt đầu lộ bụng rồi.”

“Không đâu,” tôi co người lại.

Anh ấy cười và lại gần tôi, ôm lấy tôi từ phía sau. Anh ấy đặt cả hai tay lên bụng tôi và nhìn tôi từ trong gương. Anh ấy hôn lên vai tôi. “Em đẹp hơn bao giờ hết.”

Đó là một lời nói dối để khiến tôi thấy khá hơn, nhưng tôi vẫn biết ơn. Thậm chí lời nói dối của anh ấy cũng có ý nghĩa với tôi. Tôi nắm lấy đôi bàn tay của anh, rồi anh xoay tôi ngược lại đối mặt với anh, và anh hôn tôi, dìu tôi bước lùi cho tới khi tôi chạm vào thành bồn tắm. Anh nhắc tôi vào đó, rồi đứng giữa hai chân tôi.

Anh vẫn đang mặc nguyên quần áo, vừa đi làm về. Tôi thì hoàn toàn trần truồng, vừa tắm xong. Thứ duy nhất ở giữa chúng tôi là quần của anh ấy và cục nhú mà tôi vẫn đang cố giấu đi.

Anh ấy bắt đầu quan hệ với tôi trong nhà tắm, nhưng chúng tôi kết thúc ở trên giường.

Đầu anh tựa lên ngực tôi, và anh vẽ những đường tròn quanh bụng tôi trong khi nó sôi réo lên. Tôi cố gắng hắng giọng để át đi âm thanh đó, nhưng anh cười. “Có người đói rồi.”

Tôi bắt đầu lắc đầu, nhưng anh ngẩng lên và nhìn tôi: “Con bé đòi ăn gì thế?”

“Không gì cả. Em không đói.”

Anh ấy lại cười. “Không phải em, con cơ.” Anh ấy nói, vỗ nhẹ vào bụng tôi. “Chẳng phải phụ nữ có chữa thường thèm ăn những thứ lạ và ăn suốt ngày vì đứa bé sao? Em chẳng ăn gì cả. Và bụng em thì đang to lên.” Anh ngồi dậy trên giường. “Anh phải cho các cô gái của anh ăn.”

*Các cô gái của anh.*

“Anh đã biết nó là con gái hay trai đâu?”

Anh ấy mỉm cười với tôi. “Là con gái. Anh có cảm giác vậy.”

Tôi muốn đảo tròn mắt, bởi trên lý thuyết, nó chưa là gì cả. Không phải trai, không phải gái. Nó mới chỉ là một cái đốm. Nó chưa phát triển đến mức đó, nên việc cho rằng cái đốm trong tôi đang đói hay thèm ăn một món đồ ăn gì đó thật là kinh tởm. Nhưng rất khó để tôi thể hiện suy nghĩ của mình bởi Jeremy quá phấn khích vì đứa bé, tôi không thực sự quan tâm chuyện anh ấy có đối xử với nó nhiều hơn những gì nó có thể tiếp nhận không.

Đôi khi sự phấn khích của anh ấy khiến tôi phấn khích.

Trong một vài tuần sau, sự phấn khích của anh ấy giúp tôi rất nhiều. Bụng tôi càng to, anh ấy càng trở nên chú tâm. Anh ấy càng hay hôn nó nhiều hơn mỗi khi chúng tôi ở trên giường với nhau hằng đêm.

Vào mỗi buổi sáng, anh ấy sẽ giữ tóc tôi khi tôi nôn. Khi đi làm, anh nhắn tin cho tôi mỗi khi nghĩ ra một cái tên cho em bé. Anh bị ám ảnh với cái bụng bầu của tôi giống như tôi bị ám ảnh bởi anh. Anh đi cùng tôi trong lần khám thai đầu tiên.

Tôi rất cảm kích khi anh cũng đi cùng tôi trong chuyến thăm khám thứ hai, bởi đó là ngày thế giới của tôi chào đời.

Sinh đôi.

*Hai đứa.*

Tôi đã chết lặng từ lúc rời khỏi phòng mạch vào hôm đó. Làm mẹ của một đứa trẻ thôi đã khiến tôi thấy sợ rồi. Nhưng khi biết có tận hai sinh linh, và chúng là con gái, tôi đột nhiên cảm thấy không ổn với việc trở thành người quan trọng thứ ba trong cuộc đời của Jeremy.

Tôi cố gượng cười khi anh ấy nói chuyện về chúng. Tôi sẽ hành động như thể điều đó khiến tôi hạnh phúc khi anh xoa bụng tôi, nhưng nó khiến tôi khó chịu vì tôi biết anh chỉ làm vậy vì có chúng ở trong đó thôi. Thậm chí nếu tôi sinh sớm, thì cũng chẳng sao. Giờ có tận hai đứa, cơ thể tôi sẽ phải chịu đựng nhiều hơn nữa. Tôi run rẩy hằng ngày khi nghĩ đến chuyện cả hai đứa chúng nó đang lớn lên trong tôi, làm rạn da tôi, phá hỏng ngực tôi, bụng tôi, và xin thứ lỗi, cả ngôi đền giữa hai chân

tôi, nơi mà Jeremy thờ phụng mỗi đêm nữa.

*Làm sao để Jeremy vẫn có thể muốn tôi sau đó?*

Trong tháng thứ tư mang bầu, tôi bắt đầu hy vọng về chuyện sảy thai. Tôi tưởng tượng cảnh sau khi mất hai đứa sinh đôi, Jeremy sẽ biến tôi trở thành trung tâm một lần nữa. Jeremy sẽ yêu thương chăm sóc, lo lắng cho tôi mà không phải vì thứ đang lớn lên trong tôi.

Tôi uống thuốc ngủ những lúc anh ấy không để ý. Tôi uống rượu khi anh ấy không ở bên. Tôi làm bất cứ thứ gì có thể để phá hủy những thứ sẽ mang anh ấy đi khỏi tôi, nhưng chẳng có tác dụng gì. Chúng tiếp tục lớn lên. Bụng tôi vẫn tiếp tục bị rạn.

Vào tháng thứ năm, chúng tôi đang nằm nghiêng trên giường. Jeremy đang đi vào tôi từ đằng sau. Bàn tay trái của anh ấy giữ lấy bầu ngực tôi, và bàn tay phải đặt ở trên bụng. Tôi không thích anh ấy chạm vào bụng mình trong khi làm tình. Nó khiến tôi nghĩ về bọn trẻ và phá hỏng tâm trạng của tôi.

Tôi nghĩ có lẽ anh ấy đã xong khi anh ấy ngừng chuyển động, nhưng tôi nhận ra anh ấy ngừng lại bởi anh ấy cảm thấy chúng chuyển động. Anh ra khỏi tôi và kéo tôi nằm ngửa lên, đặt lòng bàn tay anh lên bụng.

“Em có thấy không?” Anh hỏi. Đôi mắt đang nhảy nhót vì vui mừng. Anh không cương cứng nữa. Anh

vui vẻ vì lý do chẳng liên quan gì đến tôi. Anh đặt tai lên bụng tôi và chờ chúng chuyển động lần nữa.

“Jeremy?” Tôi thì thầm.

Anh hôn vào bụng tôi và ngẩng lên nhìn tôi.

Tôi với tay xuống và nghịch một lọn tóc của anh.  
“Anh có yêu chúng không?”

Anh mỉm cười bởi anh nghĩ tôi muốn anh nói có.  
“Anh yêu chúng nhiều hơn bất cứ thứ gì.”

“Nhiều hơn cả em?”

Anh thôi cười. Anh vẫn giữ bàn tay trên bụng tôi, nhưng anh chồm lên, luồn một cánh tay xuống dưới cổ. “Em khác,” anh nói, hôn lên má tôi.

“Khác, vâng. Nhưng nhiều hơn đúng không? Có phải tình yêu anh dành cho con sâu sắc hơn dành cho em không?”

Đôi mắt của anh ấy lướt qua tôi, và tôi đã hy vọng anh ấy cười lớn rồi nói, “Tất nhiên là không”. Nhưng anh ấy không cười. Anh nhìn tôi rồi chân thành nói: “Ừ.”

*Thật sao?* Câu trả lời của anh ấy đã làm tôi vụn vỡ. Khiến tôi nghẹt thở. Giết chết tôi.

“Nhưng đó là tự nhiên mà,” anh ấy nói. “Sao? Em cảm thấy có lỗi vì yêu con nhiều hơn anh à?”

Tôi không trả lời. Anh ấy thực sự nghĩ rằng tôi



yêu chúng nhiều hơn anh ấy sao? Tôi thậm chí còn chưa *biết* chúng.

“Đừng thấy có lỗi,” anh ấy nói. “Anh muốn em yêu chúng nhiều hơn yêu anh. Tình yêu của chúng ta dành cho nhau là có điều kiện. Còn tình yêu của chúng ta dành cho con là vô điều kiện.”

“Tình yêu của em đối với anh là vô điều kiện,” tôi nói.

Anh ấy mỉm cười. “Không, không đâu. Anh có thể làm ra những điều mà em sẽ không bao giờ tha thứ. Nhưng em sẽ luôn tha thứ cho con của mình.”

Anh ấy đã sai. Tôi không tha thứ cho chúng vì đã tồn tại. Tôi không tha thứ cho chúng vì đã khiến anh ấy phải đặt tôi xuống hàng thứ ba. Tôi không tha thứ cho chúng vì đã lấy đi *cái đêm mà chúng tôi đính hôn*.

Chúng chưa được sinh ra, nhưng chúng đã lấy đi những thứ từng thuộc về tôi.

“Verity,” Jeremy thì thầm. Anh ấy lau một giọt nước mắt trên má tôi. “Em không sao chứ?”

Tôi lắc đầu. “Em chỉ không thể tin được anh đã yêu chúng đến vậy dù cho chúng chưa ra đời.”

“Anh biết,” anh ấy mỉm cười.

Tôi không định nói lời đó với ý nghĩa khen ngợi, nhưng anh ấy hiểu theo hướng đó. Anh lại dựa đầu

vào ngực tôi và chạm tay vào bụng tôi. “Anh sẽ cuống quýt lắm khi chúng ra đời.”

*Anh ấy đang sắp khóc đấy à?*

Anh ấy *chưa* bao giờ khóc vì tôi. Cho tôi. Về tôi.

*Có lẽ chúng tôi chưa cãi nhau đủ.*

“Em phải vào nhà vệ sinh,” tôi thì thầm. Tôi không thực sự cần vào đó, tôi chỉ cần tránh xa khỏi anh ấy và tất cả những thứ tình yêu mà anh ấy trao đi mọi hướng mà không phải hướng về tôi.

Anh ấy hôn tôi, và khi tôi trèo ra khỏi giường, anh ấy lăn tròn về phía kia, quay lưng lại phía tôi, và quên mất rằng chúng tôi chưa làm xong việc đó.

Anh ấy đã ngủ khi tôi ở trong nhà vệ sinh, cố gắng làm sảy cái thai bằng một cái móc treo quần áo. Tôi nỗ lực trong nửa tiếng, cho tới khi bụng tôi bắt đầu đau và máu bắt đầu chảy xuống chân tôi. Tôi đã chắc chắn như thế là xong.

Tôi trèo lại lên giường, chờ đợi được sảy thai. Tay tôi run rẩy. Chân tôi tê rần. Bụng tôi đau và tôi muốn nôn, nhưng tôi không nhúc nhích bởi tôi muốn ở trên giường với anh ấy khi điều đó xảy ra. Tôi muốn đánh thức anh ấy dậy, sợ hãi, và cho anh ấy nhìn thấy máu. Tôi muốn anh ấy hoảng sợ, lo lắng, cảm thấy tội tệ, và khóc vì tôi.

Khóc vì tôi.

# 7

Tôi đánh rơi trang cuối của chương.

Nó bay xuống sàn gỗ bóng loáng và chui vào gầm bàn, giống như cố gắng trốn thoát khỏi tôi.

Tôi lập tức ngồi sụp xuống, tìm kiếm nó, xếp nó lại vào đồng giấy mà tôi quyết tâm phải giấu đi. Tôi... thậm chí tôi không...

Tôi vẫn quỳ ở giữa phòng làm việc của Verity khi nước mắt tôi rơi. Nhưng tôi kìm chúng lại bằng vài nhịp thở sâu, tập trung vào chỗ đau nơi đầu gối để phân tán suy nghĩ của mình. Tôi thậm chí không biết đây là buồn bã hay tức giận nữa. Tôi chỉ biết thứ này được viết ra bởi một người phụ nữ kinh tởm - và trớ trêu thay, tôi lại đang sống trong nhà của cô ta. Từ từ, tôi ngẩng đầu lên cho tới khi mắt chạm vào trần nhà. Cô ta đang ở trên đó, trên tầng hai, ngủ, hay ăn, hay nhìn trân trân vào khoảng không. Tôi có thể cảm thấy cô ta đang rình rập, không tán thành sự hiện diện của tôi.

Đột nhiên, tôi biết, không một chút nghi ngờ nào cả, rằng đó là sự thật.

Một người mẹ sẽ không viết như thế về bản thân cô ta - về những đứa con gái của mình - nếu nó không phải là sự thật. Một người mẹ chưa bao giờ có những cảm xúc hay suy nghĩ đó sẽ không bao giờ tưởng tượng ra như thế. Tôi không quan tâm Verity là một nhà văn giỏi thế nào; cô ta sẽ không bao giờ viết những thứ

kinh khủng như thế với tư cách một người mẹ nếu cô ta không thực sự trải qua nó.

Tâm trí tôi quay cuồng với nỗi lo lắng, buồn thương và sợ hãi. Nếu cô ta làm vậy - nếu thực sự muốn giết chết con mình vì ghen tị khi mang thai - vậy cô ta còn có thể làm gì nữa?

Điều gì đã thực sự xảy ra với những cô bé đó?

Sau một khoảng thời gian xử lý thông tin, tôi đặt bản thảo vào ngăn kéo, giấu kín ở dưới một vài thứ khác. Tôi không muốn Jeremy đọc được nó. Trước khi tôi rời khỏi đây, tôi sẽ phá hủy nó. Tôi không thể tưởng tượng được anh sẽ cảm thấy thế nào nếu đọc được nó. Anh đã quá đau khổ vì cái chết của hai cô con gái rồi. Hãy tưởng tượng nếu anh biết những gì chúng phải chịu đựng dưới bàn tay của chính mẹ mình.

Tôi cầu mong rằng cô ta đã trở thành một người mẹ tốt hơn sau khi chúng ra đời, nhưng tôi thực sự quá sợ hãi để tiếp tục đọc. Tôi không chắc liệu mình có muốn đọc thêm chút nào nữa hay không.

Tôi muốn uống nước. Không phải nước lọc hay soda hay nước hoa quả. Tôi đi về phía bếp và mở cánh cửa tủ lạnh, nhưng không có rượu. Tôi mở tủ treo phía bên trên tủ lạnh, cũng không có. Tôi mở tủ dưới bồn rửa và nơi đó cũng trống không. Tôi lại mở tủ lạnh lần nữa, nhưng tất cả những gì tôi thấy chỉ là hàng tá hộp nước hoa quả dành cho Crew và những chai nước mà sẽ không giúp tôi thoát khỏi cảm giác này.

“Cô ổn chứ?”

Tôi xoay người lại, và Jeremy đang ngồi bên bàn ăn với những tờ giấy trải trước mặt. Anh trông có vẻ đang lo lắng cho tôi.

“Anh có thứ gì đó có cồn không?” Tôi chống hai tay lên hông, cố giấu những ngón tay run rẩy. *Anh không hề biết gì về vợ mình.*

Jeremy quan sát tôi một lát, rồi đi về phía tủ bếp. Ở ngăn trên cùng có một chai Crown Royal. “Ngồi xuống nào,” anh nói, sự lo lắng vẫn hiện rõ trên khuôn mặt. Anh quan sát tôi khi tôi ngồi xuống và gục mặt vào đôi bàn tay.

Tôi nghe thấy tiếng anh mở một lon soda và trộn nó với rượu. Một lát sau, anh đặt nó trước mặt tôi. Tôi đưa nó lên môi rất nhanh, một vài giọt rơi xuống bàn. Anh dựa người ra sau ghế, dán chặt mắt vào tôi.

“Lowen,” anh nói, quan sát tôi khi tôi nỗ lực uống Crown pha soda mà không nhăn mặt. Tôi co người lại vì rượu mạnh. “Sao thế?”

*Ồ, sao ư, Jeremy. Người vợ “nảo hồng” của anh đã nhìn thẳng vào mắt tôi. Cô ta đi ra phía cửa sổ phòng và vẫy tay với con trai anh. Cô ta đã cố hủy bỏ những đứa con của hai người khi anh đang ngủ.*

“Vợ anh,” tôi nói. “Sách của cô ấy. Tôi... có một đoạn làm tôi sợ.”

Anh quan sát tôi thêm một lát, không thể hiện gì. Rồi anh phá lên cười. “Ng nghiêm túc chứ? Đây là những gì một cuốn sách làm với cô sao?”

Tôi nhún vai và uống thêm một hớp. “Cô ấy là một nhà văn giỏi,” tôi nói, đặt chiếc cốc lên bàn. “Tôi là người dễ bị tác động, tôi đoán vậy.”

“Vậy mà cô viết cùng thể loại với cô ấy đấy.”

“Thậm chí cả sách của tôi đôi khi cũng ảnh hưởng tới tôi thế

này,” tôi nói dối.

“Có lẽ cô nên đổi sang viết sách lãng mạn.”

“Tôi chắc chắn sẽ làm vậy sau khi hợp đồng này kết thúc.”

Anh lại cười, vừa lắc đầu vừa thu đồng giấy tờ trước mặt. “Cô đã bỏ lỡ bữa tối. Đồ ăn vẫn còn ấm nếu có muốn ăn nhé.”

“Vâng. Tôi cần ăn.” Có lẽ điều đó sẽ giúp tôi bình tĩnh lại. Tôi mang theo đồ uống của mình lại gần bếp, có một phần gà hầm bọc giấy bạc. Tôi lấy cho mình một cái đĩa và lấy một chai nước ra khỏi tủ lạnh, rồi ngồi lại vào bàn. “Anh làm đây sao?”

“Vâng.”

Tôi ăn một miếng. “Ngon quá!” Tôi nói khi miệng còn đầy đồ ăn.

“Cảm ơn cô.” Anh vẫn nhìn tôi, nhưng giờ thì trông có vẻ thích thú hơn là lo lắng. Tôi vui khi thấy vậy. Tôi ước gì mình cũng có thể cảm thấy như vậy, nhưng mọi thứ tôi vừa đọc khiến tôi có nhiều thắc mắc về Verity. Tình trạng của cô ta. Sự trung thực của cô ta.

“Tôi có thể hỏi anh một câu hỏi không?”

Jeremy gật đầu.

“Hãy nói với tôi nếu anh thấy tôi quá tọc mạch. Nhưng có cơ hội nào để Verity có thể hồi phục hoàn toàn không?”

Anh lắc đầu. “Bác sĩ không tin cô ấy có thể đi bộ hay nói chuyện lại vì cô ấy không có tiến triển gì.”

“Cô ấy có bị liệt không?”

“Không, thực ra không có tổn thương về tủy sống. Nhưng tâm trí của cô ấy... hiện tại nó giống tâm trí của một đứa trẻ sơ sinh. Cô ấy chỉ có những phản ứng cơ bản nhất. Cô ấy có thể ăn, uống, nháy

mất, di chuyển một chút. Nhưng không có gì trong đó là có chủ đích cả. Tôi hy vọng với những đợt trị liệu liên tiếp, cô ấy sẽ có thể chuyển động một chút, nhưng...”

Jeremy quay đi, nhìn ra phía cửa bếp, khi anh nghe tiếng Crew đi xuống cầu thang. Crew xuất hiện với bộ đồ ngủ liền quần Người nhện và nhảy vào lòng Jeremy.

*Crew. Tôi quên mất cậu bé Crew khi đọc.* Nếu Verity thực sự ghét hai cô con gái đầu sau khi chúng sinh ra cũng như đã ghét chúng khi còn ở trong bụng, không có lý do gì cô ấy lại đồng ý có thêm một đứa con.

Điều đó có thể có nghĩa là cô ấy đã gắn bó hơn với chúng. Đó có lẽ là lý do cô ấy viết ra những điều cô ấy viết, bởi đến cuối cùng, cô ấy cũng đã yêu chúng như Jeremy. Có lẽ việc viết ra những gì từng suy nghĩ trong lúc mang thai giống như một sự giải thoát cho Verity. Giống như đi đến nhà thờ Công giáo để xưng tội vậy.

Suy nghĩ đó, cùng những lời giải thích của Jeremy về tình trạng thương tích của cô ấy, khiến tôi dịu lại. Cô ấy chỉ có sức lực và tâm trí của một đứa trẻ sơ sinh. Tâm trí tôi lại phóng đại thực tế lên rồi.

Crew dựa đầu vào vai Jeremy. Cậu bé đang cầm một chiếc iPad, và Jeremy đang lướt điện thoại. Trông họ thật đáng yêu khi ở bên nhau.

Tôi đã quá tập trung vào những điều tiêu cực xảy ra với gia đình này. Tôi cần phải tập trung nhiều hơn vào những mặt tích cực còn sót lại. Và đó chắc chắn là mối liên kết giữa Jeremy và con trai. Crew yêu anh. Cậu bé luôn cười khi ở bên bố. Cậu bé thoải mái với bố của mình. Và Jeremy không ngại thể hiện tình cảm với cậu bé,



bởi anh vừa hôn lên trán Crew.

“Con đánh răng chưa?” Jeremy hỏi.

“Rồi ạ,” Crew đáp.

Jeremy đứng dậy và bế Crew lên, không mất chút sức lực nào. “Thế thì đi ngủ thôi” Anh vác Crew lên vai. “Chúc cô Laura ngủ ngon đi.”

Crew vẫy tay với tôi khi Jeremy rẽ hướng đi lên cầu thang và biến mất.

Tôi chú ý đến cách anh gọi tôi bằng bút danh mà tôi sẽ sử dụng khi có mặt người khác, nhưng lại gọi tôi bằng Lowen khi chỉ có hai chúng tôi. Tôi cũng chú ý tới việc mình thích điều đó như thế nào. Tôi *không muốn* thích điều đó.

Tôi ăn phần còn lại của bữa tối và rửa bát đĩa trong bồn khi Jeremy vẫn ở trên tầng với Crew. Khi xong xuôi mọi việc, tôi cảm thấy một phần nào đó tốt lên. Tôi không chắc đó là do rượu, đồ ăn, hay nhận thức rằng Verity có thể đã viết chương sách khủng khiếp đó vì sau đó sẽ là một chương tốt đẹp hơn. Một chương mà ở đó cô ấy nhận ra rằng hai cô con gái là phước lành mà mình được ban cho.

Tôi đi ra khỏi bếp, nhưng mắt tôi bị thu hút bởi một vài bức ảnh gia đình treo trên tường sảnh. Tôi dừng lại để nhìn chúng. Hầu hết là ảnh bọn trẻ, nhưng một vài bức có Jeremy và Verity trong đó. Hai cô con gái giống mẹ, còn Crew giống bố.

Gia đình họ trông thật đẹp. Quá đẹp tới nỗi những bức ảnh này càng nhìn càng đáng buồn. Tôi nhớ gương mặt họ, chú ý đến sự dễ phân biệt của hai cô con gái sinh đôi. Một trong hai có nụ cười

phóng khoáng và có một vết sẹo trên má. Cô bé kia thì hiếm khi cười.

Tôi nhắc tay lên để sờ vào bức ảnh chụp cô bé có vết sẹo trên má và phân vân không rõ vết sẹo đã ở đó bao lâu rồi. Tôi di chuyển xuống hàng ảnh có bức ảnh chụp cũ hơn khi các cô bé vẫn còn đang chập chững. Cô bé hay cười trong bức ảnh đó đã có sẹo rồi, vậy là cô bé có nó từ rất sớm.

Jeremy đi bộ xuống cầu thang khi tôi đang ngắm những bức ảnh. Anh dừng lại bên cạnh tôi. Tôi chỉ vào cô bé có vết sẹo. “Đây là bé nào?”

“Chastin,” anh đáp. Anh chỉ vào bé còn lại. “Đây là Harper.

“Trông chúng giống hệt Verity.”

Tôi không nhìn anh, nhưng có thể thấy anh gật đầu qua khóe mắt.

“Tại sao Chastin lại có vết sẹo đó?”

“Con bé sinh ra đã thế rồi,” Jeremy nói. “Bác sĩ nói đó là sẹo từ trong tử cung. Điều đó không lạ, đặc biệt với trẻ sinh khi không có nhiều chỗ trong tử cung thoải mái cho cả hai đứa.”

Lần này tôi nhìn anh, bắn khoăn không biết liệu đó có phải là lý do thật sự của vết sẹo không. Hay có khi nào - bằng một cách nào đó - nó chính là kết quả của lần Verity cố phá thai.

“Hai đứa bé có bị dị ứng giống nhau không?” Tôi hỏi.

Ngay khi tôi hỏi câu đó, tôi đưa một tay che lên miệng và nắm lấy hàm mình vì ân hận. Cách duy nhất để biết một trong hai cô bé bị dị ứng với đậu phộng là đọc về cái chết của cô bé đó. Và giờ thì anh

đã biết tôi đọc về cái chết của con gái mình.

“Tôi xin lỗi, Jeremy.”

“Không sao,” anh lặng lẽ nói. “Và không, chỉ Chastin thôi. Dị ứng đậu phộng.”

Anh không nói thêm gì nữa, nhưng tôi có thể cảm nhận anh đang nhìn tôi. Tôi quay đầu lại, và chúng tôi chạm mắt nhau. Anh nhìn tôi một lúc lâu, nhưng rồi ánh mắt anh rơi xuống nơi bàn tay tôi. Anh cầm nó lên một cách cẩn trọng, lật ngửa nó. “Sao cô lại có vết sẹo này?” Anh hỏi và chạy dọc ngón tay lên vết sẹo trên lòng bàn tay tôi.

Tôi nắm tay lại, không phải vì muốn che giấu. Vết sẹo đã mờ, tôi hiếm khi nghĩ về nó. Tôi đã tập luyện để không nghĩ về nó. Nhưng tôi nắm tay lại vì phản ứng của làn da tôi khi anh chạm vào, giống như thể ngón tay của anh đã làm cháy thủng một lỗ xuyên qua nó.

“Tôi không nhớ,” tôi nói nhanh. “Cảm ơn anh vì bữa tối. Tôi đi tắm đây.” Tôi chỉ tay về phía phòng ngủ chính. Anh lui bước nhường đường cho tôi. Khi về phòng, tôi mở cửa phòng thật nhanh và đóng nó lại cũng thật nhanh, dựa lưng vào cửa, tự nhắc mình thả lỏng.

Không phải là anh khiến tôi khó chịu. Jeremy Crawford là một người đàn ông tốt. Có lẽ chính bản thảo mới là thứ khiến tôi khó chịu, bởi tôi chắc chắn rằng anh yêu vợ và các con ngang bằng nhau. Anh chưa hề thay đổi, thậm chí là cả bây giờ. Ngay cả khi vợ anh gần như liệt toàn thân, anh vẫn yêu cô ấy vô điều kiện.

Anh là kiểu đàn ông dễ dàng khiến một người phụ nữ như Verity sa vào lưới tình, nhưng tôi không nghĩ mình có thể hiểu tại sao Verity lại trở nên ám ảnh và đánh mất bản thân vì anh đến thế, tới

nổi mà việc có con chung cũng có thể khiến cô ấy ghen tuông.

Nhưng tôi hiểu sức hấp dẫn của cô ấy đối với anh. Tôi hiểu nhiều hơn mình muốn.

Khi tôi đứng thẳng dậy khỏi cánh cửa, có thứ gì đó kéo tóc tôi, và tôi bị kéo ngược trở lại. Cái quái gì vậy? Tóc tôi vướng vào cái gì đó. Tôi kéo tóc tôi cho tới khi thoát khỏi đó, và quay lại để nhìn xem đó là thứ gì.

Một cái khóa cửa.

Chắc anh vừa lắp nó hôm nay. Anh thực sự rất chu đáo. Tôi đưa tay ra và khóa cửa lại.

Liệu Jeremy có nghĩ tôi muốn khóa cửa từ bên trong phòng vì tôi không thấy an toàn trong ngôi nhà này? Tôi hy vọng không phải như vậy vì đó không phải là lý do. Tôi muốn khóa cửa để đảm bảo an toàn cho họ.

Tôi đi vào phòng tắm và bật đèn. Tôi nhìn xuống bàn tay mình, lướt ngón tay lên vết sẹo.

Sau một vài lần đầu tiên mẹ tôi bắt gặp tôi mộng du, bà trở nên lo lắng. Bà đưa tôi đi trị liệu, hy vọng điều đó sẽ có ích hơn thuốc ngủ. Bác sĩ trị liệu của tôi nói rằng cần phải khiến tôi không quen thuộc với môi trường xung quanh mình. Ông ấy nói sẽ có ích nếu tạo ra những chướng ngại vật mà tôi khó có thể vượt qua khi tôi đang mộng du. Cái khóa bên trong phòng tôi là một trong số đó.

Và, dù tôi gần như chắc chắn rằng mình đã khóa cửa trước khi chìm vào giấc ngủ cách đây nhiều năm, nhưng điều đó không giải thích được tại sao tôi thức dậy vào sáng hôm sau với một bên cổ tay bị gãy và người ngọm bết máu.



## 8

Tôi lựa chọn tiếp tục đọc bản thảo của Verity. Đã hai ngày kể từ khi tôi đọc đến đoạn cổ phá thai đó, và bản thảo vẫn đang ở dưới đáy ngăn kéo, bị giấu kín và không được tôi động tới. Thế nhưng tôi có thể cảm nhận được nó. Nó tồn tại với tôi trong phòng làm việc của Verity, khe kẽ thở dưới đồng lộn xộn mà tôi dùng để giấu nó. Tôi càng đọc, càng hoang mang. Tôi càng không thể tập trung. Tôi không nói là tôi sẽ không bao giờ đọc hết nó, nhưng cho tới khi xong công việc của mình ở đây, tôi sẽ không thể để mình bị nó làm sao nhãng được nữa.

Tôi đã để ý, rằng khi tôi ngừng đọc nó, việc trông thấy Verity không còn làm tôi sợ hãi như vài ngày trước nữa. Hôm qua tôi đã thực sự đi ra khỏi phòng làm việc để hít thở sau một ngày làm việc và nhìn thấy Verity cùng y tá ngồi ở bàn ăn tối cùng Crew và Jeremy. Trong vài ngày đầu tiên tôi ở đây, tôi luôn ở trong phòng làm việc khi họ ăn tối, nên tôi không biết rằng họ đưa cô ấy xuống ăn cùng. Tôi không muốn quấy rầy nên đã quay lại phòng làm việc.

Hôm nay có một y tá khác đến. Bà ta tên là Myrna. Bà ta lớn tuổi hơn April một chút, tròn trịa và vui vẻ với hai má phớt hồng khiến bà ta trông như một con búp bê Kewpie cổ điển. Ngay lập tức, tôi thấy ở bà ta một cảm giác dễ chịu hơn April. Và thực sự thì không phải là April gây khó chịu. Nhưng tôi có linh cảm là bà ta không tin tôi khi ở

cạnh Jeremy. Hoặc là khi Jeremy ở cạnh tôi. Tôi không chắc tại sao bà ta lại ghét sự có mặt của tôi, nhưng tôi có thể hiểu việc bảo vệ bệnh nhân của bà ta đồng nghĩa với việc phán xét một người phụ nữ khác đang ở trong nhà của bệnh nhân tàn tật. Tôi chắc chắn bà ta nghĩ Jeremy và tôi khóa mình ở trong phòng ngủ chính mỗi khi bà ta rời đi. *Tôi ước gì bà ta đã nghĩ đúng.*

Myrna làm việc vào các ngày thứ Sáu và thứ Bảy. Ngày hôm nay là thứ Sáu và, trong khi tôi mong chờ được chuyển vào căn hộ mới ngày hôm nay, tôi thở phào khi mọi chuyện diễn ra như hiện tại. Tôi rất có thể đã rời đi mà chưa xong việc. Thời gian có thêm đã cứu tôi một bàn thua. Tôi đã đọc thêm được hai cuốn sách của cô ấy trong hai ngày qua, và tôi thực sự rất thích chúng. Thật thú vị khi thấy Verity luôn viết từ quan điểm của kẻ ác. Và tôi cũng đã hình dung được phương hướng chung mà mình cần phải bám sát khi tiếp tục loạt truyện. Nhưng để đề phòng, tôi vẫn tìm kiếm các ghi chú và giờ thì tôi đã biết mình nên thực sự tìm kiếm cái gì.

Tôi đang ngồi bệt trên sàn, đào xới một chiếc hộp khi nhận được tin nhắn của Corey.

***Corey: Pantem đã ra thông cáo báo chí sáng nay, tuyên bố em là đồng tác giả mới của loạt sách thuộc về Verity. Đã gửi cho em đường link vào email trong trường hợp em muốn xem.***

Ngay khi tôi mở email, có tiếng gõ cửa phòng làm việc.

“Mời vào.”

Jeremy mở cửa, thò đầu vào. “Này. Tôi định đi Target để mua thực phẩm. Nếu cô cho tôi một danh sách, tôi có thể mua cho cô những thứ cô cần.”

Có một vài thứ mà tôi cần. Một trong số chúng là tampon, dù tôi chỉ còn một hai ngày là hết đợt rồi. Tôi không nghĩ mình ở đây lâu thế, nên tôi không mang đủ. Nhưng tôi không muốn nhờ Jeremy chuyện đó. Tôi đứng dậy, phủi quần jeans. “Thực ra thì, tôi có thể đi với anh không? Có lẽ sẽ tiện hơn.”

Jeremy mở cửa rộng hơn và nói: “Tất nhiên rồi. Mười phút nữa nhé!”



Jeremy lái chiếc Jeep Wrangler màu xám đậm lớp đã sờn, dính đầy bùn. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy nó vì nó ở trong ga-ra, nhưng tôi không nghĩ anh lại lái nó. Tôi nghĩ anh sẽ lái chiếc Cadillac CTX hoặc Audi A8, thứ mà một người đàn ông mặc vest sẽ lái. Tôi không biết tại sao mình luôn hình dung anh trong bộ dạng doanh nhân chuyên nghiệp, thanh lịch mà tôi gặp ngày đầu tiên. Người đàn ông này mặc quần jeans hay quần nỉ hằng ngày, luôn làm việc ngoài trời, và có một đồng hồ dính bùn để dùng thay phiên vớt ở cửa sau. Một chiếc Jeep Wrangler thực sự hợp với anh hơn bất cứ loại phương tiện nào mà tôi đã hình dung anh lái.

Chúng tôi đi ra đến lối dẫn vào nhà, còn cách đường khoảng nửa dặm, thì anh bật đài trong xe lên.

“Cô đã đọc thông cáo ngày hôm nay của Pantem chưa?” Anh hỏi.

Tôi lấy điện thoại trong ví ra. “Corey đã gửi đường link cho tôi, nhưng tôi quên chưa đọc nó.”



“Chỉ có một câu trên *Publishers Weekly* thôi,” Jeremy nói. “Ngắn gọn và ngọt ngào. Như những gì cô muốn.”

Tôi mở email ra và đọc đường link. Nhưng đây không phải đường link dẫn tới *Publishers Weekly*. Corey gửi cho tôi đường link dẫn tới một thông cáo trên trang mạng xã hội của Verity Crawford, thông qua đội ngũ truyền thông của cô ấy.

***Pantem Press vui mừng thông báo phần còn lại của loạt tiểu thuyết Đức hạnh rất thành công thuộc về Verity Crawford sẽ được chấp bút bởi tác giả Laura Chase. Verity rất vinh hạnh được Laura trợ giúp, và hai người sẽ cùng trông đợi một cái kết khó quên cho loạt truyện đình đám này.***

Verity vinh hạnh ư? Ha! Ít nhất thì tôi biết từ giờ không nên tin bất kỳ một thông cáo công khai nào cả. Tôi bắt đầu đọc những lời bình luận ở phía dưới.

Laura Chase là bà quái nào?

TẠI SAO VERITY LẠI ĐƯA ĐỨA CON TINH THẦN CỦA MÌNH CHO NGƯỜI KHÁC?

Không. Không, không, không.

Họ toàn làm như vậy đúng không? Tác giả lớn đạt được thành công và đưa tác phẩm của mình cho tác giả ất ơ viết.

Tôi đặt điện thoại xuống, nhưng như thế chưa đủ. Tôi tắt chuông đi và nhét nó vào ví, đóng chặt ví lại. “Con người thật đáng sợ,” tôi lẩm bẩm.

Jeremy cười lớn. “Đừng bao giờ đọc lời bình. Verity đã dạy tôi như thế nhiều năm trước.”

Tôi chưa bao giờ thực sự phải đương đầu với những lời bình luận bởi tôi chưa bao giờ để lộ mình. “Tôi sẽ làm vậy.”

Khi chúng tôi tới cửa hàng, Jeremy nhảy ra khỏi chiếc Jeep và chạy qua bên tôi để mở cửa cho tôi.

Điều này khiến tôi ngại vì không quen với cách đối xử này, nhưng có thể đối với Jeremy sẽ còn thiếu thoải mái hơn nếu anh để tôi tự mình mở cửa. Anh giống hệt người mà Verity đã mô tả trong tự truyện.

Đây là lần đầu tiên có một người đàn ông mở cửa xe cho tôi. *Chết tiệt.* Chuyện này sao lại rối tung lên thế này?

Khi anh nắm lấy tay tôi để giúp tôi ra khỏi xe, tôi căng cả người vì không thể ngăn được phản ứng của mình đối với sự động chạm của anh. Tôi muốn nhiều hơn trong khi tôi không nên muốn một chút nào.

Liệu anh có cảm giác giống tôi khi ở gần tôi không?

Tình dục đã vắng bóng trong cuộc sống của anh trong một thời gian nên tôi băn khoăn không biết anh có nhớ nó.

Đó chắc chắn là một sự thay đổi khó khăn. Một cuộc hôn nhân mà dường như chỉ xoay quanh tình dục ngay từ đầu bỗng nhiên không còn gì cả chỉ qua một đêm.

*Mà tại sao tôi lại nghĩ đến đời sống tình dục của anh trong khi đi Target vậy?*

“Cô có thích nấu ăn không?” Jeremy hỏi.

“Tôi không ghét nó. Chỉ là tôi luôn sống một mình, nên tôi không hay nấu ăn lắm.”

Anh lấy một chiếc xe đẩy, rồi chúng tôi cùng đi đến quầy nông sản. “Món ưa thích của cô là gì?”

“Taco.”

Anh cười. “Đơn giản đấy.” Anh lấy tất cả các loại rau cần thiết để làm taco. Tôi đề nghị sẽ làm spaghetti cho họ vào một buổi tối nào đó. Đó là món duy nhất mà tôi có thể tự tin nói rằng mình nấu ngon.

Anh đang ở quầy nước quả khi tôi nói với anh rằng tôi sẽ quay lại, rằng tôi cần một vài thứ ở bên ngoài gian thực phẩm. Tôi lấy tampon, nhưng lấy cả những thứ khác để đề lên trên chúng khi vút vào xe đẩy, như dầu gội, tất, vài cái áo sơ mi tôi không thực sự mang đồ gì theo.

Tôi không biết tại sao tôi lại xấu hổ khi mua tampon. Có phải là anh chưa bao giờ nhìn thấy chúng đâu. Và, nếu là Jeremy, có khi anh còn mua cả cho Verity nữa rồi ấy chứ. Anh có vẻ giống kiểu người chồng không nghĩ ngợi về chuyện đó.

Tôi tìm thấy Jeremy ở gian thực phẩm, và đi về phía anh, tôi thấy hai người phụ nữ đang bỏ xe đẩy của mình sang một bên để nói chuyện với anh. Lưng anh tựa vào thùng kem, cảm tưởng như anh đang ước mình có thể tan vào nó mà trốn đi. Tôi chỉ có thể thấy phía sau đầu của họ khi lại gần, nhưng mắt Jeremy đã va vào mắt tôi, người phụ nữ tóc vàng trông quyến rũ quay lại để xem anh đang nhìn cái gì. Người tóc nâu thì có vẻ chậm hơn giống tôi, nhưng khi cô ta quay lại nhìn tôi, tôi hoàn toàn thay đổi ý kiến.

Tôi tiến lại gần xe đẩy như thể nó là một con vật hoang dã, thật cẩn thận, rón rén. Tôi có nên đặt đồ vào xe đẩy hay không, hay như thế sẽ khiến việc này trở nên khó xử nhỉ? Tôi quyết định để đồ mình

vào giỏ trên, trên chiếc xe đẩy màu đỏ là dòng chữ rõ ràng: *Chúng tôi ở cùng nhau nhưng không ở cùng nhau*. Cả hai người phụ nữ đều đồng loạt nhìn tôi, lông mày của họ nhướng cao hơn khi nhìn thấy những món đồ tôi đặt vào giỏ. Người đang đứng cạnh Jeremy, cô tóc vàng, nhìn chăm chăm vào tampon của tôi. Cô ta ngẩng lên nhìn tôi và nghiêng đầu.

“Và cô là...?”

“Đây là Laura Chase,” Jeremy trả lời. “Laura, đây là Patricia và Caroline.”

Cô tóc vàng nhìn tôi như thể vừa được đưa cho một vựa đầy chuyện để tám. “Chúng tôi là bạn của Verity,” Patricia nói. Cô ta ném cho tôi một cái nhìn kiểu bề trên. “Verity chắc hẳn sẽ cảm thấy khá hơn nếu cô ấy có một người bạn trong thị trấn.” Cô ta nhìn Jeremy ý bảo anh hãy giải thích thêm. “Hay Laura là bạn của anh nhỉ?”

“Laura đến từ New York. Cô ấy làm việc cùng Verity.”

Patricia mỉm cười trong khi tạo nên một tiếng *ừm* và quay lại nhìn tôi. “Làm việc với một nhà văn chính xác là như thế nào nhỉ? Tôi đoán đây là một công việc đơn độc chứ?”

“Đó là những gì mà người ngoài ngành thường nghĩ,” Jeremy nói. Anh gật đầu với họ, ra dấu kết thúc cuộc trò chuyện. “Chúc buổi chiều vui vẻ, hai cô.” Anh bắt đầu di chuyển xe đẩy hàng, nhưng Patricia đặt một tay của cô ta lên đó.

“Hãy nói với Verity rằng tôi gửi lời chào và chúng tôi hy vọng cô ấy sẽ sớm hồi phục.”

“Tôi sẽ chuyển lời,” Jeremy nói, đi qua cô ta. “Xin gửi lời hỏi thăm tới Sherman.”

Patricia nhăn mặt. “Chồng tôi tên là William.”

Jeremy gật đầu. “Ồ. Đúng rồi nhỉ. Tôi nhầm hai người bọn họ.”

Tôi nghe thấy tiếng Patricia cười khinh bỉ khi chúng tôi rời đi. Khi đã đi tới dãy tiếp theo, tôi hỏi. “Ừm. Sherman là ai vậy?”

“Bồ của cô ta.”

Tôi nhìn anh, ngạc nhiên. Anh mỉm cười.

“Kính điển thật,” tôi cười và nói. Khi chúng tôi đi tới chỗ quầy thu ngân, tôi không thể thôi mỉm cười. Tôi chưa bao giờ được tận mắt chứng kiến một màn hủy hoại lớn như vậy.

Jeremy bắt đầu đặt các thứ lên băng chuyền thu ngân. “Tôi có lẽ không nên hạ mình để nói chuyện với cô ta, nhưng tôi không thể chịu được thói giả nhân giả nghĩa.”

“Vâng, nhưng nếu không có thói giả nhân giả nghĩa, chúng ta sẽ không được chứng kiến một màn nhân quả ngoạn mục như vừa rồi.”

Jeremy nhặt lên những thứ còn lại trong xe đẩy. Tôi cố gắng để riêng đồ của mình, nhưng anh không cho tôi tự trả tiền.

Tôi không thể ngừng nhìn anh khi anh quẹt thẻ tín dụng. Tôi cảm thấy thứ gì đó. Tôi không chắc đó là gì. Tương tự ư? Chắc là thế rồi. Tôi đã thích một người đàn ông hết mình chăm sóc vợ tới nỗi không còn để ý đến ai khác hay cái gì khác. Anh thậm chí còn không để ý xem vợ mình là người như thế nào.

*Lowen Ashleigh, thích một người đàn ông không thể đến với cô ấy và có nhiều gánh nặng còn hơn cả cô ấy.*

Giờ thì, đây mới là nhân quả.

## 9

Tôi mới đến đây được năm ngày, nhưng cảm giác như đã ở đây lâu hơn thế. Ngày dường như dài lê thê, trong khi ở New York thì luôn nhanh như điện giật.

Tôi đã nghe Myrna nói với Jeremy sáng nay rằng Verity bị sốt, đó là lý do tại sao bà ta không đưa Verity xuống tầng dưới ngày hôm nay trước khi bà ta ra về vào buổi tối. Tôi cũng chẳng buồn vì chuyện đó. Thế có nghĩa là tôi sẽ không phải ở gần cô ấy, hay nhìn thấy cô ấy từ cửa sổ phòng làm việc trong thời gian nghỉ ngơi ngoài trời của họ.

Nhưng tôi đang nhìn Jeremy. Anh ngồi một mình ở hàng hiên sau nhà, nhìn ra hồ, ngả lưng trên chiếc ghế bập bênh mà anh đã giữ cho nó không hề nhúc nhích được hơn mười phút rồi. Anh ngồi bất động. Đôi khi, anh vẫn nhớ phải chớp mắt. Anh đã ở ngoài đó được một lát rồi.

Tôi ước gì tôi biết những suy nghĩ đang chạy trong đầu anh lúc này. Anh đang nghĩ về hai cô con gái ư? Về Verity? Anh đang nghĩ về những thay đổi trong cuộc sống của anh năm vừa qua ư? Anh đã không cạo râu vài ngày rồi, nên râu của anh đang ngày một dày đen lên. Trông vẫn rất đẹp, mà tôi không chắc trên đời này có thể có thứ gì làm anh không đẹp nữa.

Tôi cúi người về phía trước trên bàn làm việc của Verity và tựa

cầm lên bàn tay. Tôi ngay lập tức hối tiếc vì đã chuyển động, bởi Jeremy đã để ý thấy. Anh quay đầu lại và nhìn tôi qua cửa sổ. Tôi muốn quay đi, giả vờ đang bận bịu, nhưng rõ ràng là tôi đang nhìn anh, đang nhoài cả người lên bàn, đầu tựa lên tay. Sẽ buồn cười lắm nếu tôi cố gắng che giấu, nên tôi khẽ mỉm cười.

Anh không cười đáp lại, nhưng cũng không quay đi. Chúng tôi nhìn nhau tầm vài giây, và tôi cảm thấy cái nhìn của anh làm xáo trộn bên trong tôi. Điều đó khiến tôi phân vân không rõ liệu có ảnh hưởng gì đến anh không khi tôi nhìn anh như thế này.

Anh thở một hơi thật chậm rồi đứng dậy từ ghế ngồi và đi về phía cầu tàu. Khi tới đó, anh cầm búa lên và bắt đầu tháo những tấm gỗ còn lại.

Có lẽ anh đang khao khát một giây phút yên bình, không có Crew hay Verity hay y tá hay chính tôi phá vỡ sự riêng tư của anh.

Tôi cần một viên Xanax. Tôi đã không uống viên nào cả tuần nay rồi. Thuốc sẽ khiến tôi không được ổn định, làm tôi khó tập trung vào viết hay nghiên cứu. Nhưng tôi đã quá mệt mỏi vì những giây phút khiến mạch tôi đập thành thịch trong ngôi nhà này. Một khi adrenaline đã lên, tôi gần như không làm chủ được. Cho dù đó là Jeremy, Verity, hay là sách của Verity, luôn có thứ gì đó khiến mức độ lo lắng của tôi bị kích động mà tăng lên. Phản ứng của tôi với ngôi nhà này và những con người trong nó thật phiền phức, hơn mức căng thẳng bình thường.

Tôi đi về phía giường ngủ để tìm Xanax ở trong túi. Ngay khi tôi mở chai thuốc, tôi nghe thấy một tiếng hét ở trên tầng.

*Crew.*

Tôi vút chai đựng thuốc lên giường, chạy nhanh ra khỏi phòng, rồi leo lên trên tầng. Tôi nghe thấy tiếng cậu bé khóc. Nghe giống như là từ phòng Verity.

Dù chỉ muốn quay đầu và chạy ngược trở lại, tôi vẫn nhận thức được rằng Crew còn rất nhỏ và có thể đang gặp nguy hiểm, nên tôi tiếp tục tiến về phía trước.

Khi đi tới cửa, tôi mở nó ra mà không gõ. Crew đang đứng trên sàn nhà, tay giữ cầm. Có máu trên bàn tay và những ngón tay của cậu bé. Một con dao nằm lẫn lóc ở bên cạnh cậu trên sàn nhà. “Crew?” Tôi cúi xuống và bế cậu bé lên, rồi chạy nhanh xuống phòng tắm phía dưới sảnh. Tôi đặt cậu bé lên kệ bồn rửa.

“Để cô xem nào,” tôi kéo những ngón tay run rẩy của cậu bé ra khỏi cầm để kiểm tra vết thương. Nó đang chảy máu, nhưng trông có vẻ không sâu lắm. Một vết cắt nằm ngay dưới cầm cậu bé. Chắc cậu bé đang cầm con dao thì bị ngã. “Cháu bị thương vì con dao à?”

Mắt Crew mở lớn nhìn tôi. Cậu bé lắc đầu, có lẽ muốn giấu việc mình có một con dao. Tôi chắc chắn là Jeremy không đồng ý chuyện đó. “Mẹ nói cháu không được động vào dao của mẹ.”

Tôi cứng người lại. “Mẹ cháu nói thế sao?”

Crew không trả lời.

“Crew,” tôi nói, với lấy một cái khăn. Có cảm giác như trái tim tôi đang ghen nơi cổ họng khi tôi nói với cậu bé, nhưng tôi cố gắng giấu sự sợ hãi và làm ướt khăn. “Mẹ cháu nói chuyện với cháu à?”

Người cậu bé cứng đờ, và thứ duy nhất cử động là đầu khi cậu



bé lắc đầu. Tôi ấn chiếc khăn vào cằm cậu bé khi nghe thấy tiếng bước chân của Jeremy đi lên tầng trên. Anh chắc đã nghe thấy tiếng Jeremy hét.

“Crew!” Anh gọi.

“Chúng tôi ở đây.”

Ánh mắt Jeremy tràn ngập sự lo lắng khi anh tiến đến cửa. Tôi tránh ra một chút trong khi tay vẫn đang cầm chiếc khăn áp vào cằm Crew.

“Ổn chứ anh bạn?”

Crew gật đầu, và Jeremy cầm lấy chiếc khăn từ tay tôi. Anh cúi xuống nhìn vết thương của Jeremy và nhìn tôi. “Có chuyện gì vậy?”

“Tôi nghĩ thằng bé đã tự làm mình bị thương,” tôi nói. “Thằng bé đang ở phòng của Verity. Có một con dao ở trên sàn nhà.”

Jeremy nhìn Crew, sự thất vọng trong mắt anh nhiều hơn sợ hãi. “Con làm gì với một con dao vậy hả?”

Crew lắc đầu, nấc lên khi cố nín khóc. “Con không nghịch dao. Con chỉ ngã thôi.”

Một phần trong tôi cảm thấy tệ vì đã mách tội cậu bé. Tôi cố gắng bào chữa cho cậu. “Thằng bé không cầm nó. Tôi nhìn thấy nó ở trên sàn và đoán là sự việc xảy ra như thế.”

Tôi vẫn đang run vì những gì Crew nói về Verity và con dao, nhưng tôi tự nhắc bản thân rằng mọi người đều nói về Verity ở thì hiện tại. Y tá, Jeremy, Crew. Tôi chắc chắn việc Verity nói với Crew rằng không được chơi dao là ở thì quá khứ, và giờ đây trí tưởng tượng của tôi đã đẩy sự việc đi xa.

Jeremy mở ngăn đựng thuốc đằng sau Crew và lấy ra một bộ đồ sơ cứu. Khi đóng cánh cửa tủ lại, anh nhìn vào tôi trong gương. “Cô đi kiểm tra xem,” anh dùng khẩu hình miệng, hất đầu ra hiệu về phía cửa.

Tôi rời khỏi phòng tắm, nhưng dừng lại ở hành lang. Tôi không muốn lên căn phòng đó, cho dù Verity có bất lực đến thế nào. Nhưng tôi cũng biết rằng Crew không được phép dùng dao, nên tôi tiến lên phía trước.

Cửa phòng Verity vẫn đang mở, nên tôi rón rén đi vào, không muốn đánh thức cô ấy. *Mà tôi cũng có đánh thức được đâu.* Tôi vòng qua giường tới chỗ Crew vừa ngồi trên sàn.

*Không có con dao nào cả.*

Tôi quay người lại, bắn khoăn không rõ có phải tôi đã đá nó đi đâu đó trong khi bế cậu bé lên không. Khi vẫn không thấy nó, tôi cúi người xuống sát sàn để kiểm tra gầm giường. Hoàn toàn trống không, chẳng có gì ngoài một lớp bụi dày. Tôi cho tay xuống dưới chiếc bàn đầu giường bên cạnh chiếc giường bệnh viện, nhưng cũng không thấy gì.

Tôi biết là mình đã nhìn thấy một con dao. Tôi không điên.

*Hay là có nhỉ?*

Tôi đặt tay lên tấm đệm để nâng người đứng dậy, nhưng ngay lập tức phải lùi lại khi tôi thấy Verity đang nhìn tôi. Đầu cô ấy đang nằm ở một vị trí khác, quay về phía bên phải, mắt cô ấy nhìn tôi chằm chằm.

*Mẹ kiếp!* Tôi mắc nghẹn vì sợ và rụt người lùi lại đằng sau, cách

xa khỏi chiếc giường. Tôi cuối cùng cũng tránh xa khỏi cô ấy khoảng vài mét, và kể cả khi đầu của cô ấy là thứ duy nhất cử động, nhưng có gì đó mách bảo tôi hãy chạy thoát thân đi. Tôi kéo mình đứng dậy, bám vào tủ để đứng lên, vừa cẩn thận nhìn cô ấy vừa lùi ra phía cửa, luôn trong tư thế đối diện với cô ấy. Tôi cố gắng nén nỗi sợ, nhưng tôi nghĩ cô ấy cũng không thể lao vào tôi với con dao nhặt lên từ dưới đất được.

Tôi đóng cánh cửa lại phía sau mình và đứng đó, giữ chặt tay nắm, cho tới khi có thể kiểm soát cơn hoảng loạn. Tôi từ từ hít vào thở ra năm lần, hy vọng Jeremy không nhìn thấy sự sợ hãi trong mắt tôi khi tôi quay lại nói cho anh biết là không có con dao nào.

Nhưng có một con dao thật mà.

Tay tôi run bần bật. Tôi không tin cô ấy. Tôi không tin ngôi nhà này. Tôi biết mình phải ở lại đây để hoàn thành tốt nhất công việc của mình, nhưng tôi thà ngủ trong chiếc xe đi thuê đậu trên đường phố Brooklyn suốt tuần sau, còn hơn là ngủ trong ngôi nhà này thêm một đêm nữa.

Tôi rũ bỏ sự căng cứng phía sau cổ và quay trở lại phòng tắm. Jeremy đang băng bó cầm của Crew.

“Con may mắn là không phải khâu đấy,” Jeremy nói với Crew. Anh đang giúp Crew rửa sạch máu trên hai bàn tay, sau đó bảo cậu bé đi chơi. Crew chạy vọt qua tôi và quay lại phòng của Verity.

Tôi thấy lạ khi ngồi trên giường của Verity để chơi iPad lại là thú vui của cậu bé. Nhưng thật ra thì, chắc chắn cậu bé muốn ở gần mẹ mình. *Tùy cháu thôi, bạn nhỏ ạ. Còn cô thì không muốn tạo nào.*

“Cô đã lấy con dao chưa?” Jeremy hỏi, lau khô tay bằng một cái

khăn.

Tôi cố gắng để giọng mình nghe không quá sợ hãi. “Tôi không tìm thấy.”

Jeremy nhìn tôi một lát và nói: “Nhưng cô đã nhìn thấy mà?”

“Tôi nghĩ vậy. Có thể là không phải. Nó không còn ở đấy nữa rồi.”

Jeremy đi lướt qua tôi. “Tôi sẽ tìm thử.” Anh đi về phía phòng của Verity, nhưng quay người và ngừng lại khi anh đi đến cửa. “Cảm ơn vì đã giúp thằng bé.” Anh mỉm cười, nhưng đó là một nụ cười nghịch ngợm. “Tôi biết hôm nay cô đã rất bận rộn.” Anh nháy mắt với tôi trước khi đi vào phòng của Verity.

Tôi nhắm mắt lại và để cho sự xấu hổ chìm xuống. *Tôi xứng đáng phải nhận điều này.* Có lẽ anh đang nghĩ tất cả những gì tôi làm chỉ là ngồi nhìn ra ngoài cửa sổ.

Tôi nên uống *hai* viên Xanax ngay bây giờ.

Khi tôi trở lại phòng làm việc của Verity, mặt trời đã bắt đầu lặn, điều đó có nghĩa là Crew sẽ đi tắm và đi ngủ. Verity sẽ ở trong phòng cô ấy cả đêm. Và tôi cảm thấy an toàn ở một mức độ nào đó, bởi trong căn nhà này tôi chỉ sợ có mỗi Verity. Và tôi không phải ở gần cô ấy vào ban đêm. Trong thực tế, ban đêm đã trở thành thời gian ưa thích nhất của tôi ở đây bởi đó là khi tôi gặp Verity ít nhất và Jeremy nhiều nhất.

Tôi không chắc mình có thể thuyết phục bản thân thêm bao lâu nữa rằng mình không thích người đàn ông này. Tôi cũng không chắc mình có thể cố gắng thuyết phục bản thân rằng Verity là một người tốt hơn con người thực của cô ấy trong bao lâu nữa. Tôi nghĩ, sau khi đọc hết mọi cuốn sách trong loạt sách của cô ấy, tôi

bắt đầu hiểu rằng lý do khiến tiểu thuyết giật gân của cô ấy thành công là bởi cô ấy viết với quan điểm của kẻ ác.

Những nhà phê bình thích điều đó ở cô ấy. Khi tôi nghe bản sách nói đầu tiên của cô ấy trên đường lái xe, tôi thích cái kiểu hơi điên khùng của vai người kể chuyện. Tôi tự hỏi làm thế nào mà Verity lại có thể dễ dàng bước vào tâm trí của kẻ phản diện đến như vậy. Nhưng đó là trước khi tôi biết cô ấy.

Về lý thuyết tôi vẫn không thực sự biết cô ấy, nhưng tôi biết Verity người viết tự truyện. Rõ ràng cách mà cô ấy viết những cuốn tiểu thuyết kia chẳng phải là một phương pháp gì đặc biệt. Sau cùng, người ta vẫn thường hay nói rằng *hãy viết những gì bạn biết*. Tôi đang bắt đầu nghĩ Verity viết từ quan điểm của kẻ phản diện bởi cô ấy chính là kẻ phản diện. Bởi ác độc là thứ duy nhất mà cô ấy biết.

Tôi cảm thấy bản thân cũng có một chút tồi tệ khi mở ngăn kéo ra và làm điều mình đã thề là sẽ không làm nữa: đọc thêm một chương.

# *Chuyện là như thế*

## *Chương bốn*

Chúng đã quyết tâm sống, và tôi để chúng được sống.

Tôi có cố thể nào cũng không thành công. Lần phá thai bất thành, những viên thuốc, lần “chẳng may” ngã xuống vài bậc cầu thang. Điều duy nhất tôi làm được là tạo ra một vết sẹo nhỏ trên má của một trong hai đứa. Một vết sẹo mà tôi chắc chắn là do tôi. Một vết sẹo mà Jeremy không thể ngừng nói về nó.

Một vài giờ sau khi họ mang tôi vào phòng sau sinh – *sinh mổ*, *tạ ơn Chúa* – bác sĩ của chúng tới để kiểm tra. Tôi nhắm mắt giả vờ ngủ, nhưng tôi thực sự sợ phải giao tiếp với bác sĩ. Tôi sợ ông ta sẽ nhìn thấu tôi và biết rằng tôi không có ý niệm gì về việc làm mẹ của lũ trẻ đó.

Jeremy hỏi bác sĩ về vết sẹo trước khi ông ta rời phòng. Bác sĩ xua đi, nói rằng không phải chuyện gì bất bình thường đối với những đứa trẻ sinh đôi khi vô tình cào nhau trong tử cung.

Jeremy không đồng tình. “Vết sẹo quá sâu nên không thể là một vết cào đơn giản.”

“Có thể là do mô sẹo,” bác sĩ nói. “Đừng lo. Rồi nó sẽ mờ đi thôi.”

“Tôi không lo về vẻ bề ngoài,” Jeremy nói, khá căng thẳng. “Tôi lo lắng có gì đó nghiêm trọng hơn.”

“Không đâu. Con gái anh hoàn toàn khỏe mạnh. Cả hai đứa.”

Đã nhận thông tin.

Bác sĩ rời đi và y tá cũng rời đi; chỉ còn Jeremy, hai đứa bé, và tôi. Một trong hai đứa đang ngủ trong cái giường bọc bằng kính – tôi không biết nó được gọi là gì. Jeremy đang bế đứa thứ hai. Anh ấy đang cúi xuống mỉm cười với nó thì nhìn thấy tôi đã mở mắt ra.

“Chào mẹ nó.”

*Xin đừng gọi tôi như vậy.*

Tôi vẫn cười với anh ấy. Nhìn anh ấy rất hợp với vai trò làm bố. Hạnh phúc. Cho dù niềm hạnh phúc của anh ấy chẳng liên quan mấy tới tôi. Nhưng thậm chí trong cơn ghen tuông của mình, tôi vẫn trân trọng anh. Anh có lẽ sẽ là kiểu ông bố thay bỉm cho con. Giúp cho con ăn. Tôi biết mình sẽ trân trọng khía cạnh đó ở anh ngày càng nhiều hơn. Tôi chỉ cần quen với việc này. Việc trở thành mẹ.

“Mang cho em đứa có sẹo,” tôi nói.

Jeremy nhăn mặt, thể hiện rằng anh ấy không đồng ý với cách sử dụng từ ngữ của tôi. Tôi đoán đó là một cách lạ lùng để gọi con, nhưng chúng tôi chưa đặt tên cho chúng. Vết sẹo là đặc tính duy nhất.

Anh ấy mang nó tới cho tôi và đặt nó vào tay tôi. Tôi cúi xuống nhìn nó. Tôi chờ cảm xúc ủa tới, nhưng chẳng có một chút xiu nào. Tôi sờ vào má nó, vuốt ngón tay lên vết sẹo. *Tôi đoán cái móc quần áo không đủ mạnh.* Tôi có lẽ nên dùng thứ gì đó không dễ bị cong. Một cái que đan? Tôi không chắc nó có đủ dài không.

“Bác sĩ nói rằng vết sẹo có thể là do cào nhau,” Jeremy cười. “Chưa sinh ra đã đánh nhau rồi.”

Tôi mỉm cười với con bé. Không phải bởi tôi muốn cười, mà là vì có lẽ đó là điều hiện giờ tôi nên làm. Tôi không muốn Jeremy nghĩ rằng tôi không yêu chúng như anh ấy. Tôi cầm lấy tay con bé và nắm nó trong bàn tay mình. “Chastin,” tôi thì thầm. “Con có thể có cái tên đẹp hơn vì em gái con đã đối xử tệ với con.”

“Chastin,” Jeremy nói. “Anh thích cái tên đó.”

“Và Harper,” tôi nói. “Chastin và Harper.”

Chúng là hai cái tên anh ấy đã gửi cho tôi. Tôi thấy nghe cũng được. Tôi chọn chúng bởi anh ấy đã nhắc tới hai cái tên đó hơn một lần, tôi nghĩ



chúng ở đầu danh sách ưa thích của anh ấy. Có lẽ nếu anh ấy để ý thấy tôi đã cố gắng yêu anh ấy như thế nào, anh ấy sẽ không để ý tới hai đối tượng tình yêu mà tôi không hướng tới.

Chastin bắt đầu khóc. Con bé ngo ngoáy trong tay tôi, và tôi không biết mình phải làm gì. Tôi bắt đầu đu đưa nó, nhưng tôi bị đau, nên dừng lại. Con bé lại càng khóc to hơn.

“Có lẽ con đói,” Jeremy gợi ý.

Tôi đã quá tin tưởng vào suy nghĩ rằng chúng sẽ không thể ra đời vì những gì tôi bắt chúng phải trải qua, nên ngoài những việc đó ra tôi đã không chuẩn bị nhiều. Tôi biết việc cho con bú sẽ là lựa chọn tốt nhất, nhưng tôi không có chút khao khát nào để làm cái việc sẽ hủy hoại bộ ngực của tôi như thế. Đặc biệt khi có đến tận hai đứa.

“Nghe như có người đói rồi kìa,” một cô y tá nói khi nghênh ngang đi vào phòng. “Cô có định cho bú không?”

“Không,” tôi nói ngay lập tức. Tôi muốn cô ta rút ra ngoài.

Jeremy nhìn tôi, lo lắng. “Em có chắc không?”

“Có hai đứa đó,” tôi trả lời.

Tôi không thích vẻ mặt của Jeremy lúc này – cứ như thể anh ấy thất vọng về tôi lắm. Tôi ghét khi phải nghĩ rằng mọi chuyện rồi sẽ trở thành thế này

kể từ đây. Anh ấy đứng về phía chúng. Tôi chẳng còn là gì nữa.

“Cũng không khó hơn cho bú bình đâu ạ,” y tá Nghênh ngang nói. “Thậm chí còn dễ hơn ấy. Chị có muốn thử không? Để xem như thế nào?”

Tôi không thể rời mắt khỏi Jeremy trong khi chờ xem anh ấy sẽ cứu tôi thoát khỏi trận tra tấn này như thế nào. Tôi muốn chết khi biết rằng anh ấy muốn tôi cho con bú trong khi có quá nhiều phương án thay thế hoàn hảo khác. Nhưng tôi gật đầu và kéo áo vì nghĩ rằng làm thế sẽ khiến anh ấy vui. Tôi muốn anh ấy hạnh phúc vì tôi là mẹ của con anh ấy, dù tôi không hạnh phúc với chuyện đó.

Tôi để hờ ngực và đưa Chastin lại gần núm vú. Jeremy quan sát toàn bộ quá trình. Anh ấy nhìn thấy con bé mút núm vú tôi. Anh ấy nhìn thấy đầu con bé di chuyển trước sau, đôi tay nhỏ của nó ấn vào da tôi. Anh ấy quan sát nó.

Thật khó chịu.

Đứa bé này, đang ngậm vào thứ trước kia Jeremy đã ngậm. Tôi không thích thế. Làm sao anh ấy thấy ngực tôi hấp dẫn nữa sau khi chứng kiến bọn trẻ bú mút hằng ngày?

“Có đau không?” Jeremy hỏi.

“Không thực sự đau.”

Anh ấy đặt tay lên đầu tôi và vuốt tóc tôi ra

đằng sau. “Em nhìn như thể đang bị đau ấy.”

*Không phải bị đau. Chỉ là ghê tởm thôi.*

Tôi quan sát Chastin bắt đầu nuốt sữa. Dạ dày tôi nhộn nhạo khi tôi cố gắng hết sức để không cho anh ấy thấy tôi khó chịu thế nào. Tôi chắc chắn nhiều người mẹ thấy điều này là tuyệt diệu. Tôi chỉ thấy ghê tởm.

“Em không làm được,” tôi thì thầm, đầu tôi dựa ra sau gối.

Jeremy với tay ra và kéo Chastin ra khỏi ngực tôi. Tôi thở phào nhẹ nhõm khi thoát khỏi nó.

“Không sao,” Jeremy an ủi. “Chúng ta sẽ dùng sữa công thức.”

“Anh chắc chứ?” Y tá hỏi anh ấy. “Chị ấy có vẻ đang quen đấy.”

“Tôi chắc. Chúng tôi sẽ dùng sữa công thức.”

Y tá đành chấp nhận và nói cô ta sẽ lấy một lon Simalac rồi đi ra khỏi phòng.

Tôi mỉm cười bởi chồng tôi vẫn bảo vệ tôi. Anh ấy ủng hộ tôi. Anh ấy đã đặt tôi lên hàng đầu vào giây phút đó, và tôi thích điều đó. “Cảm ơn anh,” tôi nói.

Anh hôn lên trán Chastin và ngồi xuống mép giường của tôi cùng con bé. Anh ấy nhìn ngắm nó và lắc đầu vẻ bàng hoàng. “Sao mà anh đã cảm thấy

muốn bảo vệ chúng lắm, và anh mới chỉ gặp chúng vài giờ thôi đó.”

Tôi muốn nhắc anh nhớ rằng anh ấy đã luôn muốn bảo vệ tôi, nhưng có vẻ không hợp lý khi nói vậy lúc này. Tôi gần như cảm thấy mình đang tham dự vào một cái gì đó mà không thuộc về tôi. Sự gắn kết cha con mà tôi sẽ không bao giờ có thể chen chân vào. Anh ấy đã yêu chúng nhiều hơn từng yêu tôi. Anh ấy thậm chí sẽ đứng về phía chúng, kể cả khi tôi không sai. Điều này tệ hơn nhiều so với những gì tôi tưởng tượng.

Anh ấy nhấc một cánh tay lên mặt và gạt đi giọt nước mắt.

“Anh khóc đấy à?”

Jeremy quay nhanh đầu về phía tôi, ngạc nhiên trước lời lẽ của tôi. Tôi sợ hãi. Rồi đỡ lời. “Tự nhiên em nói năng như thế,” tôi nói. “Em có ý tốt thôi. Em yêu cái cách anh yêu con.”

Sự căng thẳng đột ngột của anh ấy biến mất với sự chống chế của tôi. Anh ấy nhìn lại Chastin và nói: “Anh chưa bao giờ yêu thứ gì nhiều thế này. Em có nghĩ là em có thể yêu ai nhiều như thế không?”

Tôi đảo mắt và nghĩ thầm. *Em đã yêu một người như thế, Jeremy ạ. Anh đấy. Trong bốn năm. Cảm ơn vì đã để ý.*

# 1 0

Tôi không biết tại sao mình lại ngạc nhiên khi đặt bản thảo lại ngăn kéo. Những thứ bên trong trở nên xộc xệch khi tôi giận dữ đóng ngăn kéo lại. *Tại sao tôi lại giận dữ?* Đây có phải cuộc đời tôi hay gia đình tôi đâu. Tôi đã xem qua nhận xét về sách của Verity trước khi tới đây, và chín trên mười người nhận xét nói rằng họ chỉ muốn ném Kindle hay sách của họ khắp phòng.

Tôi cũng muốn làm vậy với tự truyện của cô ta. Tôi đã hy vọng cô ta sẽ nhìn thấy ánh sáng qua sự ra đời của hai đứa con, nhưng không. Cô ta chỉ thấy những mảng tối tăm hơn.

Cô ta có vẻ quá lạnh lùng và tàn nhẫn, nhưng tôi không phải là một người mẹ. Có phải rất nhiều người làm mẹ cảm thấy như vậy về con của mình lúc đầu không? Nếu vậy, chắc hẳn là họ đã không trung thực về điều đó. Có lẽ cũng giống như khi một người mẹ nói cô ta không thiên vị đứa con nào, nhưng có ấy. Đó là những sự thật không được nói ra thành lời giữa những bà mẹ. Thứ mà bạn sẽ không nhận thức ra nếu bạn chưa phải là mẹ.

Hay có lẽ Verity không xứng đáng làm mẹ. Tôi nghĩ về việc một ngày nào đó sẽ có con. Tôi sắp ba mươi hai rồi và sẽ là nói dối nếu tôi nói tôi không lo lắng về việc tôi sẽ mất cơ hội đó. Nhưng nếu tôi ở trong một mối quan hệ với một người đàn ông nào đó mà tôi muốn trở thành bố của con tôi, người đó sẽ giống như Jeremy. Thế

mà thay vì trân trọng một người bố tuyệt vời như thế của con mình, Verity lại căm thù anh ấy.

Tình yêu của Jeremy đối với con gái mình dường như đã rất chân thành ngay từ đầu. Đến giờ vẫn vậy. Và anh mới mất chúng chưa lâu. Tôi cứ quên mất điều đó. Anh có lẽ vẫn đang trải qua giai đoạn đau khổ, trong khi phải xử lý việc của Verity và chăm sóc Crew và đảm bảo nguồn thu nhập mà họ quen có được không hoàn toàn bị cắt đứt. Chỉ một phần trong những biến cố đó thôi cũng đủ để hạ gục một người. Nhưng anh đang đương đầu với tất cả.

Tôi tìm thấy những hộp ảnh trong tủ ở phòng làm việc của Verity tuần này khi đang tìm kiếm tài liệu của cô ta. Tôi kéo xuống một hộp nhưng chưa xem ảnh. Đây có vẻ giống một cuộc xâm phạm quyền riêng tư khác từ phía tôi. Gia đình này, ít nhất là Jeremy, đã tin tưởng giao cho tôi việc hoàn tất loạt truyện này, nhưng tôi cứ liên tục bị sao nhãng vì nỗi ám ảnh về Verity.

Nhưng nếu Verity thực sự đặt bản thân vào loạt truyện của cô ta rất nhiều, tôi cần phải biết rõ về cô ta nhất có thể. Đây không phải là tọc mạch, đây là nghiên cứu. Vậy đó. Thế là không còn áy náy gì nữa.

Tôi mang hộp ảnh ra bàn bếp, lật mở nắp, rồi lấy ra một chồng ảnh, không biết ai đã rửa chúng. Ngày nay người ta không còn hay rửa ảnh, vì sự ra đời của điện thoại thông minh. Nhưng có rất nhiều ảnh của lũ trẻ ở đây. Ai đó đã bỏ công sức rửa tất cả chúng ra. Tôi cá đó là Jeremy.

Tôi lật lên một bức ảnh của Chastin. Một tấm cận mặt. Tôi nhìn ngắm vết sẹo của cô bé một lát. Tôi không thể thôi nghĩ về nó ngày

hôm qua, nên tôi đã lên Google để tìm câu trả lời cho câu hỏi liệu cổ phá thai có gây ảnh hưởng đến tử cung không.

Và đó là điều tôi sẽ không bao giờ tìm kiếm nữa. Thật buồn, có rất nhiều đứa trẻ sống sót phải hứng chịu những dị tật còn tệ hơn vết sẹo rất nhiều. Chastin thực sự may mắn. Cả cô bé và Harper.

Cho tới khi sự may mắn đó kết thúc.

Những bước chân của Jeremy tiến đến gần cầu thang. Tôi không cố gắng che giấu những bức ảnh, bởi tôi không chắc anh có để ý rằng tôi đang ngồi đây xem chúng không.

Khi anh đi vào bếp, tôi mỉm cười với anh và tiếp tục xem ảnh. Anh ngập ngừng trên đường đi tới tủ lạnh, mắt nhìn vào chiếc hộp trên bàn.

“Tôi cảm thấy sẽ có ích khi biết thêm về cô ấy,” tôi giải thích. “Có ích cho việc viết.” Tôi rời mắt khỏi anh, cúi xuống nhìn bức ảnh của Harper, cô bé ít khi cười.

Jeremy ngồi xuống cạnh tôi và nhặt lên một bức ảnh của Chastin.

“Tại sao Harper không bao giờ cười?”

Jeremy nghiêng người sang, lấy bức ảnh của Harper trên tay tôi. “Con bé bị Asperger<sup>[1]</sup> khi mới ba tuổi. Con bé không hay thể hiện cảm xúc cho lắm.”

Anh vuốt một ngón tay lên bức ảnh và đặt nó sang bên cạnh, rồi lấy một bức ảnh khác ra khỏi hộp. Đây là bức chụp Verity và hai cô con gái. Anh đưa nó cho tôi. Ba người bọn họ ăn mặc giống nhau, những bộ đồ ngủ cùng tông màu. Nếu Verity không thực sự yêu hai

cô con gái, thì trong bức ảnh này cô ta đã che giấu điều đó thật tốt.

“Giáng sinh cuối cùng trước khi Crew sinh ra,” anh nói, giải thích về bức ảnh. Anh lấy ra một chồng ảnh nữa và bắt đầu lật xem chúng. Đôi lúc anh ngừng lại để xem ảnh hai cô bé, nhưng lại lật nhanh qua những bức ảnh của Verity.

“Đây,” anh nói, lấy ra một bức. “Đây là bức ảnh của chúng mà tôi thích nhất. Nụ cười hiểm hoi của Harper. Con bé rất thích động vật, nên chúng tôi thuê một sở thú và tổ chức sinh nhật cho nó ở sân sau.”

Tôi mỉm cười nhìn bức ảnh. Nhưng phần lớn bởi Jeremy có trong đó với vẻ mặt sung sướng hiểm hoi. “Tính cách hai bé thế nào?”

“Chastin là người bảo vệ. Hơi nóng tính một chút. Từ khi chúng còn nhỏ, con bé đã cảm nhận được Harper hơi khác so với nó. Con bé như là mẹ của em mình vậy. Con bé cố gắng chỉ tôi và Verity cách làm bố mẹ. Và lạ Chúa, Crew ra đời, chúng tôi đã nghĩ sẽ đưa thằng bé cho Chastin nuôi. Con bé bị ám ảnh bởi em mình.” Anh đặt một bức ảnh của Chastin vào đồng ảnh mà anh vừa xem xong. “Con bé đáng lẽ sẽ là một người mẹ tuyệt vời một ngày nào đó.”

Anh cầm lên một bức ảnh của Harper. “Harper rất đặc biệt đối với tôi. Đôi khi tôi không chắc Verity có hiểu con bé như tôi không, nhưng tôi gần như có thể cảm nhận được những gì con bé cần, cô hiểu chứ? Con bé gặp khó khăn trong việc thể hiện cảm xúc, nhưng tôi biết điều gì sẽ kích thích con bé, điều gì sẽ khiến con bé vui, buồn, kể cả khi con bé không biết cách bộc lộ cảm xúc. Con bé hầu như luôn hạnh phúc. Nhưng nó không thích Crew ngay. Mãi tới khi



thằng bé lên ba hay bốn và có thể thực sự chơi với nó. Trước đó, thằng bé chỉ giống như một đồ vật nào đó thôi.” Anh cầm lên một bức ảnh ba bố con. “Thằng bé không hỏi về hai chị. Không hỏi lấy một lần. Còn không nhắc đến tên chúng.”

“Điều đó có khiến anh phiền lòng không?”

Anh nhìn tôi. “Tôi không biết mình nên thấy nhẹ nhõm hay lo lắng nữa.”

“Có thể là cả hai,” tôi thừa nhận.

Anh cầm lên một bức ảnh chụp Verity và Crew, ngay sau khi Crew ra đời. “Thằng bé đã được trị liệu tâm lý trong vài tháng. Nhưng tôi đã sợ nó giống một kiểu nhắc nhở hằng tuần về bi kịch, nên tôi cho nó thôi. Nếu thằng bé có dấu hiệu rằng nó cần điều trị tâm lý khi lớn hơn, tôi sẽ cho nó quay lại. Để đảm bảo rằng nó không sao.”

“Còn anh?”

Anh lại nhìn tôi. “Tôi thì sao?”

“Anh có sao không?”

Anh vẫn nhìn vào mắt tôi. Không lơ một nhịp nào. “Thế giới của tôi đảo lộn khi Chastin qua đời. Và rồi khi Harper mất, nó kết thúc hoàn toàn.” Anh lại nhìn xuống đồng ảnh. “Khi tôi nhận cuộc gọi báo tin về Verity... cảm xúc duy nhất còn lại trong tôi là sự tức giận.”

“Với ai cơ? Chúa trời sao?”

“Không,” Jeremy nói, giọng anh khe khẽ. “Với Verity.”

Anh lại nhìn tôi, anh không cần phải giải thích tại sao mình lại giận dữ với cô ta thì tôi cũng đoán được. *Anh nghĩ cô ta cố tình đâm*

vào cái cây.

Không khí trong phòng... và cả trong ngôi nhà này thật tĩnh mịch. Anh thậm chí còn đang không hít thở.

Cuối cùng, anh ngồi thẳng dậy trên ghế và đứng lên. Tôi đứng lên cùng anh bởi tôi cảm thấy đây là lần đầu tiên anh tâm sự những điều này. Có lẽ là đối với cả bản thân anh. Tôi có thể thấy anh không muốn cho tôi thấy những gì anh nghĩ, bởi anh tránh khỏi ánh nhìn của tôi và đan hai tay sau đầu. Tôi đặt tay lên vai anh, và rồi tôi di chuyển đến đứng trước mặt anh, kể cả khi anh có muốn thế hay không. Tôi vòng tay quanh eo anh và ấn mặt vào ngực anh để ôm anh. Đôi tay anh đan sau lưng tôi, rồi anh cất một tiếng thở dài. Anh ôm chặt tôi, và tôi có thể thấy đó là một cái ôm mà anh đã cần từ rất lâu rồi.

Chúng tôi đứng như thế lâu hơn một cái ôm bình thường, cho tới khi chúng tôi thấy rõ ràng là không nên tiếp tục. Sức mạnh trong cái ôm của anh nói lỏng, và cứ thế, chúng tôi không còn ôm nhau nữa. Chúng tôi tựa vào nhau. Cảm nhận sức nặng của việc đã từ lâu cả hai chúng tôi không còn cảm nhận được điều này nữa. Ngôi nhà hoàn toàn yên lặng, nên tôi nghe thấy tiếng anh cố gắng nín thở. Tôi cảm nhận được sự do dự của anh khi bàn tay anh di chuyển chậm chậm lên gáy tôi.

Đôi mắt tôi đang nhắm, nhưng tôi mở chúng ra bởi tôi muốn nhìn thấy anh. Có một lực kéo khiến đầu tôi ngã vào bàn tay anh lúc tôi ngẩng mặt lên khỏi ngực anh.

Anh giờ đang cúi xuống nhìn tôi, tôi không rõ liệu anh định hôn tôi hay bỏ tôi ra, nhưng kiểu gì thì cũng đã quá muộn rồi. Tôi cảm

nhận được mọi thứ anh đang cố gắng không nói ra trong cái cách mà anh ôm tôi. Trong cách mà anh ngừng hơi thở.

Tôi có thể cảm thấy anh đang đưa tôi lại gần miệng mình. Nhưng sau đó mắt anh sáng lên và đôi tay anh buông xuống.

“Này, anh bạn,” Jeremy nói, nhìn qua vai tôi. Jeremy lùi lại, thả tôi ra. Tôi giữ lấy thành của chiếc ghế, cảm thấy như cơ thể mình nặng hơn gấp đôi khi anh buông tôi ra.

Tôi nhìn ra phía ngưỡng cửa, và Crew đang đứng đó nhìn chúng tôi. Không có biểu hiện gì. Trông thẳng bé lúc này giống hệt Harper. Ánh nhìn của thẳng bé chuyển xuống hộp ảnh trên bàn và thẳng bé chạy thẳng về phía đó. Gần như là lao đến.

Tôi vội vàng lùi lại, ngạc nhiên trước hành động của thẳng bé. Thẳng bé cầm những bức ảnh lên, giận dữ ném chúng lại vào hộp.

“Crew,” Jeremy nói, giọng anh nhẹ nhàng. Anh cố gắng nắm lấy khuỷu tay của con trai mình, nhưng Crew giật ra. “Này,” Jeremy nói, cúi người xuống gần thẳng bé. Tôi có thể nghe thấy sự bối rối trong giọng anh, như thể đây là khía cạnh của Crew mà anh chưa từng thấy trước đây.

Crew bắt đầu khóc khi thẳng bé vứt tất cả ảnh vào trong hộp.

“Crew,” Jeremy gọi, không giấu nổi vẻ lo lắng. “Bố với cô chỉ đang xem ảnh thôi.” Anh cố gắng kéo Crew về phía mình, nhưng Crew giật ra khỏi tay Jeremy. Jeremy lại nắm lấy Crew, kéo về phía ngực mình.

“Cất chúng đi!” Crew hét về phía tôi. “Cháu không muốn thấy chúng!”

Tôi cầm lấy chỗ ảnh còn lại và nhanh chóng nhét chúng vào trong hộp. Tôi đẩy nắp chiếc hộp và cầm nó lên, giữ nó ở gần ngực tôi khi Crew cố gắng giằng ra khỏi Jeremy. Jeremy bế thẳng bé lên và lao ra khỏi bếp. Họ đi lên tầng, còn tôi bị bỏ lại trong căn bếp, run rẩy, lo lắng.

*Tại sao lại như vậy?*

Rất lâu sau, trên tầng vẫn yên lặng. Tôi không nghe thấy Crew cựa cãi hay la hét, nên tôi nghĩ đó là dấu hiệu tốt. Nhưng đầu gối tôi bủn rủn và đầu tôi nặng trĩu. Tôi cần phải nằm xuống. Lẽ ra tôi không nên uống hai viên Xanax vào tối nay. Tôi không nên mang ảnh gia đình họ ra và bày chúng trước mặt những thành viên chưa vượt qua được nỗi mất mát. Hoặc có lẽ tôi không nên suýt nữa thì hôn một người đàn ông có vợ. Tôi xoa trán mình, đột nhiên có một cảm giác muốn đi thật nhanh - và không bao giờ trở lại ngôi nhà này nữa.

*Tôi vẫn đang làm gì ở đây vậy?*

---

[1] Hội chứng Asperger (một dạng tự kỷ) là một rối loạn phát triển tâm lý - thần kinh, có đặc điểm là suy giảm khả năng giao tiếp và tương tác xã hội, trí thông minh trung bình hoặc vượt trội, và không chậm phát triển ngôn ngữ đáng kể.

# 11

**N**gay cả khi đang giữa trưa, khi mặt trời đang tỏa rạng, vẫn có một cảm giác rờn rợn ở trong ngôi nhà này. Hiện giờ đã là bốn giờ chiều. Jeremy đang làm việc ngoài cầu tàu, còn Crew đang chơi gôn anh trên bãi cát.

Một khối năng lượng lộn xộn thiếu ổn định đang bao trùm ngôi nhà. Nó luôn ở đây, và tôi dường như không thể giữ nó ra. Nó dường như tệ hơn mỗi đêm, tối tăm và sâu thẳm. Tôi chắc chắn là hầu hết mọi lúc nó chỉ ở trong đầu tôi, nhưng điều đó không khiến tôi thoải mái hơn, bởi những thứ lấp ló trong tâm trí cũng nguy hiểm như những mối nguy có trong hiện thực.

Tối hôm qua khi tỉnh dậy để đi vệ sinh, tôi nghĩ mình đã nghe thấy tiếng động ở sảnh - những tiếng bước chân nhẹ hơn của Jeremy và nặng hơn của Crew. Sau đó, chỉ một lát, nghe như tiếng những bậc cầu thang đang cọt kẹt, từng tiếng vang lên như thể có một người đang khe khẽ bước lên chúng. Tôi đã phải mất một lát mới ngủ lại được bởi trong một ngôi nhà có kích cỡ như thế này, tiếng ồn là không thể tránh khỏi. Và với trí tưởng tượng của một nhà văn, mọi tiếng ồn đều có thể trở thành mối đe dọa.

Đầu tôi hướng ra phía cửa phòng làm việc. Tôi đang thấy nhộn nhạo, cho tới tận bây giờ, và tất cả những gì tôi nghe thấy là tiếng April ở trong bếp nói chuyện với ai đó. Bà ta dùng cùng tông giọng

ôn hòa như khi nói chuyện với Verity, như thể đang cố gắng gọi cô ta quay trở lại với thế giới. Tôi chưa bao giờ nghe tiếng Jeremy nói chuyện với vợ mình. Nhưng anh đã thừa nhận mình giận cô ta. Liệu anh còn yêu cô ta không? Anh có ngồi ở trong phòng cô ta và nói với cô ta anh nhớ giọng nói của cô ta thế nào không? Có vẻ đó là điều mà anh sẽ làm. Hoặc có thể đã làm. *Còn bây giờ thì sao?*

Anh quan tâm đến cô ta, đôi khi cho cô ta ăn, nhưng tôi chưa bao giờ nhìn thấy anh thực sự nói chuyện trực tiếp với cô ta. Điều đó khiến tôi phân vân không biết liệu có phải anh không tin rằng cô ta còn ở đó. Như thể người mà anh đang chăm sóc không còn là vợ của anh nữa.

Có lẽ anh có thể tách biệt sự tức giận và nỗi thất vọng với Verity và người phụ nữ mà anh chăm sóc, bởi anh không còn cảm thấy họ là cùng một người.

Tôi đi đến phòng bếp vì cảm thấy đói, nhưng cũng vì tò mò muốn quan sát April khi bà ta tương tác với Verity. Tôi tò mò muốn xem Verity có bất kỳ phản ứng cơ thể nào với sự tương tác của bà ta không.

April đang ngồi ở bàn với bữa trưa của Verity. Tôi mở tủ lạnh và quan sát bà ta cho cô ta ăn. Hàm của Verity di chuyển lên xuống, gần giống như robot, sau khi April cho cô ta ăn một muỗng khoai tây nghiền. Luôn là đồ ăn mềm. Khoai tây nghiền, nước sốt táo, rau nghiền. Đồ ăn bệnh viện, nhuyễn và dễ tiêu hóa. Tôi lấy một cốc pudding của Crew và ngồi vào bàn cùng April và Verity. April nhận ra sự có mặt của tôi bằng một cái liếc nhìn và gật đầu, ngoài ra không có gì khác.

Sau một vài miếng pudding, tôi quyết định tán gẫu một chút với người phụ nữ từ chối tương tác với tôi.

“Bà đã làm y tá bao lâu rồi?”

April rút thìa ra khỏi miệng Verity và cắn nó trở lại món khoai tây nghiền. “Đủ lâu để chỉ còn vài năm nữa là đến tuổi nghỉ hưu.”

“Lâu lắm rồi nhỉ.”

“Cô là bệnh nhân ưa thích nhất của tôi đấy,” April nói với Verity. “Cho tới giờ.”

Bà ta hướng câu trả lời về phía Verity, dù tôi là người hỏi.

“Bà đã làm việc với Verity bao lâu rồi?”

Một lần nữa, April hướng câu trả lời về Verity. “Chúng ta đã như thế này bao lâu rồi nhỉ?” Bà ta hỏi, như thể Verity sẽ trả lời vậy. “Bốn tuần à?” Bà ta nhìn tôi. “Vâng, tôi chính thức được thuê vào khoảng bốn tuần trước.”

“Bà có quen biết gia đình này không ạ? Trước ngày Verity gặp tai nạn ấy?”

“Không.” April lau miệng cho Verity và rồi đặt khay thức ăn lên bàn. “Tôi có thể nói chuyện với cô một lát không?” Bà ta hất đầu ra dấu về phía hành lang.

Tôi ngừng lại, không hiểu tại sao chúng tôi lại phải rời bếp để bà ta có thể nói chuyện với tôi. Tuy vậy, tôi vẫn đứng dậy và đi theo bà ta ra ngoài. Tôi dựa vào tường và ăn thêm một miếng pudding khi April đút hai tay vào túi áo y tá của bà ta.

“Tôi không kỳ vọng cô biết điều này, đặc biệt là khi cô chưa bao giờ ở bên ai có tình trạng như Verity. Nhưng việc bàn luận về người

khác như thể người ta không có ở trước mặt mình như thể là thiếu tôn trọng.”

Tôi nắm lấy cái thìa, chuẩn bị kéo nó ra khỏi miệng, và ngừng một lát. Rồi tôi đặt lại cái thìa vào cốc pudding. “Tôi xin lỗi. Tôi đã không nhận thức được điều đó.”

“Sẽ dễ rơi vào tình huống đó, đặc biệt khi cô nghĩ người bệnh không thể nhận biết cô. Não của Verity không làm việc bình thường được như trước kia, tất nhiên, nhưng chúng ta không thể biết được cô ấy tiến triển như thế nào. Nên cứ cẩn thận với những gì cô nói ở trước mặt cô ấy.”

Tôi đứng thẳng dậy, rời khỏi tư thế tựa tường của mình. Tôi không hề biết mình đã bất lịch sự như vậy.

“Tất nhiên ạ,” tôi gật đầu.

April mỉm cười, và lần đầu tiên nó có vẻ rất chân thành.

May mắn thay, giây phút bối rối của chúng tôi kết thúc nhờ có Crew. Cậu bé chạy qua cửa sau, cầm thứ gì đó trong lòng bàn tay. Cậu bé vụt qua tôi và April, đi thẳng vào bếp. April đi theo cậu bé.

“Mẹ,” Crew nói, vẻ vui mừng. “Mẹ, mẹ, con tìm được một con rùa.”

Cậu bé đứng trước mặt mẹ, giơ con rùa lên. Cậu bé vuốt những ngón tay lên mai rùa rồi nói, “Mẹ, nhìn nó này.” Cậu bé giơ nó lên cao hơn nữa, cố gắng khiến Verity nhìn con rùa. Tất nhiên cô ta không nhìn. Cậu bé mới có năm tuổi, nên có thể cậu không thể hiểu được lý do tại sao mẹ mình lại không nói chuyện hay nhìn hay phản ứng với sự vui vẻ của cậu nữa. Tôi ngay lập tức thấy đau lòng cho cậu bé, vì tôi biết cậu vẫn đang chờ mẹ mình hoàn toàn hồi phục.



“Crew,” tôi nói, đi về phía cậu bé. “Cho cô xem con rùa nào.”

Cậu bé quay lại và giơ nó lên cho tôi. “Nó không phải là rùa cá sấu. Bố nói loại đó có vết ở trên cổ.”

“Ôi,” tôi nói. “Tuyệt quá. Cô cháu mình đi ra ngoài tìm thứ gì để làm nhà cho nó đi.”

Crew nhảy lên vui sướng, rồi chạy sượt qua tôi. Tôi đi theo cậu bé ra khỏi ngôi nhà và giúp cậu tìm kiếm cho tới khi thấy một cái xô đỏ cũ để cho chú rùa vào. Sau đó, Crew ngồi phịch xuống bãi cỏ và đặt cái xô lên đùi.

Tôi ngồi xuống cạnh cậu bé, một phần bởi tôi bắt đầu thương cảm cho đứa trẻ này, nhưng cũng bởi chúng tôi có thể quan sát Jeremy rất rõ từ địa điểm này khi anh đang làm việc dưới cầu tàu.

“Bố nói cháu không thể nuôi thêm một con rùa nữa vì cháu đã làm con trước chết.”

Tôi quay về phía Crew.

“Cháu làm nó chết à? Chuyện là như thế nào?”

“Cháu để lạc nó trong nhà,” cậu bé nói. “Mẹ tìm thấy nó ở dưới ghế ngồi của mẹ và nó đã chết.”

Ồ, *được rồi*. Tâm trí tôi đang đi đâu đó xa xôi hơn với thông tin đó. Trong một giây, tôi đã nghĩ cậu bé cố ý giết chú rùa.

“Chúng ta có thể để chú rùa xuống cỏ,” tôi nói với cậu bé. “Như thế cháu có thể quan sát và xem nó bò đi hướng nào. Và có khi nó sẽ dẫn cháu tới chỗ bí mật của gia đình rùa đấy.”

Crew nhặt chú rùa ra khỏi cái xô. “Cô có nghĩ nó có vợ không?”

“Có thể.”

“Có con nữa.”

“Có thể chứ.”

Crew đặt chú rùa xuống bãi cỏ, nhưng theo lẽ tự nhiên, chú rùa quá sợ hãi nên chẳng hề nhúc nhích.

Chúng tôi quan sát nó một lát, chờ nó chui ra khỏi vỏ. Tôi có thể thấy Jeremy đang đi tới qua khoe mắt mình. Khi anh tới gần hơn, tôi ngẩng lên nhìn anh, giơ tay lên che mắt khỏi ánh nắng mặt trời.

“Hai cô cháu tìm thấy gì vậy?”

“Một con rùa,” Crew nói. “Đừng lo, con không giữ nó đâu.”

Jeremy nở một nụ cười cảm kích với tôi. Rồi anh ngồi xuống với Crew trên bãi cỏ. Crew lại gần bố mình, nhưng khi nắm lấy cánh tay Jeremy, Crew đã bỏ ngay ra. “Ghê quá. Bố đầy mồ hôi.”

Anh đầy mồ hôi, nhưng tôi không nghĩ như thế là ghê.

Crew nhồm người lên khỏi bãi cỏ. “Con đói rồi. Bố hứa tối nay sẽ đưa con đi ăn tối. Chúng ta đã không đi nhà hàng cả năm rồi.”

Jeremy cười lớn. “Cả năm? Mới tuần trước bố vừa đưa con tới McDonald’s.”

Crew nói. “Vâng, nhưng chúng ta vẫn thường đi ra ngoài ăn suốt trước khi hai chị chết.”

Tôi nhìn thấy hai vai của Jeremy căng lên sau câu nói đó. Chính anh đã nói rằng Crew chưa từng nhắc đến hai chị mình từ khi chúng mất, nên giây phút này chắc chắn rất quan trọng.

Jeremy thở ra một hơi sâu rồi vỗ vào lưng Crew. “Con nói đúng. Đi rửa tay và chuẩn bị sẵn sàng đi. Tối còn phải về trước khi bà April đi nữa.”

Crew lao nhanh vào nhà, quên mất luôn chú rùa. Jeremy quan sát thẳng bé một lát, đôi mắt tràn đầy suy tư. Rồi anh đứng dậy và đưa tay giúp tôi đứng dậy.

“Cô đi cùng không?” Anh hỏi.

Anh đang mời tôi đi ăn bữa tối thân mật với hai bố con anh, nhưng trái tim đầy hy vọng của tôi phản ứng như thể vừa được mời đi hẹn hò. Tôi mỉm cười khi phủi bụi đằng sau quần jeans. “Tôi rất vui lòng.”



Tôi chưa có dịp nào để trau chuốt bề ngoài từ khi đến nhà Jeremy. Dù tôi không nỗ lực cho lắm trước khi chúng tôi rời đi, Jeremy chắc hẳn đã để ý thấy lớp mascara, son bóng và mái tóc được buông xuống lần đầu của tôi. Khi chúng tôi tới nhà hàng và anh giữ cửa cho tôi, anh đã khẽ nói: “Trông cô rất đẹp.”

Lời khen của anh làm tôi vững dạ biết bao, và tôi vẫn cảm thấy nó, thậm chí cho đến khi chúng tôi đã ăn xong. Crew ngồi cùng phía với Jeremy. Cậu bé không ngừng kể chuyện cười khi đã ăn xong phần tráng miệng.

“Con có một câu đố,” Crew nói. “E.T viết tắt cho cái gì?”

Jeremy không cố gắng trả lời câu đùa của Crew bởi anh nói anh đã nghe chúng cả ngàn lần rồi. Tôi mỉm cười với Crew và giả bộ như mình không biết câu trả lời.

“Bởi nó có những cái chân ngắn<sup>[1]</sup>,” Crew nói, ngã ra sau ghế vì cười. Phản ứng của cậu bé với trò đùa của bản thân khiến tôi cười

nhiều hơn chính câu đùa đó.

Và rồi. “Tại sao người ta không chơi tú lơ khơ ở trong rừng?”

“Cô không biết, tại sao?” Tôi nói.

“Có quá nhiều báo đốm!”

Câu này thì tôi chẳng cười được.

“Đến lượt cô,” Crew nói.

“Lượt cô sao?” Tôi hỏi.

“Vâng, tới lượt cô kể chuyện cười.”

Ôi, Chúa ơi. Tôi đang bị một đứa bé năm tuổi gây áp lực. “Được rồi, để cô nghĩ.” Một vài giây sau, tôi búng ngón tay. “Được, cô có một câu. Thứ gì màu xanh, không rõ hình dạng, mà khi nó rơi ra khỏi một cái cây, nó có thể giết chết bạn?”

Crew nhoài người về phía trước, chống cằm lên hai bàn tay. “Ummmm, cháu không biết.”

“Một cây piano xanh mờ nhạt.”

Crew không cười. Jeremy cũng vậy. *Lúc đầu.*

Rồi, một vài giây sau, Jeremy cười phá lên khiến tôi mỉm cười.

“Cháu không hiểu,” Crew nói.

Jeremy vẫn đang cười và lắc đầu.

Crew nhìn lên Jeremy. “Tại sao nó lại buồn cười?”

Jeremy quàng tay ôm Crew. “Nó không buồn cười,” anh nói. “Nó buồn cười là bởi nó chẳng buồn cười tẹo nào.”

Crew nhìn sang tôi. “Bình thường người ta không đùa vậy.”

“Được rồi, cô có một câu khác,” tôi nói. “Thứ gì màu đỏ và trông

giống cái xô?”

Crew nhún vai.

“Một cái xô xanh sơn đỏ.”

Jeremy nắm chặt hàm, cố gắng không cười. Nhìn thấy anh cười có lẽ là điều tuyệt nhất xảy ra với tôi kể từ khi tôi tới đây.

Crew vênh mũi lên. “Cô không giỏi kể chuyện cười gì cả.”

“Thôi nào. Cậu đó buồn cười mà.”

Crew lắc đầu đầy thất vọng. “Cháu hy vọng cô không cố kể chuyện cười trong sách của mình.”

Jeremy dựa người ra sau ghế và nắm chặt tay vào thành ghế, cố gắng nhịn cười khi người phục vụ bàn mang hóa đơn ra. Jeremy lấy nó từ tay cô ấy và cố gắng nói: “Tôi mời.”

Khi chúng tôi trở về nhà, Crew chạy vào nhà trước chúng tôi. “Chạy lên nhà và nói với April là chúng ta đã về nhé,” Jeremy gọi với theo cậu bé.

Jeremy đóng cánh cửa dẫn vào ga-ra lại, và chúng tôi đều dừng bước trước khi đi tiếp vào nhà. Chúng tôi đứng ở một góc không có ánh sáng chiếu tới gần cầu thang, nhưng một tia sáng từ căn bếp rọi qua gương mặt anh.

“Cảm ơn vì bữa tối. Nó rất vui.”

Jeremy cởi áo khoác ngoài ra. “Đúng vậy.” Anh mỉm cười khi treo áo khoác lên giá áo gần cửa ra vào. Tối nay anh trông thật khác, như thể anh đã bớt đi một chút gánh nặng cuộc đời hơn thường ngày, “Tôi nên đưa Crew ra ngoài thường xuyên hơn.”

Tôi gật đầu đồng ý, đưa hai tay vào túi quần sau. Giây phút sau

đó là sự im lặng tuyệt đối. Gần giống như khoảnh khắc cuối của một buổi hẹn hò thứ thiệt khi bạn không thể quyết định lựa chọn một cái hôn hay một cái ôm.

Tất nhiên, chẳng có gì là phù hợp trong trường hợp này vì đây không phải là một buổi hẹn hò.

*Nhưng sao cảm giác lại giống như vậy?*

Chúng tôi thôi nhìn nhau khi Crew bắt đầu từ cầu thang đi xuống. Ánh nhìn của Jeremy chuyển xuống chân anh một lát, nhưng trước khi đi khỏi, tôi thấy anh thở ra một hơi thở gấp, như thể Crew đã phá vỡ một thứ gì đó Jeremy sẽ hối tiếc. Một thứ gì đó mà tôi không chắc mình có hối tiếc không.

Tôi thở dài nặng nề, đi thẳng tới phòng làm việc của Verity và đóng cửa lại. Tôi cần đánh lạc hướng bản thân. Tôi cảm thấy một sự trống rỗng - một sự khó chịu trong mình mà tôi không nghĩ nó sẽ sớm hết. Giống như tôi cần thêm nhiều khoảnh khắc được ở bên anh. Những khoảnh khắc mà tôi không thể có được. Những khoảnh khắc mà tôi *không nên* có.

Tôi lật giở qua các trang bản thảo của Verity, hy vọng tìm thấy một cảnh thân mật với Jeremy.

Tôi không biết mình là kiểu người gì trong thời gian này, bởi việc đọc bản thảo này là sai trái theo nhiều mức độ, nhưng nó không sai trái bằng việc vượt rào với anh ở bên ngoài.

Tôi không thể có được anh ở ngoài đời thực, nhưng tôi có thể đọc để biết anh ở trên giường như thế nào, để nâng đỡ cho tất cả những ảo mộng của tôi về điều tôi có thể có được với anh.

---

[1] Ở đây, Crew đã chơi chữ. Trong tiếng Anh, “to be short for” có nghĩa là viết tắt, nhưng từ “short” còn có nghĩa là lùn, thấp.

# *Chuyện là như thế*

## *Chương năm*

Tôi sắp sửa ngã gục. Tôi có thể cảm nhận được điều đó. Hoặc ít nhất là mệt mỏi rã rời. Một cơn nóng giận bộc phát. Một cơn bốc đồng. Nhưng chẳng có thứ gì có thể được coi là phù hợp cả.

Chỉ là tôi không thể chịu đựng được nữa. Nếu đứa này không khóc, đứa kia sẽ khóc. Nếu một trong chúng không đói, đứa kia sẽ đói. Chúng hiếm khi nào cùng ngủ một lúc. Jeremy đã giúp đỡ rất nhiều và làm một nửa công việc, nhưng nếu chúng tôi chỉ có một đứa, tôi ít nhất còn được nghỉ ngơi một chút. Nhưng lại có tận hai đứa, thành ra chúng tôi như là bố mẹ đơn thân của từng đứa con vậy.

Jeremy vẫn đang làm trong ngành bất động sản khi hai cô con gái của chúng tôi ra đời. Anh nghỉ hai tuần để giúp tôi chăm sóc lũ trẻ, nhưng qua hai tuần, anh cần đi làm trở lại. Chúng tôi không có đủ tiền để thuê người trông trẻ bởi số tiền nhuận bút trả trước mà tôi nhận được cho bản thảo đầu tiên không nhiều lắm. Tôi rất sợ bị bỏ lại nhà một



mình với lũ trẻ khi anh vắng nhà chín tiếng mỗi ngày.

Tuy nhiên, khi Jeremy quay lại làm việc, mọi thứ hóa ra lại trở nên thật tuyệt vời đối với tôi.

Anh ấy sẽ đi vào lúc 7 giờ sáng. Tôi sẽ thức dậy để anh ấy có thể thấy tôi chăm sóc lũ trẻ. Sau khi anh ấy đi, tôi sẽ đưa chúng trở lại cũi, tháo máy báo khóc của bọn chúng ra và trở lại giường. Từ ngày anh ấy quay trở lại với công việc, tôi bắt đầu ngủ được nhiều hơn. Chúng tôi sống trong một căn hộ góc, và phòng của chúng không giáp với bất kỳ căn hộ nào khác, nên chẳng ai nghe thấy tiếng chúng khóc cả.

Thậm chí tôi cũng không nghe được bởi tôi đeo nút bịt tai.

Sau ba ngày Jeremy đi làm lại, tôi cảm thấy cuộc sống của tôi như trở lại bình thường. Tôi ngủ rất nhiều vào ban ngày, nhưng trước khi Jeremy về nhà, tôi sẽ cho lũ trẻ ăn, tắm cho chúng và bắt đầu nấu bữa tối. Mỗi tối, khi anh ấy bước chân vào nhà, lũ trẻ sẽ tự động yên tĩnh vì cuối cùng cũng được để tâm tới, mùi hương của bữa tối bay tới từ căn bếp, và anh ấy sẽ sung sướng tột độ vì tôi sắp xếp cuộc sống tốt như vậy.

Tôi còn chẳng cần lo lắng về chuyện cho ăn đêm vào thời gian đó, bởi lịch trình ngủ của tôi đã

thay đổi. Tôi ngủ hầu như cả ngày khi Jeremy đi làm. Và lũ trẻ ngủ khá ngon cả đêm bởi quá mệt mỏi với cả ngày khóc lóc. Nhưng việc khóc lóc có khi cũng tốt cho bọn chúng. Tôi có thể viết mỗi đêm khi mọi người ngủ, nên tôi thậm chí còn tiến bộ được trong nghề của mình.

Thứ duy nhất tôi thiếu là ở trong phòng ngủ. Tôi chưa được bác sĩ cho phép quan hệ, vì mới chỉ bốn tuần kể từ khi lũ trẻ ra đời. Nhưng tôi biết nếu tôi không giữ phần đó trong cuộc sông hôn nhân luôn sống động, nó sẽ nhanh chóng lan ra những mặt khác trong cuộc sống của chúng tôi. Đời sống tình dục tệ như một loại virus. Hôn nhân của bạn có thể lành mạnh ở tất cả các khía cạnh khác, nhưng một khi tình dục có vấn đề, nó bắt đầu lây nhiễm ra tất cả những phần khác của mối quan hệ.

Tôi quyết tâm không để điều đó xảy ra với chúng tôi.

Tôi đã cố gắng vào đêm hôm trước để quan hệ với anh ấy, nhưng Jeremy lo lắng sẽ làm tôi đau. Kể cả khi tôi sinh mổ, anh ấy vẫn lo lắng về vết mổ. Anh ấy đã đọc trên mạng rằng anh ấy thậm chí không nên dùng tay với tôi cho tới khi chúng tôi được bác sĩ bật đèn xanh, và cuộc hẹn khám với bác sĩ còn cách tận hai tuần nữa. Anh ấy từ chối quan hệ với tôi cho tới khi có một chuyên gia y tế cho phép điều

đó.

Tôi không muốn chờ lâu đến thế. Tôi không thể. Tôi nhớ anh ấy. Tôi nhớ liên kết đó với anh ấy.

Jeremy tỉnh dậy lúc 2 giờ sáng bởi tôi đã mơn trớn anh ấy. Tôi gần như chắc chắn anh ấy đã bị kích thích trước khi tỉnh dậy hẳn.

Lý do duy nhất khiến tôi biết anh ấy đã tỉnh dậy là vì bàn tay của anh ấy di chuyển tới đầu tôi và những ngón tay lùa vào tóc tôi. Đó là chuyển động duy nhất của anh ấy, anh ấy thậm chí còn không ngẩng đầu lên từ gối để nhìn tôi, và vì một lý do nào đó, tôi thích thế. Tôi không rõ anh ấy đã mở mắt ra chưa. Anh ấy nằm im và yên lặng khi tôi khiến anh ấy phát điên lên.

Khi tôi chắc chắn mình đã khiến anh ấy phát điên tới nỗi sự thèm khát lẫn át nỗi lo lắng của anh ấy dành cho tôi, tôi di chuyển xa khỏi anh ấy. Anh ấy theo tôi. Tôi nằm ngửa ra và anh ấy ngay lập tức đi vào tôi mà không cần suy nghĩ thêm về việc quá sớm hay thứ gì khác. Anh ấy thậm chí còn không nhẹ nhàng lắm.

Mọi việc diễn ra trong một tiếng rưỡi đồng hồ. Chúng tôi đã quan hệ hai lần. Cả hai lần đó, chúng tôi đều không nói một lời. Và thậm chí sau khi mọi thứ kết thúc và tôi bị nghiền nát dưới thân thể mệt mỏi của anh ấy, chúng tôi vẫn không nói gì.

Anh ấy lăn ra khỏi tôi và nằm ôm lấy tôi. Giường của chúng tôi đầy mồ hôi và tinh dịch, nhưng chúng tôi chìm ngay vào giấc ngủ mà không quan tâm đến gì khác.

Tôi biết rằng mọi việc đều ổn. Chúng tôi sẽ ổn. Jeremy vẫn tôn thờ cơ thể tôi nhiều như anh ấy vẫn luôn như vậy.

Hai đứa con đã lấy đi của chúng tôi nhiều thứ vào lúc đó, nhưng khao khát của anh ấy là thứ mà tôi biết sẽ luôn là của tôi.

## 12

C hương sách này là chương khó đọc tiếp nhất từ trước tới nay. Một người mẹ có thể ngủ ngon trong khi hai đứa con sơ sinh đang khóc thì tôi cũng chịu. Cô ta là kẻ vô lương tâm.

Tôi đã nghĩ Verity có thể là một kẻ có nhân cách chống đối xã hội, nhưng giờ đây tôi nghiêng về khả năng cô ta là kẻ thái nhân cách.

Tôi đặt bản thảo sang một bên và sử dụng máy vi tính của Verity để bổ sung vào kho kiến thức của tôi những định nghĩa chính xác nhất của kẻ thái nhân cách. Tôi đọc qua mọi đặc điểm tính cách. *Nói dối thành bệnh, khôn lỏi và thích chi phối, thiếu sự ăn năn hối hận, vô lương tâm và không có lòng thương cảm, phản ứng cảm xúc nông.*

Cô ta thể hiện ra ngoài tất cả những tính cách đó. Điểm duy nhất ở cô ta khiến tôi còn chưa chắc chắn đó là phần bị ám ảnh với Jeremy. Những kẻ thái nhân cách cảm thấy yêu rất khó khăn, và nếu có yêu, họ khó có thể duy trì tình yêu đó. Họ có xu hướng nhanh chóng chuyển từ người này sang người khác. Nhưng Verity không muốn xa Jeremy. Anh là mục tiêu tập trung duy nhất của cô ta.

Người đàn ông này đã kết hôn với một kẻ thái nhân cách, và anh không hề biết điều đó bởi cô ta che giấu nó quá khéo.

Có tiếng gõ nhẹ lên cánh cửa phòng làm việc, nên tôi thu cửa sổ trên máy tính xuống. Khi tôi mở cửa, Jeremy đang đứng ở hành lang. Tóc anh ướt và anh đang mặc một chiếc áo phông trắng cùng một chiếc quần ngủ đen.

Đây là vẻ ngoài của anh mà tôi thích nhất. Chân trần, giản dị, dễ gần. Trông quyến rũ khủng khiếp, và tôi ghét việc giờ đây mình bị hấp dẫn bởi anh nhiều đến thế nào. Liệu tôi có bị anh hấp dẫn nữa không nếu không đọc được những chi tiết thân mật trong bản thảo đó?

“Xin lỗi đã làm phiền, tôi cần cô giúp đỡ.”

“Việc gì vậy?”

Anh ra hiệu cho tôi đi theo. “Có một cái bể cá cũ ở đâu đó trong tầng hầm. Tôi muốn nhờ cô giữ cửa cho tôi để tôi mang nó lên tầng và rửa sạch nó cho Crew.”

Tôi mỉm cười. “Anh sẽ cho thằng bé nuôi chú rùa sao?”

“Vâng, thằng bé có vẻ rất phấn khích vào hôm nay. Nó đã lớn hơn một chút, nên hy vọng lần này thằng bé sẽ nhớ cho rùa ăn.” Jeremy vươn tay về phía cánh cửa hầm và mở nó ra. “Cánh cửa được lắp đặt mở vào bên trong. Nên không thể đi lên cầu thang khi tay bận vì sẽ không thể mở cửa để đi ra ngoài được.”

Jeremy bật đèn và bắt đầu đi xuống cầu thang. Tầng hầm không có vẻ gì giống một phần tiếp nối của ngôi nhà. Có cảm giác như nó đã bị bỏ hoang và không được đoái hoài gì đến, như một đứa bé bị bỏ mặc vậy. Những bậc thang kêu cọt kẹt và bụi trên dải tay cầm gắn trên tường. Thông thường, tôi sẽ chẳng bao giờ có mong muốn đi xuống một tầng hầm nhìn không có gì hấp dẫn như thế này. Đặc

biệt còn ở trong một ngôi nhà đã khiến tôi sợ chết khiếp. Nhưng tầng hầm của họ là nơi duy nhất tôi chưa thấy, và tôi tò mò không biết có gì dưới đó. Liệu Verity có cất giấu thứ gì dưới này không?

Cầu thang đi xuống tầng hầm tối om bởi công tắc ở trên đỉnh cầu thang chỉ bật được một ngọn đèn ở tận sâu bên trong tầng hầm. Khi xuống đến bậc thang cuối cùng, tôi thở phào khi thấy căn phòng không rùng rợn như tôi đã tưởng tượng. Ở bên trái có một chiếc bàn làm việc nhìn như đã bị bỏ đi khá lâu. Có nhiều chồng tài liệu và giấy tờ trên bàn, nhưng nhìn nó như một chỗ để đồ hơn là nơi một người có thể ngồi làm việc.

Bên phải là những chiếc hộp chứa những thứ tích lũy được trong nhiều năm họ ở bên nhau. Một số có nắp, một số thì không. Có một chiếc máy báo khóc của trẻ em thò ra từ một trong những chiếc hộp và tôi co người lại, nghĩ về chương sách tôi vừa đọc và cách mà Verity đã thừa nhận là đã tắt nó đi trong ngày để không cần phải nghe con khóc.

Jeremy đang lục tìm trong đồng đồ ở phía sau và giữa những chiếc thùng.

“Anh từng làm việc dưới này à?” Tôi hỏi anh.

“Vâng. Tôi có một công ty bất động sản và đã mang khá nhiều việc về nhà, nên đây là phòng làm việc tại nhà của tôi.” Anh nhấc một tấm vải lên và ném nó sang một bên, để lộ ra một chiếc bể cá phủ bụi dày. “Đây rồi.” Anh bắt đầu kiểm tra bên trong chiếc bể cá để đảm bảo nó vẫn đủ các bộ phận.

Tôi vẫn suy nghĩ về công việc mà anh từng nói rằng mình đã từ bỏ. “Anh có công ty riêng sao?”

Anh nhắc chiếc bể cá lên và mang nó đến bên chiếc bàn ở phía bên kia tầng hầm. Tôi đẩy đồng giấy tờ và tài liệu sang một bên để anh có thể đặt nó xuống.

“Vâng. Bắt đầu cùng thời điểm Verity viết sách.”

“Anh có yêu thích công việc không?”

Anh gật đầu. “Có. Công việc của tôi khá bận, nhưng tôi giỏi việc đó.” Anh cắm dây điện bể cá vào nguồn điện, kiểm tra xem đèn bể cá còn hoạt động không. “Khi cuốn sách đầu tiên của Verity ra đời, chúng tôi đều nghĩ nó là một sở thích chứ không phải là một nghề nghiệp thực sự. Khi cô ấy bán được nó, chúng tôi vẫn không quá nghiêm túc với nó. Nhưng rồi danh tiếng bắt đầu lan truyền, sách của cô ấy bán được nhiều bản hơn. Sau một vài năm, tiền cô ấy kiếm được bắt đầu khiến thu nhập của tôi trở thành khoản có hay không cũng được.” Anh cười, như thể đó là một kỷ niệm vui và điều đó không khiến anh thấy phiền chút nào. “Trước khi cô ấy mang thai Crew, cả hai chúng tôi đều biết tôi chỉ đang làm việc cho vui thôi. Không phải vì thu nhập của tôi quan trọng đối với lối sống của chúng tôi. Đó là lựa chọn duy nhất, thực sự đấy. Tôi nên từ bỏ, bởi công việc chiếm nhiều thời gian quá.” Anh rút dây điện đang cắm vào chiếc đèn bể cá ra, và khi anh làm vậy, đã có một tiếng nổ vang lên phía sau chúng tôi, tiếp theo đó là ngọn đèn duy nhất mà chúng tôi có trong tầng hầm tắt phụt.

Giờ trong này tối đen như mực. Tôi biết anh đang ở ngay đằng trước tôi, nhưng tôi không còn nhìn thấy anh nữa. Mạch tôi đập nhanh, và rồi tôi cảm thấy bàn tay anh nắm lấy cánh tay tôi. “Đây,” anh nói, đưa bàn tay tôi lên vai. “Chắc tôi đã làm sập cầu dao. Đi



đằng sau tôi nhé, và khi chúng ta lên được phía trên đỉnh cầu thang, hãy trườn qua người tôi và mở cửa ra.”

Tôi cảm nhận được những thớ cơ trên vai anh khi anh nhấc chiếc bể cá lên. Tôi bám chặt vào vai anh, đi ngay sát đằng sau khi anh di chuyển về phía cầu thang. Anh đi từng bước chậm rãi, có lẽ là vì tôi. Khi dừng lại, anh xoay người để lưng đầu vào tường. Tôi đi vòng qua anh và lần mò xung quanh để tìm kiếm tay nắm cửa. Tôi kéo cửa mở ra và một luồng ánh sáng tràn vào.

Jeremy bước ra ngoài trước, và ngay khi anh không còn chắn đường của tôi, tôi nhanh chóng đóng cửa lại khiến nó tạo ra một tiếng rầm. Anh phá lên cười khi tôi thở ra một hơi run rẩy.

“Cô không phải một fan hâm mộ của tầng hầm nhỉ?”

Tôi lắc đầu. “Không phải fan hâm mộ của tầng hầm *tối*.”

Jeremy mang chiếc bể cá đến bên bàn bếp và nhìn ngắm nó. “Nhiều bụi quá.” Anh nâng nó lên lần nữa. “Cô có phiền không nếu tôi đem rửa nó trong phòng tắm chính? Như thế sẽ dễ hơn là rửa ở bồn rửa bát.”

Tôi lắc đầu. “Được chứ ạ.”

Jeremy mang chiếc bể cá đến phòng tắm chính. Một phần trong tôi muốn đi theo để giúp, nhưng tôi đã không làm vậy. Tôi quay lại phòng làm việc và cố gắng hết sức để tập trung vào loạt sách mà tôi đang có nghĩa vụ phải viết. Những suy nghĩ về Verity tiếp tục làm tôi sao nhãng như bao lần tôi đọc xong một chương tự truyện của cô ta. Nhưng tôi không thể ngưng đọc nó. Nó giống như một vụ đắm tàu mà Jeremy thậm chí còn chẳng biết mình đang chới với giữa dòng nước.

Tôi lựa chọn làm việc thay vì đọc tiếp bản thảo, nhưng tôi làm được rất ít trước khi Jeremy xong việc của mình ở phòng tắm chính. Tôi quyết định nghỉ ngơi tối nay và quay lại phòng ngủ.

Sau khi đánh răng và rửa mặt, tôi nhìn chăm chăm vào đồng áo sơ mi mà tôi mang theo đang treo trong tủ. Tôi không muốn mặc bất cứ cái nào trong đó, nên tôi bắt đầu lục tìm trong đồng áo của Jeremy. Cái áo anh cho tôi mượn có mùi hệt như anh vào ngày mà tôi mặc nó. Tôi tìm kiếm cho tới khi thấy một cái áo phong đủ mềm để mặc đi ngủ. Cái áo có in một dòng chữ nhỏ bên ngực trái: “Bất động sản Crawford.”

Tôi kéo áo qua đầu rồi đi về phía giường. Trước khi trèo lên giường, tôi chú ý đến những vết cắn trên đầu giường. Tôi đi gần về phía chúng, lướt ngón tay qua chúng.

Tôi nhìn dọc theo chiều dài của đầu giường và thấy có nhiều hơn một vết răng. Có năm, sáu vết, một số mờ hơn và phải nhìn gần mới thấy.

Tôi bò lên giường và quỳ gối xuống để đối mặt với thành giường. Tôi ngồi lên một chiếc gối và tưởng tượng mình đang ở trong vị trí đó. Tôi nhắm mắt lại và lướt tay lên áo của Jeremy, tưởng tượng bàn tay của anh lướt trên bụng và ngực tôi.

Đôi môi tôi mở ra và hít không khí, nhưng một tiếng động ở phía trên đã kéo tôi ra khỏi giây phút đó. Tôi nhìn lên trần nhà và lắng nghe âm thanh chiếc giường bệnh của Verity khi nó bắt đầu chuyển động.

Tôi kéo chiếc gối ra và nằm ngửa người lên, nhìn chăm chăm vào trần nhà, băn khoăn không biết thứ gì - nếu thực sự có thứ gì -

đang diễn ra trong đầu Verity. Trong đó có đang tối đen như mực? Cô ta có nghe thấy những gì người ta nói với mình không? Liệu cô ta có cảm nhận được ánh nắng khi nó chiếu vào khuôn mặt cô ta không? Liệu cô ta có phân biệt được sự động chạm của người này với người kia?

Tôi dang hai tay sang bên và nằm yên lặng, tưởng tượng sẽ ra sao nếu tôi không thể điều khiển chuyển động của mình. Tôi nằm yên ở một vị trí trên giường, dù tôi ngày càng trở nên căng thẳng hơn với mỗi phút qua đi. Tôi cần gãi mũi, và băn khoăn không rõ Verity có khó chịu không khi không thể nhấc tay lên để gãi một chỗ ngứa. Hoặc liệu tình trạng của cô ta có khiến cô ta mất cả cảm giác ngứa không.

Tôi nhắm mắt lại và tất cả những gì tôi có thể nghĩ đến là Verity đáng phải chịu đựng bóng tối, sự bất động và sự lạnh căm. Nhưng là một kẻ thái nhân cách, cô ta vẫn có quá nhiều bí mật xoay quanh ngón tay bất động của mình.

# 13

Mùi hương thật khác khi tôi mở mắt ra. Âm thanh cũng vậy.

Tôi vẫn nhận thức được là mình đang ở đâu. Tôi biết mình đang ở nhà Jeremy. Chỉ có điều... đây không phải phòng của tôi.

Tôi nhìn chăm chăm vào một bức tường. Bức tường trong phòng ngủ chính có màu xám nhạt. Tường ở đây màu vàng. *Màu vàng, giống như những bức tường trong các phòng ngủ ở tầng trên.*

Chiếc giường bên dưới tôi bắt đầu chuyển động, nhưng không phải vì có ai đó trên giường đang chuyển động. Nó khác... như thế... nó là một cỗ máy.

Tôi nhắm nghiền mắt lại. Lạy Chúa, xin người. *Không, không, không, không, xin đừng nói là tôi đang nằm trên giường của Verity.*

Người tôi run rẩy từ đầu đến chân. Tôi mở mắt ra, chậm rãi, và quay đầu lại chậm hết sức có thể. Khi tôi nhìn thấy cánh cửa và cái tủ rồi đến cái tivi treo trên tường, tôi lăn ra khỏi giường, ngã xuống sàn nhà. Tôi bò ra phía tường và ngồi dựa lưng vào nó. Tôi lại nhắm nghiền mắt lại. Tôi không thể ngồi vững được vì đã sợ đến điên lên.

Cơ thể tôi run lên bần bật, tôi có thể nghe cả tiếng hơi thở của mình. Lúc đầu còn thút thít, nhưng ngay khi tôi mở mắt ra và thấy Verity trên giường của cô ta, tôi đã hét lên.

Rồi tôi đập tay lên miệng để che miệng lại.

*Bên ngoài trời vẫn tối. Mọi người đang ngủ. Tôi phải im lặng.*

Đã khá lâu rồi mới xảy ra chuyện này. Hàng năm rồi, có lẽ thế. Nhưng nó đang xảy ra và tôi sợ hãi và không biết tại sao mình lại ở đây. Liệu đó có phải là do tôi luôn nghĩ về cô ta không?

*“Mộng du không có quy luật, Lowen. Nó không có ý nghĩa. Nó không liên quan đến ý định của bản thân.”*

Tôi nghe thấy những lời mà bác sĩ trị liệu đã nói, nhưng tôi không muốn hiểu chúng. *Tôi cần ra khỏi đây. Di chuyển đi, Lowen.*

Tôi trượt dọc theo bức tường, giữ mình cách xa chiếc giường đó hết sức có thể trong khi hướng về phía cửa phòng ngủ của Verity. Tôi ép mình vào cánh cửa, nước mắt lăn xuống má khi tôi xoay tay nắm và mở nó ra, rồi lao ra khỏi phòng.

Jeremy ôm lấy tôi, giữ tôi dừng lại.

“Này,” anh nói, xoay tôi lại đối mặt với mình. Anh nhìn thấy nước mắt trên mặt tôi, sự sợ hãi trong mắt tôi. Anh nói lỏng cái ôm, và ngay khi anh làm vậy, tôi lại chạy. Tôi chạy ra hành lang, xuống cầu thang, và tôi không dừng lại cho tới khi đóng sầm cánh cửa phòng mình và trở lại trên giường.

*Cái quái gì vậy? Cái quái gì vậy?*

Tôi nằm cuộn tròn trên chăn, quay mặt ra cửa. Mạch tôi bắt đầu đập, nên tôi giữ chặt nó bằng tay kia và cuộn nó vào trong ngực.

Cánh cửa phòng ngủ bật mở và rồi đóng lại phía sau Jeremy. Anh không mặc áo, chỉ mặc độc một cái quần ngủ màu đỏ. Đó là tất cả những gì tôi thấy, một cái bóng mờ màu đỏ khi anh chạy nhanh

lại phía tôi. Rồi anh quỳ xuống, bàn tay đặt lên cánh tay tôi, và mắt anh kiếm tìm mắt tôi.

“Lowen, chuyện gì vậy?”

“Tôi xin lỗi,” tôi thì thầm, lau nước mắt. “Tôi xin lỗi.”

“Vì sao?”

Tôi lắc đầu và ngồi dậy trên giường. Tôi phải giải thích cho anh hiểu. Anh vừa bắt gặp tôi ở trong phòng vợ mình vào giữa đêm, và trong đầu anh có lẽ đang đầy những câu hỏi. Những câu hỏi mà tôi cũng chẳng rõ câu trả lời.

Jeremy ngồi cạnh tôi ở trên giường, nhắc một chân lên để có thể đối mặt với tôi. Anh đặt cả hai tay lên vai tôi và cúi đầu xuống, nghiêm túc nhìn thẳng vào mắt tôi. “Sao vậy, Low?”

“Tôi không biết,” tôi nói, không ngừng đưa người. “Đôi khi tôi đi bộ trong khi ngủ. Đã lâu rồi tôi không bị, nhưng tôi vừa uống hai viên Xanax trước khi ngủ và có lẽ... tôi không biết nữa...” Nghe giọng tôi đầy sợ hãi. Jeremy chắc hẳn phải cảm thấy điều đó, bởi anh kéo tôi lại gần, vòng tay của anh tạo áp lực xung quanh tôi, cố gắng giúp tôi bình tĩnh lại. Anh không hỏi điều gì khác trong vòng vài phút. Anh xoa đầu tôi nhẹ nhàng và dù cảm thấy dễ chịu với cử chỉ bảo vệ đó, tôi vẫn thấy tội lỗi, cảm thấy mình không xứng đáng.

Khi anh buông tôi ra, tôi có thể đoán trước được những câu hỏi đang chực chờ tuôn ra từ miệng anh. “Cô đang làm gì trong phòng của Verity vậy?”

Tôi lắc đầu. “Tôi không biết. Tôi tỉnh dậy trên đó. Tôi đã sợ hãi và hét lên và...”

Anh cầm lấy tay tôi. Nắm chặt chúng. “Không sao đâu.”

Tôi muốn đồng ý với anh, nhưng không thể. *Làm sao tôi có thể ngủ trong ngôi nhà này nữa?*

Tôi không thể đếm được đã bao nhiêu lần mình tỉnh dậy ở những chỗ lạ lùng. Việc này từng xảy ra thường xuyên tới nỗi, tôi trải qua một giai đoạn phải có ba chiếc khóa ở bên trong phòng ngủ. Tôi không lạ lẫm gì với việc thức dậy ở một căn phòng lạ, nhưng tại sao trong tất cả mọi căn phòng trong nhà này, lại phải là phòng của Verity?

“Đây có phải là lý do khiến cô muốn có khóa phòng không?” Anh hỏi. “Để ngăn mình ra khỏi phòng?”

Tôi gật đầu, nhưng không biết vì lý do gì mà câu trả lời của tôi lại khiến anh phá lên cười.

“Chúa ơi,” anh nói. “Tôi lại tưởng đó là vì cô sợ tôi.”

Tôi mừng vì anh có thể tìm ra một điều khôi hài trong tình huống này, bởi tôi không thể.

“Này, này,” anh nhẹ nhàng nói, nâng cầm tôi lên để tôi đối mặt với anh. “Cô ổn rồi. Không sao đâu. Mọi thứ không có hại gì cả.”

Tôi lắc đầu hoàn toàn không đồng ý. “Không, không, Jeremy. Không vô hại đâu.” Tôi đưa tay lên ngực, vẫn giữ chặt cổ tay. “Tôi từng thức dậy ở bên ngoài trước đây, tôi đã bật lò nướng và lò vi sóng trong khi ngủ. Tôi thậm chí...” Tôi bị hụt hơi. “Tôi làm gãy cả tay mình trong khi ngủ và không cảm thấy gì cho tới khi tỉnh dậy vào sáng hôm sau.”

Một luồng adrenaline dâng trào trong cơ thể tôi khi nghĩ đến

chuyện bây giờ mình đã có thể thêm điều vừa xảy ra vào danh sách những điều phiền toái mà tôi đã làm trong giấc ngủ. Dù không có ý thức, nhưng tôi đã đi lên những bậc thang đó và bò lên chiếc giường đó. Nếu tôi đã có thể làm cái việc khủng khiếp đó, ai biết tôi còn có thể làm những gì khác?

Tôi đã mở khóa trong khi ngủ hay quên không khóa cửa? Tôi không thể nhớ được.

Tôi đứng dậy và đi về phía tủ quần áo. Tôi lôi vali của mình cùng mấy chiếc áo đang treo ra. “Tôi nên đi thôi.”

Jeremy không nói gì, nên tôi tiếp tục thu dọn đồ. Tôi đang ở trong phòng tắm để lấy đồ cá nhân thì anh xuất hiện nơi ngưỡng cửa, “Cô đi sao?”

Tôi gật đầu. “Tôi đã tỉnh dậy ở *phòng* của cô ấy, Jeremy. Thậm chí anh đã lắp khóa cửa phòng. Nếu chuyện đó lại xảy ra lần nữa thì sao? Nếu tôi làm cho Crew sợ thì sao?” Tôi mở cửa buồng tắm đứng để lấy dao cạo. “Đáng lẽ tôi nên nói với anh tất cả những điều này trước khi tôi ở đây.”

Jeremy lấy chiếc dao cạo ra khỏi tay tôi. Anh đặt chiếc túi đựng đồ dùng cá nhân của tôi lại lên bồn rửa mặt. Rồi anh kéo tôi lại gần, vòng tay ôm lấy đầu tôi khi anh đẩy tôi tựa vào ngực mình. “Cô chỉ mộng du thôi, Low.” Anh hôn nhẹ lên tóc tôi. “Cô chỉ mộng du thôi. Không có chuyện gì to tát cả.”

*Không có gì to tát?*

Tôi cười mệt mỏi trên ngực anh. “Tôi ước gì mẹ tôi cũng đã cảm thấy như vậy.”

Khi Jeremy bỏ tôi ra, tôi thấy trong mắt anh ánh lên sự lo lắng.



Nhưng đây là lo lắng cho tôi hay lo lắng vì tôi? Anh dắt tôi quay lại phòng ngủ, ra hiệu cho tôi ngồi xuống giường và bắt đầu treo lại những cái áo mà tôi vừa vứt vào vali.

“Cô có muốn nói về chuyện này không?” Anh hỏi.

“Chính xác là phần nào?”

“Tại sao mẹ cô lại nghĩ rằng đây không phải là chuyện nhỏ?”

Tôi không muốn nói về chuyện đó. Anh chắc hẳn đã nhìn thấy biểu cảm của tôi thay đổi vì anh đã khựng lại một chút khi đang chuẩn bị với lấy một cái áo khác. Anh vứt nó lại vali và ngồi lên giường.

“Tôi không cố ý đụng chạm,” anh nói, nhìn xoáy vào tôi với ánh mắt kiên định. “Nhưng tôi có một cậu con trai. Nhìn thấy cô lo lắng như thế này về những gì cô có thể làm khiến tôi lo lắng. Tại sao cô lại sợ bản thân như vậy?”

Một phần nhỏ trong tôi muốn tự bảo vệ mình, nhưng chẳng có gì để bào chữa cả. Tôi không thể nói với anh là mình vô hại, bởi tôi không chắc mình vô hại. Tôi không thể nói với anh là mình sẽ không bao giờ mộng du nữa, bởi điều đó vừa xảy ra hai mươi phút trước. Điều duy nhất tôi có thể nói để tự bào chữa là tôi không đáng sợ bằng một nửa vợ anh, nhưng tôi thậm chí không chắc liệu tôi có tin như thế không.

Tôi chưa đáng sợ, và tôi không đủ tin tưởng bản thân để nói mình sẽ không bao giờ trở nên đáng sợ.

Tôi cụp mắt xuống giường và nuốt khan, chuẩn bị kể hết tất cả mọi thứ với anh. Cổ tay tôi lại bắt đầu giật lên. Khi tôi nhìn xuống, đập vào mắt tôi là vết sẹo trên bàn tay mình. “Tôi đã không cảm

thấy thứ đã xảy ra với cổ tay mình khi đó,” tôi nói. “Tôi tỉnh dậy vào một buổi sáng năm mình mười tuổi, và ngay khi mở mắt ra, tôi cảm thấy một cơn đau khủng khiếp từ cổ tay lan lên đến vai. Và rồi cảm tưởng như có một ánh sáng rực rỡ nổ tung trong đầu tôi. Tôi hét lên vì đau. Mẹ chạy vào trong phòng ngủ, và tôi nhớ mình đã nằm trên giường, đau chưa từng thấy, nhưng vào giây phút đó tôi nhận ra cửa phòng mình đang không khóa. Tôi vẫn nhớ là mình đã khóa nó vào tối hôm trước.”

Tôi nhìn lên từ bàn tay mình, quay lại phía Jeremy. “Tôi không thể nhớ điều gì đã xảy ra, nhưng máu vương vãi trên chăn, gối, đệm và người tôi. Và chân tôi có đất bẩn, giống như tôi đã đi ra ngoài cả đêm. Tôi thậm chí còn không nhớ mình đã rời phòng. Gia đình tôi có camera đằng trước nhà và trong một số phòng. Trước khi mẹ tôi kiểm tra camera, bà đưa tôi tới bệnh viện bởi vết thương trên tay tôi cần phải khâu và chụp X-quang. Khi hai mẹ con tôi về nhà vào chiều hôm đó, mẹ đã lấy đoạn phim an ninh quay ngoài sân trước nhà tôi ra. Chúng tôi ngồi trên ghế sofa và cùng xem nó.”

Tôi với tay về phía tủ đầu giường và lấy nước uống để làm dịu lại cổ họng đang khô khốc. Trước khi tiếp tục, Jeremy đặt một tay lên đầu gối tôi, ngón tay cái của anh vỗ về an ủi tôi. Tôi cứ nhìn nó mãi khi tiếp tục kể nốt câu chuyện của mình.

“Lúc ba giờ sáng hôm đó, đoạn băng cho thấy tôi đã đi ra ngoài, lên hiên trước nhà. Tôi trèo lên trên lan can hàng hiên và đứng đó. Đầu tiên tôi chỉ làm thế. Tôi chỉ... đứng đó. Trong một tiếng đồng hồ, Jeremy ạ. Chúng tôi xem cả tiếng, chờ đợi, hy vọng đoạn phim bị hỏng vì không ai có thể giữ thẳng bằng lâu như vậy. Thật không tự

nhiên, nhưng tôi không hề nhúc nhích. Tôi không nói một câu nào. Và rồi... tôi nhảy xuống. Chắc tôi đã làm bị thương cổ tay ở cú ngã đó, nhưng trong đoạn băng tôi không có phản ứng gì. Tôi chống cả hai tay xuống đất và đứng bật dậy, bước trên bậc thang dẫn lên hiên nhà. Tôi có thể thấy máu chảy từ tay và rỏ xuống hiên, nhưng biểu cảm của tôi trông như đã chết. Tôi đi thẳng vào phòng ngủ và ngủ tiếp.”

Mắt tôi quay trở lại nhìn anh. “Tôi không nhớ gì cả. Sao tôi lại có thể chịu đựng được một nỗi đau đến vậy mà không nhận thức được gì? Sao tôi có thể đứng trên lan can hàng hiên cả tiếng đồng hồ mà không hề động đũa? Đoạn băng khiến tôi sợ hãi hơn cả vết thương.”

Một lần nữa, anh ôm lấy tôi, và tôi biết ơn nhiều tới nỗi tôi bám vào anh thật chặt. “Mẹ tôi đưa tôi đến một khóa đánh giá tâm lý trong vòng hai tuần,” tôi nói khi đang tựa vào ngực anh. “Khi tôi trở về nhà, mẹ tôi đã chuyển sang một căn phòng tạm xa hơn tí cuối hành lang, và lắp thêm ba ổ khóa trong phòng. Mẹ tôi sợ hãi chính tôi.”

Jeremy vùi mặt vào tóc tôi và thở dài nặng nề. “Tôi rất tiếc vì những gì đã xảy ra với cô.”

Tôi nhắm chặt mắt lại.

“Và tôi rất lấy làm tiếc khi mẹ cô không biết cách xử lý vấn đề đó. Mọi thứ hẳn phải rất khó khăn với cô.”

Tất cả mọi thứ về anh chính xác là những gì tôi cần đêm nay. Giọng của anh bình tĩnh và nhẹ nhàng, và vòng tay anh đầy sự chở che, chỉ riêng sự có mặt của anh thôi cũng đã dễ chịu rồi. Tôi không

muốn anh buông tôi ra. Tôi không muốn nghĩ về việc mình đã tỉnh dậy trên giường của Verity. Tôi không muốn nghĩ về việc tôi đã không tin tưởng vào tâm trí của bản thân trong khi tôi ngủ, và thậm chí cả khi tôi thức.

“Chúng ta có thể nói chuyện thêm vào sáng hôm sau,” anh nói, thả tôi ra. “Tôi sẽ thử lên một kế hoạch để khiến cô thấy thoải mái hơn. Nhưng giờ hãy cố ngủ một chút đi, được chứ?”

Anh nắm lấy tay tôi để trấn an và đi về phía cửa. Tôi cảm thấy hoảng loạn với ý nghĩ anh sẽ bỏ tôi một mình ở đây. Hoảng loạn vì phải quay trở lại ngủ. “Tôi còn có thể làm ra chuyện gì trong đêm nay nữa? Chỉ khóa cửa vào thôi sao?”

Jeremy nhìn đồng hồ báo thức. Đã 5 giờ kém 10 phút. Anh nhìn đồng hồ một lát rồi quay lại phía tôi. “Nằm xuống đi,” anh nói, nhắc chân lên. Tôi bò vào giường và anh cũng chui vào ngay sau tôi.

Anh quàng tay ôm lấy tôi, tựa cằm lên đầu tôi. “Gần 5 giờ rồi, tôi sẽ không ngủ nữa. Nhưng tôi sẽ ở lại đây cho tới khi cô ngủ.”

Anh không xoa lưng tôi hay vuốt ve tôi. Cánh tay ôm tôi cứng nhắc, như thể anh không muốn tôi hiểu sai vị trí của chúng tôi trên chiếc giường này theo bất kỳ cách nào. Nhưng dù cho hiện tại anh có không thoải mái, tôi vẫn cảm kích những điều mà anh đã nỗ lực làm để khiến *tôi* thoải mái.

Tôi cố gắng nhắm mắt lại và ngủ, nhưng toàn tưởng tượng ra hình ảnh của Verity. Tất cả những gì tôi nghe thấy là âm thanh của chiếc giường tầng trên đang chuyển động.

Khoảng 6 giờ, anh nghĩ rằng tôi đã ngủ. Anh di chuyển cánh tay và những ngón tay dừng lại trên mái tóc tôi một lát. Nó rất nhanh,

nhánh như nụ hôn lên đầu tôi, nhưng cảm giác xuất phát từ hành động của anh vẫn vương vấn rất lâu sau khi anh rời khỏi phòng và đóng cửa lại.

# 1 4

Tôi không ngủ lại được thêm một chút nào, đó là lý do tại sao tôi đang rót cốc cà phê thứ hai và bây giờ mới chỉ hơn 8 giờ sáng.

Tôi đứng bên bồn rửa, nhìn ra ngoài cửa sổ. Trời bắt đầu mưa vào khoảng 5 giờ sáng nay trong khi tôi đang ở trên giường với Jeremy và giả vờ ngủ.

Xe của April dừng lại trên con đường bùn lầy khi tôi nhìn ra ngoài cửa sổ. *Tôi băn khoăn không biết Jeremy có kể với bà ta những gì đã xảy ra không.*

Từ sáng đến giờ tôi vẫn chưa nhìn thấy anh. Tôi đoán anh ở trên tầng như thường lệ cho tới khi April tới. Tôi không muốn ở trong bếp khi April đi vào, nên tôi quay đầu đi về hướng phòng làm việc. Đột nhiên tôi va phải Jeremy, nhưng anh đã giảm nhẹ cú va chạm bằng cách lùi lại và giữ hai vai tôi. Thật may vì hành động đó đã giúp cốc cà phê quý giá của tôi không bị tràn ra ngoài.

Trông anh thật mệt mỏi, nhưng tôi không thể phán xét anh về điều đó bởi đó là lỗi của tôi. “Chào buổi sáng,” anh nói như thể không có chuyện gì xảy ra.

“Chào buổi sáng,” tôi thì thầm. Tôi không rõ tại sao mình lại thì thầm.

Anh di chuyển đến đứng ngay bên cạnh tôi, nghiêng người như thể để che chắn không cho bất cứ ai nghe được những gì anh sắp

nói. “Cô thấy sao nếu tôi lắp một ổ khóa ở cửa phòng ngủ của cô?”

Câu hỏi của anh làm tôi bối rối. “Anh đã làm rồi mà.”

“Ở phía *ngoài* cửa,” anh giải thích.

Ồ.

“Tôi có thể khóa nó sau khi cô ngủ. Mở nó ra trước khi cô thức dậy. Nếu cần đi ra ngoài, cô có thể nhắn tin cho tôi, gọi điện cho tôi, và tôi sẽ mở nó ra trong vòng hai giây. Nhưng tôi nghĩ cô sẽ ngủ ngon hơn nếu biết mình không thể đi ra ngoài.”

Tôi không chắc mình cảm thấy như thế nào về điều đó. Tôi không biết tại sao nó lại cho tôi cảm giác có vẻ quyết liệt hơn một cái ổ khóa ở phía bên trong, khi mà chúng đều được dùng cho cùng một mục đích: giữ tôi ở trong phòng. Dù suy nghĩ về nó khiến tôi cảm thấy thiếu thoải mái, tôi sẽ càng thiếu thoải mái hơn khi biết rằng tôi có khả năng sẽ lại ra khỏi phòng một lần nữa. “Được đấy ạ. Cảm ơn anh.”

April đi vào nhà, dừng lại khi bà ta đi qua căn bếp. Jeremy vẫn đang nhìn tôi, phớt lờ sự có mặt của bà ta. “Tôi cảm thấy hôm nay cô nên nghỉ ngơi một chút.”

Tôi rời mắt khỏi April, quay trở lại với Jeremy. “Tôi muốn mình bận rộn hơn.”

Anh quan sát tôi một lát trước khi gật đầu tỏ vẻ thấu hiểu.

“Chào buổi sáng,” April nói, đá đôi giày đầy bùn của bà ta ra ở ngưỡng cửa.

“Chào buổi sáng, April,” Jeremy nói một cách tự nhiên, giống như anh không có gì phải giấu. Anh đi ngang qua bà ta, tiến về phía cửa

sau. Bà ta không di chuyển. Bà ta nhìn tôi với cặp kính trễ xuống mũi.

“Chào buổi sáng, bà April.” Nhìn tôi không ngây thơ trong sáng như Jeremy. Tôi quay trở lại phòng làm việc của Verity và bắt đầu ngày mới của mình, dù vẫn chưa thể vượt qua được chuyện xảy ra đêm qua.

Tôi dành cả buổi sáng ở trên mạng, kiểm tra email. Corey đã chuyển tiếp cho tôi một số phỏng vấn, thứ chưa bao giờ được đòi hỏi từ tôi. Rất nhiều câu hỏi tương tự nhau, về chuyện tại sao Verity thuê tôi, tôi có kế hoạch gì, kinh nghiệm quá khứ giúp ích gì cho tôi trong việc nhận được vị trí viết cho cô ta. Tôi sao chép lại câu trả lời cho rất nhiều câu hỏi.

Sau bữa trưa, tôi tập trung vào phát triển dàn ý cho cuốn sách thứ bảy. Tôi từ bỏ ý định tìm bản nháp, nên xây dựng cuốn tiểu thuyết từ đầu. Thật khó bởi tôi đã kiệt sức sau những gì xảy ra đêm qua. Tôi đang không ổn định. Nhưng tôi cố không nghĩ về việc đêm qua.

Vào buổi chiều, tôi ngửi thấy mùi taco. Tôi mỉm cười vì biết anh làm nó theo đề nghị của tôi. Tôi chắc chắn anh sẽ để dành cho tôi một suất như anh vẫn luôn làm thế. Tôi chỉ cảm thấy không thoải mái với việc ăn tối cùng họ trong khi April đưa Verity ra ngồi chung.

Tôi dành vài phút tiếp theo để nghĩ về Verity, bản khoản không rõ tại sao tôi lại sợ cô ta đến vậy. Tôi nhìn chăm chăm vào ngăn kéo có bản thảo của cô ta. *Thêm một chương nữa và tôi sẽ dừng lại. Chắc chắn.*



# *Chuyện là như thế*

## *Chương sáu*

Đã sáu tháng kể từ khi chúng chào đời, và tôi vẫn ước gì chúng không tồn tại.

Nhưng vì chúng có tồn tại, và Jeremy yêu chúng, nên tôi cố gắng. Đôi khi tôi băn khoăn không biết có đáng không. Đôi khi tôi muốn gói ghém đồ đạc, rời đi và không bao giờ quay lại nữa. Anh ấy là điều duy nhất ngăn tôi làm vậy. Tôi biết một cuộc sống không có Jeremy không phải là một cuộc sống mà tôi muốn. Tôi có hai lựa chọn:

Sống với anh ấy và hai đứa con gái mà anh ấy yêu hơn tôi.

Sống mà không có anh ấy.

Chúng chính là hàng đính kèm vào thời điểm ấy. Tôi ghét bản thân vì đã không dùng biện pháp phòng ngừa. Bởi nghĩ rằng tôi có thể làm điều này và mọi thứ rồi sẽ ổn. Mọi thứ không hề ổn. Đối với tôi là không ổn. Nó giống như thể một gia đình tồn tại trên một quả địa cầu tuyết. Bên trong mọi thứ ấm áp và hoàn hảo, nhưng tôi không phải là một phần

trong đó; tôi chỉ là người ở ngoài nhìn vào.

Ngoài trời đang mưa tuyết, nhưng trong căn hộ rất ấm. Thế nhưng, tôi tỉnh dậy trong sự giá lạnh. Hay run sợ, có lẽ thế thì đúng hơn. Tôi không thể ngừng run rẩy. Cơ ác mộng tôi vừa mơ quá sống động, tôi cảm nhận thấy hậu quả của nó hàng giờ liền sau khi tỉnh dậy. Một cơn ác mộng dai dẳng!

Tôi đã mơ về tương lai, về hai đứa con gái, Jeremy và tôi. Chúng khoảng tám hay chín tuổi. Tôi không chắc bởi tôi không biết nhiều về trẻ con và về ngoài của chúng ở từng giai đoạn. Tôi chỉ nhớ mình đã tỉnh dậy và cảm thấy chúng khoảng tám hay chín tuổi.

Trong giấc mơ, tôi đang đi vào phòng ngủ của chúng. Tôi nhìn vào trong và không thể hiểu được mình đang thấy gì. Harper đang ở trên người Chastin, đè gối lên chị gái. Tôi vội vàng lao về phía chiếc giường, sợ rằng có thể đã quá muộn. Tôi đẩy Harper ra khỏi chị nó và kéo cái gối ra. Tôi nhìn xuống Chastin và che tay lên miệng mình, thở gấp.

Không có gì ở đó cả. Phần trước khuôn mặt của Chastin phẳng lì, nhăn nhó như phần sau của một cái đầu hói. Không có sọ. Không có mắt, không miệng. Không có gì để bóp nghẹt.

Tôi nhìn sang Harper, nhìn thấy vẻ mặt đáng sợ

của nó. “Mày đã làm gì?”

Và rồi tôi tỉnh dậy.

Tôi không phản ứng lại với giấc mơ, mà là việc giấc mơ quá giống như một điềm xấu. Và linh cảm đó khiến tôi chột dạ.

Tôi ôm lấy đầu gối, đu đưa người trên giường, phân vân không biết cảm giác này là gì. Đau đớn. Nó là đau đớn. Và... cào xé tâm can.

Tôi cảm thấy đau lòng trong giấc mơ của mình ư? Khi nghĩ Chastin đã chết, tôi muốn ngã khụy xuống và khóc lóc. Đó chính xác là thứ tôi đã cảm thấy khi tôi nghĩ về khả năng Jeremy sẽ chết. Tôi sẽ mất hết năng lực của bản thân.

Tôi ngồi đó và khóc, cảm giác quá khủng khiếp. Cuối cùng tôi cũng kết nối được với chúng sao? Với Chastin, ít nhất là như vậy? Đây có phải là những gì một người mẹ cảm nhận được không? Yêu thương một thứ gì đó quá nhiều, ngay cả suy nghĩ về việc thứ đó bị tước đi mất cũng sẽ gây nên nỗi đau về thể xác?

Đó là cảm xúc mạnh nhất tôi từng có kể từ khi hai đứa con gái có mặt trên đời. Kể cả khi tôi chẳng cảm thấy điều đó với một trong hai đứa, thì nó vẫn rất có giá trị.

Jeremy trở người trên giường. Anh ấy mở mắt ra và thấy tôi đang ngồi, tay ôm lấy hai đầu gối. “Em

có sao không?”

Tôi không muốn anh ấy hỏi tôi bởi Jeremy rất giỏi khiến tôi nói ra suy nghĩ của mình. Hầu như tất cả. Tôi không muốn anh ấy biết suy nghĩ này. Làm sao tôi có thể thừa nhận mình cuối cùng cũng đã yêu một trong hai đứa con gái mà lại thoát được việc phải thừa nhận tôi chưa từng yêu bọn chúng ngay từ đầu?

Tôi phải làm gì đó. Khiến anh ấy bận rộn để không thể hỏi quá nhiều. Từ kinh nghiệm của chính mình tôi biết rằng Jeremy sẽ không thể khiến tôi phải nói thật khi làm chuyện ấy.

Tôi thích lúc Jeremy rên rỉ. Anh ấy là một bạn tình yên lặng, nhưng đôi khi, khi tôi thực sự kích thích anh ấy, anh ấy không yên lặng cho lắm. Vào giây phút đó, anh ấy hưng phấn. Và tôi bắn khoả không biết trước khi có tôi, đã có bao nhiêu phụ nữ khiến anh ấy phải phá vỡ sự yên lặng đó?

“Đã có bao nhiêu phụ nữ làm như vậy với anh rồi?”

Anh ấy chống tay dậy và cúi xuống nhìn tôi, ngạc nhiên. “Em hỏi nghiêm túc đấy à?”

“Tò mò thì đúng hơn.”

Anh ấy cười, ngả đầu trở lại gối. “Anh không biết. Anh chưa bao giờ đếm.”

“Nhiều vậy sao?” Tôi trêu chọc. “Nếu không trả

lời ngay, chắc chắn là nhiều hơn năm.”

“Chắc chắn là hơn năm rồi,” anh ấy nói.

“Nhiều hơn mười?”

“Có thể. Có lẽ là... đúng.”

Thật lạ nhưng điều đó không khiến tôi ghen tị. Vậy mà hai đứa bé sơ sinh lại khiến tôi ghen đến ngạt thở. Có lẽ là bởi hai đứa bé đang ở trong cuộc đời anh ấy, còn tất cả mấy con điếm kia chỉ là quá khứ.

“Hơn *hai mươi*?”

“Có lẽ đó là một dự đoán không tồi,” anh ấy thì thầm, kéo tôi lại. “Thế còn em?”

“Hai. Em không hoang đàng như anh.”

Anh ấy cười và lăn tôi nằm ngửa lên. “Nhưng em lại đang yêu một kẻ hoang đàng.”

“Một kẻ cự hoang đàng,” tôi chỉnh lại.

Tôi đã sai về cái nhìn của anh ấy ngày hôm đó. Anh ấy đã không chỉ quan hệ với tôi về mặt thể xác, anh ấy đã trao cả tâm hồn cho tôi. Chăm sóc cơ thể tôi từng chút một. Khiến tôi nằm im trong khi anh ấy trêu chọc và tra tấn tôi. Mỗi lần tôi muốn cử động, muốn chủ động, anh ấy sẽ ngăn tôi lại.

Tôi không biết tại sao mình lại thích trêu chọc anh ấy đến vậy, nhưng tôi thích điều đó hơn là

được trêu lại. Điều đó có lẽ sẽ được giải thích trong các loại ngôn ngữ tình yêu hay là cái khi gió gì đó tương tự. Ngôn ngữ tình yêu của tôi là sự phụng sự. Ngôn ngữ tình yêu của Jeremy là được phụng sự. Chúng tôi là một cặp hoàn hảo.

Anh ấy đang chuẩn bị lên cao trào thì một trong hai đứa con gái bắt đầu khóc. Anh ấy kêu lên ca thán, và tôi đảo tròn mắt, và chúng tôi đều với lấy cái màn hình máy báo khóc. Anh ấy là để nhìn chúng. Còn tôi là để tắt nó đi.

Tôi có thể thấy anh ấy mềm xuống phía trong mình, nên tôi kéo dây cầm của cái màn hình ra. Chúng tôi vẫn có thể nghe thấy tiếng khóc vọng tới từ phía đầu kia hành lang, nhưng tôi chắc chắn tôi có thể lờ nó đi nếu anh ấy tiếp tục ở chỗ đang dang dở.

“Anh sẽ đi kiểm tra,” anh ấy nói, định lặn ra khỏi người tôi. Tôi kéo anh ấy trở lại giường và trèo lên trên anh ấy.

“Em sẽ đi kiểm tra khi anh xong việc. Cứ để nó khóc vài phút. Như vậy cũng tốt cho lũ trẻ.”

Anh ấy có vẻ không thoải mái với việc đó, nhưng khi tôi bắt đầu vào việc, anh ấy chấp nhận.

Tôi đã làm rất tốt, càng ngày càng tốt. Tôi có thể thấy anh ấy sẵn sàng tới, nên tôi giả vờ bị ghen. Tôi không biết tại sao, nhưng làm vậy luôn

khiến anh ấy bị kích thích, có lẽ vì nghĩ rằng tôi bị vậy là tại anh ấy. Đàn ông là vậy. Anh ấy rên rỉ, và tôi tiếp tục. Và kết thúc. Tôi đứng dậy. “Đi ngủ đi. Để em lo.”

Tôi thực sự *muốn* xử lý việc đó lần này. Đây là lần đầu tiên tôi cảm thấy thứ gì đó khác với sự khó chịu khi phải cho chúng ăn đêm. Nhưng tôi chỉ muốn cho Chastin ăn. Bế nó, nựng nịu nó, yêu nó. Tôi thích thú đi tới phòng ngủ của lũ trẻ.

Nhưng sự thích thú trở thành nỗi khó chịu ngay khi tôi nhìn thấy đứa khóc là Harper.

*Thật thất vọng Làm sao.*

Hai cái cũi gần kề nhau, và tôi ngạc nhiên khi thấy Chastin say ngủ trong khi Harper la hét. Tôi đi qua Harper và nhìn xuống Chastin.

Thật đau lòng biết bao cho con bé trong khoảnh khắc đó. Và thật đau lòng biết bao khi tôi muốn Harper im lặng.

Tôi bế Chastin ra khỏi cũi và mang con bé ra chiếc ghế bập bênh. Khi tôi ngồi xuống cùng con bé, nó ngo nguậy trên tay tôi. Tôi nghĩ về giấc mơ của mình và về việc mình đã sợ hãi như thế nào khi thấy Harper đang cố hãm hại con bé. Tôi nghĩ mình sẽ khóc khi nghĩ tới chuyện mất con bé vào một ngày nào đó. Nghĩ tới chuyện điều đó sẽ có thể trở thành sự thật vào một ngày nào đó.

Có lẽ những gì tôi cảm thấy là linh cảm của người mẹ. Có lẽ, sâu thẳm bên trong, tôi biết có thứ gì đó khủng khiếp sẽ xảy ra với Chastin, và đó là lý do tại sao tôi lại dành cho nó tình yêu to lớn và đột ngột như vậy. Điều gì sẽ xảy ra nếu đó là cách mà vũ trụ nói với tôi rằng hãy yêu thương đứa con gái bé bỏng đó nhiều nhất có thể, bởi tôi sẽ không được ở bên nó nhiều bằng Harper?

Có lẽ vì thế nên tôi chưa cảm thấy gì đối với Harper. Bởi Chastin là đứa mà cuộc sống sẽ sớm bị kết thúc. Nó sẽ chết, và Harper sẽ là đứa duy nhất còn lại.

Tôi biết, ở đâu đó trong tôi, tôi hẳn đã chôn vùi tình yêu dành cho Harper. Giữ nó dành cho thời điểm sau thời gian của tôi và Chastin.

Tôi nhắm nghiền đôi mắt lại, nhúc đầu vì tiếng la hét của Harper. *Im miệng đi! Khóc, khóc, khóc, khóc! Tao đang cố gắng kết nối với con tao!*

Tôi cố gắng lơ nó đi thêm một vài phút, nhưng tôi sợ sẽ làm Jeremy lo lắng. Cuối cùng tôi đặt Chastin trở lại cũi, ngạc nhiên vì con bé vẫn say ngủ. *Thực sự là một đứa bé ngoan.* Tôi chuyển sang cũi của Harper và cúi xuống nhìn nó, tràn đầy tức giận. Cảm giác như sở dĩ tôi đã mơ như vậy là vì chính nó.

Có lẽ tôi đã hiểu sai giấc mơ. Có lẽ đó không



phải là báo mộng. Có lẽ nó là *cảnh báo*. Nếu tôi không làm gì với Harper trước khi quá muộn, Chastin sẽ chết.

Đột nhiên tôi có thôi thúc to lớn phải ngăn chặn những gì tôi biết sẽ xảy ra. Chưa bao giờ trong cuộc đời mình tôi có một giấc mơ sinh động đến vậy. Tôi cảm giác nếu mình không làm gì đó vào lúc đó, nó sẽ trở thành sự thật vào một ngày không xa. Lần đầu tiên, tôi không thể chịu được suy nghĩ sẽ mất Chastin. Nó cũng đau đớn như suy nghĩ sẽ mất Jeremy.

Tôi không biết gì về việc kết thúc một sự sống, đặc biệt là sự sống của một đứa trẻ sơ sinh. Lần mà tôi thử, kết quả chẳng khá hơn một cái se. Nhưng tôi đã nghe về SIDS. Jeremy đã bắt tôi đọc về nó. Chuyện đó không hiếm, nhưng tôi không biết đủ về nó để hiểu liệu rằng họ có phát hiện ra sự khác biệt giữa bị làm ngạt thở và SIDS không.

Tôi đã nghe về việc có người bị nghẹn trong giấc ngủ vì đã nôn. Điều đó có vẻ hợp lý hơn để không bị nghi ngờ là hành động cố ý.

Tôi chạm ngón tay vào môi Harper. Nó tưởng đó là núm của bình sữa nên mút lấy mút để. Nhưng rồi nó không thỏa mãn. Nó nhả ngón tay tôi ra và lại hét lên. Đá nữa. Tôi đẩy ngón tay sâu vào trong miệng nó.

Nó vẫn khóc, nên tôi tiếp tục đẩy. Nó tạo ra một âm thanh như bị nghẹn, nhưng bằng cách nào đó nó vẫn tiếp tục khóc được. Có lẽ *một ngón tay là không đủ*.

Tôi đẩy hai ngón tay vào miệng và cổ họng nó, cho tới khi đốt ngón tay tôi chạm vào lợi nó và nó không còn khóc nữa, và ngay lập tức hai tay nó cứng lại khi cả người giật lên từng hồi. Chân nó cũng giơ lên.

Đây là những gì nó sẽ làm với chị của nó nếu tôi không làm với nó trước. Tôi đang cứu *mạng Chastin*.

“Con có sao không em?” Jeremy hỏi.

*Mẹ nó, mẹ nó, mẹ nó.*

Tôi kéo ngón tay ra khỏi miệng Harper và bế nó lên, ép khuôn mặt nó vào ngực mình để Jeremy không thấy nó đang ngáp lấy không khí. “Em không biết,” tôi nói, quay lại phía anh ấy. Anh ấy đang đi ngang qua phòng. Giọng tôi đầy lo sợ. “Em không thể làm con dịu lại. Em đã thử đủ mọi cách.” Tôi xoa xoa phía sau đầu con bé, cố gắng cho anh ấy thấy tôi đã lo lắng như thế nào.

Đó là lúc nó nôn vào người tôi. Ngay khi nôn, nó cũng gào lên. *Gào thét*. Giọng nó khàn cả đi, và nó cố hít hơi giữa những lần gào thét. Đó là tiếng khóc cả hai chúng tôi đều chưa từng nghe thấy. Jeremy nhanh chóng bế nó, kéo nó ra khỏi tôi để có

thể đỡ dành nó.

Anh ấy không thèm quan tâm là nó đã nôn lên người tôi. Anh ấy thậm chí còn không nhìn tôi. Anh ấy tràn đầy lo lắng, lông mày anh nhú chặt, trán nhăn lại khi kiểm tra con bé. Nhưng trong tất cả những nỗi lo lắng của anh ấy, không có cái nào là dành cho tôi. Tất cả đều chỉ dành cho Harper.

Tôi nín thở và đi thẳng vào phòng tắm, sợ hít phải mùi. Đó là điều tôi ghét nhất khi làm mẹ. Tất cả những trò nôn ọe.

Trong khi tôi đang ở trong phòng tắm, Jeremy đã pha cho Harper một bình sữa. Trước khi tôi ra khỏi đó, con bé đã ngủ trở lại. Anh ấy đang ở trên giường của chúng tôi, màn hình đã được cấm trở lại.

Tôi cứng người khi trèo lên giường. Tôi nhìn chăm chăm vào cái màn hình video đang trình chiếu hình ảnh rõ nét trong phòng của Harper và Chastin.

*Thế quái nào tôi lại quên cái màn hình chết tiệt này?*

Nếu anh ấy thấy những gì tôi làm với Harper, anh ấy đã kết thúc mọi chuyện với tôi rồi.

*Sao mà lại thiếu cẩn thận như thế?*

Đêm đó tôi ngủ rất ít, băn khoăn không biết Jeremy sẽ làm gì với tôi nếu bắt quả tang tôi đã cố cứu Chastin khỏi em nó.



# 15

Ôi, lạy Chúa. Tôi gập người lại trên ghế, ôm lấy bụng. “Xin làm ơn... làm ơn...” Tôi nói to lên. Dù tôi không rõ mình đang nói với ai.

Tôi cần ra khỏi ngôi nhà này. Tôi cảm thấy không thể thở nổi. Tôi nên đi ra ngoài ngòi và cố gắng xóa bỏ mọi thứ tôi vừa đọc ra khỏi đầu.

Mỗi lần đọc bản thảo của cô ta, dạ dày tôi lại nhộn nhạo vì phải nín thở, thót bụng quá nhiều. Tôi đã đọc lướt qua vài chương nữa ngoài chương năm, nhưng không chương nào kinh khủng như chương mà cô ta mô tả cảnh cố gắng giết đứa con gái sơ sinh của mình.

Trong những chương tiếp theo, Verity tập trung chủ yếu vào Jeremy và Chastin, hiếm khi nhắc đến Harper, càng đọc càng thấy ghê tởm. Cô ta nói về ngày mà Chastin tròn một tuổi, và nói về thời gian Chastin qua đêm ở nhà bà nội lần đầu vào lúc hai tuổi. Mọi thứ từng là “hai đứa sinh đôi” giờ đây giảm xuống chỉ còn “Chastin”. Nếu không biết rõ hơn, tôi đã nghĩ có điều gì đó đã xảy ra với Harper từ lâu trước khi nó thực sự xảy ra.

Cho đến khi hai cô bé lên ba, cô ta mới lại bắt đầu viết về cả hai. Nhưng ngay khi tôi bắt đầu đọc chương sách, một tiếng gõ thật mạnh vào cửa phòng làm việc vang lên.

Tôi mở ngăn kéo bàn và nhanh chóng ném bản thảo vào trong đó. “Mời vào.”

Khi anh mở cửa, tôi đặt một tay lên con chuột máy tính và một tay để tự nhiên lên trên đùi.

“Tôi vừa làm taco.”

Tôi mỉm cười với anh. “Đã đến giờ ăn rồi sao?”

Anh cười. “Hơn 10 giờ rồi. Giờ ăn là ba tiếng trước đây.”

Tôi nhìn vào đồng hồ trên máy tính. Làm sao tôi có thể quên mất thời gian đến vậy? *Tôi đoán điều đó sẽ xảy ra khi bạn đọc về một mụ đàn bà điên bạo hành con cái của mình.* “Tôi nghĩ mới 8 giờ.”

“Cô đã ở trong này mười hai tiếng rồi,” anh nói. “Nghỉ chút đi. Đêm nay có mưa sao băng đấy, cô cần phải ăn, và tôi đã pha cho cô một ly margarita.”

Margarita và taco. Đứng dậy ngay thôi.



Tôi ăn ở hàng hiên sau khi chúng tôi ngồi trên ghế bập bênh và ngắm mưa sao băng. Mới đầu không có nhiều, nhưng giờ chúng tôi nhìn thấy ít nhất cứ mỗi phút một lần.

Một lát sau, tôi di chuyển ra sân. Tôi nằm ngửa trên bãi cỏ, nhìn lên bầu trời. Jeremy cuối cùng cũng đầu hàng và nằm kế bên tôi.

“Tôi quên mất bầu trời trông như thế nào rồi,” tôi khẽ nói. “Tôi đã ở Manhattan quá lâu.”

“Đó là lý do tôi rời New York,” Jeremy nói. Anh chỉ lên phía trái,

vào đuôi của một ngôi sao băng. Chúng tôi ngắm nó cho tới khi nó biến mất.

“Anh và Verity mua ngôi nhà này từ bao giờ?”

“Khi hai đứa con gái lên ba. Hai cuốn sách đầu tiên của Verity ra mắt vào lúc đó bán rất chạy, nên chúng tôi mua được nhà.”

“Tại sao lại là Vermont? Trong hai người có ai có gia đình ở đây không?”

“Không. Bố tôi mất khi tôi còn là một thiếu niên. Mẹ tôi mất ba năm sau đó. Nhưng tôi lớn lên ở bang New York, tại một trang trại lạc đà Alpaca, nếu cô có thể tin điều đó.”

Tôi cười, quay lại nhìn anh ấy. “Nghiêm túc chứ? Lạc đà Alpaca sao?”

Anh gật đầu.

“Chính xác thì người ta có thể kiếm tiền từ việc nuôi lạc đà Alpaca như thế nào?”

Jeremy cười trước câu hỏi của tôi. “Thực ra là không kiếm được tiền. Đó là lý do tại sao tôi lại học kinh doanh và làm trong ngành bất động sản. Tôi không có hứng thú kế thừa một trang trại phải vay nợ.”

“Anh có nghĩ mình sẽ quay lại làm việc sớm không?”

Câu hỏi của tôi khiến Jeremy ngừng lại. “Tôi rất muốn. Tôi đã chờ thời cơ tới để Crew sẽ không phải làm quen quá nhiều với các thay đổi, nhưng dường như chẳng lúc nào là đúng lúc.”

Nếu chúng tôi là bạn bè, tôi sẽ làm gì đó để an ủi anh. Có thể là cầm lấy tay anh và nắm thật chặt. Nhưng có quá nhiều thứ trong tôi

muốn chúng tôi trên mức bạn bè, có nghĩa là chúng tôi không thể làm bạn được nữa. Nếu sự hấp dẫn tồn tại giữa hai con người, thì hai con người đó chỉ có thể trở thành một trong hai: Có quan hệ hoặc không. Không bao giờ lưỡng lự ở giữa.

Và vì anh đã kết hôn... tôi giữ tay gần ngực mình và không chạm vào anh chút nào.

“Còn bố mẹ của Verity thì sao?” Tôi hỏi, cần tiếp tục cuộc nói chuyện để anh không nghe thấy hơi thở bị anh làm cho khác thường của tôi.

Anh nhấc tay lên khỏi ngực mình để làm một cử chỉ gì đó mà tôi không hiểu. “Tôi biết rất ít về họ. Họ không xuất hiện nhiều trước khi từ mặt Verity.”

“Họ từ mặt cô ấy sao? Tại sao vậy?”

“Họ khó hiểu lắm,” anh nói. “Họ lạ lùng. Victor và Marjorie, sùng tín điên cuồng. Khi họ phát hiện ra Verity viết tiểu thuyết trinh thám và giật gân, họ hành động như thể cô ấy đột nhiên từ bỏ tôn giáo của mình để tham gia một giáo phái satan. Họ nói rằng nếu cô ấy không dừng lại, họ sẽ không bao giờ nói chuyện với cô ấy nữa.”

Không thể tin được, quá... *lạnh lùng*. Trong một giây, tôi đã cảm thấy thông cảm với Verity, tự hỏi không biết liệu có phải cô ta thiếu bản năng làm mẹ là do yếu tố di truyền. Nhưng lòng cảm thông của tôi biến mất khi tôi nhớ ra cô ta đã làm gì Harper ở trong cũi của con bé.

“Họ đã ghẻ lạnh cô ấy trong bao lâu?”

“Xem nào,” Jeremy nói. “Cô ấy viết cuốn sách đầu tiên mười ba năm trước. Vậy là... mười ba năm.”



“Họ vẫn không nói chuyện với cô ấy sao? Thế họ có biết chuyện xảy ra không?”

Jeremy gật đầu. “Tôi đã gọi điện sau khi Chastin qua đời. Để lại cho họ một lời nhắn thoại. Họ không gọi lại. Rồi, khi Verity gặp tai nạn, bố của cô ấy đã trả lời điện thoại. Khi tôi báo với ông ta những chuyện đã xảy ra, với lũ trẻ và với Verity, ông ta đã yên lặng. Rồi ông ta nói: *Chúa trừng trị kẻ quỷ quyết, Jeremy ạ*. Tôi gác máy và chưa từng nghe tin gì từ họ cho tới giờ.”

Tôi đặt tay lên ngực và nhìn chăm chăm lên bầu trời trong sự kinh ngạc. “Ôi.”

“Đúng vậy,” anh thì thầm.

Chúng tôi nằm yên thả lỏng. Chúng tôi nhìn thấy hai ngôi sao băng, một ở phía nam và một ở phía đông. Jeremy chỉ vào chúng cả hai lần, nhưng không nói gì. Khi cả cuộc trò chuyện và sao băng đều tạm lắng, Jeremy bên cạnh tôi nhắc người lên, chống khuỷu tay và cúi xuống nhìn tôi.

“Cô có nghĩ tôi nên đưa Crew đi trị liệu trở lại không?”

Tôi nghiêng đầu để nhìn anh. Chúng tôi chỉ cách nhau một vài phân khi anh ở tư thế này. Có lẽ là năm phân. Quá gần, và tôi có thể cảm nhận được nhiệt lượng của anh.

“Có.”

Anh có vẻ rất cảm kích trước sự thành thật của tôi. “Được rồi,” anh nói, nhưng không hạ mình nằm lại xuống bãi cỏ. Anh tiếp tục nhìn tôi, như thể muốn hỏi tôi điều gì khác. “Cô từng đi trị liệu chưa?”

“Rồi. Đó là điều tốt đẹp nhất tôi từng làm,” tôi nhìn lại lên bầu trời, không muốn nhìn biểu cảm trên gương mặt của anh khi nghe thấy những lời sau của tôi. “Sau khi xem đoạn băng tôi đứng trên lan can, tôi đã lo lắng rằng ở trong sâu thẳm, tôi đã muốn chết. Hàng tuần liền tôi cố gắng không ngủ. Tôi đã sợ mình sẽ cố ý làm đau bản thân. Nhưng chuyên gia trị liệu của tôi đã giúp tôi nhận ra rằng mộng du không liên quan đến ý định. Và sau một vài năm được bảo như vậy, cuối cùng tôi cũng tin là thật.”

“Mẹ cô có đi trị liệu cùng cô không?”

Tôi cười. “Không. Bà còn không muốn nói chuyện với tôi về những buổi trị liệu của tôi. Có gì đó đã xảy ra vào tối hôm đó, khi tôi làm gãy cổ tay của mình, và nó đã thay đổi bà ấy. Cả mối quan hệ của chúng tôi nữa. Chúng tôi đã luôn cảm thấy mất kết nối kể từ sau khi đó. Thực tế mẹ tôi nhắc tôi nhớ đến...” Tôi ngừng lời bởi tôi nhận ra mình đã suýt nói *Verity*.

“Nhắc cô nhớ về ai?”

“Nhân vật chính trong loạt truyện của *Verity*.”

“Có tẻ không?” Anh hỏi.

Tôi cười. “Anh thực sự chưa đọc một cuốn nào sao?”

Anh nằm lại lên cỏ, không nhìn tôi nữa. “Mới chỉ đọc cuốn đầu.”

“Tại sao anh dừng lại?”

“Bởi... rất khó để hiểu được rằng những thứ đó đều chỉ xuất phát từ tưởng tượng của cô ấy.”

Tôi muốn nói với anh rằng anh đã đúng khi lo lắng, bởi những suy nghĩ của vợ anh cũng kinh dị hết như những suy nghĩ của nhân

vật trong truyện mà cô ta viết. Nhưng tôi không muốn anh phải có ấn tượng đó về cô ta vào lúc này. Sau những gì anh đã trải qua, anh xứng đáng được gìn giữ một ký ức tốt đẹp về cuộc hôn nhân của mình.

“Cô ấy từng tức giận với tôi vì tôi không đọc bản thảo của cô ấy. Có ấy cần sự công nhận của tôi, kể cả khi cô ấy đã có được nó từ tất cả những người khác. Những độc giả, biên tập viên, nhà phê bình. Vì lý do nào đó, sự công nhận của tôi dường như là điều duy nhất cô ấy quan tâm.”

*Bởi cô ta bị ám ảnh với anh.*

“Cô có được sự công nhận từ đâu?” Anh hỏi.

Tôi quay đầu lại phía anh. “Thực lòng thì tôi không có. Sách của tôi không nổi tiếng. Khi nhận được một lời nhận xét tốt hay một email từ độc giả, tôi không bao giờ cảm thấy họ đang nói chuyện với tôi. Có lẽ bởi tôi quá khép kín và không bao giờ ký tặng sách. Tôi không quảng bá hình ảnh của mình, nên dù có nhiều độc giả thích sách của tôi, tôi vẫn không có trải nghiệm được ai đó nói thẳng với tôi rằng tôi quan trọng với họ.” Tôi thở dài. “Tôi từng tưởng tượng, cảm giác đó chắc hẳn sẽ rất hạnh phúc. Khi có ai đó nhìn vào mắt tôi và nói: *Cuốn sách của cô rất quan trọng với tôi, Lowen.*”

Ngay khi tôi nói câu đó, một ngôi sao băng chạy ngang qua bầu trời. Chúng tôi đều dõi theo nó khi nó đâm xuống mặt hồ, tạo ánh phản chiếu lên đó.

“Khi nào anh sẽ bắt đầu làm cầu tàu mới?” Tôi hỏi. Cuối cùng anh cũng đã hoàn thành xong việc phá bỏ cái cũ ngày hôm nay.

“Tôi không đụng cái mới đâu,” anh nói. “Tôi chỉ không muốn nhìn thấy cái cũ đó thôi.”

Tôi có thể hỏi anh thêm về điều đó, nhưng anh có vẻ không muốn.

Anh đang quan sát tôi. Dù Jeremy và tôi không chạm mắt nhiều vào tối hôm nay, cảm giác ở khoảnh khắc này vẫn thật khác biệt. Nặng nề hơn. Tôi thấy đôi mắt anh lướt qua đôi môi tôi. Tôi muốn anh hôn tôi. Nếu anh thử, tôi sẽ không ngăn lại. Tôi thậm chí không chắc chắn mình sẽ có cảm giác tội lỗi hay không.

Anh thở dài nặng nề và để đầu lặn ra trên cổ cho đến khi nhìn lên các vì sao một lần nữa.

“Anh đang nghĩ gì vậy?” Tôi thì thầm.

“Tôi nghĩ rằng đã muộn rồi. Có lẽ giờ tôi nên khóa cô vào phòng thôi.”

Tôi cười trước cách diễn đạt của anh. Hoặc có lẽ tôi cười bởi tôi đã uống hai ly margarita. Cho dù lý do là gì, nụ cười của tôi cũng đã khiến anh cười. Anh đã biến cái khoảnh khắc mà có lẽ anh sẽ hối hận thành một khoảnh khắc đầy nhẹ nhõm.

Tôi đi tới phòng làm việc để lấy máy tính, tôi có thể làm việc trong phòng ngủ sau khi anh đi ngủ. Khi anh tắt đèn ở trong bếp, tôi mở ngăn kéo ra và lấy một mớ bản thảo để mang vào phòng cùng tôi. Tôi nhét những trang giấy vào giữa cái máy tính và ngực mình.

Có một ổ khóa mới ở bên ngoài cửa phòng ngủ mà tôi chưa từng thấy. Tôi không muốn kiểm tra nó hoặc tìm hiểu xem liệu nó có thể được mở từ phía bên trong không, bởi tôi chắc chắn tiềm thức của

tôi sẽ ghi nhớ điều đó, và tôi sẽ lại đi qua được cửa bằng cách nào đó.

Jeremy ở sau tôi khi tôi đi vào phòng và đặt các thứ lên giường.

“Cô đã có mọi thứ mình cần chưa?” Anh hỏi khi đứng nơi ngưỡng cửa.

“Tôi có đủ rồi.” Tôi đi về phía cửa để có thể khóa nó từ phía trong sau khi tôi đóng nó lại.

“Được rồi. Vậy chúc ngủ ngon.”

“Vâng,” tôi mỉm cười đáp lại. “Chúc ngủ ngon.”

Tôi định đóng cửa lại, nhưng anh giơ tay ngăn tôi đóng. Tôi mở nó ra lần nữa, và trong tích tắc kể từ lúc tôi gần như đóng cánh cửa lại, nét mặt của anh đã thay đổi.

“Low,” anh khẽ nói. Anh tựa đầu vào khung cửa và cúi xuống nhìn tôi. “Tôi đã nói dối cô.”

Tôi cố gắng trông không quá lo lắng, nhưng sự thật thì ngược lại. Những lời vừa rồi của anh xẹt qua người tôi như luồng điện, tôi đã nhớ lại cuộc nói chuyện tối nay của chúng tôi, và cả những cuộc nói chuyện trước đó nữa. “Anh nói dối chuyện gì?”

“Verity chưa bao giờ đọc sách của cô.”

Tôi muốn lùi lại một bước, hòng che giấu sự thất vọng trong bóng tối. Nhưng tôi đứng yên, vẫn nắm cửa bằng bàn tay trái của mình. “Tại sao anh lại nói thế khi nó không phải sự thật?”

Anh nhắm mắt lại một lát trong khi hít vào một hơi thật mạnh. Khi mở mắt, anh đứng thẳng người lên và thở ra. Anh giơ tay lên và nắm lấy phần trên cùng của tay nắm cửa. “Tôi là người đã đọc sách

của cô. Và tôi thấy nó rất hay. Phi thường. Đó là lý do tại sao tôi đề xuất tên cô cho biên tập viên.” Anh hạ thấp đầu một chút, nhìn tôi với vẻ chắc chắn trong ánh mắt. “Những trang viết của cô rất quan trọng với tôi, Lowen.”

Anh hạ tay xuống, nắm lấy tay nắm cửa, và đóng cửa lại. Tôi nghe thấy tiếng anh xoay khóa trước khi bước chân của anh nhỏ dần.

Tôi ngã người vào cánh cửa, ấn trán mình lên trên tấm gỗ.

Và tôi mỉm cười, bởi lần đầu tiên trong sự nghiệp của mình, có ai đó ngoài đại diện của tôi công nhận tôi.

Tôi nằm thoải mái trên giường với chương sách mà tôi mang theo cùng. Jeremy khiến tôi cảm thấy quá tuyệt vời, đến nỗi tôi không phiền khi phải đối mặt với một chút sự ghê tởm do vợ anh mang lại trước lúc ngủ.

# *Chuyện là như thế*

## *Chương chín*

Gà và sủi cào.

Đó là bữa ăn thứ năm tôi nấu sau khi sống ở ngôi nhà mới được hai tuần.

Đó là bữa ăn duy nhất Jeremy ném vào tường phòng ăn.

Vài ngày nay, tôi biết anh ấy đang tức giận với tôi. Tôi chỉ không biết tại sao thôi. Chúng tôi vẫn quan hệ hầu như mỗi ngày, nhưng kể cả việc đó cảm giác cũng khác. Giống như anh ấy đang bị ngắt kết nối. Anh ấy chỉ làm việc đó vì đó là thói quen chứ không phải vì khao khát tôi.

Đó là lý do tại sao tôi lại nấu món sủi cào chết tiệt. Tôi đã cố gắng ngoan ngoãn nấu món ăn ưa thích của anh ấy. Anh ấy đang khó hòa nhập với công việc mới. Vấn đề trở nên tồi tệ hơn khi anh ấy khó chịu với tôi vì đã đưa các con đi nhà trẻ mà không hỏi ý kiến anh ấy trước.

Hồi ở New York, chúng tôi thuê một vú em ngay khi sách của tôi bán được. Bà ấy sẽ tới vào mỗi

sáng sớm khi Jeremy đi làm để tôi có thể lui về phòng làm việc và viết mỗi ngày. Rồi bà ấy sẽ rời đi khi Jeremy đi làm về, tôi sẽ ra khỏi phòng và chúng tôi sẽ nấu bữa tối cùng nhau.

Đó là một sự sắp xếp tuyệt vời, tôi phải thừa nhận như vậy. Tôi không bao giờ phải chăm sóc chúng khi Jeremy không ở bên bởi đã có vú em. Nhưng ở đây, giữa nơi đồng không mông quạnh này, vú em rất khó kiếm. Tôi đã cố gắng tự trông lũ trẻ hai ngày đầu tiên, nhưng việc đó mệt mỏi quá sức chịu đựng, và tôi không viết được chút nào cả. Thế nên, vào một buổi sáng tuần trước, tôi đã ngán đến tận cổ và lái xe đưa bọn chúng vào thị trấn, rồi đăng ký cho chúng vào học ở nhà trẻ đầu tiên mà tôi tìm thấy.

Tôi biết Jeremy không thích thế, nhưng anh ấy nhận ra rằng chúng tôi phải làm gì đó nếu cả hai muốn tiếp tục làm việc. Tôi thành công hơn anh ấy lúc đó, nên nếu có ai đó phải ở nhà và chăm sóc chúng thì chắc chắn không phải là tôi.

Nhưng việc hai cô con gái của chúng tôi đi nhà trẻ không phải là thứ khiến anh ấy khó chịu. Anh ấy có vẻ thích những tương tác mà chúng có với những đứa trẻ khác, bởi anh ấy không thể ngừng thao thao bất tuyệt về chuyện đó. Nhưng vài tháng trước đây, chúng tôi đã phát hiện ra Chastin bị dị



ứng đậu phộng, nên Jeremy rất lo lắng. Anh ấy không muốn ai khác trông chúng ngoài chúng tôi. Anh ấy sợ nhà trẻ sẽ bắt cần, trong khi Chastin là đứa trẻ mà tôi thực sự *thích*. Tôi không ngu. Tôi đã đảm bảo tất cả bọn họ đều phải biết về vụ dị ứng.

Dù cho thứ khiến anh ấy tức giận có là gì, tôi vẫn lạc quan tin rằng đó là thứ mà một bát sủi cảo và một lần quan hệ tốt đẹp sẽ khiến anh ấy quên đi.

Tôi cố tình nấu bữa tối muộn để khi chúng tôi bắt đầu ăn thì lũ trẻ đã lên giường. Chúng mới ba tuổi nên may thay, chúng sẽ đi ngủ lúc 7 giờ tối. Lúc tôi dọn bàn ăn và gọi Jeremy ra ăn thì đã gần 8 giờ.

Tôi cố gắng khiến không khí của bữa ăn tối lãng mạn nhất có thể, nhưng thật khó để khiến gà và sủi cảo trở nên quyến rũ. Tôi thả nến trên bàn và bật danh sách nhạc của mình qua loa không dây. Tôi mặc quần áo, nhưng ở bên trong, tôi mặc đồ lót bộ. Điều mà tôi ít khi làm.

Tôi cố gắng nói chuyện phiếm với anh ấy khi chúng tôi ăn.

“Em nghĩ Chastin đã cai được bím rồi,” tôi nói.  
“Họ đã luyện cho con ở nhà trẻ.”

“Tốt,” Jeremy nói, một tay cầm và lướt điện

thoại, tay kia ăn.

Tôi chờ một lát, hy vọng anh ấy sẽ sớm quay trở lại với tôi sau khi giải quyết việc gì đó trên điện thoại. Khi điều đó không xảy ra, tôi sửa lại tư thế trên ghế và cố gắng thu hút sự chú ý của anh ấy. Tôi biết nói chuyện về lũ trẻ là chủ đề ưa thích của anh ấy.

“Khi em đón hai đứa ngày hôm nay, cô giáo nói con bé đã học được bảy loại màu sắc vào tuần này.”

“Ai?” Anh ấy nói, cuối cùng cũng ngẩng lên nhìn tôi.

“Chastin.”

Anh ấy nhìn tôi chăm chăm, thả điện thoại xuống bàn, và ăn thêm một miếng.

*Vấn đề của anh ấy là cái quái gì vậy?*

Tôi có thể nhìn ra sự giận dữ mà anh ấy đang cố nén lại, và điều đó khiến tôi lo lắng. Jeremy không bao giờ tức giận, và khi anh ấy tức giận, tôi hầu như luôn biết ngay lý do. Nhưng lần này khác. Tôi không hề có manh mối nào.

Tôi không thể chịu đựng thêm được nữa. Tôi dựa người ra sau ghế của mình và vớt khăn ăn lên bàn. “Tại sao anh lại tức giận với em?”

“Anh không tức giận,” anh ấy nói quá nhanh.

Tôi cười. “Anh thảm hại thật!”

Anh ấy nheo mắt lại và nghiêng đầu. “Sao cơ?”

Tôi nghiêng người về phía trước. “Hãy nói với em, Jeremy. Chiến tranh lạnh như thế là đủ rồi. Đàn ông lên và nói với em vấn đề của anh là gì.”

Nắm tay anh ấy nắm vào rồi thả ra. Rồi anh ấy đứng dậy và ném bát của mình, nó bay qua bàn và đập vào tường phòng ăn. Tôi chưa bao giờ thấy anh ấy tức giận như vậy. Tôi cứng người, mắt mở lớn, nhìn anh ấy dùng dùng đi ra khỏi căn bếp.

Tôi nghe thấy tiếng anh ấy đóng sầm cánh cửa phòng ngủ của chúng tôi. Tôi nhìn vào đồng hồ điện mà tôi sẽ phải dọn dẹp sau khi chúng tôi làm lạnh để anh ấy biết tôi trân trọng anh ấy. *Kể cả khi anh ấy là một thằng khốn.*

Tôi đẩy ghế vào dưới bàn và đi về phía phòng ngủ. Anh ấy đang đi đi lại lại. Khi tôi đóng cánh cửa phía sau mình, anh ấy nhìn lên và dừng lại. Anh ấy đang cố hết sức vào lúc đó để có thể cất lời – mọi thứ mà anh ấy cần phải nói với tôi. Cho dù tôi cũng tức giận vì anh ấy đã ném bữa ăn mà tôi dày công chuẩn bị, tôi vẫn thấy tệ vì anh ấy đang tức giận.

“Lúc nào cũng thế, Verity,” anh ấy nói. “Em luôn nói về con bé. Em không bao giờ nói về Harper. Em không bao giờ kể về những gì Harper học được ở trường hay con bé đã bỏ được bím chưa hay tất cả

những điều dễ thương mà Harper nói. Chỉ có Chastin, lúc nào cũng vậy, mỗi ngày.”

*Khỉ thật. Tôi đã cố gắng che giấu như thế mà anh ấy vẫn nhìn ra.* “Không phải như vậy,” tôi nói.

“Đúng là thế đấy. Và anh đã cố gắng im lặng, nhưng chúng đang lớn dần lên. Harper sẽ để ý chuyện em đối xử với hai đứa khác nhau. Điều đó không công bằng với nó.”

Tôi không biết làm thế nào mới có thể thoát ra khỏi sự buộc tội này. Tôi có thể vùng lên, buộc tội anh ấy về thứ mà tôi không thích. Nhưng tôi biết anh ấy đúng, nên tôi cần tìm cách để khiến anh ấy nghĩ rằng anh ấy sai. May thay, anh ấy quay lưng lại phía tôi, nên tôi có thời gian suy nghĩ một chút. Tôi nhìn lên, như thể đang kiếm tìm Chúa để xin lời khuyên. *Ngu ngốc. Chúa sẽ không giúp mày thoát khỏi tình huống này được đâu.*

Tôi thận trọng bước lên trước. “Anh yêu. Không phải là em thích Chastin hơn. Con bé chỉ... thông minh hơn Harper. Nên con bé đạt được các mốc nhanh hơn.”

Anh ấy quay người lại, còn tức giận hơn nữa. “Chastin không thông minh hơn Harper. Chúng khác biệt. Nhưng Harper rất thông minh.”

“Em biết,” tôi nói, lại gần thêm nữa. Tôi hạ giọng, ngọt ngào, không công kích. “Ý em không

phải vậy. Ý em là... em sẽ dễ dàng có phản ứng với những gì Chastin làm hơn bởi Chastin thích thế. Nó rất sôi nổi, giống em. Harper thì không. Em cho con sự công nhận tĩnh. Em không thể hiện ra ngoài. Con bé giống anh ở chỗ đó.”

Anh ấy vẫn nhìn tôi chăm chăm, nhưng tôi gần như chắc chắn anh ấy đang xuôi lòng, nên tôi tiếp tục.

“Em không thúc ép Harper khi con bé đang ở trong tâm trạng của riêng nó, nên đúng, em nói về Chastin nhiều hơn. Đôi khi, em tập trung vào nó nhiều hơn. Nhưng chỉ bởi em nhận ra hai đứa là hai đứa trẻ khác nhau với hai loại nhu cầu khác nhau. Em phải trở thành hai bà mẹ khác nhau của mỗi đứa.”

Tôi rất giỏi bịa chuyện. Đó là lý do tại sao tôi làm nhà văn.

Sự tức giận của Jeremy dần biến mất. Hàm của anh ấy không còn cứng lên khi anh ấy vuốt bàn tay qua mái tóc, tiếp nhận những gì tôi vừa nói. “Anh lo lắng về Harper,” anh ấy nói. “Nhiều hơn anh nên thế, anh chắc chắn vậy. Anh không nghĩ đối xử với hai đứa khác nhau là điều nên làm. Harper sẽ để ý thấy sự khác biệt.”

Một tháng trước, một trong những giáo viên ở nhà trẻ đã thể hiện nỗi lo lắng với tôi về Harper. Cho tới lúc đó – khi Jeremy cũng bày tỏ nỗi lo tương

tự - tôi mới nhớ ra điều mà cô ta nói với tôi. Cô ta nói cô ta nghĩ rằng chúng tôi nên đi kiểm tra xem con bé có bị tự kỷ không. Tôi đã quên hết cả cho tới thời điểm tôi tranh cãi với Jeremy. Tạ ơn Chúa, tôi đã nhớ ra vì đó là cách tuyệt vời để tôi bào chữa.

“Em không muốn nhắc đến chuyện này vì em không muốn anh lo lắng,” tôi nói với anh ấy. “Nhưng một trong hai giáo viên của con nói với em rằng cô ấy nghĩ chúng ta nên đưa Harper đi kiểm tra xem có bị bệnh tự kỷ không.”

Nỗi lo lắng của Jeremy tăng lên gấp mười lần vào giây phút đó. Tôi cố gắng làm anh ấy dịu lại càng nhanh càng tốt.

“Em đã gọi cho chuyên gia rồi.” Ít nhất là tôi sẽ gọi vào ngày mai. “Họ sẽ gọi lại khi họ trống lịch.”

Jeremy rút điện thoại ra, tâm trí bị phân tán trước bởi chẩn đoán bệnh có thể xảy ra đó. “Họ nghĩ rằng Harper mắc chứng tự kỷ?”

Tôi lấy điện thoại từ tay anh ấy.

“Đừng. Anh sẽ lo lắng đến phát ốm cho tới cuộc thăm khám mắt. Hãy nói chuyện với chuyên gia trước bởi Internet không phải là nơi chúng ta tìm kiếm câu trả lời cho con gái của chúng ta.”

Anh ấy gật đầu và kéo tôi lại ôm. “Anh xin lỗi,”

anh ấy thì thăm bên đầu tôi. “Một tuần một mới. Hôm nay anh vừa mất một khách hàng lớn.”

“Anh không phải làm việc, Jeremy ạ. Em kiếm đủ tiền để anh có thể ở nhà dành nhiều thời gian hơn cho con cái nếu anh muốn.”

“Anh sẽ phát điên mất nếu không làm việc.”

“Có lẽ vậy, nhưng cho ba đứa con đi nhà trẻ thực sự tốn kém lắm.”

“Chúng ta có thể lo...” Anh ấy ngừng lại. “Em nói... *ba ư?*”

Tôi gật đầu. Tôi đã nói dối, tất nhiên, nhưng tôi muốn không khí căng thẳng của buổi tối đó biến mất. Tôi muốn anh ấy hạnh phúc. Và anh ấy đã rất hạnh phúc khi tôi nói mình lại có bầu.

“Em chắc chứ? Anh nghĩ em không thích.”

“Em đã bắt cần quên không uống thuốc đều trong một vài tuần. Vẫn còn sớm, rất sớm. Em vừa phát hiện ra sáng nay.” Tôi mỉm cười. Rồi cười lớn hơn.

“Em vui vì điều đó sao?”

“Tất nhiên, còn anh?”

Anh ấy cười, rồi hôn tôi, và *tất cả trở lại bình thường*. Tạ ơn Chúa.

Tôi nắm chặt tay giữ áo của anh ấy và hôn đáp lại anh ấy bằng tất cả những gì tôi có, muốn anh ấy quên đi cuộc cãi vã vừa rồi. Anh ấy có thể đoán

được qua nụ hôn của tôi rằng tôi muốn nhiều hơn thế. Anh ấy cởi áo của tôi ra, rồi cởi đến áo của anh ấy. Anh ấy hôn tôi và chúng tôi ngã lên giường. Khi anh ấy cởi quần tôi, anh ấy đã nhìn thấy bộ đồ lót mà tôi mặc.

“Em mặc đồ lót bộ à?” Anh ấy hỏi. Anh ấy tựa đầu cạnh cổ tôi. “Và em làm cho anh món ăn ưa thích,” anh ấy nói, giọng đầy thất vọng. Tôi không chắc tại sao anh ấy lại thất vọng cho tới khi anh ấy lui lại, kéo tóc tôi ra khỏi mặt tôi, và nói: “Anh xin lỗi, Verity. Em cố gắng khiến buổi tối nay trở nên đặc biệt, còn anh thì lại phá hủy nó.”

Điều anh ấy không hiểu là anh ấy không bao giờ có thể hủy hoại một đêm của tôi khi nó kết thúc bằng việc anh ấy yêu tôi. Tập trung vào tôi.

Tôi lắc đầu. “Anh có phá hủy nó đâu.”

“Anh đã làm vậy. Anh ném đồ ăn, anh hét vào mặt em.” Anh ấy đưa miệng lại gần môi tôi. “Anh sẽ đền bù cho em.”

Và anh ấy đã làm vậy. Anh ấy làm tình với tôi chậm rãi, hôn tôi từng giây phút, cẩn thận và chăm chút. Tôi cảm thấy may mắn vì đã không cho con bú.

Sau khi sinh hai đứa trẻ, cơ thể tôi vẫn gần như hoàn hảo. Ngoài vết sẹo phẫu thuật, những bộ phận quan trọng nhất của tôi vẫn ổn. Vẫn săn chắc. Và ngôi đền của Jeremy vẫn đẹp và tràn trề sinh khí.



“Anh yêu em,” anh ấy thì thầm giữa những nụ hôn.  
“Cảm ơn em.”

Anh ấy đang cảm ơn tôi vì đã có bầu.

Anh ấy làm tình với tôi một cách cẩn trọng, với thật nhiều tình yêu thương. Thật đáng giá khi nói dối mình có bầu để anh ấy yêu tôi trở lại. Để lấy lại mối quan hệ của chúng tôi.

Nếu có một điều tốt đẹp mà lũ trẻ mang lại cho cuộc sống của chúng tôi, thì đó là Jeremy dường như yêu tôi nhất khi tôi có bầu. Giờ đây, khi anh ấy nghĩ tôi chuẩn bị tặng anh ấy đứa con thứ ba, tôi có thể cảm nhận được tình yêu của anh ấy lại một lần nữa nhân lên gấp bội.

Có một phần nhỏ trong tôi lo lắng về việc giả vờ có bầu, nhưng tôi có những lựa chọn khác nếu tôi không thể có bầu vào tuần đó. Sảy thai cũng dễ giả bộ như mang bầu vậy.

# 1 6

Lại thêm một tuần nữa đọc bản thảo của Verity, và tôi đang cảm thấy chán. Tôi thấy nó lặp đi lặp lại. Chương này nối tiếp chương kia mô tả chi tiết về những lần quan hệ với Jeremy. Rất ít nói về con cái. Cô ta viết hai đoạn về lần sinh nở Crew, nhưng rồi lại nói về lần đầu họ có thể quan hệ trở lại sau khi sinh thằng bé.

Đã đến thời điểm tôi bắt đầu cảm thấy ghen tị. Tôi không thích đọc về đời sống tình dục của Jeremy. Tôi lướt qua một chương vào sáng nay, nhưng cuối cùng đã quyết định vứt nó sang một bên để quay lại với công việc. Tôi đã hoàn thành dàn ý cho cuốn sách đầu tiên vào hôm nay và đã gửi nó cho Corey để được phản hồi. Anh ta nói anh ta sẽ chuyển nó cho biên tập viên của Pantem, bởi anh ta vẫn chưa đọc cuốn nào của Verity cả và sẽ không biết dàn ý như vậy đã được chưa. Cho tới khi nhận được phản hồi của họ, tôi không muốn bắt đầu viết dàn ý cho cuốn thứ hai vội. Nếu họ muốn thay đổi, thì sẽ là một sự phí phạm công sức.

Tôi đã ở đây gần hai tuần. Corey nói họ đang xử lý khoản ứng trước của tôi và nó sẽ đến tài khoản của tôi sớm thôi. Khi tôi nhận được phản hồi từ Pantem, có lẽ đó cũng là lúc tôi nên chuyển đi. Tôi đã làm tất cả có thể ở phòng làm việc của Verity. Nếu không phải vì không còn nơi nào để đi cho tới khi có tiền trong tài khoản, tôi đã không ở lâu đến vậy.

Ngày hôm nay tôi đã hoàn toàn kiệt quệ. Tôi quá mệt vì làm việc quá sức hai tuần vừa qua. Và tôi có thể đọc thêm tự truyện của Verity, nhưng tôi không thực sự có hứng thú đọc về cách mà Verity có thể khiến chồng cô ta mê mệt.

Tôi nhớ truyền hình. Tôi chưa từng đặt chân vào phòng khách nhà họ kể từ khi tới đây gần hai tuần trước. Tôi rời khỏi phòng làm việc của Verity, làm cho mình một túi bỏng ngô, ngồi xuống sô-pha ở phòng khách và bật tivi lên. Tôi xứng đáng được lười biếng một chút bởi ngày mai là sinh nhật của tôi, nhưng tôi không định nói với Jeremy điều đó.

Tôi cứ liếc nhìn về phía cầu thang bởi tôi có tầm nhìn ra đó khi ngồi ở đây, nhưng Jeremy không xuất hiện. Mấy ngày gần đây tôi không gặp anh mấy. Tôi nghĩ cả hai đều biết chúng tôi đã suýt hôn nhau vào tối hôm trước, và điều đó là không phù hợp, nên chúng tôi tránh mặt nhau.

Tôi chuyển sang kênh HGTV và ngồi yên vị trên ghế. Tôi xem một chương trình thiết kế lại nhà cửa được khoảng mười lăm phút thì cuối cùng cũng nghe tiếng Jeremy đi xuống cầu thang. Anh dừng lại giữa đường khi thấy tôi ngồi trong phòng khách. Rồi anh đi xuống những bậc thang còn lại và tiến tới chỗ tôi, ngồi xuống sô-pha cùng tôi. Anh ngồi ở khoảng giữa, đủ gần để với lấy vài miếng bỏng của tôi, nhưng đủ xa để chúng tôi không đối mặt với nguy cơ động chạm.

“Đang nghiên cứu à?” Anh nói, gác chân lên bàn cà phê trước mặt.

Tôi cười. “Tất nhiên rồi. Luôn luôn làm việc.”

Anh với lấy thêm bồng ngô, để một ít trong lòng bàn tay. “Verity cũng xem tivi khi bị bí ý tưởng. Cô ấy nói làm vậy đôi khi sẽ khiến ý tưởng lóe lên.”

Tôi không muốn nói về Verity, nên tôi đổi chủ đề. “Tôi đã xong một dàn ý vào hôm nay. Nếu ngày mai nó được chấp thuận, tôi có thể sẽ rời đi trong vài ngày nữa.”

Jeremy ngừng nhai và nhìn tôi. “Vậy sao?”

Tôi thích việc anh có vẻ không vui với ý nghĩ tôi sẽ rời đi. “Vâng. Và cảm ơn đã cho tôi ở lâu hơn dự kiến.”

Anh vẫn nhìn tôi chằm chằm. “Lâu hơn dự kiến sao?” Anh bắt đầu nhai trở lại và nhìn sang tivi. “Tôi không nghĩ là đủ lâu đâu.”

Tôi không hiểu ý anh. Anh đang nghĩ rằng tôi chưa làm hết công việc ở đây, hay anh chỉ đang nói thế cho riêng mình, rằng anh chưa dành đủ thời gian ở bên tôi.

Đôi khi, đặc biệt là vào lúc này, tôi cảm thấy anh bị thu hút về phía tôi rất nhiều, nhưng những lúc khác, dường như anh luôn cố hết sức để chối bỏ bất cứ sức hút nào tồn tại giữa chúng tôi. Và tôi hiểu điều đó. Tôi hiểu. Nhưng anh sẽ làm vậy cho tới cuối cuộc đời sao? Từ bỏ những thứ quan trọng của bản thân mình để chăm sóc cho một người phụ nữ chỉ còn là lớp vỏ của người mà anh từng kết hôn?

Tôi hiểu rằng anh đã lập lời thề, nhưng cái giá phải trả là gì mới được? Cả cuộc đời của anh ư? Người ta kết hôn và luôn hy vọng rằng người ta sẽ sống cuộc sống lâu dài và hạnh phúc bên nhau. Điều gì sẽ xảy ra khi một trong hai người kết thúc sớm hơn, nhưng người kia lại được kỳ vọng sẽ sống với lời thề nguyện suốt cuộc đời

còn lại?

Như vậy chẳng có vẻ gì là công bằng. Tôi biết nếu tôi đã kết hôn và chồng tôi ở trong trường hợp của Jeremy, tôi sẽ không muốn anh ấy cảm thấy như không bao giờ có thể tiếp tục sống. Nhưng tôi không chắc mình liệu có bị ám ảnh bởi một người đàn ông như Verity ám ảnh với Jeremy không.

Chương trình truyền hình kết thúc và một chương trình khác bắt đầu chiếu. Cả hai chúng tôi không nói gì suốt nhiều phút. Không phải là tôi không có gì để nói - tôi có *rất nhiều* điều để nói. Tôi chỉ không biết liệu chúng có phù hợp không thôi.

“Tôi không biết nhiều về cô,” Jeremy nói. Đầu anh dựa ra sau ghế và anh đang nhìn tôi, rất thoải mái. “Cô từng kết hôn chưa?”

“Chưa,” tôi trả lời. “Suýt một vài lần, nhưng chưa bao giờ thành công.”

“Cô bao nhiêu tuổi nhỉ?”

Ồ, tất nhiên là anh sẽ hỏi tôi câu đó khi mà tuổi của tôi đang chuẩn bị hết hạn vào một tiếng nữa. “Anh sẽ không tin nếu tôi nói với anh đâu.”

Jeremy cười. “Tại sao vậy?”

“Bởi tôi sẽ tròn ba mươi hai, *ngày mai*.”

“Nói dối.”

“Tôi không nói dối. Tôi sẽ cho anh xem bằng lái xe của tôi.”

“Được, bởi tôi không tin.”

Tôi đảo tròn mắt rồi đi tới phòng ngủ chính để lấy ví. Tôi mang bằng lái xe ra và đưa nó cho anh.

Anh chăm chú nhìn nó, lắc đầu. “Ngày sinh nhật tẻ nhỉ,” anh nói. “Ở bên người mà cô chẳng biết rõ. Làm việc cả ngày.”

Tôi nhún vai. “Nếu tôi không ở đây, thì tôi cũng sẽ cô đơn một mình ở căn hộ của mình thôi.”

Anh nhìn bằng lái xe của tôi một lát nữa. Khi anh đưa ngón tay lướt trên ảnh của tôi, tôi đã rùng mình. Anh thậm chí còn không chạm vào tôi. Anh chạm vào *bằng lái* xe của tôi - và tôi cũng bị kích thích.

Tôi thở dài thật.

Anh đưa nó lại cho tôi và đứng dậy.

“Anh đi đâu vậy?”

“Làm cho cô một cái bánh,” anh nói và đi ra khỏi phòng khách.

Tôi mỉm cười rồi theo anh vào bếp. Jeremy Crawford làm bánh là điều tôi không muốn bỏ lỡ.



Tôi ngồi ở đảo bếp nằm giữa trung tâm căn bếp, quan sát anh thêm kem đường vào bánh. Trong suốt những ngày ở đây, đây mới là lần thứ hai mà tôi thực sự thấy vui. Chúng tôi đã không nói chuyện về Verity hay bi kịch của bản thân hay hợp đồng trong vòng một tiếng vừa qua. Trong khi bánh đang được nướng, tôi ngồi ở quầy bar, chân buông thõng. Jeremy dựa vào quầy bếp trước mặt tôi và chúng tôi nói chuyện về phim ảnh, âm nhạc, sở thích của chúng tôi.

Chúng tôi thực sự bắt đầu tìm hiểu về nhau ngoài những thứ trói

buộc chúng tôi lại với nhau. Anh đã rất thoải mái vào tối mà chúng tôi ra ngoài ăn cùng Crew, nhưng tôi chưa từng thấy anh thả lỏng như thế này trong nhà từ khi tôi đến đây.

Tôi có thể gần như - *gần như* - hiểu nổi ám ảnh của Verity dành cho anh.

“Quay lại phòng khách đi,” anh nói khi lấy mấy cây nến ra khỏi ngăn kéo.

“Tại sao?”

“Bởi. Tôi phải mang bánh đi vào và hát chúc mừng sinh nhật cô. Phải có đầy đủ không khí chứ.”

Tôi quay đầu lại và nhảy ra khỏi quầy bar, rồi quay trở về sô-pha. Tôi tắt tiếng tivi vì muốn nghe anh hát chúc mừng sinh nhật mà không bị ảnh hưởng. Tôi liên tục ấn cái nút thông tin trên điều khiển để kiểm tra thời gian. Anh đang chờ đến nửa đêm để chính thức bắt đầu.

Ngay khi thời khắc chuyển giao quan trọng đến, tôi có thể thấy những ngọn nến đang lấp lánh khi anh rẽ vào góc phòng. Tôi cười khi anh bắt đầu hát khe khẽ để không đánh thức Crew.

“Chúc mừng sinh nhật cô,” anh thì thầm. Anh đã cắt một lát bánh và đặt một cây nến lên nó. “Chúc mừng sinh nhật cô.”

Tôi vẫn cười khi anh tiến tới sô-pha, chậm rãi quỳ xuống để không làm đổ chiếc bánh hay khiến cây nến bị thổi tắt trong khi ngồi xuống cạnh tôi.

“Chúc mừng sinh nhật Lowen yêu dấu. Chúc mừng sinh nhật cô.”

Chúng tôi ngồi đối diện trên sô-pha để tôi có thể ước và thổi nến,

nhưng tôi cũng chẳng biết ước gì. Tôi đã có đủ may mắn khi được trao cho một công việc tuyệt vời. Tôi chuẩn bị có nhiều tiền trong tài khoản hơn bao giờ hết. Điều duy nhất tôi muốn có hiện tại mà không có được là *anh*. Tôi nhìn vào mắt anh, rồi thối nển.

“Cô ước gì vậy?”

“Nếu tôi nói với anh, nó sẽ không thành hiện thực.”

Cách mà anh mỉm cười với tôi trông thật giống như tán tỉnh. “Có lẽ cô có thể nói với tôi sau khi nó đã thành hiện thực.”

Anh không đưa bánh cho tôi. Anh muốn biểu diễn một chút, chọc đĩa vào nó. “Cô có biết nguyên liệu bí mật để làm ra một chiếc bánh mềm mịn như thế này không?”

Anh đưa cái đĩa ra và tôi nhận lấy nó từ tay anh. “Cái gì vậy?”

“Pudding.”

Tôi ăn một miếng và mỉm cười. “Ngon thật đấy,” tôi nhồm nhoàm nói.

“*Pudding* mà,” anh nhắc lại.

Tôi cười.

Anh giữ chiếc đĩa, còn tôi ăn thêm một miếng, rồi đưa chiếc đĩa cho anh. Anh lắc đầu. “Tôi đã ăn một miếng khi ở trong bếp rồi.”

Tôi không rõ tại sao, nhưng tôi ước gì mình được chứng kiến khoảnh khắc đó. Tôi cũng ước gì tôi biết liệu anh có vị giống sô-cô-la không.

Jeremy nhắc tay lên. “Cô có đường dính ở...” Anh chỉ vào miệng tôi. Tôi lấy tay lau đi, nhưng anh lắc đầu. “Ở đây.” Anh lướt ngón tay qua môi dưới tôi.



Tôi nuốt miếng bánh.

Ngón tay anh không rời môi tôi. Nó vẫn ở nguyên đó.

*Mẹ kiếp. Tôi không thở được.*

Tôi cảm thấy tê rần khắp người bởi anh ở quá gần, nhưng tôi không biết mình có được phép làm gì không. Tôi muốn bỏ đĩa của tôi xuống, tôi muốn anh bỏ đĩa bánh xuống, tôi muốn anh hôn tôi. Nhưng tôi không phải là người đã kết hôn ở đây. Tôi không muốn là người đầu tiên hành động còn anh là người *không* nên hành động, nhưng tôi khao khát anh.

Anh không bỏ miếng bánh xuống. Thay vào đó, anh cúi người về phía tôi và đặt nó lên cái bàn nhỏ cạnh sô-pha. Rồi anh uyển chuyển đưa bàn tay đặt lên đầu tôi và đặt môi anh lên môi tôi. Ngay cả sau vô vàn những tưởng tượng mà tôi đã có về khoảnh khắc này, tôi vẫn không thôi bất ngờ về nó.

Tôi nhắm mắt lại và đánh rơi cái đĩa xuống sàn, ngã người ra sau. Anh theo tôi, trườn lên trên người tôi, môi chúng tôi không rời. Tôi hé môi, và anh đưa lưỡi của mình vào bên trong. Sự chậm rãi của nụ hôn không kéo dài lâu. Ngay khi chúng tôi có cảm nhận đầu tiên về nhau, nụ hôn bắt đầu trở nên si cuồng. Nó là tất cả những gì tôi đã tưởng tượng về nụ hôn với anh. Sức lan tỏa, sự bùng nổ, nhiệt lượng.

Chúng tôi có vị sô-cô-la khi trao nụ hôn cho nhau, trước và sau, kéo và đẩy. Đôi tay anh luồn vào trong mái tóc tôi, và với mỗi giây nụ hôn này tiếp tục, chúng tôi lại càng lún sâu hơn xuống chiếc sô-pha, anh thả lỏng bên trên tôi trong khi tôi tan chảy vào trong lồng ngực.

Miệng anh rời miệng tôi khi anh kiếm tìm những phần khác của tôi mà anh khao khát được nếm. Hàm tôi, cổ tôi, ngực tôi. Như thế anh đã thêm khát tôi từ rất lâu rồi. Anh hôn tôi và chạm vào tôi với sự thêm khát của một người đàn ông đã nhịn đói cả đời.

Bàn tay anh trượt lên áo tôi và những ngón tay ấm áp kích thích da tôi như những giọt nước nóng bỏng.

Anh quay trở lại miệng tôi, nhưng chỉ một lát. Đủ lâu để chạm vào lưỡi tôi trước khi anh buông ra và cởi áo. Đôi tay tôi tìm đến ngực anh như chúng thuộc về nơi đó, ấn vào những đường cong của cơ bắp anh. Tôi muốn nói với anh đây là điều mà tôi ước khi tôi thối nển, nhưng tôi sợ nói chuyện sẽ khiến anh suy nghĩ về điều chúng tôi đang làm và về việc chúng tôi không nên làm thế này, nên tôi tiếp tục giữ im lặng.

Tôi dựa đầu ra sau tay ghế, muốn anh khám phá thêm bản thân mình.

Anh đã làm vậy. Anh kéo áo tôi ra và thấy tôi không mặc áo lót bên trong đồ ngủ. Anh rên lên, tiếng rên rỉ mới tuyệt làm sao, rồi anh ngậm núm vú tôi, xiết nó thật chặt khiến tôi phải bật ra một tiếng kêu hoan ái.

Tôi ngẩng đầu lên để nhìn anh, nhưng máu trong người tôi lạnh toát khi đôi mắt tôi hướng về phía một dáng hình đang đứng trên đỉnh cầu thang. Cô ta chỉ đứng đó, quan sát chồng mình khi anh đang ở trên ngực tôi.

Toàn bộ cơ thể tôi cứng đờ bên dưới Jeremy.

Hai năm đêm của Verity co lại khi cô ta chạy về hướng phòng mình.

Tôi thở gấp, đẩy anh ra. “Verity,” tôi nói, không thở được. Anh ngừng hôn tôi và ngẩng đầu lên, nhưng anh không di chuyển. “Verity,” tôi lại nói, muốn anh hiểu rằng anh cần ra khỏi người tôi ngay.

Anh chống tay lên, bối rối.

“Verity!” Tôi nhắc lại, nhưng với giọng khẩn cấp hơn. Đó là tất cả những gì tôi có thể nói. Nỗi sợ hãi của tôi đã chiếm hữu tôi và tôi không thể hít vào, thở ra nổi.

*Cái quái gì thế?*

Jeremy bây giờ đang quỳ gối, nắm chặt thành sau của chiếc ghế dài rồi rời khỏi người tôi. “Anh xin lỗi.”

Tôi co đầu gối lên và nhích về phía cuối sofa, cách xa anh. Tôi che miệng. “Ôi, Chúa ơi.” Âm thanh lời nói va vào những ngón tay run rẩy của tôi.

Anh cố gắng chạm vào tay tôi để an ủi, nhưng tôi gạt ra. “Anh xin lỗi,” anh nhắc lại. “Anh không nên hôn em.”

Tôi lắc đầu bởi anh không hiểu. Anh nghĩ tôi tức giận và cảm thấy tội lỗi vì anh đã kết hôn, nhưng tôi đã nhìn thấy cô ta. Đang đứng. Cô ta đang đứng. Tôi chỉ lên trên đỉnh cầu thang. “Em nhìn thấy cô ấy.” Tôi thì thầm, khe khẽ, bởi tôi quá sợ hãi để nói điều đó to lên. “Cô ấy đứng ở đỉnh cầu thang.”

Tôi có thể nhìn thấy sự bối rối thoáng qua trên khuôn mặt của anh khi anh quay lại nhìn lên trên cầu thang. Rồi anh quay lại nhìn tôi. “Cô ấy không thể đi lại, Lowen.”

Tôi không điên. Tôi đứng dậy và lùi xa khỏi ghế sofa, che bộ

ngực trần của mình bằng một cánh tay. Tôi lại chỉ lên trên cầu thang, lần này cuối cùng tôi cũng nói ra được. “Cô vợ quý quái của anh đã đứng trên cái cầu thang chết tiệt đó, Jeremy! Em biết mình đã nhìn thấy gì!”

Anh có thể nhìn thấy trong mắt tôi rằng tôi đang nói sự thật. Hai giây trôi qua và anh đứng dậy khỏi ghế rồi chạy lên cầu thang, về phía phòng ngủ của cô ta.

*Anh không thể bỏ tôi dưới đây một mình.*

Tôi vội lấy áo, quàng nó qua đầu, rồi chạy theo anh. Tôi từ chối ở một mình trong ngôi nhà này thêm bất cứ giây nào.

Khi tôi đi lên đến đỉnh cầu thang, anh đang đứng trước cửa phòng cô ta, nhìn vào trong đó. Anh nghe thấy tôi lại gần. Và anh... rời đi. Anh phóng qua tôi mà không nhìn tôi rồi bước vội xuống cầu thang.

Tôi lại gần thêm mấy bước để ngó vào phòng cô ta. Tôi chỉ liếc vào đó đúng một giây. Đó là tất cả thời gian tôi cần để thấy cô ta đang nằm trên giường. Dưới lớp chăn. Đang ngủ.

Tôi lắc đầu, cảm thấy đầu gối muốn rụng ra. *Chuyện này không thể xảy ra.* Bằng cách nào đó tôi đã có thể đi lên cầu thang, nhưng tôi chỉ đi được nửa đường xuống thì phải ngồi bệt dưới sàn. Tôi không thể di chuyển. Tôi không thở được. Trái tim tôi đập liên hồi.

Jeremy đứng ở chân cầu thang, ngẩng lên nhìn tôi. Có lẽ anh không biết phải nghĩ như thế nào về chuyện vừa xảy ra. Tôi cũng không biết phải nghĩ gì. Anh đi đi lại lại phía dưới, thỉnh thoảng nhìn tôi, tôi chắc chắn anh muốn tôi bắt đầu cười phá lên vì trò đùa nhạt nhẽo của mình. Nhưng đây không phải trò đùa.

“Em nhìn thấy cô ấy,” tôi thì thầm.

Anh nghe thấy lời tôi nói. Anh nhìn tôi, không phải vì giận dữ, mà là hối lỗi. Anh đi lên và giúp tôi đứng dậy, rồi choàng tay qua người tôi và đưa tôi đi xuống. Anh đưa tôi lên giường và đóng cửa lại, rồi ôm lấy tôi. Tôi gục mặt vào cổ anh, muốn xóa hình ảnh của cô ta ra khỏi đầu óc. “Em xin lỗi,” tôi nói. “Em chỉ... có thể em thiếu ngủ... có lẽ em...”

“Lỗi của anh,” Jeremy nói, ngắt lời tôi. “Em đã làm việc hai tuần không nghỉ. Em đã quá mệt rồi. Và rồi anh, *chúng ta*, thật điên rồ. Thật tội lỗi. Anh không biết.” Anh bỏ tôi ra, giữ lấy khuôn mặt tôi bằng cả hai tay. “Anh nghĩ chúng ta đều cần mười hai giờ ngủ ngon.”

Tôi chắc chắn với những gì mình nhìn thấy. Chúng tôi có thể đổ lỗi cho sự mệt mỏi hay cảm giác tội lỗi, nhưng tôi đã nhìn thấy cô ta. Tôi nhìn thấy mọi thứ. Nắm đấm tay cô ta co lại hai bên người. Sự tức giận của cô ta trước khi cô ta chạy đi.

“Em muốn uống nước không?”

Tôi lắc đầu. Tôi không muốn anh rời đi. Tôi không muốn cô đơn một mình. “Xin đừng bỏ em một mình đêm nay,” tôi cầu xin.

Biểu cảm của anh không rõ ràng, tôi không biết anh đang nghĩ gì nữa. Anh gật đầu, chỉ khe khẽ, rồi nói, “Anh sẽ không đi đâu. Nhưng anh phải tắt tivi và khóa các cửa. Cất bánh vào tủ lạnh nữa.” Anh hướng đầu ra phía cửa. “Anh sẽ trở lại trong vài phút.”

Tôi đi vào phòng tắm và rửa mặt, hy vọng nước lạnh sẽ giúp tôi bình tâm lại. Nhưng không. Khi tôi trở lại phòng ngủ, Jeremy đang trượt ổ khóa bên trên đỉnh cánh cửa. “Anh không thể ở lại cả đêm”

anh nói. “Anh không muốn Crew sợ hãi khi tỉnh dậy mà không thấy anh.”

Tôi trèo lên giường và nằm đối mặt với cửa sổ. Jeremy trèo lên phía sau tôi, rồi ôm lấy tôi. Tôi có thể cảm nhận được nhịp tim của anh, và nó cũng gần nhanh như tôi vậy. Anh nằm chung gối với tôi, tìm tay tôi, và đan những ngón tay của mình vào.

Tôi cố gắng thở theo nhịp của anh để hơi thở của tôi có thể chậm lại. Tôi thở bằng mũi vì hàm của tôi đang ngậm chặt. Jeremy đặt một nụ hôn lên đầu tôi.

“Thư giãn nào,” anh thì thầm. “Em sẽ ổn thôi.”

Tôi cố gắng thả lỏng. Và có thể tôi đã thả lỏng rồi, nhưng đó chỉ là vì chúng tôi đã nằm quá lâu, thật khó cho cơ bắp để có thể duy trì sự căng thẳng trong từng ấy thời gian. “Jeremy?” Tôi thì thầm.

Anh lướt ngón tay cái trên tay tôi để cho tôi biết anh nghe thấy tôi nói.

“Có khi nào... cô ấy giả vờ bị thương không?”

Anh không trả lời ngay lập tức. Như thể anh phải suy nghĩ rất lâu cho câu hỏi này. “Không,” cuối cùng anh đáp. “Chính anh đã xem các bản chụp chiếu.”

“Nhưng người ta phải hồi phục chứ. Các tổn thương sẽ lành lại.”

“Anh biết,” anh nói. “Nhưng Verity sẽ không giả vờ những thứ như thế. Không ai cả. Việc đó là không thể.”

Tôi nhắm mắt lại, bởi anh đang cố trấn an tôi rằng anh hiểu cô ta đủ rõ để biết cô ta sẽ không đời nào làm một việc như thế. Nhưng nếu có một điều mà tôi chắc chắn rằng Jeremy không biết... thì đó

là anh *không hề* hiểu gì về Verity cả.

# 17

Tôi đi ngủ nhưng vẫn một mực tin rằng mình đã nhìn thấy Verity đứng trên đỉnh cầu thang vào đêm hôm qua.

Tôi tỉnh dậy mà lòng đầy nghi ngờ.

Cả đời này tôi chưa bao giờ tin tưởng vào bản thân trong khi ngủ. Giờ tôi bắt đầu không tin vào mình cả khi đang thức. *Tôi có nhìn thấy cô ta không? Đó có phải là ảo giác do thiếu ngủ không? Có phải tôi cảm thấy tội lỗi vì đã ở bên chồng cô ta không?*

Tôi đã nằm trên giường rất lâu vào sáng hôm nay, không muốn rời phòng. Jeremy rời giường lúc khoảng bốn giờ sáng. Tôi nghe thấy tiếng anh khóa cửa, rồi anh nhắn tin cho tôi vài phút sau và nói với tôi rằng hãy nhắn tin cho anh nếu cần.

Vào một thời điểm nào đó sau bữa trưa ngày hôm nay, Jeremy đã gõ cửa phòng làm việc. Khi anh đi vào trong, trông anh như đã có một đêm thức trắng. Anh không ngủ được mấy trong tuần này vì tôi. Trong suy nghĩ của anh, có lẽ tôi là một người đàn bà điên tỉnh dậy trên giường của vợ anh giữa đêm và khẳng định rằng tôi nhìn thấy vợ anh đứng trên đỉnh cầu thang sau khi anh cuối cùng cũng hôn tôi như tôi mong chờ.

Tôi nghĩ anh đến phòng làm việc để yêu cầu tôi rời đi, và thành thật mà nói, tôi sẵn sàng rời đi, nhưng tiền vẫn chưa được chuyển vào tài khoản của tôi. Tôi gần như bị kẹt ở đây cho tới khi có số tiền



đó.

Nhưng sự thật là anh tới để thông báo cho tôi biết rằng anh đã lắp một cái khóa khác. Lần này là cho cửa phòng của *Verity*.

“Anh nghĩ việc đó sẽ giúp em ngủ ngon hơn khi biết rằng cô ấy không có cách nào có thể rời phòng nếu điều đó thực sự có khả năng xảy ra.”

*Nếu điều đó thực sự có khả năng xảy ra.*

“Anh sẽ chỉ khóa nó vào ban đêm, khi chúng ta đã ngủ,” anh tiếp tục. “Anh đã nói với April rằng cửa phòng cô ấy bị mở ra giữa đêm vì gió. Anh không muốn bà ấy nghĩ nó ở đó vì một lý do khác.”

Tôi nói cảm ơn anh, nhưng sau khi anh đi rồi, tôi không thấy được an ủi cho lắm. Bởi một phần trong tôi lo lắng rằng anh lắp khóa ở đó vì *chính anh* thấy lo lắng. Tất nhiên tôi muốn anh tin tôi, nhưng nếu anh tin tôi, điều đó có nghĩa là việc kia có thể là sự thật.

Trong trường hợp này, tôi thà rằng mình sai.

Tôi băn khoăn không biết mình nên làm gì với bản thảo của *Verity* bây giờ. Tôi muốn Jeremy hiểu vợ mình theo cách mà giờ đây tôi hiểu về cô ta. Tôi cảm thấy anh xứng đáng được biết cô ta đã làm những gì với các con gái của anh, đặc biệt khi Crew vẫn đang ở trên đó với cô ta hầu hết thời gian. Và tôi vẫn rất nghi ngờ vì cậu bé đã nói về chuyện *Verity* nói chuyện với mình. Tôi biết cậu bé chỉ mới năm tuổi, nên có khả năng bị bối rối, nhưng nếu chỉ có một khả năng dù là nhỏ nhoi rằng *Verity* đang giả vờ, Jeremy cũng nên được biết.

Nhưng tôi chưa đủ dũng cảm để đưa bản thảo cho anh bởi chỉ có một cơ hội nhỏ nhoi là cô ta đang giả bộ. Sẽ hợp lý hơn nếu tin rằng

tôi đang nhìn thấy mọi thứ do kiệt sức và thiếu ngủ thay vì nghĩ rằng một người phụ nữ có thể đang giả vờ bệnh tật ở mức độ đó trong nhiều tháng liên tục. *Mà không vì lý do rõ ràng nào.*

Còn có một thực tế nữa là tôi chưa đọc xong nó. Tôi không biết nó kết thúc thế nào. Tôi không biết những gì đã xảy ra với Harper hay Chastin, hay liệu bản thảo này có kịp nói tới những sự kiện đó không.

Không còn nhiều chương phải đọc. Tôi chỉ có khả năng đọc được một chương trước khi phải dừng lại vì sự ghê tởm của bản thảo này. Tôi kiểm tra để chắc chắn cánh cửa của phòng làm việc đã đóng, và tôi bắt đầu đọc chương tiếp theo rồi quyết định bỏ qua nó, cùng mấy chương tiếp theo nữa. Tôi không muốn đọc dù chỉ là một nụ hôn thông thường, chứ chưa nói đến là những thứ quan hệ này kia. Tôi không muốn phá hỏng nụ hôn mà chúng tôi đã có với nhau bằng việc đọc chuyện anh làm như thế với một người phụ nữ khác.

Khi tôi bỏ qua một cảnh thân mật khác và đọc tới một chương mà tôi nghĩ rằng có thể sẽ giải thích được cái chết của Chastin, tôi kiểm tra lại khóa một lần nữa rồi mới bắt đầu đọc.

# *Chuyện là như thế*

## *Chương mười ba*

Tôi mang thai Crew sau hai tuần nói dối Jeremy về việc đó. Dường như định mệnh đứng về phía tôi. Tôi cảm tạ Chúa bằng một lời cầu nguyện, kể cả khi tôi không tin Chúa đã can thiệp vào chuyện này.

Crew là một đứa trẻ ngoan (tôi đoán vậy). Tới thời điểm đó, tôi đã làm ra nhiều tiền đến độ có thể thuê một bảo mẫu toàn thời gian tại ngôi nhà mới của chúng tôi. Jeremy ở nhà với lũ trẻ sau khi bỏ việc và tôi không nghĩ rằng một bảo mẫu là cần thiết, nên tôi gọi bảo mẫu của chúng tôi là quản gia, nhưng thực tình thì cô ta là *bảo mẫu*.

Cô ta giúp Jeremy sửa sang ngôi nhà mỗi ngày. Tôi có cửa sổ mới được lắp đặt trong phòng làm việc để tôi có thể ngắm anh ấy từ mọi góc độ.

Cuộc sống tốt đẹp được một thời gian. Tôi đảm bảo những phần dễ của việc làm mẹ còn Jeremy và bảo mẫu làm tất cả những phần khó. Và tôi đi vắng rất nhiều. Tôi có những buổi giới thiệu sách và phỏng vấn, những lúc mà tôi không muốn đi vì không

muốn xa Jeremy, nhưng anh ấy muốn ở nhà với lũ trẻ. Dù vậy, tôi bắt đầu dần trân trọng những lần chia cách như thế. Tôi thấy khi tôi đi vắng khoảng một tuần, sự chú ý mà Jeremy dành cho tôi khi tôi trở về nhà giống như khi lũ trẻ chưa ra đời.

Đôi khi tôi sẽ nói dối rằng tôi phải đi New York, nhưng tôi chỉ thuê một căn hộ Airbnb ở Chelsea và xem tivi suốt một tuần. Rồi tôi sẽ đi về nhà, và Jeremy sẽ làm tình với tôi như thể tôi là một trinh nữ. Cuộc sống thật tuyệt vời.

*Cho tới khi nó không còn tuyệt vời.*

Nó xảy ra quá nhanh. Giống như thể mặt trời bị đông lạnh và khiến cuộc sống của chúng tôi trở nên tối tăm, và cho dù chúng tôi cố gắng thế nào, những tia nắng vẫn không thể đến với chúng tôi sau đó.

Tôi đang đứng ở bồn rửa để rửa một con gà. *Một con gà sống cơ đấy.* Tôi có thể làm một điều gì đó khác... tưới nước cho bãi cỏ, viết, đan lát, bất cứ thứ gì khác. Nhưng tôi sẽ luôn luôn nghĩ về con gà sống ghê tởm đó khi tôi nghĩ về giây phút chúng tôi được thông báo về cái chết của Chastin.

*Chuông điện thoại reo. Tôi đang rửa con gà.*

*Jeremy trả lời. Tôi đang rửa con gà.*

*Anh ấy lên giọng. Vẫn đang rửa con gà quý quá.*

*Và rồi âm thanh đó... âm thanh đến từ bên trong,*

đau đớn từ tận đáy lòng. Tôi nghe thấy anh ấy nói *không* và *tại sao rồi con bé ở đâu và chúng tôi sẽ tới ngay*. Khi anh ấy kết thúc cuộc điện thoại, tôi có thể nhìn thấy bóng anh ấy qua cửa sổ. Anh ấy đang ở ngoài hành lang, nắm lấy khung cửa như thể anh ấy sẽ ngã xuống nếu không có nó. Tôi vẫn đang rửa con gà. Nước mắt tôi chảy xuống hai má, đầu gối tôi bủn rủn. Dạ dày tôi bắt đầu cuộn lên.

*Tôi nôn lên con gà.*

Đó là hình ảnh tôi sẽ luôn luôn nhớ về giây phút tồi tệ nhất cuộc đời tôi.

Trong suốt chuyến đi của chúng tôi tới bệnh viện, tôi đã suy nghĩ về việc Harper làm điều đó như thế nào. Có phải nó đã làm chị nó ngạt thở như trong giấc mơ của tôi? Hay nó đã nghĩ ra một âm mưu hoàn hảo để giết chị nó?

Chúng đang ngủ qua đêm ở nhà một người bạn tên là Maria. Chúng đã ở đó một vài lần trước đây. Và mẹ của Maria, Kitty - *một cái tên ngu ngốc* - đã biết rõ về bệnh dị ứng của Chastin. Chastin không bao giờ đi đâu mà không có EpiPen, nhưng Kitty đã phát hiện ra con bé nằm bất tỉnh vào sáng hôm đó. Cô ta gọi 911, và rồi gọi Jeremy ngay khi xe cứu thương mang con bé đi.

Khi chúng tôi tới bệnh viện, Jeremy vẫn hy vọng mong manh rằng họ đã nhầm và Chastin không sao.

Kitty gặp tôi ở hành lang và cứ nói mãi: “Tôi xin lỗi. Con bé không tỉnh dậy.”

Đó là tất cả những gì cô ta nói với tôi. *Con bé không tỉnh dậy.* Cô ta không nói *Con bé đã chết.* *Con bé không tỉnh dậy,* như thể Chastin là một đứa hư hỏng muốn ngủ nướng.

Jeremy chạy xuống hành lang, vào sảnh khoa cấp cứu. Họ đưa anh ấy ra và nói với chúng tôi rằng chúng tôi phải đợi ở phòng chờ của người nhà. Ai cũng biết đó là phòng mà họ đưa những thành viên còn sống vào khi ai đó đã chết. Đó là lúc Jeremy biết con bé không còn nữa.

Tôi chưa bao giờ nghe thấy anh ấy hét lên như thế. Một người đàn ông trưởng thành, sụp xuống, khóc như một đứa trẻ. Chắc tôi đã phải xấu hổ vì anh ấy nếu tôi không ở đây cùng anh ấy.

Khi cuối cùng chúng tôi cũng thấy con bé, nó mất chưa được một ngày, nhưng nó không có mùi như Chastin. Nó bốc mùi chết chóc.

Jeremy hỏi quá nhiều câu hỏi. Tất cả mọi câu hỏi. *Làm sao chuyện này lại xảy ra? Họ có đậu phộng trong nhà sao? Máy giờ chúng đi ngủ? Thuốc EpiPen của con bé có được lấy ra không?*

Tất cả những câu hỏi đúng đắn, tất cả những câu trả lời đúng đắn khủng khiếp. Một tuần sau thì cái chết của con bé được khẳng định là do sốc phản vệ.

Chúng tôi cực kỳ cẩn thận về căn bệnh dị ứng đậu phộng của con bé. Cho dù chúng đi đâu hay ở nhà ai, Jeremy cũng dành nửa tiếng để nói với người mẹ về lịch trình của chúng, giải thích cách dùng EpiPen. Tôi luôn nghĩ như thế là cẩn thận quá bởi chúng tôi cũng mới chỉ phải dùng thuốc đó một lần trong đời cho con bé.

Kitty cũng biết rất rõ về bệnh dị ứng của con bé và cất hết các loại hạt đi khi hai đứa đến đó. Điều mà cô ta không ngờ là lũ con gái đã len vào bếp và lấy một ít đồ ăn vặt để mang về phòng vào giữa đêm. Chastin mới tám tuổi; lúc đó đã là đêm muộn rồi và xung quanh tối om khi lũ trẻ đột nhiên muốn ăn vặt. Harper nói chúng không biết số đồ ăn đó có chứa đậu phộng. Nhưng khi chúng tỉnh dậy vào sáng hôm sau, *Chastin đã không tỉnh dậy.*

Jeremy trải qua một khoảng thời gian chối bỏ, nhưng anh ấy không bao giờ thắc mắc việc liệu Chastin có tình cờ ăn phải hạt hay không. Nhưng tôi thì có. Tôi biết. *Tôi biết.*

Mỗi lần nhìn Harper, tôi đều có thể thấy tội lỗi của nó. Tôi đã chờ việc này xảy ra nhiều năm rồi. Rất nhiều năm. Tôi biết, từ khi chúng được sáu tháng tuổi, rằng Harper sẽ tìm cách giết chị nó. Và nó thực hiện việc đó mới giỏi làm sao. Kể cả bố ruột của nó cũng không nghi ngờ gì.

Mẹ nó thì ngược lại. Tôi hơi khó bị thuyết phục hơn một chút.

Tôi nhớ Chastin, tất nhiên, và tôi buồn phiền vì cái chết của nó. Nhưng có gì đó khó chịu trong cái cách Jeremy không chấp nhận nỗi việc đó. Anh ấy tuyệt vọng. Tê liệt. Sau cái chết của nó ba tháng, tôi trở nên mất kiên nhẫn. Chúng tôi mới chỉ quan hệ hai lần sau cái chết của nó, và không lần nào anh ấy hôn tôi bằng lưỡi. Giống như là anh ấy đã mất kết nối với tôi, chỉ sử dụng tôi để giải thoát, để cảm thấy đỡ hơn, để có một cảm xúc gì đó khác ngoài sự đau khổ. Tôi muốn nhiều hơn thế. Tôi muốn Jeremy cũ quay trở lại.

Một đêm tôi đã cố gắng. Tôi đặt tay vào chỗ đó của anh ấy khi anh ấy đang ngủ. Tôi muốn làm cho nó cứng lên. Nhưng nó không thể. Thay vào đó, anh ấy đẩy tay tôi ra và nói: “Không sao đâu, Verity. Em không phải làm thế.”

Anh ấy nói như thể đang ban ơn cho tôi. Như thể anh ấy từ chối tôi vì chính tôi.

Tôi không cần được an ủi.

*Tôi không cần.*

Tôi đã có hơn tám năm để chấp nhận điều này. Tôi biết nó sẽ tới - tôi đã mơ về nó. Tôi đã trao cho Chastin tất cả tình yêu tôi có vào mỗi phút giây con bé còn sống vì tôi biết nó sẽ xảy ra. Tôi biết



Harper sẽ làm như thế với chị của nó. Sự thật là không bằng chứng gì có thể chứng minh được điều đó. Kể cả nếu tôi cố gắng chứng minh điều đó với anh ấy, anh ấy cũng sẽ không bao giờ tin tôi. Anh ấy quá yêu nó. Anh ấy sẽ không bao giờ tin vào một điều tàn ác như vậy - rằng một đứa trẻ có thể làm như thế với chị em song sinh của mình.

Một phần trong tôi cảm thấy có trách nhiệm. Nếu tôi cố gắng làm nó nghẹt thở thêm một lần nữa khi nó còn là đứa trẻ sơ sinh, hoặc để một bình thuốc tẩy cạnh nó khi nó còn là đứa trẻ chập chững, hay lao xe vào một cái cây trong khi nó không được thắt dây an toàn, túi khí không mở, tất cả mọi thứ mà đáng lẽ ra sẽ tránh được. Tôi có thể dựng lên rất nhiều tình huống tai nạn. Đáng ra tôi nên làm thế.

Nếu tôi ngăn Harper trước khi nó hành động, chúng tôi vẫn sẽ có Chastin.

Và có lẽ Jeremy sẽ không buồn bã đến thế.

# 18

Verity đang ở trong phòng khách. April đưa cô ta xuống bằng thang máy ngay trước khi bà ta rời đi vào buổi tối. Một sự thay đổi đột ngột trong lịch trình của cô ta mà tôi không nghĩ là mình thích.

April nói. “Cô ấy thức cả buổi chiều hôm nay. Tôi nghĩ tôi sẽ để Jeremy đưa cô ấy lên giường,” bà ta để cô ta ngồi trước tivi, xe lăn của cô ta đặt gần sô-pha.

Verity đang xem *Bánh xe may mắn*.

Hoặc... nhìn về phía đó, sao cũng được.

Tôi đứng nơi ngưỡng cửa dẫn vào phòng khách, nhìn cô ta. Jeremy đang ở trên tầng với Crew. Ngoài trời tối om, và đèn phòng khách không được bật sáng, nhưng ánh sáng từ tivi là đủ để tôi có thể nhìn thấy khuôn mặt bất động của Verity.

Tôi không thể tưởng tượng được có người nào lại dày công đến thế để giả vờ bệnh tật. Tôi thậm chí không biết người ta sẽ làm như thế nào. Liệu cô ta có giật mình trước tiếng động mạnh không nhỉ?

Ngay gần tôi ở lối vào phòng khách, có một cái bát to đầy những quả tròn trang trí bằng thủy tinh và gỗ để lẫn với nhau. Tôi nhìn quanh, rồi nhặt một quả gỗ ra. Tôi ném nó về phía cô ta. Khi nó lăn trên sàn nhà trước mặt cô ta, cô ta không phản ứng gì.

Tôi biết cô ta không bị liệt, thế thì tại sao cô ta lại không phản ứng? Kể cả cô ta có bị hỏng não đến mức không hiểu tiếng Anh, thì cô ta vẫn phải bị ảnh hưởng bởi tiếng động chứ? Phải có một kiểu phản ứng nào đó chứ?

Trừ khi cô ta đã rèn luyện bản thân để không phản ứng lại.

Tôi quan sát cô ta thêm một chút trước khi quyết định mình không nên tự dọa bản thân bằng suy nghĩ của chính mình thêm nữa.

Tôi quay lại căn bếp, để cô ta một mình với Pat Sajak và Vanna White.

Còn hai chương nữa là kết thúc bản thảo của Verity. Tôi cầu mong sẽ không tìm thấy phần hai trước khi rời khỏi đây bởi tôi không thể chịu đựng được những cú sốc từ đó nữa. Nỗi lo lắng mà tôi có sau mỗi chương sách tệ hơn nỗi lo lắng về căn bệnh mộng du của bản thân tôi.

Tôi thấy nhẹ nhõm khi cô ta vô can trong cái chết của Chastin, nhưng thấy ghê tởm trước suy nghĩ của cô ta trong suốt thời gian đó. Cô ta quá vô tình. Hai mặt. Cô ta đã mất con gái của mình mà, nhưng cô ta vẫn nghĩ về việc đã có thể giết Harper, và cô ta chán chường với việc phải chờ Jeremy vượt qua nỗi đau của anh ấy.

Ghê tởm là nói nhẹ. May thay, nó sẽ sớm kết thúc. Hầu hết những chi tiết trong bản thảo xảy ra từ nhiều năm trước, nhưng chương cuối này có thời gian gần đây hơn. Chưa đầy một năm trước. Vài tháng trước cái chết của Harper.

*Cái chết của Harper.*

Đó là thứ mà tôi định đọc tiếp theo đây. Có thể là tối nay. Tôi không biết. Tôi đã không ngủ ngon vài ngày gần đây, và tôi lo rằng sau khi đọc xong bản thảo, tôi sẽ không thể ngủ được chút nào nữa.

Tối nay tôi làm spaghetti cho Jeremy và Crew. Tôi cố gắng tập trung vào bữa tối và phớt lờ Verity không có tâm hồn kia. Tôi cố tình sắp xếp thời gian nấu nướng để April sẽ đi trước khi tôi nấu xong. Và tôi hy vọng Jeremy sẽ đưa Verity lên đi ngủ trước khi đến giờ ăn. Sinh nhật tôi sắp qua rồi, và tôi sẽ bị nguyên rửa nếu ngồi kế bên Verity Crawford để ăn bữa tối sinh nhật.

Tôi khuấy xốt pasta và nhận ra mình không nghe thấy tiếng tivi được vài phút rồi. Tôi cẩn thận chậm lại nhịp khuấy, rồi đặt thìa lên bếp, gần chiếc chảo.

“Jeremy?” Tôi nói, hy vọng anh đang ở trong phòng khách. Hy vọng anh là lý do khiến âm thanh từ tivi không vang lên nữa.

“Xuống ngay đây!” Anh gọi với xuống từ trên tầng.

Tôi nhắm mắt lại, ngay lập tức cảm thấy mạch đập nhanh hơn. *Nếu con quỷ cái đó đã tắt cái tivi chết tiệt, tôi sẽ chạy ra khỏi cửa mà không cần đi giày và không bao giờ quay trở lại nữa.*

Tôi nắm tay lại thành nắm đấm, thực sự càng ngày càng mệt mỏi với mớ bòng bong này. Ngôi nhà này. Và mụ đàn bà điên loạn đó.

Tôi không thèm rón rén đi vào phòng khách. Tôi giậm chân.

Tivi vẫn đang bật, nhưng không có tiếng. Verity vẫn ở nguyên vị trí. Tôi đi về phía cái bàn bên cạnh xe lăn của cô ta và giật lấy cái điều khiển. Tivi bị tắt tiếng, và tôi không còn có thể nhìn được nữa.

*Tivi không thể tự tắt tiếng!*

“Mày là con khủng quỳ quyết,” tôi thì thầm.

Những lời mà tôi vừa nói ra khiến tôi sốc nặng, nhưng không đủ để tôi phải bỏ đi. Cứ như thể từng từ mà tôi đọc được trong bản thảo của cô ta đang thổi bùng lên ngọn lửa trong tôi. Tôi bật tiếng tivi lên và vút điều khiển lên trên ghế sofa, ngoài tầm với của cô ta. Tôi quỳ xuống trước mặt cô ta, đặt mình ở vị trí ngay trong tầm nhìn của cô ta. Tôi run rẩy, nhưng lần này không phải vì sợ hãi. Tôi run rẩy vì tức giận. Tức giận vì cô ta đã làm vợ Jeremy, làm mẹ Crew như vậy. Và tôi tức giận vì những điều quỷ quái này cứ xảy ra và tôi là người duy nhất phải chứng kiến nó. Tôi mệt mỏi vì cảm giác điên rồ!

“Mày thậm chí còn không xứng đáng với cơ thể mà mày đang bị kẹt bên trong,” tôi thì thầm, nhìn thẳng vào mắt cô ta. “Tao hy vọng mày sẽ chết sặc trong bãi nôn của chính mày, như cái cách mà mày đã cố giết chết đứa con sơ sinh của mày.”

Tôi chờ. Nếu cô ta ở trong đó... nếu cô ta nghe thấy tôi... nếu cô ta giả bộ... lời nói của tôi sẽ tác động tới cô ta. Chúng sẽ khiến cô ta nao núng hoặc bị đả kích hoặc *gì đó*.

Cô ta không cử động. Tôi cố gắng nghĩ ra một điều gì đó khác để nói mà sẽ khiến cô ta phản ứng. Một điều mà cô ta sẽ không thể giữ được mình sau khi nghe. Tôi đứng dậy và nghiêng người về phía cô ta, ghé miệng vào tai cô ta. “Jeremy sẽ làm tình với tao ở trên giường của mày vào tối nay.”

Tôi lại chờ... một tiếng động... một cử chỉ.

Nhưng thứ duy nhất tôi có được là mùi của nước tiểu. Nó tràn

ngập trong không khí. Lỗ mũi của tôi.

Tôi nhìn xuống quần của cô ta khi Jeremy bắt đầu đi xuống. “Em cần anh à?”

Tôi lùi xa khỏi cô ta, tình cờ đá vào quả bóng gỗ mà tôi đã ném vào cô ta trước đó. Tôi ra hiệu về phía Verity và cúi xuống nhặt quả bóng. “Cô ấy... cô ấy cần được thay quần.”

Jeremy vội lấy tay cầm chiếc xe lăn của cô ta và đẩy cô ta ra khỏi phòng khách, về phía thang máy. Tôi bưng tay lên mặt, che miệng và mũi khi hít thở.

Tôi không biết tại sao mình lại chưa từng tò mò về chuyện ai tắm hay thay đồ cho cô ta. Tôi nghĩ y tá sẽ lo hết phần đó, nhưng rõ ràng là không. Việc Verity phải mặc bím và được tắm cho khiến tôi cảm thấy cảm thương cho anh hơn nữa. Jeremy giờ đang mang cô ta lên tầng để làm cả hai việc và điều đó khiến tôi tức giận.

*Tức giận với Verity.*

Chắc chắn tình trạng hiện tại của cô ta là kết quả của việc cô ta đối xử tệ hại với chồng và con mình. Giờ đây, trong phần đời còn lại của mình, Jeremy sẽ phải gánh chịu hậu quả từ nghiệp chướng của Verity.

Không đúng chút nào.

Và dù cô ta không phản ứng trước những gì tôi nói, sự thực rằng tôi khiến cô ta sợ hãi chính là minh chứng cho việc cô ta vẫn tỉnh táo. *Một phần nào đó.* Và giờ đây cô ta đã biết tôi không sợ cô ta.



Tôi ăn tối cùng Crew trong khi thằng bé vừa ăn vừa chơi iPad. Tôi muốn chờ Jeremy, nhưng tôi biết anh sẽ không muốn Crew phải ăn một mình và giờ đã quá giờ ngủ của thằng bé rồi. Trong khi Jeremy chăm sóc Verity, tôi đưa Crew đi ngủ. Đến khi Jeremy cho cô ta tắm rửa, thay bỉm và đi ngủ xong, món spaghetti đã lạnh.

Cuối cùng, Jeremy cũng đi xuống khi tôi đang rửa bát. Chúng tôi đã không nói chuyện nhiều kể từ nụ hôn đó. Tôi không chắc bầu không khí giữa chúng tôi là như thế nào, hay liệu chúng tôi có trở nên khó xử và đường ai nấy đi sau khi anh ăn xong hay không. Tôi có thể nghe thấy tiếng của anh phía sau mình, đang nhai bánh mì bơ tỏi trong khi tôi rửa bát đĩa.

“Xin lỗi nhé,” anh nói.

“Vì điều gì?”

“Bỏ lỡ bữa tối.”

Tôi nhún vai. “Anh không bỏ lỡ nó. Anh ăn đi.”

Anh lấy một cái bát ra khỏi tủ chạn và bỏ spaghetti vào. Anh đặt nó vào trong lò vi sóng và dựa lưng vào quầy bếp bên cạnh tôi. “Lowen.”

Tôi nhìn anh.

“Có chuyện gì vậy?”

Tôi lắc đầu. “Không có gì, Jeremy. Đây không phải chỗ của em.”

“Giờ thì em lại nói như vậy.”

Tôi không muốn có cuộc nói chuyện này với anh. Đây thực sự không phải là chỗ của tôi. Đây là cuộc sống của anh. Vợ anh. Nhà anh. Và tôi sẽ chỉ ở đây thêm hai ngày nữa là cùng. Tôi lau khô tay

khi lò vi sóng phát ra tín hiệu. Anh không đi đến mở nó ra bởi anh còn đang bận nhìn tôi, cố gắng lôi kéo tôi nói chuyện thêm bằng cái nhìn chăm chú của mình.

Tôi dựa vào đảo bếp và thở dài, ngửa đầu ra sau. “Em chỉ... em thấy tội nghiệp cho anh.”

“Đừng.”

“Em không thể ngăn mình được.”

“Em có thể.”

“Không, em không thể.”

Anh mở lò vi sóng và lấy cái bát ra. Anh đặt nó lên quầy bếp cho nguội bớt rồi quay lại nhìn tôi. “Đây là cuộc sống của anh, Low. Anh không thể thay đổi nó. Em có thấy tội nghiệp thì cũng không ích gì.”

Tôi lắc đầu. “Nhưng anh sai rồi. Anh có thể thay đổi nó. Anh không cần phải sống như thế này, ngày qua ngày. Có những cơ sở, địa điểm có thể chăm sóc vợ anh tốt hơn nhiều. Cô ấy sẽ có nhiều cơ hội hơn. Và anh cùng Crew sẽ không bị trói buộc vào ngôi nhà này mỗi ngày cho tới hết cuộc đời.”

Hàm của Jeremy cứng lại. Tôi biết tôi không nên nói những điều này. “Anh rất cảm kích vì em đã nghĩ rằng anh xứng đáng với những điều tốt hơn. Nhưng hãy đặt mình vào vị trí của Verity xem.”

Anh không biết tôi đã ở trong vị trí đó đủ sâu để hiểu rõ như thế nào. “Tin em đi, em đã làm vậy.” Tôi đấm tay xuống bàn bếp đầy giận dữ, cố gắng tìm cách để nói. “Cô ấy sẽ không muốn anh phải như thế này, Jeremy. Anh là tù nhân trong ngôi nhà của mình. Crew là tù nhân trong ngôi nhà của thằng bé. Thằng bé cần rời khỏi ngôi



nhà này. Hãy đưa thằng bé đi nghỉ. Quay trở lại làm việc và để vợ anh vào một cơ sở nào đó nơi cô ấy nhận được sự chăm sóc tốt hơn.”

Jeremy lắc đầu trước khi tôi kết thúc câu nói. “Anh không thể làm thế với Crew. Nó đã mất cả hai chị. Nó không thể trải qua thêm mất mát nào nữa. Ít nhất nếu cô ấy ở đây, Crew vẫn có thể ở bên cô ấy.”

Anh không nhắc tới mong muốn của chính mình. Chỉ Crew thôi.

“Vậy thì lúc này lúc kia thôi,” tôi nói với anh. “Anh có thể đưa cô ấy vào cơ sở chăm sóc bán thời gian, để anh không phải quá sức. Đón cô ấy về nhà vào cuối tuần, khi Crew được nghỉ học.” Tôi đi về phía anh và ôm lấy khuôn mặt anh trong đôi bàn tay. Tôi muốn anh thấy tôi lo lắng cho anh đến thế nào. Có lẽ nếu anh thấy rằng ai đó đang thực sự quan tâm đến sự tồn tại của anh, anh sẽ xem xét cuộc trò chuyện này một cách nghiêm túc hơn.

“Hãy dành thời gian cho bản thân, Jeremy,” tôi lặng lẽ nói. “Những khoảng thời gian ích kỷ. Anh xứng đáng sống một cuộc sống có những phút giây không phải chịu trách nhiệm về cô ấy và chỉ mình anh với những gì *anh* muốn.”

Tôi cảm thấy hàm anh cứng lại giữa lòng bàn tay tôi. Anh tránh khỏi tôi và ấn đôi bàn tay lên mặt đá granite, đầu gục xuống giữa hai vai. “Những gì anh muốn ư?” Anh lặng lẽ nói.

“Vâng. *Anh* muốn gì?”

Đầu anh ngửa ra sau và anh cười, chỉ một tiếng cười, như thể đó là một câu hỏi ngu ngốc. Rồi anh nói ra một từ, như thể đó là câu hỏi dễ nhất mà anh từng trả lời.

“Em.”

Anh đẩy người lùi xa khỏi quầy bếp và đi nhanh về phía tôi. Anh giữ eo lưng tôi bằng cả hai tay và đặt trán lên trán tôi, nhìn vào mắt tôi với sự khẩn khoản. “Anh muốn em, Low.”

Sự nhẹ nhõm của tôi được đáp lại bằng một nụ hôn. Nó khác với nụ hôn đầu tiên của chúng tôi. Lần này anh kiên nhẫn và đôi môi anh di chuyển một cách lười biếng trên môi tôi và bàn tay anh ôm lấy gáy tôi. Anh thường thức tôi, khiến tôi điên lên với chuyển động của lưỡi anh. Anh cúi xuống một chút, nhấc tôi lên, rồi đặt hai chân tôi quanh eo mình.

Chúng tôi rời căn bếp, nhưng tôi không muốn mở mắt ra cho tới khi chúng tôi đã yên vị ở trong một căn phòng được khóa kín. Verity sẽ không được phép phá hỏng thời gian của chúng tôi lần này.

Khi chúng tôi đã vào phòng ngủ, anh thả tôi ra và tôi trượt xuống, môi chúng tôi rời nhau. Anh để tôi đứng cạnh giường và đi về phía cửa phòng ngủ.

“Cởi quần áo của em ra,” anh nói mà không nhìn tôi, vì anh đang khóa cửa.

Đó là mệnh lệnh. Một mệnh lệnh mà tôi hồ hởi nghe theo vì cánh cửa đã khóa. Chúng tôi ngấm nhau cởi đồ. Anh cởi quần jeans còn tôi cởi áo, sau đó áo anh cũng được cởi ra cùng chiếc quần jeans của tôi. Tôi cởi áo lót trong khi đôi mắt của anh di chuyển khắp người tôi. Anh không chạm vào tôi, không hôn tôi, chỉ nhìn tôi.

Quá nhiều cảm xúc dâng trào trong tôi khi tôi cởi quần lót: sợ hãi, thích thú, tức giận, khao khát, lo lắng. Tôi trượt chiếc quần lót khỏi hông, qua chân, rồi đá nó ra.

Anh làm tôi đắm chìm trong ánh mắt của anh khi anh cởi nốt món

đồ cuối cùng trên người. Có điều gì đó bên trong tôi thay đổi, bởi cho dù những mô tả ngoại hình của Verity về anh chính xác đến đâu, tôi vẫn chưa chuẩn bị sẵn sàng để tận mắt ngắm nhìn kích thước cơ thể của anh.

Chúng tôi đứng đó, trần truồng, hơi thở ngày một gấp gáp hơn.

Anh bước một bước lại gần, đôi mắt nhìn vào gương mặt tôi chứ không vào đâu khác. Bàn tay ấm áp của anh vuốt lên má tôi và lướt qua mái tóc tôi khi anh đưa miệng xuống cơ thể tôi lần nữa. Anh hôn tôi, mềm mại và ngọt ngào, dùng đầu lưỡi trêu đùa tôi.

Những ngón tay anh vuốt xuống sống lưng tôi và tôi rùng mình.

“Anh không có bao,” anh nói khi ôm lấy hông tôi và kéo về phía anh.

“Em cũng không uống thuốc.”

Lời nói của tôi không ngăn được anh nhấc tôi lên và hạ tôi xuống giường. Môi anh hôn nhẹ lên ngực trái tôi, rồi đưa lên miệng tôi khi anh lướt trên người tôi. “Anh sẽ cho ra ngoài.”

“Được.”

Câu trả lời của tôi khiến anh mỉm cười. Anh thì thầm. “Được.” Và anh bắt đầu đưa vào trong tôi. Chúng tôi đều quá tập trung vào việc kết nối, đến nỗi quên mất việc hôn nhau. Chỉ thở trên đôi môi của nhau. Tôi nhắm nghiền mắt lại, khẽ rên lên.

Đôi môi của Jeremy lướt trên má tôi, rồi môi tôi, rồi anh rời ra. Khi tôi mở mắt, tôi nhìn thấy một người đàn ông mà, trong giây phút này, không nghĩ đến thứ gì khác ngoài những gì ở ngay trước mắt anh. Không có sự xa cách trong ánh mắt anh. Chỉ có anh và tôi

trong giây phút này.

“Em có biết đã bao nhiêu lần anh nghĩ về việc ở bên em?” Đó là một câu hỏi tu từ, tôi nghĩ vậy, vì anh lập tức trao tôi nụ hôn khiến tôi không thể cất lời. Anh chạm vào ngực tôi khi hôn tôi. Sau một phút ở tư thế này, anh lật úp tôi xuống. Anh đi vào từ phía sau, hạ thấp miệng lại gần tai tôi khi anh đưa ra. “Anh sẽ đưa em vào mọi tư thế mà anh đã tưởng tượng chúng mình sẽ làm.”

Lời nói của anh khiến tôi bùng cháy. “Xin anh,” tôi chỉ có thể nói như vậy.

Từ đó, anh đặt một bàn tay lên bụng tôi và kéo tôi quỳ lên, đặt lưng tôi dựa vào ngực anh mà không ra khỏi tôi.

Hơi thở của anh ấm áp phía sau tôi. Tôi đưa một tay lên và giữ đầu anh, kéo miệng anh lại gần da tôi. Tư thế đó kéo dài khoảng ba mươi giây trước khi bàn tay anh trượt xuống eo tôi.

Tôi cảm thấy mình yếu ớt trước sức mạnh của anh, đôi tay anh không chút khó khăn di chuyển tôi quanh giường mỗi vài phút. Tôi nhận ra, trong tất cả những gì tôi đọc về những cảnh thân mật với vợ anh, cô ta luôn có một chút chủ động với anh.

Tôi thì trao hết quyền chủ động cho anh.

Tôi để anh quyết định xem anh muốn làm gì với tôi.

Và anh đã như vậy, trong vòng hơn nửa tiếng. Mỗi lần anh có vẻ gần kết thúc, anh lại đi ra và hôn tôi, thay đổi tư thế của tôi. Đó là một vòng tròn tôi không bao giờ muốn kết thúc.

Cuối cùng, chúng tôi ở trong một tư thế mà tôi cho là tư thế yêu thích của anh, anh nằm ngửa, đầu ở trên gối, đùi tôi dẹt ra phía

bên trên. Nhưng tôi không chắc chúng tôi ở trong tư thế này là vì anh hay vì tôi. Tôi chưa hạ mình thấp xuống bởi tôi đang nhìn những vết răng cắn trên đầu giường của anh.

Tôi nhắm mắt lại bởi không muốn thấy chúng.

Bàn tay anh lướt lên bụng tôi, lên ngực tôi. Anh giữ tay trên ngực tôi, rồi anh bắt đầu hành động. Tôi ngửa đầu ra sau và kêu lên to đến nỗi phải lấy tay che miệng.

Anh có vẻ thích tiếng kêu đó bởi anh làm lại y hệt như vậy, và sự kích thích khiến tôi phải lao về phía trước cho tới khi tôi bám chặt vào đầu giường. Tôi mở mắt ra, miệng tôi kề bên đầu giường. Cách vài phân với những vết cắn mà Verity tạo ra từ những lần anh cho cô ta ở vị trí này.

Khi những ngón tay Jeremy lướt xuống bụng tôi và xuống cùng nơi với miệng anh ấy, tôi không còn nơi nào để giải thoát cho tiếng hét của mình. Với tư thế mà anh đang trao cho tôi, tôi bắt buộc phải cúi mình về phía trước để nén lại tiếng kêu.

Tôi cắn vào lớp gỗ trước mặt mình.

Tôi có thể cảm thấy vết cắn của Verity bên dưới tôi. Khác biệt, không trùng khớp với dấu vết của tôi. Tôi cắn mạnh hơn vào lớp gỗ khi tôi lên đỉnh, quyết tâm để lại một dấu vết sâu hơn cô ta từng làm. Quyết tâm sẽ chỉ nghĩ về Jeremy mỗi khi tôi nhìn vào đầu giường này trong tương lai.

Verity hầu như chỉ ở trong một căn phòng, nhưng sự có mặt của cô ta ám ảnh hầu hết mọi căn phòng trong ngôi nhà này. Tôi không còn muốn nghĩ về cô ta nữa khi tôi ở trong phòng ngủ này.

Sau khi lên đỉnh, tôi lui ra khỏi đầu giường và mở mắt, nhìn thấy

dấu vết mới mình tạo ra. Khi tôi chạy ngón tay qua đó để lau nước bọt của mình, Jeremy đẩy tôi nằm ngửa xuống và đột nhiên tôi lại ở dưới anh. Anh ấy không cần đưa vào tôi để lên đỉnh. Anh ấn vào bụng tôi và tôi cảm thấy một dòng ấm áp chảy xuống làn da mình khi môi anh tìm môi tôi.

Tôi có thể đoán được từ nụ hôn cuồng nhiệt của anh rằng đêm nay sẽ là một đêm dài.

# 1 9

Hiếp hai của chúng tôi xảy ra trong phòng tắm nửa tiếng sau đó. Đôi tay của chúng tôi lướt khắp người nhau, miệng chúng tôi hòa làm một, và rồi anh lại vào trong tôi, lòng bàn tay tôi dán lên bức tường phòng tắm khi anh đẩy vào tôi bên dưới làn nước.

Anh đi ra và lên đỉnh trên lưng tôi rồi tắm sạch cho tôi.

Chúng tôi lại lên giường, nhưng giờ đã gần 3 giờ sáng, và tôi biết anh sắp phải lên phòng. Tôi không muốn như vậy. Ở bên cạnh anh theo cách này là tất cả mọi thứ mà tôi từng tưởng tượng và bằng một cách nào đó, tôi cảm thấy ổn khi ở trong ngôi nhà này nếu tôi được ở trong vòng tay của anh. Anh khiến tôi cảm thấy được bảo vệ an toàn khỏi những thứ mà anh không nhận ra rằng chúng nguy hiểm.

Anh áp sát tôi vào người anh, một cánh tay ôm lấy tôi khi tôi nằm tựa vào ngực anh. Những ngón tay của anh vuốt ve cánh tay tôi. Chúng tôi đều đang chống lại cơn buồn ngủ, liên tục hỏi nhau những câu hỏi. Những câu hỏi bắt đầu chuyển sang riêng tư hơn khi anh hỏi tôi về mối quan hệ gần đây nhất.

“Nông cạn lắm.”

“Tại sao?”

“Em không chắc đó có phải là một mối quan hệ không,” tôi nói.  
“Chúng em định nghĩa nó theo cách đó, nhưng nó chỉ xoay quanh

tình dục. Chúng em không tìm ra cách hòa hợp bên ngoài phòng ngủ.”

“Nó kéo dài bao lâu?”

“Một thời gian.” Tôi ngẩng đầu lên và nhìn anh. “Là Corey. Đại diện của em.”

Những ngón tay của Jeremy dừng lại trên cánh tay tôi. “Đại diện mà anh đã gặp đấy à?”

“Vâng.”

“Và anh ta vẫn là đại diện của em?”

“Anh ta là một đại diện xuất sắc.” Tôi ngả đầu vào ngực anh, và những ngón tay của Jeremy lại tiếp tục di chuyển xuống cánh tay tôi.

“Anh hơi ghen đấy,” anh nói.

Tôi cười bởi tôi có thể cảm thấy anh đang cười. Sau khi im lặng một chút, tôi đã hỏi anh một câu hỏi về điều mà tôi vẫn luôn tò mò. “Mối quan hệ của anh với Verity như thế nào?”

Jeremy thở dài, đầu tôi di chuyển lên xuống trên ngực anh. Rồi anh di chuyển chúng tôi để đầu tôi nằm lên gối và anh cũng vậy, mắt nhìn thẳng vào tôi. “Anh sẽ trả lời câu hỏi của em, nhưng anh không muốn em nghĩ xấu về anh.”

“Em sẽ không như vậy,” tôi hứa, lắc lắc đầu.

“Anh đã yêu cô ấy. Cô ấy là vợ anh. Nhưng thỉnh thoảng anh không chắc bọn anh hiểu nhau. Bọn anh sống cùng nhau, nhưng thế giới của bọn anh chia tách.” Anh với tay chạm vào môi tôi, vẽ viền môi tôi bằng ngón tay anh. “Anh bị cô ấy hấp dẫn đến điên



cuồng, đây là điều mà anh nghĩ em không muốn nghe, nhưng nó là sự thật. Đời sống tình dục của bọn anh rất tuyệt. Nhưng phần còn lại... anh không rõ nữa. Anh đã cảm giác có thứ gì đó bị thiếu ngay từ đầu, nhưng anh đã ở lại và kết hôn với cô ấy rồi bọn anh bắt đầu gia đình mới bởi anh luôn tin rằng mối liên kết sâu sắc sẽ không khó để đạt được. Anh đã nghĩ mình sẽ tỉnh dậy một ngày nào đó, nhìn cô ấy, rồi bọn anh sẽ tự dựng hiểu nhau, kiểu như miếng ghép hình cuối cùng cũng được đặt vào đúng chỗ của nó.”

*Tôi không hề bỏ lỡ phần anh nói yêu cô ta ở thì quá khứ.* “Cuối cùng anh có tìm thấy sự kết nối đó không?”

“Không, nó không giống như anh đã hy vọng. Nhưng anh đã cảm thấy một thứ gần giống như thế - một lực thoáng qua đã chứng minh một kết nối sâu sắc hơn có thể tồn tại.”

“Đó là khi nào?”

“Vài tuần trước,” anh khẽ nói. “Trong nhà vệ sinh của một quán cà phê tình cờ với một người phụ nữ không phải vợ anh.”

Anh hôn tôi ngay khi câu nói đó thoát ra khỏi miệng anh, như thể anh không muốn tôi trả lời. Có lẽ anh cảm thấy tội lỗi vì nói ra điều đó. Vì đã nhanh chóng cảm nhận được mối liên kết đó với tôi sau khi cố gắng cảm nhận nó với vợ mình trong nhiều năm.

Dù anh không muốn tôi phản ứng với lời thú nhận đó, tôi cảm thấy có thứ gì đó lớn lên trong tôi, như thể từng lời của anh chìm sâu vào trong tôi và lan ra trong ngực. Anh kéo tôi về phía mình và tôi nhắm mắt lại, rúc đầu vào ngực anh. Chúng tôi không nói nữa và ngủ thiếp đi.

Tôi thức dậy khoảng hai tiếng sau khi nghe thấy giọng nói của

anh bên tai.

“Chết.” Anh ngồi bật dậy và kéo theo gần như toàn bộ tấm chăn.  
“Chết rồi.”

Tôi dụi mắt và nằm ngửa lên. “Sao vậy?”

“Đáng lẽ anh không được ngủ.” Anh xuống sàn và bắt đầu mặc quần áo. “Anh không thể ở đây khi Crew tỉnh dậy.” Anh hôn tôi, hai lần, rồi đi ra phía cửa. Anh mở khóa, rồi kéo cửa ra.

Cánh cửa không suy chuyển.

Anh lắc tay nắm cửa khi tôi ngồi dậy trên giường, kéo chăn che ngực.

“Chết tiệt,” anh tiếp tục nói. “Cửa kẹt rồi.”

Trong lòng tôi hẫng mất một nhịp, và đột ngột mất sạch niềm vui của đêm qua. Tôi quay trở về với thực tại, trong một tình huống khác khiến tôi cảm thấy kinh hoàng trong ngôi nhà quỷ quái này. Tôi lắc đầu, nhưng Jeremy đang đứng đối mặt với cánh cửa nên không nhìn thấy tôi. “Nó không bị kẹt,” tôi khẽ nói. “Nó đã bị khóa. Từ bên ngoài.”

Jeremy quay đầu lại và nhìn tôi, khuôn mặt anh bắt đầu lộ vẻ lo lắng. Rồi anh cố kéo cửa bằng cả hai tay. Khi nhận ra tôi đã đúng, cửa đã bị khóa từ bên ngoài, anh bắt đầu đập vào nó. Tôi ở nguyên vị trí của mình, sợ hãi về những gì anh có thể thấy khi mở được cánh cửa đó ra.

Anh cố tìm mọi cách để mở nó, nhưng rồi đành gọi tên Crew. “Crew!” Jeremy hét lên, đập vào cửa phòng ngủ.

*Nhỡ cô ta mang thằng bé đi rồi thì sao?*

Tôi không biết cô ta có làm thế không. Cô ta thậm chí còn chẳng yêu thương con mình. Nhưng cô ta thích Jeremy. *Yêu* Jeremy. Nếu cô ta biết anh ở trong phòng này với tôi đêm qua, có thể cô ta sẽ mang Crew đi để trả thù.

Đầu óc Jeremy chưa tới được điểm đó. Trong tâm trí anh, Crew đang đùa chúng tôi. Hoặc là khóa cửa chẳng may tự khóa khi anh đóng cửa đêm qua. Đó là những lý do khả thi mà anh có thể nghĩ đến. Hiện tại, giọng anh nghe không hề tức giận. Cũng không lo lắng.

Jeremy nhìn về phía đồng hồ báo thức trên đèn ngủ rồi dấm vào cửa một lần nữa. “Crew, mở cửa ra!” Anh ấn trán vào cửa. “April sẽ tới đây ngay thôi,” anh nói. “Không thể để bà ta thấy chúng ta ở đây cùng nhau.”

Đó là điều anh lo lắng sao?

Tôi thì đang nghĩ về chuyện vợ anh bắt cóc con trai họ vào giữa đêm, còn anh lại lo sẽ bị bắt quả tang quan hệ với khách trong nhà.

“Jeremy.”

“Gì cơ?” Anh nói, lại dấm tay vào cửa.

“Em không biết anh có nghĩ điều này có thể xảy ra không. Nhưng... anh có khóa cửa phòng Verity đêm qua không?”

Nắm tay Jeremy dừng lại trên cửa. “Anh không nhớ,” anh khẽ nói.

“Nếu có một cơ hội nhỏ nào đó Verity là người khóa chúng ta ở trong này thì... Crew có lẽ không còn ở đây nữa.”

Khi anh nhìn tôi, đôi mắt anh tràn ngập sự sợ hãi. Rồi, trong một

giây phút ngắn ngủi, anh tìm quanh phòng ngủ và mở khóa cửa sổ. Anh nhấc nó lên, nhưng có hai lớp kính. Lớp thứ hai không dễ di chuyển như lớp thứ nhất. Không chần chừ, anh tiến về phía giường và kéo một cái vỏ gối ra khỏi ruột gối. Anh bọc tay mình trong đó, đâm vào lớp kính, đá nó ra, rồi trèo ra ngoài cửa sổ.

Vài giây sau, tôi nghe tiếng anh mở khóa phòng ngủ và chạy thẳng lên tầng. Anh đã ở trước cửa phòng ngủ của Crew khi tôi đi ra khỏi phòng ngủ chính. Tôi nghe thấy tiếng anh chạy dọc hành lang tới phòng của Verity. Khi anh quay trở lại chỗ đỉnh cầu thang, trái tim tôi đã nhảy lên đến cổ.

Anh lắc đầu. Anh cúi gập người xuống, tay đặt lên hai đầu gối, thở hắt hơi. “Họ đang ngủ.”

Anh ngồi xổm xuống, như thể đầu gối anh đã đau hàng, và anh luồn tay qua tóc. “Họ đang ngủ,” anh nhắc lại, giọng nhẹ nhõm.

Tôi cũng thở phào. Nhưng lại không nhẹ nhõm.

Sự điên loạn của tôi bắt đầu lây sang Jeremy.

Nói ra những lo lắng của mình không khiến tôi giúp ích được gì cho anh. Một lát sau, April bước qua cửa chính. Bà ta nhìn tôi, rồi nhìn Jeremy đang ngồi xổm trên đỉnh cầu thang. Anh ngẩng lên nhìn và thấy April đang nhìn mình.

Anh đứng dậy và đi xuống, không nhìn tôi hay April khi anh đi ra phía cửa, kéo nó mở ra, rồi đi ra ngoài.

April nhìn từ tôi sang phía cửa trước.

Tôi nhún vai. “Đêm qua Crew hơi quấy.”

Tôi không rõ liệu bà ta có tin không, nhưng bà ta đi lên cầu thang

như thế chẳng buồn quan tâm xem tôi nói thật hay nói dối.

Tôi vào phòng làm việc và đóng cửa lại. Tôi kéo phần còn lại của bản thảo ra và bắt đầu đọc. Tôi phải đọc xong nó ngày hôm nay. Tôi cần biết nó kết thúc như thế nào, liệu nó có phần kết không. Bởi tôi đang ở trong tình thế mà tôi cảm thấy mình cần phải đưa cho Jeremy xem cái này. Anh cần biết rằng anh đúng khi không cảm thấy kết nối của họ. Bởi anh thực sự không hiểu cô ta.

Mọi thứ đều không đúng trong ngôi nhà này, và cho tới khi anh không còn tin tưởng người phụ nữ trên tầng kia giống như tôi, tôi có cảm giác điều gì đó khác sẽ xảy ra. Một tin xấu nữa.

Sau tất cả, đây là một ngôi nhà của những vận xui liên tiếp. Thảm kịch tiếp theo đã bị trì hoãn quá lâu rồi.

# *Chuyện là như thế*

## *Chương mười bốn*

Rất dễ để nhớ ra mọi điều về buổi sáng Harper chết bởi nó mới chỉ xảy ra một vài ngày trước. Tôi nhớ mùi vị của nó. Như dầu mỡ. Nó đã không gội đầu trong hai ngày. Nhớ thứ nó đang mặc. *Quần legging tím, một cái áo đen, một cái áo len đen.* Nhớ điều nó đang làm. Ngồi ở bên bàn với Crew và tô màu. Nhớ cả điều cuối cùng mà Jeremy nói với nó ngày hôm đó. *Bố yêu con, Harper.*

Tính đến ngày hôm đó, Chastin đã mất được sáu tháng. Vậy có nghĩa là tôi đã dành một trăm tám mươi hai ngày rưỡi để dồn nén lòng căm thù với đứa trẻ phải chịu trách nhiệm này.

Từ tối hôm trước Jeremy đã ngủ ở tầng trên. Crew khóc tìm bố hầu như mỗi đêm, nên trong hai tháng vừa qua, anh ấy đã ngủ ở phòng dành cho khách ở tầng trên. Tôi cố gắng bảo anh ấy rằng như thế là không tốt cho Crew. Anh ấy đang làm hư nó. Nhưng Jeremy không còn lắng nghe tôi nữa. Mọi quan tâm chính của anh ấy là hai đứa con còn lại.

Thật kỳ lạ khi chúng tôi đã có ít hơn một đứa con để anh ấy tập trung vào, nhưng điều đó bằng cách nào đó lại đòi hỏi anh ấy phải tập trung *nhều hơn*.

Chúng tôi đã làm tình bốn lần kể từ khi Chastin mất. Anh ấy không thể cố được nữa dù tôi đã cố. Kể cả tôi có làm gì đi nữa. Điều tệ nhất là anh ấy không lo lắng về việc đó. Anh ấy có thể uống Viagra, nhưng anh ấy từ chối. Anh ấy nói rằng anh ấy chỉ cần thêm thời gian để làm quen với cuộc sống không có Chastin.

*Thời gian.*

Anh có biết ai *không* cần thêm thời gian không? Harper.

Con bé thậm chí không cần thời gian điều chỉnh sau khi mất đi Chastin. Nó chưa bao giờ khóc. Không một giọt nước mắt. Mới lạ làm sao. Thật bất thường. Thậm chí tôi còn khóc.

Tôi đoán thật dễ hiểu khi Harper không khóc. Cảm giác tội lỗi có thể khiến một người trở nên như vậy.

Có lẽ cảm giác tội lỗi là lý do tại sao tôi lại viết hết những điều này ra. Bởi Jeremy cần biết sự thật. Một ngày nào đó, bằng cách nào đó, anh ấy sẽ tìm ra thứ này. Và rồi anh ấy sẽ nhận ra tôi yêu anh ấy nhường nào.

*Quay lại ngày mà Harper nhận được thứ mà nó xứng đáng.*

Tôi đang đứng trong bếp, nhìn nó tô màu. Nó đang chỉ cho Crew cách làm thế nào để tô một màu đề lên màu kia để tạo ra một màu thứ ba. Chúng đang cười. Crew cười thì còn có lý, nhưng còn Harper? Không thể tha thứ được. Tôi mệt mỏi vì phải kìm nén sự giận dữ của mình.

“Mày có buồn chút nào vì Chastin chết không?”

Harper nhướn mắt lên nhìn tôi. Nó đang giả vờ sợ hãi tôi. “Có ạ.”

“Mày không khóc. Không một lần nào. Chị gái sinh đôi của mày chết và mày hành động như thể mày không quan tâm.”

Tôi có thể thấy nước mắt dâng tràn trong đôi mắt nó. Thật buồn cười khi đứa trẻ mà Jeremy tin rằng không thể thể hiện cảm xúc lại có thể chảy nước mắt khi nó bị vạch trần tội lỗi.

“Con có quan tâm,” Harper nói. “Con nhớ chị ấy.”

Tôi cười nó. Điệu cười của tôi khiến nó đầm đìa nước mắt. Nó đẩy ghế ra sau rồi chạy lên tầng về phòng ngủ.

Tôi nhìn Crew và búng ngón tay về phía Harper. “Giờ thì nó đã khóc.”

Đoán đúng rồi nhé.



Jeremy chắc hẳn đã chạm mặt nó ở trên tầng, bởi tôi có thể nghe tiếng anh ấy gõ cửa. “Harper? Con yêu, có chuyện gì vậy?”

Tôi dùng giọng nói trẻ con và nhại lại anh ấy. “Con yêu, có chuyện gì vậy?”

Crew cười khúc khích. Ít nhất thì tôi cũng hài hước đối với một đứa bé bốn tuổi.

Một phút sau, Jeremy đi vào bếp. “Harper làm sao vậy?”

“Nó đang tức,” tôi nói dối. “Em không cho nó ra chơi ngoài hồ.”

Jeremy hôn lên đầu tôi. Nụ hôn có vẻ thực lòng và tôi mỉm cười. “Hôm nay trời đẹp đấy,” anh nói. “Em nên cho chúng ra bờ hồ chơi.”

Anh ấy đang ở đằng sau tôi, nên anh ấy không thấy tôi đảo tròn mắt. Tôi nên nghĩ ra một lời nói dối tốt hơn để biện hộ cho những giọt nước mắt của Harper, bởi giờ đây anh ấy lại muốn tôi đưa chúng ra ngoài và chơi với chúng.

“Con muốn ra hồ,” Crew nói.

Jeremy cầm lấy ví tiền và chìa khóa xe. “Bảo Harper đi giày đi. Mẹ sẽ đưa các con đi. Bố sẽ trở lại trước bữa trưa.”

Tôi quay người lại và đối mặt với anh ấy. “Anh đi đâu?”

“Đi mua thực phẩm,” anh trả lời. “Anh đã nói với em sáng nay rồi.”

*Anh ấy có nói điều đó.*

Crew chạy lên tầng, và tôi thở dài. “Em thích đi chợ hơn. Anh ở nhà chơi với con đi.”

Jeremy đi về phía tôi, ôm tôi bằng một tay. Anh ấy tì trán lên trán tôi, và tôi cảm thấy cử chỉ đó đi thẳng vào tim tôi. “Em chưa viết gì trong suốt sáu tháng rồi. Em không đi ra ngoài. Em không chơi với con.” Anh ấy kéo tôi lại để ôm. “Anh đang lo lắng cho em đấy, em yêu. Hãy mang chúng ra ngoài chơi nửa tiếng thôi. Lấy chút Vitamin D.”

“Anh nghĩ em bị trầm cảm à?” Tôi nói, lùi lại. Thật buồn cười. Anh ấy mới là người trầm cảm.

Jeremy đặt chìa khóa lên quầy bếp để ôm lấy khuôn mặt tôi bằng cả hai tay. “Anh nghĩ chúng ta đều trầm cảm. Và sẽ như vậy trong một khoảng thời gian. Chúng ta cần để ý quan tâm đến nhau.”

Tôi mỉm cười với anh ấy. Tôi thích khi anh ấy nghĩ chúng tôi cùng ở một chiến tuyến. Có lẽ chúng tôi là như vậy. Rồi anh ấy hôn tôi, và lần đầu tiên sau một thời gian dài, nụ hôn dùng lưỡi và không thấm đẫm nỗi đau. Cảm giác như những ngày xưa cũ. Tôi kéo anh lại gần và kiễng chân lên, khiến nụ hôn sâu hơn. Tôi cảm thấy anh ấy cương lên, lần này không cần phải ép buộc.

“Em muốn anh ngủ ở phòng chúng ta đêm nay,” tôi thì thầm.

Anh ấy mỉm cười. “Được. Nhưng sẽ không ngủ mấy đâu.”

Giọng nói của anh ấy, đôi mắt nóng bỏng, nụ cười đó. *Anh đây rồi, Jeremy Crawford. Em da nhớ anh lắm đấy.*

Sau khi Jeremy rời đi, tôi mang lũ con quỷ quái của anh ấy ra chơi gần hồ. Tôi cũng mang cuốn sách gần đây nhất tôi viết theo. Jeremy đúng, đã sáu tháng rồi tôi chưa viết gì. Tôi cần quay lại guồng công việc. Tôi đã lỡ một hạn nộp rồi, nhưng Pantem linh động, bởi “tai nạn” đầy bi kịch của Chastin.

Họ có lẽ sẽ còn linh động hơn với hạn nộp của tôi nếu họ biết những gì thực sự xảy ra với nó.

Crew đi ra phía cầu tàu gần chiếc ca nô. Tôi căng thẳng, bởi cầu đã cũ và Jeremy không thích bọn trẻ đi lên đó. Nhưng Crew cũng nhẹ, nên tôi thư giãn một chút. Tôi nghĩ nó sẽ không ngã được.

Nó ngồi ở rìa cầu và cho chân xuống ca nô. Tôi ngạc nhiên là nó không bị trôi đi. Nó chỉ được buộc hồ hững bởi một sợi dây thừng.

Crew không biết một điều, mà có lẽ nó sẽ biết vào một ngày nào đó, nó đã được hoài thai ở trên chiếc ca nô đó. Tuần mà tôi nói dối với Jeremy rằng tôi có bầu là tuần hoạt động tình dục năng

suất nhất của chúng tôi từ trước cho tới nay. Nhưng tôi chắc chắn lần ở ca nô là lần đó. Đó là lý do tại sao tôi muốn đặt tên cho thằng bé là Crew. Tôi muốn một cái tên dính dáng đến đường thủy.

Tôi nhớ những ngày đó.

Thực ra có rất nhiều điều mà tôi nhớ. Hầu như lúc nào tôi cũng nhớ đến cuộc sống của chúng tôi trước khi có con. Cặp sinh đôi.

Ngồi ở trên bờ ngày hôm đó, quan sát Crew, tôi băn khoăn nếu chỉ có thằng bé thôi thì sẽ thế nào. Sẽ phải mất một thời gian để làm quen nữa nếu Harper mất đi, nhưng tôi nghĩ chúng tôi sẽ vượt qua được. Tôi đã không giúp được gì nhiều sau khi Chastin mất bởi tôi cũng đau khổ trong một thời gian. Nhưng nếu Harper mất, tôi có thể có ích với Jeremy hơn trong quá trình hồi phục của anh ấy.

Lần này, sẽ có rất ít đau khổ từ phía tôi bởi tôi đã dành hết tình cảm cho Chastin rồi.

Có lẽ hầu hết sự đau khổ của Jeremy cũng là dành cho Chastin.

Có khả năng như vậy.

Tôi từng cho rằng cái chết của mỗi đứa con của ai đó sẽ mang lại khó khăn tương tự cho họ. Mất đi đứa con thứ hai hay thứ ba sẽ đau đớn nhiều như trải nghiệm đầu tiên.

Nhưng đó là trước khi Jeremy và tôi mất Chastin. Cái chết của con bé khiến chúng tôi tràn ngập đau thương. Nỗi đau ngấm vào từng tế bào, vào tứ chi.

Nếu ca nô bị lật úp với lũ trẻ ở trong đó - nếu Harper bị chết đuối - Jeremy sẽ không còn đau khổ thêm được nữa. Có lẽ anh ấy đã đến ngưỡng rồi.

*Khi bạn đã mất một đứa con, bạn có thể cũng sẽ mất tất cả bọn chúng.*

Với khả năng không còn có thể đau khổ và Harper không còn ở bên, ba chúng tôi có thể trở thành gia đình hoàn hảo.

“Harper.”

Nó đang ở cách tôi vài mét, đang chơi trên cát. Tôi đứng dậy và phúi phía sau quần jeans. “Nào, con yêu. Đi làm một vòng ca nô với em trai con đi.”

Harper nhảy lên, không biết rằng ngay khi con bé đi ra cầu nó sẽ không còn biết đất dưới chân mình cảm giác như thế nào một lần nữa.

“Con sẽ ngồi đầu,” nó nói. Tôi đi theo nó ra rìa cầu. Tôi giúp Crew trèo lên trước, rồi đến Harper. Rồi tôi ngồi xuống và cẩn thận cúi mình xuống để bước vào ca nô.

Tôi ngồi ở phía sau, còn Crew ở giữa. Tôi đưa ca nô ra giữa hồ khi chúng nghiêng người ra rìa, lướt

ngón tay trong dòng nước.

Mặt hồ lặng sóng khi tôi nhìn ra xung quanh. Chúng tôi sống ở một vịnh nhỏ nơi có hơn 600 mét bờ cát, nên không có nhiều tàu thuyền qua lại ở đây. Hôm nay là một ngày yên tĩnh.

Harper ngồi thẳng dậy trên ca nô và lau tay nó vào quần leggings. Nó quay lại, lưng quay về phía tôi và Crew.

Tôi nghiêng người về phía trước, đến gần sát tai Crew. Tôi che miệng thẳng bé bằng tay mình. “Crew. Con yêu. Hãy nín thở nhé.”

Tôi nắm lấy mạn phải của ca nô và nghiêng tất cả sức nặng của tôi về bên đó.

Tôi nghe thấy một tiếng hét. Tôi không chắc đó là từ Crew hay Harper, nhưng sau tiếng hét và tiếng nước bắn, tôi không nghe thấy gì nữa. Chỉ có áp lực nước. Sự yên tĩnh áp vào hai bên tai tôi khi tôi đá chân tay để ngoi lên mặt nước.

Tôi có thể nghe thấy tiếng vỗ nước. Tiếng hét của Harper. Tiếng hét của Crew. Tôi bơi về phía Crew và ôm lấy thẳng bé. Tôi nhìn về phía ngôi nhà, hy vọng có thể bơi về bờ với thẳng bé. Chúng tôi ở xa hơn tôi tưởng.

Tôi bắt đầu bơi. Harper đang la hét.

*Tiếng nước bì bõm.*

Tôi tiếp tục bơi.

Con bé tiếp tục hét.

*Không còn gì.*

Tôi nghe thấy một tiếng nước bắn lên nữa.

*Không còn gì nữa.*

Tôi vẫn cứ bơi và từ chối nhìn lại cho tới khi tôi có thể cảm thấy bùn ở dưới chân. Tôi bám vào bờ hồ như một cái phao cứu sinh. Crew đang thở và ho, trời lên lặn xuống, bám lấy tôi. Giữ cho thẳng bé nổi khó hơn tôi nghĩ.

Jeremy sẽ phải cảm ơn tôi vì việc này. Vì đã cứu Crew.

Anh ấy sẽ sợ hãi, tất nhiên, nhưng cũng biết ơn nữa.

Tôi băn khoăn không rõ liệu chúng tôi có ngủ cùng giường tối hôm đó không. Anh ấy sẽ mệt mỏi, nhưng anh ấy sẽ muốn ngủ cùng giường với tôi, ôm lấy tôi, chắc chắn rằng tôi ổn.

“Harper!” Crew hét lên ngay khi nó ho được hết nước ra khỏi phổi.

Tôi che miệng Crew lại và lôi nó lên bờ, để nó ngồi trên bãi cát. Mắt nó mở lớn sợ hãi. “Mẹ!” Nó hét lên, chỉ về phía sau tôi. “Harper không biết bơi!”

Cát ở khắp người tôi, kẹt vào bàn tay, cánh tay,

đuôi tôi. Phổi tôi rất như lửa đốt. Crew cố gắng bò lại về phía hồ, nhưng tôi kéo tay nó lại và bắt nó ngồi xuống. Những làn sóng đập vào chân tôi. Tôi nhìn ra phía hồ, nhưng chẳng có gì cả. Không có tiếng hét. Không có tiếng vỗ nước.

Crew đang trở nên ngày càng điên loạn.

“Mẹ đã cố cứu chị,” tôi thì thầm. “Mẹ đã cố cứu chị.”

“Đi cứu chị đi!” Thăng bé hét lên, chỉ ra phía hồ.

Không rõ sẽ như thế nào nếu thăng bé nói với mọi người là tôi không quay lại cứu chị nó. Hầu hết những người mẹ đều sẽ không rời mắt nước nếu chưa tìm thấy con mình. Tôi phải quay trở lại.

“Crew. Chúng ta cần cứu Harper. Con có nhớ cách dùng điện thoại của mẹ để gọi cho bố không?”

Thăng bé gật đầu, lau nước mắt hai bên má.

“Đi đi. Đi vào nhà và gọi cho bố. Nói với bố rằng mẹ đã cố gắng cứu Harper và bố hãy gọi cảnh sát.”

“Vâng!” Thăng bé nói, chạy lên nhà.

*Nó thật là một đứa bé ngoan.*

Tôi lạnh và hụt hơi, nhưng tôi vẫn lò dò quay trở lại hồ. “Harper?” Tôi gọi tên nó khe khẽ, sợ rằng nếu tôi gọi quá to, con bé sẽ cố gắng và có



thể ngoi lên mặt nước một lần nữa.

Tôi di chuyển từ từ. Tôi không muốn đi quá xa và gặp nguy cơ chạm phải nó, va vào nó. Lỡ còn chút sự sống nào trong nó và nó sẽ bám vào áo tôi thì sao? Cố gắng kéo tôi xuống?

Tôi biết tôi cần ở ngoài này khi Jeremy đến. Tôi cần phải khóc. Lạnh giá. Sắp phát điên. Thêm điểm thưởng nếu tôi được đưa đi trên một cái xe cứu thương.

Ca nô đang lật úp, ở gần bờ hơn khi nó lật. Jeremy và tôi đã bị lật ca nô vài lần trước đó, nên tôi biết sẽ có túi khí ở dưới khi nó lật như vậy. Lỡ Harper đã bơi về chỗ đó thì sao? Lỡ nó bám vào đó và trốn trong đó? Chờ để kể với bố nó những gì tôi đã làm?

Tôi bơi về phía ca nô. Tôi di chuyển cẩn thận, không muốn chạm vào con bé. Khi tôi đến chỗ chiếc thuyền lật, tôi nín thở và lặn xuống dưới nước. Tôi lặn xuống dưới ca nô.

Ôi, cảm ơn Chúa, tôi nghĩ.

Con bé không ở đó.

*Cảm ơn Chúa.*

Tôi nghe thấy Crew gọi tên tôi từ phía xa. Tôi lặn xuống nước và ngoi lên bên ngoài ca nô. Tôi hét tên Harper, đầy sợ hãi, như một người mẹ tuyệt vọng thực sự.

“Harper!”

“Bố đang tới!” Crew hét lên từ trên bờ.

Tôi bắt đầu hét tên Harper lớn hơn. Cảnh sát sẽ tới đây, trước Jeremy.

“Harper!”

Tôi lặn xuống vài lần để bị hụt hơi. Tôi làm vậy, làm đi làm lại, cho tới khi tôi chỉ có thể giữ mình vừa đủ nổi. Tôi hét tên con bé và không ngừng làm thế cho tới khi một vị cảnh sát kéo tôi ra khỏi làn nước.

Tôi tiếp tục hét tên con bé, những tiếng gọi ngắt quãng, “Con gái tôi!” “bé con của tôi!”

Một người đang bơi đi tìm nó. Rồi hai người, rồi ba người. Rồi tôi cảm thấy ai đó lướt qua mình, về phía cầu tàu. Anh ấy chạy về phía cuối rồi lao đầu xuống nước. Khi anh ấy nổi lên, tôi nhìn thấy đó là Jeremy.

Tôi không thể mô tả được vẻ mặt của anh ấy khi anh ấy gọi tên con bé. Nó là sự quyết tâm trộn lẫn với sợ hãi và điên cuồng.

Tôi đã rơi những giọt nước mắt thực sự vào thời điểm đó. Tôi sợ hãi. Tôi muốn mỉm cười trước sự chân thực của vở diễn mà tôi đang diễn, nhưng tôi không thể vì một phần trong tôi biết mình đã thất bại. Tôi có thể nhìn thấy điều đó trên gương mặt

Jeremy. Lần này có khi còn khó để anh ấy hồi phục hơn lần của Chastin.

*Tôi đã không lường trước điều đó.*

Con bé đã ở dưới nước được hơn nửa tiếng khi họ tìm thấy nó. Nó vướng vào một cái lưới đánh cá. Tôi không thể nhìn ra nó màu xanh hay vàng từ chỗ tôi ngồi trên bãi cát, nhưng tôi nhớ Jeremy đã mất một cái lưới màu vàng năm ngoái. Thật lạ là tôi đã làm lật ca nô ngay tại chỗ có cái lưới ở dưới. Nếu không có cái lưới ở đó, có lẽ con bé đã có thể vào bờ.

Sau khi nó được gỡ ra khỏi đó, những người đàn ông giúp Jeremy mang nó lên cầu tàu. Jeremy cố gắng thực hiện hô hấp nhân tạo cho tới khi đội cứu hộ vào tới cầu tàu. Và thậm chí cả khi đó, anh ấy vẫn không dừng lại.

Anh ấy không dừng cho tới khi không còn lựa chọn nào khác. Cầu tàu bắt đầu long ra, và Jeremy lăn về bên phải, giữ lấy Harper trong tay. Ba người đàn ông vẫn ở trên cầu tàu với lấy cơ thể nó.

Tôi băn khoăn không biết giây phút đó có ám ảnh anh ấy không. Phải bắt lấy cái xác của con gái mình khi nó ngã từ trên tay anh ấy xuống nước.

Jeremy không bỏ con bé ra. Anh ấy chạm được chân xuống dưới nước và bế nó, đi về bờ. Khi anh ấy tới bãi cát, anh ấy đã ngã gục, vẫn ôm nó. Anh ấy vui

khuôn mặt vào mái tóc ướt của nó, và tôi nghe thấy anh ấy thì thầm.

“Bố yêu con, Harper. Bố yêu con, Harper. Bố yêu con, Harper.”

Anh ấy nói đi nói lại trong khi ôm lấy nó. Nỗi buồn của anh ấy khiến tôi đau lòng. Tôi bò đến chỗ anh ấy, chỗ con bé, và ôm lấy cả hai bọn họ. “Em đã cố cứu con bé,” tôi thì thầm. “Em đã cố cứu con bé.”

Anh ấy không bỏ Harper ra. Đội cứu hộ phải giằng lấy nó từ tay anh ấy. Anh ấy bỏ tôi ở đó, với Crew, trong khi anh ấy trèo lên đằng sau chiếc xe cứu thương.

Jeremy không hỏi tôi về chuyện đã xảy ra. Anh ấy không nói với tôi là anh ấy sẽ đi. Anh ấy không nhìn tôi một chút nào.

Phản ứng của anh ấy cũng gần giống như những gì tôi đã dự liệu, nhưng tôi nhận ra anh ấy đang bị sốc. Anh ấy sẽ quen thôi. Anh ấy chỉ cần thời gian.

## 2 0

Tôi giữ chặt lấy bồn cầu trong khi nôn. Tôi phát bệnh trước khi đọc xong chương bản thảo. Tôi run rẩy, như thể chính tôi đã ở đó. Như thể tôi đã chứng kiến những gì người đàn bà đó đã làm với con mình. *Với Jeremy.*

Tôi tì trán lên cánh tay, bắn khoăn không rõ sẽ làm gì tiếp theo.

*Tôi nên kể với ai? Tôi nên kể với Jeremy? Hay là với cảnh sát?*

Cảnh sát sẽ có thể làm gì được với trường hợp của cô ta?

Họ sẽ nhốt cô ta vào nơi nào đó. Một viện tâm thần. Jeremy sẽ được giải thoát khỏi cô ta.

Tôi đánh răng, nhìn chăm chăm vào hình ảnh phản chiếu trong gương của mình. Sau khi súc miệng, tôi đứng thẳng dậy và lau miệng. Khi tay tôi di chuyển trên gương mặt mình, tôi có thể thấy vết sẹo trong gương. Tôi chưa bao giờ nghĩ vết sẹo này có thể trở nên không quan trọng với mình, nhưng tôi bắt đầu cảm thấy như vậy. Những gì tôi trải qua với mẹ tôi chẳng là gì so với chuyện này.

Những gì xảy ra giữa chúng tôi chỉ là một sự mất kết nối. Một sợi dây liên kết bị phá vỡ.

Còn đây là *giết người*.

Tôi cầm lấy túi và lục tìm Xanax. Tôi nắm chặt viên thuốc trong tay và đi ra bếp. Tôi lấy một ly thủy tinh nhỏ ra khỏi tủ và rót đầy

Crown Royal vào đó. Tôi nâng ly lên, ngay lúc April rẽ vào bếp. Bà ta dừng lại, nhìn tôi.

Tôi nhìn lại, ném viên thuốc vào miệng rồi uống cạn ly rượu.

Tôi quay lại phòng mình và đóng cửa, khóa nó lại. Tôi kéo tấm màn cửa sổ xuống để che ánh sáng mặt trời.

Tôi nhắm mắt, kéo chăn phủ qua đầu trong khi phân vân không biết mình nên làm gì.



Tôi tỉnh dậy vào một lúc nào đó, cảm thấy một thứ gì ấm áp di chuyển dọc cơ thể tôi. Thứ gì đó chạm vào môi tôi. Mắt tôi mở ra.

*Jeremy.*

Tôi thở dài trên miệng anh khi anh hạ mình xuống trên người tôi. Tôi nghênh đón sự thoải mái của đôi môi anh. Anh nào có mấy may biết rằng mỗi chút buồn phiền mà nụ hôn của anh xóa đi lại chính là nỗi buồn phiền tôi vì anh mà ôm ấp. Nỗi buồn phiền vì một nghịch cảnh mà anh không hề hay biết.

Tôi điều chỉnh tấm chăn, kéo nó ra khỏi giữa chúng tôi để không còn chút rào cản nào nữa. Anh vẫn đang hôn tôi khi anh lăn sang một bên, kéo tôi vào người anh.

“Giờ là hai giờ chiều,” anh thì thầm. “Em có ổn không?”

“Em ổn,” tôi nói dối. “Em chỉ mệt thôi.”

“Anh cũng vậy.” Những ngón tay của anh nhẹ nhàng ve vuốt cánh tay tôi, rồi anh cầm lấy bàn tay tôi.

“Làm sao anh vào được?” Tôi hỏi, biết rằng cửa ra vào bị khóa từ bên trong.

Anh mỉm cười. “Cửa sổ. April đã đưa Verity đến gặp bác sĩ, và Crew còn một tiếng nữa mới từ trường học về nhà.”

Phần còn lại của những căng thẳng chất chứa trong tôi bằng một cách nào đó như được giải tỏa hết ra ngoài cùng thông tin đó. Verity không còn ở trong ngôi nhà này, và tôi có được chút yên bình.

Jeremy nằm tựa đầu lên ngực tôi, nhìn xuống chân tôi khi những ngón tay anh khám phá viền quần của tôi. “Anh đã kiểm tra khóa. Hóa ra là, nếu em đóng sầm cửa quá mạnh, nó sẽ tự khóa lại.”

Tôi không trả lời bởi tôi không chắc mình có tin hay không. Tôi nghĩ cũng có khả năng như vậy, nhưng khả năng là Verity vẫn cao hơn.

Jeremy nhắc áo phông mà tôi đang mặc ra - một chiếc áo phông khác của anh. Anh hôn lên một điểm ở giữa ngực tôi. “Anh thích em mặc áo của anh.”

Tôi vuốt tóc anh và mỉm cười. “Em thích khi chúng có mùi của anh.”

Anh cười. “Anh có mùi thế nào?”

“Petrichor.”

Anh trượt nụ hôn xuống bụng tôi. “Anh không biết nó có nghĩa là gì.” Giọng của anh tạo âm hưởng trên làn da của tôi.

“Đó là một từ dùng để mô tả mùi mưa tươi mát sau khi thời tiết ẩm.”

Anh di chuyển đôi môi lại gần môi tôi. “Anh không biết là có một

từ dành để mô tả thứ đó.”

“Bất cứ thứ gì cũng có từ ngữ để mô tả nó.”

Anh hôn phớt lên tôi rồi lui lại. Lông mày anh nhíu chặt. “Có từ nào để diễn tả những gì anh đang làm không?”

“Có lẽ là có. Anh muốn nói đến điều gì?”

Anh vuốt một ngón tay dọc quai hàm tôi. “Điều này,” anh nói khẽ. “Yêu một người phụ nữ khi mà anh không nên yêu.”

Trái tim tôi chùng xuống, cho dù đây là lời tự thú chân thật của anh. Tôi ghét cách anh cảm thấy tội lỗi vì cảm xúc của mình. Tuy nhiên, tôi hiểu. Cho dù tình trạng hôn nhân của anh đang như thế nào, anh vẫn đang ngủ trên giường của họ với một người phụ nữ khác. Không có lời bào chữa nào cho việc đó.

“Anh có thấy tội lỗi không?” Tôi hỏi anh.

“Có,” anh nói rồi im lặng quan sát thái độ của tôi một lát. “Nhưng không đủ để dừng lại.” Anh đặt đầu xuống chiếc gối bên cạnh tôi.

“Nhưng nó sẽ dừng lại,” tôi nói. “Em cần quay lại Manhattan. Còn anh thì đã kết hôn.”

Đôi mắt của anh dường như đang bảo vệ những suy nghĩ mà anh không muốn nói ra. Chúng tôi đều yên lặng và nhìn nhau một lúc rất lâu. Cuối cùng anh cúi xuống hôn tôi và nói, “Anh đã suy nghĩ về những điều em nói trong bữa đêm qua.”

Tôi không cất lời vì sợ điều mà anh chuẩn bị nói ra. Liệu anh có đón nhận những gì tôi đã nói với anh không? Liệu anh có đồng ý rằng chất lượng cuộc sống của anh cũng quan trọng như của Verity không?



“Anh đã gọi cho một cơ sở chăm sóc chấp nhận đón cô ấy trong tuần, bắt đầu từ thứ Hai tuần sau. Cô ấy sẽ về nhà ba cuối tuần trong một tháng.” Anh chờ đợi phản ứng của tôi.

“Em nghĩ đó là cách tốt nhất cho cả ba người.”

Cứ như thể nó đang xảy ra trước mắt tôi trong thực tế, nỗi đau bắt đầu tan biến. Khởi anh, khởi ngôi nhà này. Một cơn gió thổi qua cửa sổ, ngôi nhà yên ắng, Jeremy trông thật bình an. Trong giây phút này, tôi đã quyết định được phải làm gì với bản thảo.

Tôi sẽ không làm gì cả.

Việc chứng minh rằng Verity đã giết Harper sẽ không khiến Jeremy cảm thấy tốt hơn chút nào. Nó sẽ khiến anh cảm thấy tồi tệ. Nó sẽ mở ra rất nhiều nỗi đau. Nó sẽ xé toang những vết thương còn đang hé mở.

Tôi không tin Verity vô hại, nhưng có nhiều cách để khám phá ra điều đó qua thời gian. Tôi nghĩ Jeremy chỉ cần cẩn thận hơn. Một máy báo ở phòng của Verity, kết nối với màn hình vào cuối tuần khi cô ta ở đây. Nếu cô ta thực sự làm giả thương tật của mình, anh sẽ biết. Và nếu anh biết, anh sẽ không bao giờ cho cô ta ở gần Crew nữa.

Và giờ thì cô ta sẽ phải đến một cơ sở y tế, cô ta sẽ bị theo dõi sát sao hơn.

Ngay bây giờ, mọi thứ có vẻ ổn. An toàn.

“Hãy ở thêm một tuần nữa,” Jeremy nói.

Tôi đang có kế hoạch rời đi vào buổi sáng nay, nhưng giờ tôi biết Verity sẽ sớm rời đi, tôi cảm thấy thích thú với ý nghĩ ở đây với anh

cả tuần, không có April, không có Verity.

“Ồn thôi.”

Anh nhướn lông mày lên. “Ý em là được.”

Tôi mỉm cười. “Được.”

Anh đặt môi lên bụng tôi, hôn tôi, rồi trèo lên phía trên tôi.

Anh không cởi chiếc áo tôi đang mặc khi đi vào trong tôi. Anh làm tình với tôi lâu tới nỗi, cơ thể tôi trở nên uyển chuyển theo từng chuyển động của anh. Khi tôi cảm nhận cơ bắp của cánh tay anh bắt đầu cứng lên dưới những ngón tay tôi, tôi không muốn nó kết thúc. Tôi không muốn anh rời đi.

Tôi quấn hai chân quanh anh và đưa môi anh lại gần môi tôi. Anh rên lên, đắm chìm vào trong tôi hơn nữa. Anh đang hôn tôi thì lên đỉnh, môi anh cứng lại, hơi thở gấp gáp, không định đi ra. Anh đổ sụp xuống phía trên tôi, vẫn ở trong tôi.

Chúng tôi im lặng, bởi chúng tôi đều biết những gì chúng tôi vừa làm. Tuy nhiên, chúng tôi không nói về nó.

Sau khi Jeremy lấy lại hơi thở, anh đi ra khỏi tôi và hạ thấp tay xuống, đưa những ngón tay vào giữa hai chân tôi. Anh quan sát tôi khi chạm vào tôi, chờ cho tôi lên đỉnh. Khi tôi lên đỉnh, tôi không lo lắng về việc tôi ồn ào như thế nào bởi chúng tôi là những kẻ duy nhất đang ở đây, và điều đó thật hạnh phúc.

Khi mọi sự kết thúc và tôi nằm thư giãn ở trên giường, anh hôn tôi một lần nữa.

“Anh phải đi ra ngoài bây giờ trước khi mọi người về.”

Tôi mỉm cười với anh, ngắm nhìn anh mặc quần áo. Anh hôn lên

trán tôi trước khi đi về phía bên kia của căn phòng và trèo ra khỏi cửa sổ.

Tôi không biết tại sao anh lại không dùng cửa ra vào, nhưng việc đó khiến tôi vui.

Tôi kéo một cái gối lên mặt và mỉm cười. Tôi làm sao vậy nhỉ? Có lẽ ngôi nhà này đã khiến tôi phát điên khi nửa thời gian tôi muốn ra ngay khỏi đây và nửa còn lại tôi không bao giờ muốn rời xa nó.

Bản thảo đó rõ ràng đã khiến tôi rối bời. Tôi cảm thấy như mình đang yêu người đàn ông đó, và tôi mới chỉ biết anh có vài tuần. Nhưng tôi không chỉ yêu anh ở ngoài đời thực. Tôi đã yêu anh vì những dòng văn mà Verity viết. Mọi thứ cô ta tiết lộ về anh đã cho tôi cơ hội nhìn thấu con người anh, và anh xứng đáng với những thứ tốt hơn những gì cô ta mang lại. Tôi muốn cho anh những gì mà cô ta không bao giờ có thể làm được.

Anh xứng đáng ở bên một người đặt tình yêu dành cho con của anh hơn bất cứ thứ gì.

## 21

Tôi đã mơ về Crew khi tôi thiếp đi. Cậu bé trong giấc mơ lớn hơn, khoảng mười sáu tuổi. Không có gì quan trọng xảy ra trong giấc mơ của tôi, hoặc là nếu có, thì tôi cũng không nhớ được. Tôi chỉ nhớ cảm giác mà mình có khi nhìn vào đôi mắt của cậu bé. Như thể cậu bé rất ác độc. Như thể tất cả những gì Verity đã khiến cậu bé phải trải qua và mọi thứ nó nhìn thấy đã ăn sâu vào tâm hồn nó, và nó đã mang theo điều đó bên mình trong suốt khoảng thời gian dần trưởng thành.

Đã vài giờ trôi qua kể từ lúc đó, và tôi không thể không băn khoăn liệu việc giữ bí mật về bản thảo có phải là tốt cho Crew. Cậu bé đã chứng kiến chị gái mình chết đuối. Cậu bé đã nhìn thấy mẹ mình chẳng thèm nỗ lực cứu con gái của cô ta. Và dù cậu bé còn nhỏ, có khả năng những ký ức đó sẽ mãi đi theo Crew. Rằng cậu sẽ luôn biết mẹ cậu đã bảo cậu nín thở trước khi bà ta cố tình lật ca nô.

Tôi đang ở trong bếp với cậu bé, chỉ có Crew và tôi. April đã rời đi khoảng một tiếng trước, và Jeremy đang ở trên tầng, cho Verity đi ngủ. Tôi ngồi bên bàn bếp, ăn bánh Ritz với bơ đậu phộng, nhìn Crew khi thằng bé chơi iPad.

“Cháu đang chơi gì thế?” Tôi hỏi nó.

“Toy Blast.”

Ít nhất thì không phải trò Fallout hay Grand Theft Auto. Vẫn còn hy vọng.

Crew ngẩng lên nhìn tôi đúng lúc tôi cắn một miếng bánh. Nó đặt iPad xuống và bò lên bàn. “Cháu muốn ăn,” cậu bé nói.

Tôi cười, quan sát cậu bé bò qua bàn và với lấy lọ bơ đậu phộng. Tôi đưa cho cậu bé chiếc dao cắt bơ. Cậu bé quét một khối bơ lớn lên một miếng bánh rồi cắn một miếng, quỳ gối ngồi trên bàn. Mắt cậu bé tràn ngập niềm vui thích. “Ngon quá!”

Crew liếm bơ đậu phộng từ con dao và tôi nhăn mũi. “Ghê quá. Cháu không được liếm dao.”

Cậu bé cười khúc khích, như thể việc đó buồn cười lắm.

Tôi dựa người ra sau, ngắm nhìn cậu bé. Với tất cả những gì cậu bé đã trải qua, cậu bé vẫn thật ngoan. Cậu không mè nheo, yên lặng, và vẫn tìm ra niềm vui trong những việc nhỏ.

Tôi mỉm cười với cậu bé. Cười sự ngây thơ của cậu. Và một lần nữa, tôi bắt đầu băn khoăn không biết cậu bé có nhớ gì về ngày đó không. Tôi băn khoăn không biết liệu ký ức của Crew có quyết định chương trình trị liệu nào là tốt nhất dành cho cậu. Vì bố của cậu không biết những thứ mà cậu phải trải qua vì Verity, tôi cảm thấy tôi cần có trách nhiệm. Tôi là người đã đọc bản thảo. Tôi là người có trách nhiệm nói với Jeremy rằng tôi nghĩ con trai anh bị ảnh hưởng nhiều hơn anh nghĩ.

“Crew,” tôi nói, với lấy lọ bơ đậu phộng, xoay nó bằng những ngón tay của mình. “Cô có thể hỏi cháu một câu hỏi không?”

Cậu bé gật đầu một cách khoa trương. “Vâng.”

Tôi mỉm cười, muốn cậu bé thoải mái với những câu hỏi mà tôi sắp sửa nói ra. “Nhà cháu từng có một cái ca nô đúng chứ?”

Cậu bé ngừng giữa chừng việc liếm con dao, rồi nói: “Vâng.”

Tôi nhìn khuôn mặt cậu bé để có thể phát hiện nếu cậu bé không muốn nói tiếp, nhưng không có dấu hiệu nào như thế cả. “Cháu có bao giờ chơi với nó không? Ở trên hồ ấy?”

“Có.”

Cậu bé lại liếm con dao, và tôi cảm thấy nhẹ nhõm vì cậu không thấy quá khó chịu với cuộc nói chuyện. Có lẽ cậu bé không nhớ gì cả. Cậu bé mới chỉ năm tuổi; nhận thức của cậu bé với những gì xảy ra khác với người lớn. “Cháu có nhớ những gì xảy ra trên ca nô không? Với mẹ cháu? Và chị Harper?”

Crew không gật đầu hay trả lời có nữa. Cậu bé nhìn tôi chằm chằm, và tôi không thể đoán được là cậu bé sợ phải trả lời câu hỏi của tôi hay không nhớ. Cậu bé nhìn xuống mặt bàn, không nhìn vào mắt tôi nữa. Cậu cắm con dao vào lọ bơ lần nữa và đưa nó vào miệng, ngậm chặt lại.

“Crew,” tôi nói, nhòai người gần về phía cậu bé, nhẹ nhàng đặt một bàn tay lên đầu gối cậu. “Tại sao ca nô lại lật?”

Crew quay lại nhìn tôi, cậu bé rút con dao ra khỏi miệng một lúc, đủ lâu để nói, “Mẹ nói cháu không nên nói chuyện với cô nếu cô hỏi cháu những câu hỏi về mẹ.”

Tôi mặt cắt không còn một giọt máu khi cậu bé thản nhiên liếm con dao lần nữa. Tôi nắm chặt mép bàn, những đốt ngón tay trắng bệch. “Mẹ... Mẹ cháu nói chuyện với cháu à?”

Crew nhìn tôi một vài giây và không đưa ra câu trả lời, rồi cậu bé lắc đầu, cái nhìn trong mắt cậu bé khiến tôi cảm thấy cậu đang phòng thủ. Cậu bé nhận ra mình không nên nói lời vừa rồi.

“Crew, mẹ cháu giả vờ không nói được đúng không?”

Rằng Crew cắn chặt khi con dao vẫn ở trong miệng. Tôi nhìn thấy con dao trượt vào giữa hai hàm răng cậu bé, cắm vào lợi.

Máu bắt đầu chảy xuống từ miệng cậu bé. Tôi đẩy ghế ra sau mạnh tới nỗi nó đổ xuống sàn, rồi xông đến nắm lấy cán dao và kéo con dao ra khỏi miệng Crew.

“Jeremy!”

Tôi che miệng Crew bằng bàn tay mình, nhìn quanh tìm một cái khăn nào đó. Chẳng có cái nào cả. Crew không khóc, nhưng mắt thằng bé đầy sợ hãi.

“Jeremy!” Giờ thì tôi hét lên, một phần vì tôi cần anh giúp tôi xử lý Crew, một phần vì tôi đang sợ hãi với chuyện vừa xảy ra.

Jeremy đã xuống, đang ở ngay trước mặt Crew, ngửa đầu cậu bé ra sau, nhìn vào miệng cậu bé. “Chuyện gì vậy?”

“Thằng bé...” Tôi không thể cất lời. Tôi đang há miệng ra hớp lấy không khí. “Nó cắn con dao.”

“Phải khâu,” Jeremy bế thằng bé lên. “Lấy chìa khóa xe cho anh. Ở trong phòng khách.”

Tôi vội vã đi tới phòng khách và vội lấy chìa khóa của Jeremy ở trên bàn. Tôi đi theo họ tới ga-ra, tới chỗ chiếc xe Jeep của Jeremy. Crew đang khóc, chắc là cơn đau đã tới. Jeremy mở cửa sau và đặt Crew lên ghế ngồi trẻ em. Tôi mở cửa trước và vào xe.

“Lowen,” Jeremy nói. Tôi quay lại khi anh đóng cửa xe bên chỗ Crew ngồi. “Anh không thể để Verity ở nhà một mình. Anh cần em ở nhà.”

Trái tim tôi rơi tồm xuống tận đáy dạ dày. Jeremy giúp tôi xuống xe trước khi tôi có thể từ chối. “Anh sẽ gọi cho em sau khi họ khám xong cho thằng bé.” Anh cầm lấy chìa khóa xe trong tay tôi, và tôi đông cứng người nguyên tại chỗ khi tôi nhìn anh lùi xe ra khỏi gara. Anh bẻ lái chiếc xe Jeep và phóng ra khỏi nhà.

Tôi nhìn xuống đôi tay mình đang đầy máu của Crew.

*Tôi không muốn ở đây thêm nữa, tôi không, tôi không, tôi ghét công việc này.*

Một vài giây trôi qua trước khi tôi nhận ra vấn đề không phải là tôi muốn gì. Tôi đang ở đây, và Verity cũng vậy, tôi cần đảm bảo rằng cửa phòng cô ta đã khóa chặt. Tôi nhanh chóng chạy vào nhà, đi lên tầng và tới phòng của cô ta. Cửa phòng đang mở lớn, có lẽ vì Jeremy đã vội vã chạy xuống lúc đó.

Cô ta đang ở trên giường. Chăn chưa được đắp, và một trong hai chân cô ta đang lủng lẳng, như thể Jeremy nghe thấy tiếng tôi hét trước khi anh có thể đưa toàn bộ người cô ta lên giường.

*Kệ cô ta.*

Tôi đóng sầm cửa và khóa lại, rồi nghĩ về những gì tôi có thể làm để đảm bảo an toàn cho mình. Tôi đi nhanh xuống tầng khi nhớ ra đã từng nhìn thấy máy báo khóc dưới tầng hầm. Nơi cuối cùng tôi muốn đi tới là tầng hầm, nhưng tôi cố gắng chế ngự nỗi sợ, dùng ánh sáng đèn của điện thoại di động và dò dẫm đi xuống những bậc thang. Khi tôi từng ở dưới đó với Jeremy, tôi đã không quan sát kỹ



nơi này. Nhưng tôi biết có vài cái hộp ở gần đây.

Khi tôi chiếu ánh sáng quanh căn phòng, tôi thấy hầu hết các thùng hộp đều đã được di chuyển và mở ra, như thể có ai đó đã lùng sục trong này. Suy nghĩ rằng có thể đó là Verity khiến tôi càng gấp gáp hơn. Tôi không muốn ở dưới này lâu hơn cần thiết. Tôi đi thẳng đến địa điểm đã từng nhìn thấy cái máy báo khóc ở trong một chiếc hộp. Lần tôi nhìn thấy nó thì nó ở ngay trên cùng của hộp - một trong những chiếc hộp duy nhất chưa được mở.

Nhưng nó đã không còn ở đó.

Ngay khi tôi sắp sửa từ bỏ việc tìm kiếm vì sợ hãi, tôi nhìn thấy chiếc hộp trên sàn nhà cách đó một chút. Tôi chộp lấy cái máy và quay lại cầu thang, tim tôi nặng trĩu như chính những bước chân của tôi khi đi lên những bậc thang. Tôi thở phào nhẹ nhõm khi đi qua cánh cửa và thoát khỏi tầng hầm.

Tôi gỡ dây điện của máy, rồi cắm cái màn hình bám bụi vào một ổ điện gần máy tính của Verity. Rồi tôi chạy nhanh lên tầng, nhưng trước khi lên đến nơi, tôi dừng lại. Tôi quay trở lại bếp và cầm theo một con dao.

Khi đến phòng Verity một lần nữa, tôi cầm con dao trong tay và mở khóa cửa phòng cô ta. Cô ta vẫn chưa di chuyển. Chân đang lòng thòng ngoài giường. Tôi di chuyển, lưng tựa vào tường, đến tủ quần áo của cô ta và đặt phần còn lại của cái máy báo khóc lên trên mặt tủ. Tôi hướng nó vào giường cô ta và cắm điện.

Tôi đi trở lại cửa và do dự trước khi ra khỏi phòng cô ta. Tôi bước lên một bước, vẫn cầm con dao, rồi cầm chân cô ta nhấc lên giường nhanh nhất có thể. Tôi ném chần lên người cô ta, nâng

thanh chắn giường, rồi đóng sầm cửa lại khi tôi quay trở ra hành lang.

Tôi khóa cửa lại.

*Mẹ kiếp tất cả mấy chuyện này.*

Tôi toát hết mồ hôi lúc ra đến bồn rửa của bếp. Tôi rửa máu sạch khỏi tay mình, đám máu đã khô lại. Tôi dành vài phút lau sạch bàn và sàn nhà. Rồi tôi quay lại văn phòng và ngồi trước màn hình máy báo khóc.

Tôi đặt camera điện thoại của mình ở chế độ quay phòng trường hợp cô ta di chuyển. Nếu cô ta di chuyển... tôi muốn Jeremy xem nó.

Tôi chờ đợi.

Trong vòng một tiếng đồng hồ, tôi chờ đợi. Tôi quan sát điện thoại để chờ cuộc gọi của Jeremy. Tôi quan sát màn hình để chờ sự dối trá của Verity bại lộ. Tôi quá sợ hãi nên không dám rời phòng làm việc để làm gì cả ngoài chờ đợi. Những đầu ngón tay của tôi bắt đầu đau vì gõ liên tục xuống mặt bàn.

Sau nửa giờ nữa trôi qua, tôi thấy mình bắt đầu hoài nghi bản thân. *Cô ta đáng lẽ phải di chuyển rồi chứ nhỉ.* Đặc biệt khi cô ta trước đó đã không mở mắt. Cô ta không nhìn thấy tôi lắp đặt máy báo khóc bởi cô ta nhắm mắt, nên cô ta sẽ không biết nó đang ở đó.

Trừ khi cô ta mở mắt khi tôi đi xuống cầu thang. Trong trường hợp đó, cô ta đã nhìn thấy máy báo khóc và biết rằng tôi đang theo dõi.

Tôi lắc đầu. *Chuyện này khiến tôi sắp phát điên.*

Còn một chương nữa là hết bản thảo của cô ta. Tôi cần phải giải quyết dứt điểm chuyện này nếu định ở lại ngôi nhà này thêm một tuần nữa. Tôi không thể tiếp tục suy đi nghĩ lại rằng tôi đang gặp nguy hiểm và rồi lại nghĩ rằng mình đang phát điên. Tôi vội lấy những trang cuối cùng và để ghế ngồi hướng về phía màn hình. Tôi sẽ đọc trong khi trông chừng nhất cử nhất động của cô ta.

# *Chuyện là như thế*

## *Chương mười lăm*

Mới chỉ vài ngày trôi qua sau khi Harper chết, nhưng tôi cảm thấy thế giới của mình như vừa rung chuyển trong vài ngày ngắn ngủi, nhiều hơn những gì xảy ra trong toàn bộ những năm tháng tôi có mặt trên Trái đất này.

Cảnh sát lấy lời khai của tôi. Hai lần. Cũng dễ hiểu khi họ không muốn để lọt lỗ hổng nào trong câu chuyện của tôi. Đó là công việc của họ. Những câu hỏi của họ cũng đơn giản. Dễ trả lời.

*“Bà có thể giải thích chuyện đã xảy ra không?”*

“Harper nghiêng người sang một phía của ca nô. Nó bị lật nhào. Tất cả chúng tôi đều rơi xuống nước, nhưng Harper thì không lên được. Tôi đã cố gắng tìm nó, nhưng tôi bị hết hơi và tôi cần cứu Crew.”

*“Tại sao con bà không mặc áo phao?”*

“Tôi nghĩ là nước nông. Và chúng tôi rất gần cầu tàu, nhưng rồi sau đó... chúng tôi bị trôi ra xa.”

*“Chồng bà đi đâu?”*

“Anh ấy đi siêu thị. Anh ấy bảo tôi đưa bọn trẻ đi ra hồ chơi trước khi anh ấy rời đi.”

Tôi trả lời tất cả các câu hỏi của họ xen giữa những lần sụt sịt và nấc. Đôi khi tôi gặp người lại, như thể cái chết của nó khiến tôi đau đớn về thể xác. Tôi nghĩ màn biểu diễn của tôi quá tốt, nó khiến họ thiếu thoải mái khi hỏi thêm bất cứ thứ gì.

Tôi ước gì Jeremy cũng như vậy.

Anh ấy tệ hơn những tay điều tra viên.

Anh ấy không rời mắt khỏi Crew từ khi Harper chết. Ba chúng tôi ngủ ở tầng dưới cùng nhau tại phòng ngủ chính – Crew ở giữa, Jeremy và tôi lại bị chia tách bởi một đứa trẻ khác. Nhưng tối nay thì khác. Tối nay, tôi đã nói với Jeremy rằng tôi muốn anh ấy ôm tôi, nên anh ấy để Crew sang một bên và nằm ở giữa. Tôi ôm lấy anh ấy trong vòng nửa tiếng đồng hồ, hy vọng chúng tôi có thể ngủ như vậy, nhưng anh ấy không ngừng hỏi những câu hỏi chết tiệt.

“Tại sao em lại đưa các con lên ca nô?”

“Vì chúng muốn chơi,” tôi nói.

“Tại sao con không mặc áo phao?”

“Em nghĩ bọn em ở gần bờ.”

“Điều cuối cùng con bé nói là gì?”

“Em không nhớ được.”

“Con có ngoi lên trên mặt nước khi em và Crew vào được đến bờ không?”

“Không. Em không nghĩ vậy.”

“Em có biết ca nô sắp lật không?”

“Không. Chuyện xảy ra quá nhanh.”

Những câu hỏi ngưng một lát, nhưng tôi biết anh ấy vẫn đang thức. Cuối cùng, sau một vài phút im lặng, anh ấy nói: “Thật vô lý.”

“Vô lý chỗ nào chứ?”

Anh ấy lui lại, để chừa khoảng cách giữa khuôn mặt tôi và ngực anh ấy. Anh ấy muốn tôi nhìn anh ấy, nên tôi ngẩng mặt lên.

Anh ấy chạm vào má tôi, nhẹ nhàng. “Tại sao em lại bảo Crew nín thở, Verity?”

Giây phút đó là lúc tôi biết mọi chuyện đã kết thúc.

Giây phút đó anh ấy đã biết mọi chuyện kết thúc.

Đối với một người đàn ông nghĩ mình hiểu vợ... Đó là lần đầu tiên anh ấy thực sự hiểu ánh nhìn trong đôi mắt tôi. Và tôi biết, cho dù tôi có thuyết phục anh ấy cỡ nào, anh ấy cũng không bao giờ tin tôi hơn Crew. Anh ấy không phải kiểu đàn ông đó. Anh ấy đặt con cái lên trên vợ của mình, và đó là điều tôi không thích nhất ở anh.

Dù vậy, tôi vẫn cố gắng. Tôi đã cố thuyết phục anh ấy. Thật khó để trở nên thuyết phục khi nước mắt đang chảy xuống hai má bạn và giọng nói bạn thì run rẩy: “Em nói như vậy khi bọn em đang chìm. Không phải trước đó.”

Anh ấy quan sát tôi một lát. Và rồi anh ấy bỏ tôi ra. Tránh khỏi tôi một lần mà tôi nghĩ là lần cuối. Anh ấy quay người lại và vòng tay qua người Crew, như thể anh ấy đang sử dụng thân mình làm một lá chắn.

Lá chắn bảo vệ.

Khỏi tôi.

Tôi cố gắng nằm im không phản ứng để anh ấy nghĩ tôi đã ngủ, nhưng tất cả những gì tôi làm là lặng lẽ khóc. Khi nước mắt tôi càng ngày càng nhiều, tôi đi về phòng làm việc và đóng cửa lại trước khi Jeremy có thể nghe thấy tiếng tôi nức nở.

Khi đi vào trong, tôi mở bản thảo ra và bắt đầu viết. Cảm giác như chẳng còn gì để nói. Không có tương lai nào để viết về. Không có quá khứ nào để kể lại.

Có phải tôi đang ở trang cuối của cuộc đời mình?

Tôi không biết còn gì sẽ xảy ra nữa không. Không giống như dự liệu của tôi về cái chết của Chastin, tôi không có manh mối nào về việc cuộc đời của mình sẽ kết thúc ra sao.

Liệu có phải nó sẽ kết thúc dưới bàn tay của Jeremy? Hay sẽ là bàn tay của *chính tôi*?

Hay có lẽ nó sẽ không kết thúc. Có lẽ Jeremy sẽ tỉnh dậy vào ngày mai và thấy tôi ngủ bên cạnh anh ấy. Có lẽ anh ấy sẽ nhớ về những ngày xưa, tất cả những lần làm tình cuồng nhiệt. Và có lẽ anh ấy sẽ nhận ra chúng tôi sẽ có nhiều thời gian để làm những việc đó nếu chúng tôi chỉ có một đứa con.

Hoặc... có lẽ anh ấy sẽ nghĩ rằng cái chết của Harper không phải là tai nạn. Có lẽ anh ấy sẽ báo cảnh sát. Có lẽ anh ấy sẽ muốn nhìn tôi chịu đựng bởi những gì tôi đã làm với con bé.

Nếu mọi chuyện diễn ra theo hướng đó... vậy cứ để nó như thế đi. Tôi sẽ lái xe đâm vào một cái cây.

Hết.



## 2

## 2

Tôi thậm chí còn không có thời gian để ngấm cái kết đó thì đã nghe thấy tiếng xe của Jeremy tấp vào ga-ra. Tôi xếp tập bản thảo ngay ngắn và nhìn vào màn hình máy báo khóc. Verity vẫn không cử động.

*Anh đã nghi ngờ sao?*

Tôi xoa xoa cổ, cố gắng xua đi sự căng thẳng mà chương sách cuối cùng đã gây ra cho cơ bắp của mình. Sao anh lại vẫn tiếp tục chăm sóc cho cô ta? Tắm cho cô ta, thay tã, làm mọi thứ cho đến hết cuộc đời? Cảm thấy mình nợ cô ta vì đã đọc lời thề ư?

Nếu anh thực sự nghĩ cô ta đã giết Harper, làm sao anh có thể chịu được việc ở cùng một nhà với cô ta?

Tôi nghe thấy tiếng cửa ga-ra mở, nên tôi đi về phía cửa phòng làm việc và đi ra ngoài hành lang. Jeremy đang bế Crew trên tay ở chân cầu thang.

“Sáu mũi khâu,” anh thì thầm. “Và rất nhiều thuốc giảm đau. Nó đang lịm đi rồi.” Anh mang Crew lên tầng để đưa cậu bé vào giường ngủ. Tôi không nghe thấy tiếng anh kiểm tra Verity trước khi đi xuống.

“Anh uống cà phê không?” Tôi hỏi anh.

“Làm ơn.”

Anh theo tôi vào bếp, nơi anh bắt đầu ôm tôi từ phía sau, thả dài vào mái tóc tôi trong khi tôi bắt đầu pha một bình cà phê. Tôi dựa đầu vào anh, trong lòng đầy thắc mắc. Nhưng tôi không nói gì bởi tôi không biết bắt đầu từ đâu.

Tôi quay người trong khi đợi cà phê và vòng tay ôm lấy anh. Chúng tôi ôm nhau ở trong bếp vài phút. Cho tới khi anh thả tôi ra và nói: “Anh cần đi tắm. Người anh đầy máu khô.”

Lúc đó tôi mới để ý. Có những giọt máu trên cánh tay anh, cả áo sơ mi nữa. Có vẻ như nó trở thành một cái gì đấy của chúng tôi, người toàn máu. Tôi mừng vì mình không phải là người mê tín.

“Em sẽ ở trong phòng làm việc.”

Chúng tôi hôn nhau, và rồi anh chạy lên tầng. Tôi chờ cà phê được pha xong để có thể rót cho mình một cốc. Tôi vẫn không chắc làm thế nào để hỏi anh những câu hỏi của mình, nhưng sau khi đọc xong chương cuối, tôi có quá nhiều điều thắc mắc. Tôi nghĩ đêm nay sẽ là một đêm dài.

Tôi nghe thấy tiếng anh mở nước tắm khi tôi rót xong cốc cà phê cho mình. Tôi mang nó quay lại phòng làm việc và rồi làm đổ nó ra khắp sàn phòng. Cái cốc vỡ tan. Nước nóng bắn lên chân tôi và bắt đầu chảy lan đến những ngón chân tôi, nhưng tôi không thể cử động.

Tôi đông cứng tại chỗ khi nhìn vào màn hình máy báo khóc.

Verity đang ở trên sàn nhà. Bò trên hai tay và hai đầu gối.

Tôi lao đến bên chiếc điện thoại của mình và cùng lúc đó tôi hét tên Jeremy.

“Jeremy!”

Đầu Verity nghiêng sang một bên, như thể cô ta đã nghe thấy tiếng tôi hét từ trên tầng. Trước khi tôi có thể mở camera trên điện thoại lên với những ngón tay run rẩy của mình, cô ta đã bò lại lên giường. Trở lại vị trí cũ, nằm bất động.

“Jeremy!” Tôi lại hét lên, làm rơi cả điện thoại. Tôi chạy ra bếp và lấy một con dao. Tôi chạy lên tầng, thẳng tới phòng Verity. Tôi mở khóa phòng cô ta và mở toang cửa ra.

“Dậy đi!” Tôi hét lên.

Cô ta không cử động. Không động đậy dù chỉ một chút.

Tôi giật chăn ra khỏi người cô ta. “Dậy! Verity. Tôi nhìn thấy rồi!” Tôi tràn đầy tức giận khi hạ thấp cạnh của chiếc giường bệnh viện xuống. “Cô không thoát được đâu.”

Tôi muốn Jeremy nhìn thấy cô ta với bản chất thật trước khi cô ta có cơ hội làm hại anh. Làm hại Crew. Tôi nắm lấy chân cô ta ở chỗ mắt cá và kéo cô ta. Tôi đã kéo cô ta được nửa người ra khỏi giường khi có ai đó lôi tôi ra khỏi cô ta. Tôi bị quay một vòng, đẩy ra đến cửa. Anh giữ tôi đứng vững ở ngoài hành lang.

“Em làm cái quái gì vậy, Lowen?” Mặt Jeremy và giọng anh đầy tức giận.

Tôi bước lên trước, đẩy hai tay vào ngực anh. Anh lấy con dao từ tay tôi và nắm hai vai tôi. “Dừng lại.”

“Cô ta đang giả vờ. Em đã nhìn thấy, em thề, cô ta giả vờ.”

Anh quay lại phòng cô ta và đóng cửa trước mặt tôi. Tôi mở cửa ra, anh đang nhấc chân Verity trở lại giường. Khi anh thấy tôi vào

phòng lần nữa, anh ném chăn lên người Verity và kéo tôi ra khỏi phòng. Anh quay người và khóa cửa lại, rồi nắm lấy cổ tay tôi và kéo đi.

“Jeremy, không.” Tôi nắm lấy cổ tay anh ở chỗ đang khóa chặt cổ tay tôi. “Đừng để Crew ở trên này với cô ta.” Giọng tôi van xin, nhưng anh không thể nghe thấy sự lo lắng. Anh chỉ thấy những gì anh nghĩ mình biết, những gì anh tin. Khi chúng tôi đi đến cầu thang, tôi lùi lại, lắc đầu, từ chối đi xuống. *Anh cần phải mang Crew xuống.* Anh tóm lấy eo lưng tôi và nhắc tôi lên vai rồi mang tôi xuống cầu thang, thẳng tới phòng tôi. Anh đặt tôi xuống giường, nhẹ nhàng, dù đang giận dữ.

Anh đi đến tủ quần áo của tôi. Lấy vali của tôi ra. Cả đồ của tôi nữa. “Anh muốn em rời khỏi đây.”

Tôi quỳ gối lên và di chuyển đến chân giường, nơi anh đang ném đồ đạc của tôi vào trong vali. “Anh phải tin em.”

Anh không tin.

“Mẹ kiếp, Jeremy!” Tôi chỉ lên phía cầu thang. “Cô ta bị điên đấy! Cô ta đã nói dối anh từ khi hai người mới gặp nhau!”

Tôi chưa bao giờ nhìn thấy sự thiếu tin tưởng và căm ghét nhiều như vậy tỏa ra từ một người. Cách anh nhìn tôi khiến tôi sợ hãi, tôi lùi ra xa khỏi anh.

“Cô ấy không giả vờ, Lowen.” Anh giơ hai tay lên không trung, về phía cầu thang. “Người phụ nữ đó vô tri. Thực ra não đã bị hỏng. Em đã gặp ảo giác từ khi tới đây rồi.” Anh ném thêm quần áo của tôi vào vali, lắc đầu. “Không thể nào,” anh lầm bầm.

“Không phải thế. Và anh biết là không phải. Cô ta đã giết Harper

và anh *biết* điều đó. Anh đã nghi ngờ điều đó.” Tôi đi xuống giường và đi nhanh về phía cửa. “Em có thể chứng minh.”

Anh đi theo tôi khi tôi chạy vào văn phòng của Verity. Tôi lấy tập bản thảo, từng trang, từng trang và tôi quay lại ngay khi anh đi đến và tôi va vào ngực anh. “Đọc đi.”

Anh cầm lấy những trang giấy. Cúi xuống nhìn chúng. Rồi anh quay lại nhìn tôi: “Em tìm thấy thứ này ở đâu?”

“Nó là của cô ta. Tất cả đều ở trong đó. Từ ngày hai người gặp nhau cho tới vụ tai nạn của cô ta. Đọc đi. Ít nhất là hai chương cuối, em không quan tâm. Xin, hãy, đọc nó.” Tôi mệt mỏi, và tôi không còn gì ngoài sự cầu xin. Nên tôi cầu xin anh ấy. “Xin anh, Jeremy. Vì hai con gái của anh.”

Anh vẫn nhìn tôi như thể anh không tin bất cứ một lời nào tôi nói. Anh không cần phải tin. Nếu anh đọc những trang bản thảo đó - biết vợ mình thực sự nghĩ gì trong những giây phút ở bên - anh sẽ biết tôi không phải là người anh cần phải lo lắng.

Tôi có thể cảm nhận sự sợ hãi tràn ngập trong tôi. Nỗi sợ mất anh. Anh đang nghĩ rằng tôi bị điên - rằng tôi cố tình khiến vợ anh bị thương. Anh muốn tôi rời khỏi đây. Anh muốn tôi đi ra khỏi đây và không bao giờ muốn thấy tôi nữa.

Đôi mắt tôi sưng lên khi những giọt nước mắt bắt đầu rơi xuống má.

“Xin anh,” tôi thì thầm. “*Xin anh*. Anh có quyền được biết sự thật.”

## 2

## 3

Tôi nghĩ anh sẽ phải mất một lúc lâu để đọc hết toàn bộ. Tôi ngồi trên giường và chờ đợi. Ngôi nhà yên ắng hơn bao giờ hết. Như cơn sóng ngầm, như sự yên tĩnh trước cơn bão tố.

Tôi nhìn chăm chăm vào vali của mình, phân vân không biết anh liệu có muốn tôi rời đi sau khi đọc nó nữa không. Toàn bộ thời gian tôi ở đây, tôi đã đọc bản thảo đó, giữ bí mật với anh. Anh có thể sẽ không bao giờ tha thứ cho tôi.

Tôi biết anh sẽ không bao giờ tha thứ cho Verity.

Đôi mắt tôi nhìn lên trần nhà khi tôi nghe thấy một tiếng động. Nó không lớn, nhưng nghe như tới từ phòng của Jeremy. Anh lên đó chưa lâu, nhưng đủ để đọc lướt qua bản thảo và biết rằng Verity không phải là người phụ nữ mà anh nghĩ là mình biết.

Tôi nghe thấy một tiếng khóc. Nó nhỏ và bị nén lại, nhưng tôi nghe thấy anh khóc.

Tôi ngã người nằm nghiêng xuống giường và ôm lấy gối, nhắm nghiền mắt lại. Tôi không chịu nổi khi nghĩ đến việc giờ đây anh đang đau đớn thế nào khi đọc những trang sự thật tàn khốc, những việc không bao giờ nên được viết ra.

Những bước chân vang lên ở phía trên tôi, không ngừng đi đi lại lại. Anh chưa ở trên đó đủ lâu để đọc toàn bộ bản thảo, nhưng tôi có thể hiểu điều đó. Nếu tôi là anh, tôi sẽ đọc lướt đến phần cuối để

xem điều gì đã thực sự xảy ra với Harper.

Tôi nghe thấy tiếng cửa mở. Tôi chạy ra hành lang và đến thẳng phòng làm việc, rồi nhìn vào màn hình.

Jeremy đang đứng ở cửa phòng của Verity, nhìn cô ta. Tôi có thể nhìn thấy cả hai bọn họ qua màn hình máy báo khóc. “Verity.”

Cô ta không trả lời anh, tất nhiên. Cô ta không muốn anh biết cô ta là một mối đe dọa. Hoặc có thể cô ta giả vờ vì cô ta sợ anh sẽ giao cô ta cho cảnh sát. Cho dù lý do là gì, tôi có cảm giác Jeremy sẽ không đi khỏi phòng cho tới khi anh có được câu trả lời.

“Verity,” anh nói, bước lại gần cô ta. “Nếu cô không trả lời tôi, tôi sẽ báo cảnh sát.”

Cô ta vẫn không trả lời anh. Anh đi về phía cô ta, cúi xuống, và lấy tay kéo một mí mắt của cô ta mở ra. Anh nhìn chăm chăm vào cô ta một lát, rồi đi về phía cửa. *Anh không tin tôi.*

Nhưng rồi anh dừng lại, như thể anh đang tự hỏi chính mình. Tự đặt câu hỏi cho những gì anh vừa đọc. Anh quay lại và đi về phía cô ta. “Khi ra khỏi căn phòng này, tôi sẽ đưa bản thảo cô viết cho cảnh sát. Họ sẽ mang cô đi và cô sẽ không bao giờ gặp tôi hay Crew lần nữa nếu cô không mở mắt và nói với tôi chuyện gì đang xảy ra trong ngôi nhà này.”

Một vài giây trôi qua. Tôi nín thở, chờ cô ta cử động. Hy vọng cô ta sẽ cử động để Jeremy biết rằng tôi nói thật.

Một tiếng kêu nhỏ thoát ra khỏi cổ họng tôi khi cô ta mở mắt. Tôi đập tay lên che miệng để nó không biến thành một tiếng hét. Tôi sợ mình sẽ đánh thức Crew, và cậu bé không nên thức dậy để chứng kiến câu chuyện này.

Cả người Jeremy cứng lại, và rồi anh ôm đầu bằng cả hai tay khi lùi tránh xa khỏi chiếc giường của cô ta.

Anh đập vào bức tường. “Cái quái gì đây, Verity?” Verity bắt đầu lắc đầu một cách trơ trẽn. “Em phải làm vậy, Jeremy,” cô ta nói, ngồi dậy trên giường. Cô ta ngồi thu mình trong một tư thế phòng thủ, như thể cô ta sợ những gì anh có thể sẽ làm.

Jeremy vẫn đang sửng sốt, khuôn mặt anh tràn ngập sự tức giận và cảm giác bị phản bội lẫn sự bối rối. “Suốt thời gian này... cô đã...” Anh cố gắng kìm giọng xuống, nhưng trông anh như chuẩn bị nổ tung trong cơn giận. Anh quay đi và trút nỗi giận lên cửa bằng một cú đấm. Verity co người lại.

Cô ta giơ hai tay lên. “Xin đừng tổn thương em. Em sẽ giải thích mọi thứ.”

“*Tổn thương cô?*” Jeremy quay người lại, bước một bước về phía trước. “Cô đã giết con bé, Verity.”

Tôi có thể nghe thấy sự tức giận trong giọng nói của anh. Nhưng Verity ở ngay gần cửa. Cô ta cố gắng nhảy ra khỏi giường để thoát khỏi anh, nhưng anh không cho phép. Anh nắm lấy chân cô ta và lẳng cô ta trở lại giường. Khi cô ta bắt đầu hét lên, anh đã lấy tay che miệng cô ta lại.

Họ vật lộn. Cô ta cố gắng đá anh. Anh cố gắng ghìm cô ta xuống.

Rồi bàn tay kia của anh tạo thành một vòng tròn quanh cổ cô ta.

*Không, Jeremy.*

Tôi chạy thẳng lên phòng Verity và dừng lại khi tôi đến ngưỡng cửa. Jeremy đang ở trên người cô ta. Đôi tay cô ta bị đè dưới hai



đầu gối anh, chân cô ta đá vào giường, bàn chân lún xuống đệm khi cô ta chống cự.

Cô ta cố gắng chiến đấu lại, nhưng anh mạnh hơn.

“Jeremy!” Tôi vội vã chạy về phía anh và cố gắng kéo anh ra khỏi người cô ta. Tất cả những gì tôi có thể nghĩ đến là Crew và tương lai của Jeremy và sự tức giận của anh không đáng để trả giá bằng cả cuộc đời. Cuộc đời của *anh ấy*. “Jeremy!”

Anh không nghe. Anh từ chối bỏ cô ta ra. Tôi cố gắng đứng trước mặt anh, để khiến anh bình tĩnh lại, để nói lý lẽ với anh. “Anh phải dừng lại. Anh đang đè lên ống xông của cô ta. Họ sẽ biết anh đã giết cô ta.”

Nước mắt chảy xuống hai má anh. “Cô ta đã giết con gái anh, Low.” Giọng nói của anh tràn đầy nỗi tuyệt vọng.

Tôi ôm lấy khuôn mặt anh bằng hai tay, cố gắng kéo anh về phía mình. “Hãy nghĩ đến Crew,” tôi nói, giọng tôi trầm xuống. “Con trai của anh sẽ không có bố nếu anh làm điều này.”

Tôi nhìn thấy sự thay đổi chậm rãi trong anh khi những lời của tôi chìm xuống. Cuối cùng anh cũng bỏ tay khỏi cổ cô ta. Tôi gập người xuống, hóp không khí hết như Verity hiện giờ. Cô ta cố gắng cất lời. Hay là hét lên. Jeremy bịt miệng cô ta lại và nhìn tôi. Có sự van xin trong mắt anh, nhưng nó không phải là sự van xin tôi gọi trợ giúp. Mà là van xin tôi giúp anh tìm ra cách tốt hơn để giết cô ta.

Tôi không tranh cãi với anh. Không có một tế bào nào trong cơ thể cô ta xứng đáng được sống sau những gì cô ta đã làm. Tôi lui lại và cố gắng suy nghĩ.

Nếu anh bóp cổ cô ta, họ sẽ biết. Vân tay của anh sẽ ở trên cổ

cô ta. Nếu anh làm cô ta ngạt bằng gối, bụi vải sẽ đọng trong phổi cô ta. *Nhưng chúng tôi phải làm gì đó.* Nếu anh không làm gì, cô ta sẽ thoát tội bằng cách nào đó vì cô ta rất giỏi thao túng. Nếu anh không làm gì, cuối cùng cô ta sẽ hại anh hoặc Crew. Cô ta sẽ giết cậu bé giống như đã giết con gái họ. Giống như cô ta từng cố gắng giết Harper khi cô bé còn là đứa trẻ sơ sinh.

*Giống như cô ta từng cố gắng giết Harper khi cô bé còn là đứa trẻ sơ sinh.*

“Anh phải làm cho nó giống như một tai nạn,” tôi nói, giọng tôi rất khê khàng, nhưng đủ to để át đi tiếng ồn cô ta đang tạo ra bên dưới bàn tay của anh. “Hãy làm cho cô ta nôn. Rồi che mũi và miệng cô ta cho tới khi cô ta ngừng thở. Nhìn sẽ giống như cô ta bị sặc và ngạt thở trong lúc ngủ.”

Đôi mắt của Jeremy mở rộng khi anh nghe tôi nói, nhưng anh đã hiểu. Anh nhấc tay ra khỏi miệng cô ta và rồi thọc những ngón tay xuống cổ cô ta. Tôi quay đầu đi. Tôi không thể nhìn được.

Tôi nghe thấy tiếng khạc, rồi tiếng nghẹn, cảm giác như thời gian kéo dài vô tận. *Mãi mãi.*

Tôi ngã sục xuống sàn, cả người tôi run rẩy. Tôi ấn lòng bàn tay vào hai bên tai để lờ đi âm thanh những tiếng thở cuối cùng của Verity. Của những cử động cuối cùng của cô ta. Sau một hồi, âm thanh lá phổi của ba người giờ còn lại hai.

Giờ chỉ có tôi và Jeremy đang thở.

“Ôi, *lạy Chúa tôi, lạy Chúa tôi...*” Tôi không thể ngừng thì thầm câu đó lại nhiều lần khi tính nghiêm trọng của việc chúng tôi vừa làm bắt đầu ngấm trong đầu óc tôi.

Jeremy yên lặng, chỉ còn tiếng thở thật trọng của anh. Tôi không muốn nhìn cô ta, nhưng tôi cần phải biết mọi việc đã kết thúc.

Khi tôi quay người lại nhìn cô ta, cô ta đang nhìn tôi chăm chăm. Chỉ có lần này, tôi biết rằng cô ta không có ở đó, trốn sau cái nhìn trống rỗng.

Jeremy quỳ trên giường. Anh kiểm tra mạch của cô ta, rồi đầu anh gục xuống giữa hai vai. Anh ngồi xuống, lưng dựa vào giường khi lấy lại hơi thở. Anh bưng cả hai tay lên mặt, ôm lấy đầu. Tôi không biết có phải anh sắp khóc, nhưng tôi sẽ hiểu nếu anh làm vậy. Anh đã bị sốc bởi sự thật rằng cái chết của con gái mình không phải là tai nạn. Rằng vợ anh - người phụ nữ mà anh đã hy sinh biết bao năm tháng cho cô ta - không phải là người mà anh biết. Rằng cô ta đã lừa gạt anh suốt bao năm.

Mọi ký ức tốt đẹp anh từng có với vợ đã chết cùng cô ta vào đêm nay. Lời thú tội của cô ta khiến anh vụn vỡ, và tôi có thể thấy nó trong cách mà giờ đây anh đang cúi gập người xuống, cố gắng hiểu được những giây phút cuối cùng này, những giây phút cuối cùng của cuộc đời *Verity*.

Tôi đập tay lên miệng và bắt đầu khóc. Tôi không thể tin được tôi vừa giúp anh giết cô ta. *Chúng tôi vừa giết cô ta.*

Tôi không thể ngừng nhìn cô ta.

Jeremy đứng dậy rồi kéo tôi vào vòng tay anh. Mắt tôi nhắm nghiền khi anh đưa tôi ra khỏi phòng và đi xuống cầu thang. Khi anh đặt tôi lên giường, tôi muốn anh lên với tôi. Ôm lấy tôi. Nhưng anh không làm vậy. Anh bắt đầu đi đi lại lại trong phòng, lẩm bẩm gì đó.

Chúng tôi đều đang bối rối, tôi nghĩ vậy. Tôi muốn trấn an anh,

nhưng tôi quá sợ hãi để có thể cất lời hay di chuyển hay là chấp nhận rằng đây là sự thật.

“Mẹ kiếp,” anh nói. Và rồi lớn hơn: “*Mẹ kiếp!*”

Và cứ như thế. Mỗi giây phút, mỗi niềm tin, mỗi điều anh nghĩ anh biết về Verity đang chìm sâu xuống đáy.

Anh nhìn tôi rồi tiến lên giường. Bàn tay run rẩy của anh vuốt mái tóc tôi ra sau. “Cô ta chết trong khi ngủ,” anh nói, giọng thật khế và chắc chắn. “Được chứ?”

Tôi gật đầu.

“Vào buổi sáng...” Giọng anh lẫn với hơi thở không đều khi anh cố gắng giữ bình tĩnh. “Vào buổi sáng, anh sẽ gọi cảnh sát và nói với họ anh thấy cô ta chết khi tới đánh thức cô ta. Có vẻ như cô ta đã bị ngạt thở trong lúc ngủ.”

Tôi không ngừng gật đầu. Anh nhìn tôi đầy lo lắng, và tội lỗi. “Anh xin lỗi,” anh nói. “Anh rất xin lỗi.” Anh cúi xuống và hôn lên đỉnh đầu tôi. “Anh sẽ trở lại, Low. Anh cần đi dọn dẹp lại căn phòng. Anh cần giấu bản thảo đó đi.”

Anh quỳ xuống để mắt anh ngang tầm với mắt tôi, như thể anh muốn chắc chắn rằng tôi hiểu vấn đề. Rằng tôi hiểu anh.

“Chúng ta cứ đi ngủ như bình thường. Cả hai chúng ta, khoảng nửa đêm. Anh đã cho cô ta uống thuốc, rồi sau đó, khi anh thức dậy lúc 7 giờ để chuẩn bị cho Crew đi học, anh thấy cô ta không phản ứng.”

“Được.”

“Verity chết trong khi ngủ,” anh nhắc lại. “Và chúng ta sẽ không

bao giờ bàn về điều đó lần nào nữa sau hôm nay. Sau giây phút này... ngay bây giờ.”

“Được,” tôi thì thầm.

Anh từ từ thở ra. “Được.”

Sau khi anh rời khỏi phòng, tôi có thể nghe thấy tiếng anh di chuyển mọi thứ xung quanh, đi đi lại lại, tới phòng của anh, phòng Crew, rồi phòng tắm.

Anh đi tới phòng làm việc, rồi đến phòng bếp.

Giờ anh đã quay lại giường với tôi. Ôm tôi. Anh ôm tôi chặt hơn bao giờ hết. Chúng tôi không ngủ. Chúng tôi sợ hãi trước những gì mình phải đối mặt vào buổi sáng.

# 2 4

## **B**ẢY THÁNG SAU

Verity chết trong khi ngủ vào bảy tháng trước.

Crew gặp khó khăn trong việc tiếp nhận chuyện đó. Jeremy cũng vậy, ở bề ngoài. Tôi rời ngôi nhà vào buổi sáng cô ta chết và quay trở lại Manhattan. Jeremy có nhiều việc phải lo vào tuần đó, và sẽ rất đáng nghi nếu tôi ở nhà anh sau cái chết của vợ anh.

Dàn ý của tôi đã được chấp thuận, hai dàn ý sau đó cũng vậy. Tôi đã nộp bản thảo đầu tiên của cuốn đầu tiên hai tuần trước. Tôi đã yêu cầu gia hạn hạn nộp cho hai cuốn tiếp theo. Sẽ rất khó để viết khi em bé ra đời.

Con bé chưa chào đời. Còn hai tháng rưỡi nữa. Nhưng tôi tự tin rằng với sự giúp đỡ của Jeremy, tôi sẽ có thể bù đắp cho công việc bị chậm trễ của mình. Anh đã chăm sóc Crew rất giỏi, và anh từng chăm hai cô con gái của anh rất giỏi, nên tôi biết anh cũng sẽ chăm con gái của chúng tôi tốt khi con bé chào đời.

Đầu tiên chúng tôi đã rất sốc, dù không quá ngạc nhiên. Những chuyện như thế này vẫn luôn xảy ra khi bạn thiếu cẩn thận. Tôi lo lắng về việc Jeremy sẽ đón nhận điều đó như thế nào, làm bố một lần nữa sau khi mất đi hai đứa con liên tiếp. Nhưng tôi nhận ra sau khi chứng kiến sự vui mừng của anh vì Verity đã sai. Mất đi một đứa con, hay thậm chí là hai, không có nghĩa là mất tất cả. Sự đau khổ

của Jeremy vì cái chết của hai cô con gái chia tách rãnh mạch với niềm vui của anh dành cho sự ra đời của một cô con gái khác.

Thậm chí sau tất cả những gì anh đã trải qua, anh vẫn là người đàn ông tốt nhất từng bước vào cuộc sống của tôi. Anh kiên nhẫn, chú tâm và là một người tình hoàn hảo hơn nhiều so với những gì Verity có thể mô tả. Sau cái chết của cô ta, khi tôi phải quay trở lại Manhattan, Jeremy đã gọi điện cho tôi mỗi ngày. Tôi tránh mặt hai tuần - cho tới khi mọi thứ được an bài. Khi anh yêu cầu tôi trở lại, tôi đã tới ngay tối hôm đó. Tôi đã ở với anh mỗi ngày kể từ ngày đó. Chúng tôi đều biết chúng tôi vội vã, nhưng thật khó khi không ở bên nhau. Tôi nghĩ sự có mặt của tôi sẽ mang lại cho anh sự thoải mái, nên chúng tôi không lo lắng gì về các mốc thời gian hay liệu mối quan hệ của chúng tôi có quá cuồng nhiệt, quá sớm không. Trên thực tế, chúng tôi thậm chí còn không bàn bạc đến điều đó. Định nghĩa về mối quan hệ của chúng tôi không được nói ra. Nó lành mạnh. Chúng tôi yêu nhau và đó là điều quan trọng duy nhất.

Anh quyết định bán ngôi nhà ngay sau khi chúng tôi phát hiện ra tôi đang có thai. Anh không muốn ở trong cùng một thị trấn nơi anh và Verity từng sống. Và thật lòng, tôi cũng không muốn ở trong ngôi nhà tràn ngập những ký ức khủng khiếp đó. Chúng tôi bắt đầu xây dựng tổ ấm mới tại North Carolina ba tháng trước. Với khoản nhuận bút ứng trước và bảo hiểm nhân thọ của Verity, chúng tôi có thể trả tiền mặt để mua một ngôi nhà bên bãi biển Southport. Mỗi tối, ba chúng tôi sẽ ngồi trên hiên nhà mới và ngắm những con sóng xô bờ.

Giờ chúng tôi đã là một gia đình. Chúng tôi không bù đắp được

gia đình mà Crew có khi mới sinh ra, nhưng tôi biết Jeremy trân trọng việc Crew có tôi trong cuộc đời. Và cậu bé sẽ sớm trở thành một người anh cả.

Crew có vẻ đang hồi phục tốt. Chúng tôi đưa thằng bé đi trị liệu, Jeremy đôi lúc vẫn lo lắng việc đó có hại nhiều hơn lợi, nhưng tôi nói với anh về những mặt tích cực mà trị liệu mang lại cho tôi khi còn nhỏ. Tôi tin tưởng rằng Crew sẽ quên đi những ký ức xấu nếu chúng tôi cho thằng bé đủ những ký ức đẹp để bù đắp lại.

Ngày hôm nay là lần đầu tiên chúng tôi đặt chân vào ngôi nhà cũ của họ sau nhiều tháng. Việc này khó chịu, nhưng cần thiết. Tôi đang quá gần ngày sinh để phải di chuyển lần nữa, nên tôi tận dụng cơ hội này để dọn dẹp căn nhà. Jeremy đã nhận được hai lời đề xuất mua ngôi nhà, nên chúng tôi không muốn phải quay trở lại lần nữa trong tháng cuối thai kỳ của tôi để dọn dẹp.

Phòng làm việc là nơi khó dọn dẹp nhất. Có quá nhiều giấy tờ có thể giữ lại để dùng, nhưng cả Jeremy và tôi đều quyết định sẽ dành nửa ngày để đưa chúng vào máy hủy tài liệu. Tôi nghĩ cả hai chúng tôi đều muốn phần đó trong cuộc đời chúng tôi kết thúc. Hoàn toàn. Đi vào quá khứ.

“Em cảm thấy sao?” Jeremy hỏi. Anh đi vào phòng làm việc và đặt tay lên bụng tôi.

“Em ổn,” tôi nói, mỉm cười với anh. “Anh sắp xong rồi ư?”

“Ừ. Còn một vài chiếc hộp ở hiên nữa thôi là chúng ta xong việc.” Anh hôn tôi, ngay khi Crew chạy vào nhà.

“Đừng chạy nữa!” Jeremy gọi với ra sau vai. Tôi đứng dậy khỏi ghế xoay và đi theo Jeremy với chiếc ghế đẩy đằng trước. Anh chộp



lấy một trong khoảng mười chiếc hộp còn lại ở hiên nhà và bắt đầu mang nó ra xe. Crew lách qua tôi để chạy ra ngoài, nhưng ngừng lại, rồi trở vào bên trong.

“Cháu suýt quên,” thằng bé nói, vội vã chạy ra phía cầu thang. “Cháu phải lấy đồ của cháu ra khỏi sàn phòng mẹ.”

Tôi nhìn theo khi thằng bé chạy lên tầng, về phía phòng cũ của Verity. Căn phòng đó trống rỗng kể từ lần gần đây tôi kiểm tra. Nhưng một lát sau, Crew đi xuống cùng một đồng giấy tờ trên tay.

“Cái gì vậy?” Tôi hỏi thằng bé.

“Những bức tranh cháu vẽ cho mẹ.” Thằng bé nhét chúng vào tay tôi. “Cháu quên là mẹ từng để chúng ở dưới sàn nhà.”

Crew lại chạy ra ngoài. Tôi nhìn xuống những bức tranh trên tay. Cảm giác cũ mà tôi có khi ở trong ngôi nhà này quay trở lại. *Sự sợ hãi*. Mọi thứ bắt đầu chạy qua đầu tôi. Con dao từng ở trên sàn phòng Verity. Cái đêm tôi nhìn thấy cô ta trên màn hình, đang quỳ bằng đầu gối và chống tay, như thể cô ta đang tìm gì dưới sàn nhà. Và Crew vừa nói gì nhỉ?

*Cháu quên là mẹ từng giữ chúng ở dưới sàn nhà.*

Tôi chạy lên tầng. Và dù tôi biết cô ta đã chết và không có ở đó, tôi vẫn sợ khi đi dọc hành lang đến phòng cô ta. Đôi mắt tôi nhìn xuống sàn, xuống một tấm ván mà Crew đã không đẩy về chỗ của nó khi lấy những bức tranh ra. Tôi quỳ xuống và nhặt tấm ván sàn nhà đó lên.

Có một cái lỗ ở trên sàn.

Trong này tối, nên tôi với tay vào bên trong và sờ xung quanh.

Tôi kéo ra một thứ gì đó nhỏ. *Một bức tranh vẽ hai cô con gái.* Tôi kéo ra một thứ gì đó lạnh lạnh. *Con dao.* Tôi lại với tay vào trong và sờ cho tới khi tôi tìm thấy một phong bì. Tôi mở nó và lấy ra một bức thư, rồi thả chiếc phong bì rỗng xuống sàn bên cạnh tôi.

Trang đầu tiên trống. Tôi thở ra một hơi rồi lật nó lên, để lộ ra trang thứ hai.

Đó là một bức thư viết tay dành cho Jeremy. Đây sợ hãi, tôi bắt đầu đọc.

*Jeremy thân mến,*

Em hy vọng anh là người tìm thấy bức thư này. Nếu không phải là anh, em hy vọng nó sẽ bằng cách nào đó đến được với anh bởi em có rất nhiều điều để nói.

Em muốn bắt đầu với lời xin lỗi. Em chắc chắn tới khi anh đọc được lá thư này, em đã bỏ đi trong đêm cùng Crew. Suy nghĩ bỏ anh ở lại một mình trong ngôi nhà này, nơi chúng ta đã chia sẻ quá nhiều kỷ niệm cùng nhau khiến em đau đớn. Chúng ta đã có những khoảng thời gian thật tốt đẹp với con của chúng ta. Với nhau. Nhưng chúng ta đã gặp vận xui liên tiếp. Chúng ta đáng lẽ ra nên biết rằng sự đau đớn của chúng ta sẽ không kết thúc với cái chết của Harper.

Sau nhiều năm làm người vợ hoàn hảo của anh, em không bao giờ nghĩ rằng công việc mà em yêu thích và dành hầu hết thời gian cho lại là thứ sẽ kết thúc tình yêu của chúng ta.

Cuộc sống của chúng ta thật tuyệt vời cho tới khi nó chuyển thành một phạm trù hoàn toàn khác sau cái chết của Chastin. Dù em đã cố gắng rất nhiều để quên đi mọi sự đã bắt đầu sai ở đâu,

em đã bị nguyên rửa với tâm trí không bao giờ quên một điều dù đơn giản nhất này.

Chúng ta đã ở Manhattan và ăn tối với biên tập viên của em, Amanda. Anh mặc chiếc áo len xám mỏng mà em yêu thích - cái mà mẹ anh mua cho anh vào ngày Giáng sinh. Tiểu thuyết đầu tiên của em đã phát hành và em đã ký được hai hợp đồng viết sách mới với Pantem, lý do mà chúng ta có mặt ở buổi ăn tối đó. Em đã bàn về cuốn tiểu thuyết tiếp theo của mình với Amanda. Em không biết anh có nghe câu nào không, nhưng em đoán là không vì anh luôn ghét những cuộc nói chuyện giữa các nhà văn.

Em thể hiện nỗi lo lắng với Amanda bởi em không chắc nên tiếp cận cuốn tiểu thuyết mới từ góc độ nào. Em có nên viết thứ gì đó hoàn toàn khác không? Hay em nên theo mạch viết cũ với góc độ của kẻ phản diện, thứ đã khiến cuốn tiểu thuyết đầu rất thành công?

Cô ấy đã đề xuất em nên theo mạch cũ, nhưng cô ấy cũng muốn em mạo hiểm hơn. Em đã nói với cô ấy rằng rất khó để em khiến giọng văn nghe chân thực trong khi em không hề suy nghĩ như vậy trong cuộc sống hằng ngày. Em đã lo lắng sẽ không thể cải thiện cuốn sách tiếp theo.

Đó là lúc cô ấy khuyên em nên thử một dạng bài tập luyện mà cô ấy đã học được gọi là nhật ký phản diện.

Anh mà lắng nghe vào buổi tối hôm đó thì chắc hẳn anh đã thấy rất hay, nhưng anh chỉ xem điện thoại, có thể là đang đọc một cuốn sách điện tử nào đó không phải của em. Anh bắt gặp em nhìn anh và nhìn lại em, nhưng em chỉ mỉm cười với anh. Em không tức giận. Em hạnh phúc vì anh ở đó với em và kiên nhẫn trong khi em nhận

lời khuyên từ biên tập viên mới của mình. Anh vuốt ve chân em ở dưới bàn, và em quay lại với Amanda, nhưng sự tập trung của em lại đặt vào bàn tay anh khi nó vẽ vòng tròn lên đầu gối em. Em không thể chờ đến lúc quay lại chỗ của chúng ta vào buổi tối hôm đó bởi đó là đêm đầu tiên chúng ta bên nhau mà không có hai cô con gái, nhưng em cũng thích thú với lời khuyên của Amanda.

Cô ấy nói nhật ký phản diện là cách tốt nhất để khiến sách của em hay hơn. Cô ấy nói em cần bước vào tâm trí của một nhân vật tàn ác bằng cách viết những trang nhật ký lấy chất liệu từ chính cuộc đời em... những thứ thực sự xảy ra... nhưng hãy khiến những lời tự sự của em trong đó ngược lại với những gì em thực sự suy nghĩ. Cô ấy bảo em bắt đầu viết từ ngày mà em với anh gặp nhau. Cô ấy nói em nên viết những chi tiết như quần áo mà em đã mặc, nơi chúng ta đã gặp nhau và những điều chúng ta đã nói, nhưng viết kịch tính hơn sự thực.

Nghe có vẻ đơn giản. Vô hại.

Em sẽ cho anh một ví dụ về đoạn văn mà em đã viết.

*Tôi nhìn Jeremy, hy vọng anh ấy chú ý. Anh ấy không hề chú ý. Anh ấy lại đang nhìn vào chiếc điện thoại quái quỷ của mình. Bữa tối này rất quan trọng đối với tôi. Tôi nhận ra đây không phải gu của Jeremy. Những bữa tối sang trọng và những cuộc gặp gỡ ở Manhattan. Nhưng tôi cũng có bắt anh ấy đi suốt đâu. Hơn nữa, anh ấy lại còn đang đọc một cuốn sách điện tử của ai đó khác, hoàn toàn thiếu tôn trọng cuộc nói chuyện này.*

*Anh ấy lúc nào cũng đọc, nhưng anh ấy lại thấy không thoải mái khi đọc tiểu thuyết của tôi. Đó là sự xúc phạm theo hình thức mạnh*

nhất.

*Tôi quá xấu hổ với sự vô duyên của anh ấy, nhưng tôi biết mình phải che giấu điều đó. Nếu Amanda thấy sự khó chịu trên mặt tôi, cô ấy cũng sẽ chú ý tới sự thiếu tôn trọng của Jeremy.*

*Jeremy ngẩng lên nhìn tôi, nên tôi cố nặn ra một nụ cười. Tôi có thể để dành nỗi tức giận cho đến sau đó. Tôi quay trở lại với Amanda, hy vọng cô ấy không để ý tới hành vi của Jeremy.*

*Một vài giây sau, Jeremy chạm vào chân tôi, ngay phía trên đầu gối, và tôi cứng người lại trước sự động chạm ấy. Hầu hết thời gian, tôi đều khao khát nó. Nhưng trong giây phút này điều duy nhất mà tôi mong muốn là một người chồng ủng hộ sự nghiệp của vợ mình.*

Và một nhà văn có thể giả vờ trở thành một ai đó khác, không phải mình, dễ dàng như thế đấy.

Ngay khi chúng ta quay về nhà, em đã đi thẳng đến laptop và viết về đêm đầu tiên chúng ta gặp mặt. Em đã giả vờ rằng chiếc váy đỏ của em là đồ ăn cắp. Em đã giả vờ rằng em ở đó với hy vọng được quan hệ với những người đàn ông giàu, điều tuyệt đối không phải là sự thật. Anh biết em không như thế đúng không, Jeremy?

Em không giỏi biến mình thành một kẻ phản diện trong lần đầu tiên thử nó, vì vậy em đã tạo thói quen viết ra những khoảnh khắc quan trọng của chúng ta. Em viết về đêm anh cầu hôn em, về đêm em phát hiện ra mình có thai, về ngày em sinh hai cô con gái của chúng ta. Mỗi lần em viết về một dấu mốc mới, em lại viết tốt hơn và trở thành một kẻ phản diện tốt hơn. Tất cả đều là phóng đại.

Và nó có tác dụng.

Nó có tác dụng rất tốt, đó là lý do tại sao em có thể tạo ra những

nhân vật chân thực, đáng sợ như thế trong tiểu thuyết của em. Đó là lý do tại sao chúng lại bán chạy như vậy, bởi em đã luyện tập rất tốt.

Trước khi viết xong cuốn thứ ba, em cảm thấy em đã làm chủ nghệ thuật viết từ quan điểm không phải của em. Những bài tập đã giúp em rất nhiều, em quyết định kết nối tất cả những trang nhật ký của em thành một cuốn tự truyện có thể sử dụng để dạy những tác giả khác cách làm chủ cách viết của họ. Em cần kết nối các nhân vật với nhau thành một mạch truyện để tự truyện của em rành mạch hơn, nên em lại càng phá rào hơn với mỗi cảnh để khiến nó khủng khiếp hơn. Kinh tởm hơn.

Em không hối tiếc vì đã viết nó bởi ý định duy nhất của em là để giúp những nhà văn khác, nhưng em hối tiếc vì đã viết về cái chết của Harper chỉ vài ngày sau khi con bé mất. Tâm trí em đã quá tăm tối, và đôi khi, đối với một nhà văn, cách duy nhất để thanh sạch tâm trí đó là đổ chúng ra những câu chữ. Đó là phương pháp trị liệu của em, mặc dù nó rất khó để anh có thể hiểu cho em.

Bên cạnh đó, em không bao giờ nghĩ anh lại đọc nó. Ngoài bản thảo đầu tiên của em, anh chưa bao giờ đọc bất cứ thứ gì em viết.

Vậy tại sao... tại sao anh lại chọn đọc cái đó?

Không ai nên đọc và tin vào những dòng chữ đó cả. Đó là bài tập. Chỉ thế thôi. Một cách để bước vào thế giới tăm tối đang nuốt chửng lấy em và xóa bỏ nó đi với những cú gõ bàn phím. Đổ hết tội lỗi cho kẻ phản diện trong tự truyện này là một cách để em đối mặt với nỗi đau.

Em biết bức thư này cũng khiến anh thấy khó khăn, nhưng chắc

chấn không khó khăn hơn bản thảo mà anh đã đọc vào lúc anh tìm thấy nó. Và nếu chúng ta có ngày nào đó tha thứ cho nhau, anh cần đọc tiếp để biết được sự thật về đêm đó. Không phải là phiên bản mà anh phát hiện ra sau khi Harper đã mất.

Khi em đưa Harper và Crew ra hồ ngày hôm đó, em đã cố gắng để đối xử khoan dung với các con. Sáng hôm đó, anh đã nhắc đến chuyện em không còn chơi với bọn trẻ, và anh đã đúng. Thật khó khăn bởi em nhớ Chastin rất nhiều, nhưng em vẫn còn hai đứa con xinh đẹp đang cần đến em. Và Harper thực sự muốn ra hồ ngày hôm đó. Đó là lý do tại sao con bé chạy lên tầng và khóc lóc, bởi em đã từ chối nó. Em không bao giờ mắng con vì nó vô cảm như trong bản thảo kia đã viết. Em sử dụng sự tự do nghệ thuật để kéo giãn cốt truyện. Thật đau lòng khi anh lại có thể tin em nói chuyện với con chúng ta theo cách đó. Thật đau lòng khi anh lại tin bản thảo đó - hay em có thể làm hại con mình.

Cái chết của Harper là một tai nạn. Cái chết của con là một *tai nạn*, Jeremy. Các con muốn đi ca nô, và hôm đó là một ngày đẹp trời. Và vâng, em nên cho chúng mặc áo phao, em thừa nhận điều đó. Nhưng đã bao nhiêu lần chúng ta đi thuyền mà không mặc áo phao rồi? Nước có sâu lắm đâu. Em không hiểu sao lưới bắt cá lại ở dưới đó, em đáng lẽ đã có thể tìm ra con và giúp con vào bờ và chúng ta sau đó sẽ có thể cười về cái ngày mà ca nô bị lật.

Em thậm chí không thể nói với anh mình hối hận như thế nào vì đã không làm tất cả mọi thứ, *bất kỳ thứ gì* khác đi ngày hôm đó. Nếu em có thể quay lại, em sẽ làm, và anh biết em sẽ làm.

Khi anh tới đó và kéo con ra khỏi làn nước và ôm con, em muốn

lấy trái tim mình ra và đưa nó cho anh bởi em biết anh đã mất đi trái tim mình. Em không muốn sống thêm một giây nào nữa khi thấy anh như vậy. Lạy Chúa, Jeremy. Mất cả hai con. Cả hai con.

Em thấy sự nghi ngờ của anh lên đến đỉnh điểm một vài đêm sau khi Harper qua đời. Chúng ta nằm ở trên giường và anh bắt đầu hỏi em tất cả những câu hỏi đó. Em không thể tin được anh lại nghĩ em có thể làm một điều như thế. Và kể cả nếu đó chỉ là một suy nghĩ thoáng qua, em nhìn thấy tình yêu anh dành cho em rời cơ thể anh và bay đi như thể nó chưa bao giờ ở đó. Toàn bộ quá khứ của chúng ta... tất cả những khoảnh khắc tuyệt vời mà chúng ta chia sẻ cùng nhau. Nó cứ thế mà rời đi.

Bởi, đúng, em đã nói với Crew là hãy nín thở. Em bảo con nín thở khi ca nô đang bị lật. Em cố gắng giúp đỡ con. Em nghĩ Harper sẽ ổn bởi chúng ta đã chơi ở hồ bao nhiêu lần trước đó, nên sự tập trung của em đều dành cho Crew khi chúng em ngã xuống dòng nước. Em nắm lấy thằng bé và nó đang sợ hãi, nên em cố gắng bơi lại phía cầu tàu càng nhanh càng tốt trước khi thằng bé làm cả hai chìm xuống. Sau đó khoảng ba mươi giây em mới để ý Harper không ở ngay sau bọn em.

Cho tới tận bây giờ, em vẫn tự đổ lỗi cho bản thân. Em là mẹ của con bé. Người giám hộ của con bé. Và em nghĩ rằng con bé sẽ ổn, nên em tập trung vào Crew đến tận ba mươi giây. Ngay lập tức em quay lại tìm con bé, nhưng ca nô đã trôi đi xa hơn. Em thậm chí không thể tìm ra nơi con bé trôi đến, và Crew vẫn đang giãy giụa vì sợ hãi. Em biết nếu em không đưa thằng bé về bờ vào lúc đó, cả ba chúng em đều sẽ chết đuối.



Em đã tìm con bằng tất cả khả năng, Jeremy ạ. Anh phải tin em. Tất cả trong em đều đã chết chìm trong hồ đó cùng con.

Em không đổ lỗi cho anh vì đã nghi ngờ. Em có thể sẽ phải cho phép tâm trí mình khám phá mọi tình huống có thể xảy ra nếu đổi lại con bé chết đuối trong khi anh đang trông nó. Nó là tự nhiên, khi phán đoán về những ý định tồi tệ của con người, cho dù phán đoán đó chỉ là thoáng qua nhất.

Em nghĩ anh sẽ tỉnh dậy vào sáng hôm sau và nhận ra rằng cáo buộc thẳng thắn của anh là nực cười. Em thậm chí đã không cố gắng thay đổi suy nghĩ của anh bởi em đang quá đau buồn để mà quan tâm đến. Để tranh luận. Mới chỉ vài ngày sau khi con bé mất, và thực lòng em chỉ muốn chết. Em muốn đi ra hồ vào buổi tối hôm đó và đến với con bé, bởi cái chết của con bé *là lỗi của em*. Nó là một tai nạn, vâng. Nhưng nếu em bắt con bé mặc áo phao, nếu em có thể lôi cả con bé và Crew cùng một lúc vào bờ, con bé vẫn sẽ sống.

Em không thể ngủ, nên em đi tới văn phòng và mở laptop lên lần đầu tiên sau sáu tháng. Em tưởng tượng một lát. Một người mẹ, đau lòng về cái chết của hai con gái, viết một cuốn tiểu thuyết buộc tội một trong hai là kẻ giết đứa còn lại.

Như thế rất ghê tởm. Em thừa nhận điều đó, đó là lý do tại sao em lại khóc suốt trong khi viết. Nhưng em nghĩ, có thể, nếu em xả hết mặc cảm tội lỗi của mình và sự đau khổ của mình vào nhân vật phản diện tưởng tượng này thì nó sẽ giúp đỡ em theo một cách quái dị nào đó.

Em viết về cái chết của Chastin. Em viết tất cả về Harper. Thậm

chí em còn quay lại phần đầu bản thảo và thêm những phần đáng sợ hơn nữa để phù hợp với phần sau. Và theo một cách nào đó, nó giúp xoa dịu một phần nỗi đau và cảm giác tội lỗi đó, khi có thể đổ lỗi cho phiên bản tàn ác này của bản thân em thay vì chấp nhận tội lỗi trong đời thực.

Em không thể giải thích về tâm trí của một nhà văn cho anh, Jeremy. Đặc biệt là tâm trí của một nhà văn mà đã trải qua nhiều biến cố hơn hầu hết các nhà văn khác cộng lại. Bọn em có thể chia tách thực tế và tiểu thuyết theo cách mà có thể cảm thấy như bọn em sống ở cả hai thế giới nhưng không phải cùng lúc. Thế giới thực của em đã trở nên quá đen tối đến nỗi em không muốn sống trong đó vào đêm hôm đó. Đó là lý do tại sao em trốn thoát khỏi nó và dùng cả đêm để viết về một thế giới tối tăm hơn thế giới mà em đang sống. Bởi mỗi khi em viết tự truyện đó, em thấy nhẹ nhõm sau từng lần đóng laptop lại. Em thấy nhẹ nhõm khi đi ra khỏi phòng làm việc của em và có thể đóng cánh cửa nơi em tạo ra con quỷ đó lại.

Đó là tất cả câu chuyện. Em cần thế giới tưởng tượng của em đen tối hơn thế giới thực. Nếu không, em sẽ muốn rời xa cả hai thế giới đó.

Sau khi dành cả đêm và một chút thời gian buổi sáng để hoàn thành bản thảo, em cuối cùng cũng viết tới trang cuối. Em cảm thấy bản thảo đã xong vào thời gian đó bởi, thực sự, em còn có thể viết thêm điều gì không? Cảm giác như thế giới của chúng ta đã kết thúc. *Chấm hết.*

Em in nó ra và để nó vào một cái hộp, nghĩ rằng một ngày trong tương lai em sẽ lại lấy nó ra. Có thể là để thêm vào phần kết. Có

thể em sẽ đốt nó. Cho dù kế hoạch là gì, em đã không nghĩ anh lại đọc nó. Em không nghĩ anh lại *tin* nó.

Sau khi thức cả đêm để viết, em dành cả ngày hôm sau để ngủ. Khi cuối cùng em cũng thức giấc vào buổi tối hôm đó, em không thể tìm thấy anh. Crew đã đi ngủ, nhưng anh không ở trên đó với con. Em đang đứng ở hành lang phân vân không biết anh đã đi đâu thì em nghe thấy tiếng động ở phòng làm việc của em.

Người gây ra tiếng động đó là anh. Em không biết anh đang làm gì, nhưng nghe tệ hơn cả những lần chúng ta phát hiện ra hai cô con gái đã mất. Em đi về phía phòng làm việc để tìm anh, nhưng em dừng lại ngay trước khi mở cửa bởi tiếng khóc của anh đã trở thành tiếng thét giận dữ. Có thứ gì đó bị ném vào tường. Em nhảy lùi lại, không biết chuyện gì đang xảy ra.

Đó là khi em nhớ ra cái laptop. Tự truyện là tệp cuối cùng em mở.

Em mở cửa ra để giải thích về những gì em biết là anh vừa đọc. Em sẽ không bao giờ quên được vẻ mặt của anh khi anh đứng đó và nhìn em từ phía bên kia phòng. Đó là sự đau khổ tuyệt vọng lên đến đỉnh điểm.

Không phải là nỗi buồn của ai đó vừa phát hiện ra rằng một trong hai con của họ vừa mất. Đó là nỗi buồn khiến ta chết dần chết mòn, như thể tất cả những kỷ niệm hạnh phúc mà chúng ta từng có đã bị xóa đi bằng từng chữ trong bản thảo mà anh vừa đọc. Tất cả biến mất. Không còn gì trong anh ngoài sự căm thù và đổ vỡ.

Em lắc đầu, cố gắng nói. Em muốn nói, “Không. Đó không phải là sự thật, Jeremy. Không sao đâu, đó không phải là sự thật.” Nhưng

tất cả em có thể thốt lên là một từ “không” đầy sợ hãi và thảm hại.

Điều tiếp theo mà em biết là anh nắm cổ lôi em về phòng ngủ. Em không thể chống cự lại được sức mạnh của anh khi anh dùng đầu gối giữ cánh tay em và siết cổ em chặt hơn nữa.

Nếu anh cho em chỉ năm giây thôi. Chỉ năm giây để giải thích, em có thể cứu cả hai chúng ta. Em đã cố gắng rất nhiều để nói: “Hãy để em giải thích.” Nhưng em không thể thở được.

Em không chắc về những gì xảy ra sau đó. Em chỉ biết là em đã ngất đi. Có lẽ anh sợ vì anh nhận ra suýt nữa đã giết chết em. Nếu em chết trên chiếc giường đó, anh sẽ bị bắt vì tội giết người. Crew sẽ không còn bố.

Em tỉnh dậy trên ghế hành khách của chiếc Range Rover của em và anh đang ngồi ở ghế lái. Miệng em bị dán băng dính, và tay chân em bị trói chặt. Một lần nữa, em chỉ muốn giải thích rằng những gì anh đọc không phải là sự thật - nhưng em không thể nói được. Em nhìn xuống và nhận ra em đang không cài dây an toàn. Và trong giây phút đó, em biết anh đang định làm gì.

Đó là một câu đơn giản trong bản thảo của em, về việc em sẽ tắt túi khí ghế hành khách và lái xe của em đâm vào một cái cây trong khi Harper ngồi đó không cài dây an toàn để cái chết của con bé nhìn sẽ giống một vụ tai nạn.

Anh sẽ giết em và khiến cái chết của em nhìn giống như một vụ tai nạn. Em đã viết về cái chết của chính mình trong hai câu cuối của bản thảo mà không hề biết. “Vậy cứ để nó như thế đi. Tôi sẽ lái xe đâm vào một cái cây.”

Em nhận ra vào giây phút đó, nếu anh có bị nghi ngờ về cái chết

của em, tất cả những gì anh cần làm chỉ là cung cấp bản thảo đó. Nếu em chết, đó sẽ là một lá thư tuyệt mệnh hoàn hảo.

Tất nhiên, chúng ta đều biết đoạn kết của ngày hôm đó diễn ra như thế nào. Em nghĩ anh đã gỡ băng dính ra khỏi người em, đặt em ở bên ghế lái và đi về nhà nơi anh chờ cảnh sát tới và thông báo với anh rằng em đã chết.

Kế hoạch của anh không thành công cho lắm. Em không chắc em có mừng vì nó thất bại hay không. Sẽ dễ dàng hơn nếu em chết trong tai nạn đó bởi giả vờ bị thương thật khó. Em chắc chắn anh bắn khoắn tại sao em lại lừa anh trong thời gian dài như vậy.

Em có rất ít ký ức về tháng đầu sau khi Harper chết. Em nghĩ đó là do ảnh hưởng của hôn mê. Nhưng em nhớ cái ngày em nhớ ra một cách rõ ràng. Em ở một mình trong phòng, cảm ơn Chúa, em có thời gian để nghĩ xem nên làm gì tiếp theo.

Làm sao để em có thể giải thích cho anh mọi từ anh đọc đều không phải là sự thật? Anh sẽ không tin em nếu em cố gắng chối bỏ bản thảo đó, bởi em đã viết nó. Những từ ngữ đó là của em, cho dù chúng có đi xa so với sự thật như thế nào. Bởi ai mà tin được đó lại là một lời nói dối? Chắc chắn với một người không hiểu quy trình viết thì sẽ không tin. Và nếu anh biết rằng em đã hồi phục, anh sẽ giao em cho cảnh sát, nếu đến lúc đó anh còn chưa làm vậy. Em chắc chắn một cuộc điều tra sẽ diễn ra sau cái chết của Harper nếu em không gặp tai nạn đó. Và với việc người chồng của chính em chống lại em, em chắc chắn sẽ bị kết án vì đã giết con bé bởi những lời chính em viết ra sẽ chống lại em.

Trong ba ngày, em đã giả bộ vẫn chưa tỉnh khi có ai đó vào

phòng em. Bác sĩ, y tá, anh, Crew. Nhưng em đã bất cẩn vào một ngày và anh đã bắt gặp em mở mắt khi anh vào phòng bệnh. Anh nhìn em chăm chăm. Em nhìn lại. Em nhìn thấy bàn tay anh nắm lại thành nắm đấm, như thể anh tức giận vì em đã tỉnh dậy. Như thể anh muốn đi tới và bóp cổ em lần nữa.

Anh đi vài bước về phía em, nhưng em quyết định không nhìn theo anh bởi sự tức giận của anh làm em sợ hãi. Nếu em giả bộ không nhận thức được tình huống xung quanh vào lúc đó, sẽ có cơ hội anh không cố gắng kết thúc sự sống của em nữa. Sẽ có cơ hội anh không đi báo cảnh sát rằng em đã hồi phục.

Nên em giả bộ trong nhiều tuần bởi em cảm thấy đó là cách duy nhất để sống sót. Em định sẽ giả bộ bị tổn thương não cho tới khi nghĩ ra cách để giải quyết tình huống mà em đang gặp phải.

Đừng nghĩ là việc này không khó. Đôi khi nó còn nhọc nhằn nữa. Em muốn từ bỏ. Tự tử. Giết chết anh. Em đã rất tức giận với cách mà cuộc sống của chúng ta đang trở thành, và sau tất cả những năm tháng hôn nhân đó, anh lại có thể, chỉ trong một giây thôi, tin những gì viết trong bản thảo đó là sự thật. Ý em là *thật tình*, Jeremy ạ. Đàn ông có thể tin rằng phụ nữ bị ám ảnh bởi tình dục đến vậy sao? Đó là hư cấu! Tất nhiên em thích làm tình với anh, nhưng hầu hết thời gian đó là để làm anh vui bởi đó là những gì mà các cặp đôi làm cho nhau. Đó không phải là do em không thể sống thiếu nó.

Anh là một người chồng tốt đối với em và cho dù anh có tin hay không, em cũng đã là một người vợ tốt của anh. Anh vẫn đang là một người chồng tốt đối với em. Anh tin rằng em đã giết con gái anh, nhưng anh vẫn đảm bảo rằng em được chăm sóc tốt. Có lẽ bởi

anh nghĩ em không còn tồn tại - rằng tất cả những phần độc ác trong em đã chết trong vụ tai nạn đó và em giờ chỉ là một người mà anh cần thương hại. Em nghĩ đó là lý do tại sao anh mang em về nhà bởi với những gì Crew đã trải qua, trái tim anh không nở để con phải xa em. Anh biết sau khi mất cả hai chị gái, mất đi cả mẹ sẽ càng ảnh hưởng đến con hơn.

Không như những gì em suy nghĩ ở trong bản thảo, tình yêu của anh dành cho các con là điều em luôn trân trọng nhất ở anh.

Đã có những lúc trong những tháng vừa qua em muốn nói với anh rằng em vẫn ở đây. Đây là em. Em ổn. Nhưng sẽ chỉ phí phạm công sức mà thôi. Chúng ta không thể mạo hiểm thêm lần nữa, Jeremy ạ. Và em biết nếu anh phát hiện ra em đang giả bộ trước khi em rời đi, lần thứ ba cố gắng giết em của anh sẽ thành công.

Em không nỗ lực nhường này để hy vọng cuối cùng sẽ có thể thay đổi suy nghĩ của anh và chứng minh với anh rằng anh đã sai. Anh sẽ không bao giờ tin em một lần nữa.

Mọi thứ em làm là vì Crew. Tất cả những gì mà em có thể nghĩ về là con trai của chúng ta. Mọi thứ em làm kể từ ngày em tỉnh dậy trong bệnh viện là vì Crew. Cho dù em không muốn mang Crew đi khỏi anh, em không còn lựa chọn nào khác. Thằng bé là con em và nó cần ở bên em. Nó là người duy nhất biết em vẫn đang ở đây, rằng em vẫn đang có suy nghĩ, giọng nói và kế hoạch. Em thấy an toàn khi tiết lộ cho con bởi thằng bé mới năm tuổi. Em biết nếu thằng bé kể với anh là em nói chuyện với nó, anh sẽ bỏ qua vì nghĩ nó đã tưởng tượng, hoặc thậm chí là vẫn đang chịu cú sốc từ những gì nó đã trải qua.

Thằng bé là lý do em cố gắng tìm kiếm bản thảo đó. Em biết, nếu anh có tìm thấy bọn em sau khi rời khỏi đây, anh cũng sẽ cố dùng bản thảo đó để chống lại em. Anh muốn con tin bản thảo đó như anh đã tin.

Đêm đầu tiên sau khi anh mang em về nhà, em đã lên vào phòng làm việc để xóa bản thảo đi từ laptop, nhưng anh đã xóa rồi. Em cố tìm bản thảo mà em đã in ra, nhưng không thể nhớ được đã cất nó ở đâu. Trí nhớ của em bị thiếu sót nhiều sau vụ tai nạn. Nhưng em biết em cần bỏ cả bản đó nếu không anh sẽ dùng nó để chống lại em.

Em tìm kiếm khắp mọi nơi, nhưng chẳng may may thấy nó. Trong phòng làm việc, dưới tầng hầm, trên gác xép. Em còn tìm ở phòng ngủ vài lần khi anh đang ngủ. Em chỉ biết rằng em không thể rời đi cùng Crew cho tới khi em phá hủy được chứng cứ mà anh sẽ dùng để chống lại em.

Em cũng phải chờ cho tới khi em có thể lo về tiền bạc nữa nhưng em không chắc mình có thể làm việc đó như thế nào bởi em không thể cứ thế lái xe tới ngân hàng được.

Khi em nghe lỏm được cuộc hội thoại giữa anh và Pantem Press về ý tưởng tiếp tục loạt truyện với một tác giả mới, em biết em đã tìm ra cách.

Khi anh thuê một y tá đến chăm sóc em qua đêm và đi họp ở Manhattan với họ, em đã lên vào phòng làm việc và mở một tài khoản ngân hàng trực tuyến mới.

Vài ngày sau cuộc họp, tác giả mới chuyển vào nhà và bắt đầu viết. Điều đó có nghĩa là chẳng mấy chốc tiền sẽ về tài khoản và em



sẽ chuyển nó sang tài khoản mới đồng thời mang Crew đi khỏi đây.

Tất cả những gì em phải làm là cố gắng kéo dài thời gian, nhưng tác giả mới đã khiến mọi việc khó khăn hơn. Cô ấy bằng cách nào đó đã đọc được bản thảo mà em đang tìm. Em chắc chắn rằng anh đã nghĩ mình đã khiến nó biến mất khỏi ngôi nhà khi xóa tệp trên máy tính đi. Nhưng không. Giờ đã thành hai người chống lại em. Em thậm chí không quan tâm đến việc hủy bản thảo nữa. Em chỉ quan tâm đến việc đi khỏi đây.

Em thừa nhận, là lỗi của em khiến cô ấy nghi ngờ. Em biết cô ấy rất sợ hãi khi thấy em nhìn cô ấy, nhưng anh không thể đổ lỗi cho em. Người phụ nữ này đã đi vào cuộc đời anh, lấy đi sự nghiệp của em, và yêu anh. Từ những gì mà em thấy, có vẻ anh cũng bắt đầu yêu cô ấy.

Em nghe thấy tiếng anh quan hệ với cô ấy trong phòng ngủ của chúng ta một vài tiếng trước. Em vừa đau đớn vừa giận dữ. Tuy nhiên, việc anh quá quan tâm đến cô ấy lại khiến em có thêm thời gian an toàn để viết bức thư này. Em đã khóa cửa phòng ngủ chính để có thể nghe thấy anh cố gắng thoát ra. Nó sẽ cho em đủ thời gian để giấu bức thư này đi và trở lại vị trí trước khi anh đi lên tầng.

Mọi sự đã rất khó khăn, Jeremy ạ. Em sẽ không nói dối. Tất cả. Khi biết anh tin những lời em viết hơn hành động của em trong suốt cuộc hôn nhân của chúng ta. Khi biết em phải dối trá đến mức này để giúp mình không bị cáo buộc vào tội ác khủng khiếp nhất mà một người mẹ có thể làm. Khi biết anh đã yêu một người phụ nữ khác trong khi em phải tồn tại ngày này qua ngày khác, giả bộ không biết cuộc sống của chúng ta đang đi tới đâu.

Nhưng em vẫn tiếp tục bởi em tự tin rằng em sẽ đi khỏi đây ngay khi có tiền, đó là lý do tại sao em để lại thư này cho anh.

Có thể anh sẽ tìm thấy nó, có thể không.

Em hy vọng anh sẽ tìm thấy nó. Em *thực sự* hy vọng.

Bởi kể cả sau khi anh cố gắng bóp cổ em tới chết và đâm xe của em vào một cái cây, em vẫn không thể ghét anh được. Anh đã luôn quyết liệt khi bảo vệ con cái mình, đó là cách mà một người bố nên làm. Kể cả khi nó có nghĩa là phải xóa sổ người mẹ đã trở thành mối đe dọa với chúng. Anh thực sự tin tưởng từ trái tim mình rằng em là mối đe dọa đối với Crew, và kể cả em đau đớn khi biết điều đó, nó cũng cho em sức sống khi biết anh yêu con đến nhường nào.

Khi Crew và em cuối cùng cũng ra được khỏi đây, em sẽ gọi cho anh một ngày nào đó và nói với anh chỗ tìm bức thư này. Sau khi anh đọc nó, em hy vọng anh sẽ có thể tha thứ cho em. Em hy vọng anh sẽ có thể tha thứ cho *bản thân mình*.

Em không đổ lỗi cho anh vì những gì anh đã làm với em. Anh từng là một người chồng tuyệt vời cho tới khi anh không như vậy nữa. Và anh là người bố tốt nhất trên thế giới. Hoàn toàn công nhận.

Em yêu anh. Luôn luôn là như vậy.

*Verity*

# 2 5

Tôi làm rơi bức thư xuống sàn nhà.

Tôi đặt tay lên bụng khi có một cơn đau nhói lên.

*Cô ta không làm ư?*

Tôi không muốn tin bất cứ thứ gì vừa đọc. Tôi muốn tin rằng Verity độc ác và xứng đáng với những gì chúng tôi đã làm với cô ta, nhưng giờ tôi lại không chắc.

Ôi, Chúa ơi. Nhớ đâu đây là sự thực? Người phụ nữ này mất hai con gái, và rồi chồng cô ta cố gắng giết cô ta và rồi... chúng tôi đã giết cô ta.

Tôi ngồi xuống, nhìn chăm chăm vào bức thư như thể nó là vũ khí sẽ phá hủy cuộc sống mà tôi vừa xây đắp cùng Jeremy.

Quá nhiều suy nghĩ chạy qua tâm trí tôi, tôi ấn vào huyết thái dương vì đầu tôi đang giật lên. *Jeremy đã biết về sự tồn tại của tập bản thảo sao?*

Anh đã đọc nó trước khi tôi đưa nó cho anh? Anh đã *nói dối* tôi?

Không. Anh chưa bao giờ chối bỏ việc biết về sự rồn tại của nó. Trên thực tế, giờ đây khi tôi nghĩ lại về giây phút đó, từng lời anh nói chính xác là: “Em tìm thấy nó ở đâu?”

Có quá nhiều thứ phải suy nghĩ. Tôi không thể xử lý mọi thứ cô ta nói và mọi thứ đã xảy ra. Tôi nhìn vào bức thư lâu đến nỗi quên

mất là Jeremy và Crew đang chờ ở dưới và anh có thể lên đây bất cứ lúc nào để tìm tôi.

Tôi trườn về phía trước và vói lấy đồng giấy. Tôi đẩy con dao và bức tranh vào cái lỗ trên sàn, rồi lấp nó bằng tấm ván sàn nhà. Tôi mang đồng giấy vào phòng tắm và khóa cửa lại. Tôi quỳ xuống trước bồn cầu và bắt đầu xé các trang thành những mảnh nhỏ. Tôi giặt nước cho trôi đi một số mảnh và nhai càng nhiều càng tốt những mảnh có chứa chữ Jeremy. Tôi muốn đảm bảo không ai đọc được một từ nào trong này.

Jeremy sẽ không bao giờ tha thứ cho bản thân. *Không bao giờ.* Nếu anh phát hiện ra bản thảo không phải là thật và Verity không bao giờ hại Harper, anh sẽ không thể chịu được sự thật đó. Sự thật rằng anh đã giết chết người vợ vô tội của mình. Rằng *chúng tôi* đã giết chết người vợ vô tội của anh.

Trong trường hợp bức thư này là sự thật.

“Lowen?”

Tôi giặt nước cho trôi những phần giấy còn lại. Tôi giặt thêm lần nữa cho chắc chắn, đúng lúc Jeremy gõ cửa.

“Em không sao chứ?” Anh hỏi.

Tôi mở nước lên và cố gắng lấy giọng bình tĩnh. “Vâng.” Tôi rửa tay, rồi uống một ngụm nước để xoa dịu vòm miệng khô khốc của mình. Tôi nhìn vào gương và nhận ra sự sợ hãi trong đôi mắt tôi. Tôi nhắm mắt lại, cố gắng đẩy lui nó. Tất cả. Mọi thứ khủng khiếp tôi từng chứng kiến trong ba mươi hai năm qua.

*Đêm tôi đứng trên lan can.*

*Ngày tôi nhìn thấy người đàn ông bị cán chết dưới bánh xe.*

*Tập bản thảo.*

*Đêm tôi nhìn thấy Verity đứng ở trên đỉnh cầu thang.*

*Đêm cô ta chết trong khi ngủ.*

Tôi đẩy lui tất cả. Tôi nuốt nó xuống như nuốt bức thư của cô ta.

Tôi trút ra một hơi thở rồi mở cửa và mỉm cười với Jeremy. Anh giơ tay lên và vuốt một bên đầu tôi. “Em có sao không?”

Tôi nuốt nỗi sợ, mặc cảm tội lỗi của tôi, nỗi buồn của tôi xuống. Tôi che đậy nó với một cái gật đầu đầy thuyết phục. “Em ổn.”

Jeremy mỉm cười. “Được.” Anh nói khẽ, đan những ngón tay vào tay tôi. “Hãy ra khỏi đây và không bao giờ trở lại.”

Anh cầm tay tôi đi qua ngôi nhà và không bỏ ra cho tới khi mở cửa xe Jeep của anh và giúp tôi ngồi vào. Khi chúng tôi lái xe đi, tôi quan sát ngôi nhà nhỏ dần trong gương chiếu hậu, cho tới khi nó biến mất.

Jeremy vươn qua ghế và xoa bụng tôi. “Mười tuần nữa.”

Sự háo hức ánh lên trong đôi mắt của anh. Một cảm xúc tôi biết là mình có thể mang lại cho anh, kể cả sau những gì anh vừa trải qua. Tôi mang ánh sáng đến cho bóng tối của anh, và tôi sẽ tiếp tục trở thành ánh sáng ấy nên anh sẽ không bao giờ lạc lối trong quá khứ đen tối của anh.

Anh sẽ không bao giờ biết những gì tôi biết. Tôi sẽ đảm bảo điều đó. Tôi sẽ mang bí mật này xuống mồ để Jeremy không phải chịu gánh nặng đó.

Tôi không biết nên tin vào điều gì, vì vậy nên cũng không cần

đưa anh vào những khó xử thêm nữa. Verity có thể đã viết bức thư đó như một cách để cố gắng che đậy cho tội lỗi của mình. Có thể đó là một kịch bản để điều khiển tình thế và bất cứ ai liên quan.

Và kể cả nếu Jeremy thực sự là lý do cho vụ tai nạn của cô ta, tôi cũng không thể đổ lỗi cho anh. Anh tin rằng Verity đã cố tình giết con mình. Tôi không thể đổ lỗi cho anh vì đã kết thúc mọi chuyện bằng cách kết liễu cô ta sau khi biết cô ta giả bộ bị thương. Bất cứ người bố người mẹ nào trong trường hợp đó đều sẽ làm điều tương tự. *Nên* làm điều tương tự. Chúng tôi đều tin rằng cô ta là một mối đe dọa cho Crew. Cho *chúng tôi*.

Cho dù tôi nhìn nhận sự việc theo cách nào, rõ ràng Verity vẫn là bậc thầy thao túng sự thật. Câu hỏi duy nhất còn lại là: Cô ta đang thao túng sự thật nào?

# PHẦN KẾT

## SÁU THÁNG SAU

Việc trở thành một bậc cha mẹ có ảnh hưởng rất lớn đối với mỗi chúng ta. Nó sẽ làm xáo trộn con người bên trong của bạn, lật tung mọi thứ trong đầu bạn lên. Bạn sẽ không còn là nhân vật chính trong cuộc đời của riêng mình nữa. Bạn sẽ trở thành nhân vật phụ, một người thừa. Người phải hứng lấy viên đạn, nhảy ra phía trước một đoàn tàu, hay chết đuối trong khi giải cứu nhân vật chính.

Nova giờ đã được ba tháng tuổi. Chúng tôi chọn cái tên đó cho con bé là có lý do. Chúng tôi cần một khởi đầu mới, và con bé đã trao cho chúng tôi điều đó.

Kể từ khoảnh khắc họ đặt con bé lên ngực tôi, nó đã trở thành điều quan trọng nhất từng đến với cuộc đời tôi. Quan trọng hơn cả sự nghiệp, hơn cả Jeremy, và hơn cả những tội lỗi mà tôi đã phạm phải.

Trước khi Nova ra đời, tôi đã luôn thuyết phục bản thân rằng bản thảo của Verity chắc chắn là thật. Nhưng kể cả bây giờ, khi đã có Nova rồi, tôi vẫn không thể hiểu tại sao một người mẹ lại có thể viết ra những điều khủng khiếp đến vậy về những đứa con của mình trong khi chúng không phải là sự thật. Dù sự nghiệp của tôi có tuyệt vọng đến mức nào thì tôi cũng không bao giờ nghĩ rằng việc viết những điều tiêu cực về con gái mình và cho rằng điều đó có thể có

ích cho trí tưởng tượng của tôi. Lúc này, tôi không biết phải tin vào điều gì nữa. Verity có phải là con quái vật thực sự làm những điều đó với con của mình không? Hay cô ta là con quái vật bệnh hoạn bịa ra tất cả những thứ đó chỉ để luyện viết?

Tôi cho rằng dấu bản thảo hay bức thư là thật, Verity vẫn là một kẻ bệnh hoạn khi viết ra tất cả những điều đó. Không một người mẹ bình thường, luôn bảo bọc con cái nào có thể viết ra những tưởng tượng khủng khiếp như vậy về sự ra đi của một đứa trẻ trong những ngày tang thương không kể xiết vì chúng không còn trên cõi đời này là thật. Liệu Verity có phải là kẻ gây ra những cái chết đó hay Jeremy có quyền kết thúc sự sống của Verity hay không không còn là những câu hỏi ám ảnh tôi nữa bởi sự ra đời của Nova đã mang đến cho tôi những xúc cảm chân thật khi được làm mẹ. Dù thế nào, Verity vẫn là một người mẹ nguy hiểm. Tôi chắc chắn thế.

Verity xứng đáng phải nhận cái kết đó, dấu nó vẫn ám ảnh tôi nhiều lắm. Nó đặc biệt đeo bám tôi vào hôm nay, ngày đáng lẽ ra sẽ là sinh nhật lần thứ ba mươi bảy của cô ta.

Tôi không chắc Jeremy có nhớ hôm nay là ngày gì không. Không ai trong chúng tôi nhắc đến nó. Nhưng kể cả khi Verity đã chết được gần một năm, và tôi cuối cùng cũng đã bình tâm hơn trước cái chết đó, tôi vẫn không thể rũ bỏ được cảm giác hơn thua mà tôi có mỗi khi nghĩ đến cô ta. Đặc biệt khi hôm nay còn là sinh nhật của con người đó. Bởi tôi đã lún quá sâu vào những suy nghĩ riêng tư của cô ta khi đọc bản thảo, có cảm giác như cô ta đã khảm những chữ cái đầu trong tên mình vào bên cạnh tên tôi trên đầu tấm thẻ điểm trong tâm trí. Dù có làm gì, tôi vẫn luôn ở trong cuộc đấu không



bao giờ ngừng lại với cô ta. Tôi muốn trở thành nhà văn, người mẹ, người vợ tốt hơn cô ta.

Tôi chưa bao giờ là một kẻ hiếu thắng cho đến khi bước vào cuộc đời của cô ta và dần dần thay thế mọi khía cạnh. Hiện tại, tôi có cảm giác mình đang nắm trong tay thứ có thể chứng minh chỉ mình tôi có thể ghi điểm. Ở mọi lĩnh vực mà Verity thất bại, tôi đều muốn mình vượt trội. Ở mọi lĩnh vực mà cô ta thành công, tôi đều muốn mình đạt được thành tựu mới tốt hơn.

Tôi chọn cho Nova ăn sữa mẹ, đơn giản vì Verity không cho cặp sinh đôi làm điều đó. Và dần có kiệt sức đến thế nào trong đêm, tôi vẫn cố gắng đáp lại từng tiếng khóc của con trước cả khi Jeremy có cơ hội tỉnh giấc. Tôi muốn Jeremy nhận ra tôi là một người mẹ có trách nhiệm hơn Verity - dù cô ta thật sự là ai, người mẹ *trong bản thảo* hay người mẹ *trong thư*, mục tiêu của tôi là đánh bại mọi phiên bản của cô ta.

Tôi cảm thấy mình càng ngày càng ám ảnh với việc khiến Jeremy vui lòng như Verity trong bản thảo của cô ta, chỉ bởi tôi đang ganh đua với cô ta. Chuyện này có liên quan tới Verity nhiều hơn Jeremy. Và tôi không hiểu được tại sao anh lại luôn khiến những người phụ nữ xuất hiện trong đời mình trở nên như vậy.

Có lẽ chính lựa chọn bạn đời của anh là một phần nguyên nhân gây ra chuỗi khổ đau đeo bám dai dẳng này. Cuộc đời anh không chỉ ngập tràn bi kịch, nó còn đầy rẫy những con người với những nhân cách gây ám ảnh.

Tôi đang đứng trong phòng tắm của tôi và Jeremy, nhìn chằm chằm hình ảnh trong gương của mình. Tôi vẫn đang vật lộn với việc

giảm cân sau sinh, và tôi ngờ rằng việc đó sẽ khiến tôi phiền lòng nhiều hơn thế nếu tôi không đọc bản thảo của Verity. Nó ăn mòn tôi. Mỗi khi đi tắm, mỗi khi nhìn vào gương, tôi đều nghĩ về những dòng trong bản thảo mà cô ta viết về lần đầu tiên cô ta và Jeremy gần gũi sau khi cô ta hạ sinh cặp sinh đôi, và những lời mô tả đó cứ nổi bồng bềnh trong tâm trí tôi như một quả bóng bay không bao giờ xì hơi. Cô ta đã rất tự hào về việc lấy lại được vóc dáng rất nhanh, nhưng tôi không chắc mình có thể làm được như vậy.

Một tháng trước, để che đậy số mỡ thừa trên người, tôi đã mua cả núi đồ lót cỡ lớn bằng thẻ Victoria Secret của Verity. Có cảm giác như tôi vừa thụi cú đấm cuối cùng vào cái bụng phẳng lì, săn chắc của cô ta. Chúng tôi chọn hỏa táng Verity. Giờ đây, cô ta chẳng còn là gì ngoài một nắm tro tàn, nhưng tôi vẫn luôn cảm thấy mình đang hít vào đồng tro tàn đó và mãi mãi chết ngạt trong nó. Cô ta là gót chân Achilles của tôi. Là cái gai nhức nhối trong tôi. Cô ta đã chết được gần một năm, nhưng sự hiện diện của cô ta trong tâm trí tôi vẫn không phai mờ.

Cái chết của cô ta là khởi đầu cho nỗi ám ảnh hiện tại của tôi. Cô ta là bóng ma đeo bám lấy cuộc sống mà tôi đang vun đắp với Jeremy. Cô ta ở trong nhà bếp, trong phòng khách của chúng tôi, ở trong tấm gương phòng tắm của tôi, lơ lửng bên trên giường của chúng tôi mỗi khi chúng tôi làm tình.

Tôi cần phải tìm ra cách tống khứ con quỷ này đi trước khi nó làm tôi phát điên.

Tôi mặc vào một trong những bộ váy ngủ lụa - không quá lộ liễu, nhưng đủ để hy vọng sẽ khiến Jeremy phân tâm trong hai giờ còn

lại cuối cùng của ngày sinh nhật Verity.

Khi mở cửa phòng ngủ, tôi thấy Jeremy đã ở trên giường, ngồi tựa vào đầu giường và đọc sách. Anh cởi trần, mặc quần ngủ màu xanh da trời có dây rút màu vàng neon, đôi bàn chân trần của anh bắt chéo nhau ở mắt cá. Nhìn thấy anh ngay khi bước vào phòng khiến lòng ngực tôi như bị thiêu đốt.

“Crew ngủ rồi à?” Tôi hỏi anh.

“Ừ,” anh đáp, mắt vẫn dính chặt vào cuốn sách.

Tôi lật chăn lên và cố gắng nhìn mặt sau của cuốn sách mà anh đang đọc khi trèo vào giường. Đây là cuốn sách kinh dị thứ hai của tác giả đó mà anh đọc trong tuần này, một nữ tác giả, xinh đẹp, và đã có chồng. Đúng vậy, tôi đã Google thông tin của cô ta. Cô ta đẹp lộng lẫy, một phiên bản tóc màu đen của Verity, và ảnh của cô ta được in chính ỉnh ở bìa sau nên cứ như thể cô ta đang nhìn tôi chằm chằm từ phía Jeremy vậy.

Thật ngu ngốc khi lên cơn ghen với một tác giả ngẫu nhiên nào đó chỉ bởi anh đọc sách của cô ta, nhưng anh cũng tìm ra tôi theo cách đó mà. Anh đã đọc sách của tôi, có lẽ cũng trong lúc đang nằm bên cạnh Verity trên giường, và rồi chính anh đã gợi ý cho ban biên tập của Verity liên lạc với tôi khi họ quyết định thuê một tác giả mới. Thế nên, việc anh đọc sách của một tác giả nữ khác đương nhiên khiến lòng tôi đau nhói.

Tôi nằm xuống bên phía giường của mình, nhét hai tay xuống dưới gối và nhìn chằm chằm vào người phụ nữ trên bìa sau. “Cuốn sách đó hay không?”

“Có, nó...” Jeremy ngừng lời khi nhận ra tôi không để tâm. Anh

lập tức đóng sách lại. “Nhưng không hay bằng sách của em.” Anh ném cuốn sách ra phía sau và tôi nghe thấy tiếng nó chạm đất. Hành động đó làm tôi thấy buồn cười. Anh lặn về phía tôi, hướng sự chú ý hoàn toàn vào tôi.

Vào lúc này, anh chẳng thể làm điều gì hoàn hảo hơn thế.

Jeremy móc một ngón tay vào váy ngủ của tôi rồi kéo nó khỏi bộ ngực đầy đặn của tôi. Anh hôn lên đó, còn tôi nhẹ nhàng luồn tay vào tóc anh, kéo anh lên gần sát miệng tôi. Tôi hôn anh cuồng nhiệt.

Nhiều phút trôi qua, chúng tôi... *rất hòa hợp.*

Tôi không biết làm thế nào để khiến chuyện này mê đắm hơn, tình dục giữa chúng tôi luôn chỉ dừng ở mức hòa hợp. Không phải do Jeremy làm gì sai, mà là do tôi đã đọc quá nhiều về những lần ân ái giữa anh và Verity, tôi không thể ngừng nghĩ về chúng mỗi khi ở bên anh. Verity đã miêu tả rất chi tiết chuyện cô ta khiến anh phát điên đến độ làm tình với cô ta nhiều lần trong một đêm.

Jeremy không bao giờ như vậy với tôi. Chúng tôi trân trọng và nâng niu nhau. Có thể nó mang một ý nghĩa đặc biệt nào đó, nhưng rốt cuộc nó vẫn thổi bùng lên ngọn lửa bất an đang cháy âm ỉ trong tôi.

Có phải anh thấy tôi không hấp dẫn bằng cô ta không? Có phải anh không khao khát tôi đến thế? Có phải tôi không thể khiến anh phát điên?

Jeremy đang cúi xuống nhìn tôi bằng ánh mắt ngọt ngào, đầy yêu thương. *Tôi nghĩ anh cũng từng dùng ánh mắt ấy để nhìn Verity và điều đó khiến tôi khó chịu.*

Tôi không hiểu tại sao tôi lại muốn anh đối xử với mình như anh đã làm với Verity. Tất nhiên, tôi nhận được sự trân trọng không thể chối cãi từ anh, nhưng nó khiến tôi cảm thấy không đủ khao khát.

Kể từ khi tôi sinh Nova, chúng tôi luôn rất nhẹ nhàng, như thể anh lo lắng mình sẽ làm tôi đau. Đã mười hai tuần trôi qua rồi.

“Em ổn chứ?” Anh hỏi.

Liệu có phải Verity bịa ra chuyện Jeremy thèm muốn cô ta trong bản thảo không nhỉ? Có khi nào phần nhiều những đoạn mô tả trong đó là sản phẩm từ trí tưởng tượng của cô ta?

Nếu tôi phải viết về ham muốn của Jeremy dành cho tôi trong khoảnh khắc này, chắc chắn nó sẽ không giống với những gì Verity viết về anh.

*Anh có nhớ cô ta không?*

“Em ổn không đó, Low?”

Jeremy đang nhìn tôi chăm chăm, lo lắng nhíu chặt lông mày. Anh đã ngừng lại và tôi nhận ra anh không hỏi tôi có ổn không vì anh nghĩ tôi bị đau. Anh hỏi tôi vậy vì tôi rõ ràng đang lơ đãng ở nơi nào đó và tôi nghĩ anh cảm nhận được.

Tôi cố nặn ra một nụ cười. “Vâng.” Tôi kéo Jeremy lại gần và hôn anh. Anh đáp lại, nhưng trong nhiều phút sau đó, tôi cứ không ngừng tưởng tượng tôi sẽ mô tả chuyện xảy ra giữa chúng tôi như thế nào nếu tôi viết tự truyện của mình. Chắc chắn chuyện ân ái của chúng tôi sẽ không giống với những gì Verity đã viết trong *Chuyện là như thế*.

Trong phiên bản tự truyện của tôi, sẽ chỉ có những hành động

phù hợp xảy ra đúng lúc; chúng tôi sẽ đổ mồ hôi, nhưng không quá nhiều; và chúng tôi sẽ không làm bọn trẻ thức giấc bởi anh chắc chắn sẽ bịt miệng tôi lại vào bất cứ thời điểm nào tôi bắt đầu phát ra tiếng ồn. Khi kết thúc, Jeremy sẽ hôn tôi, rồi rời khỏi người tôi; còn tôi sẽ nhìn chăm chăm lên trần nhà và tự hỏi mình buồn đến thế nào khi chẳng thể cho anh những khoái cảm tốt cùng mà Verity có thể.

Nếu là Jeremy, chắc chắn anh sẽ nói với tôi rằng đời sống tình dục của chúng tôi thật hoàn hảo.

Có lẽ là thế thật. Nhưng tôi không muốn hoàn hảo. Tôi muốn anh thèm khát tôi hơn Verity. Tôi đang cố gắng để *tuyệt vời hơn*, nhưng làm sao tôi có thể biết được mình đang ở hạng mấy khi chúng tôi chẳng bao giờ nhắc đến Verity? Tôi không thể thẳng thừng hỏi anh rằng “Ai tuyệt vời hơn? Em hay người đã mất kia?”

Jeremy quay lại sát cạnh tôi, hơi thở nặng nề, rồi anh lướt ngón tay lười biếng của mình giữa ngực tôi. “Lại nữa rồi,” anh nói. Giọng nói của anh kéo tôi ra khỏi vòng xoáy tự vấn bản thân.

“Lại nữa gì cơ?”

“Chúng ta quên dùng bao rồi.”

“Không sao đâu anh, em vẫn đang cho con bú.” Chúng tôi đang áp dụng phương pháp L.A.M<sup>[1]</sup>, dù cũng như thuốc tránh thai hay bao cao su, nó không hoàn hảo tuyệt đối.

“Em muốn anh lấy khăn cho không?” Anh hỏi.

Tôi bám lấy anh. “Không cần đâu, xin anh đừng ngồi dậy.”

Jeremy hôn lên má tôi và nghiêng đầu về phía tôi trên gối, tiếp

tục dùng ngón tay vẽ lên trên da thịt tôi những đường nét vô hình. “Hôm nay viết lách thế nào?” Anh hỏi.

Anh không thường hỏi vậy vì hầu như ngày nào cũng không ổn, nhưng có vẻ anh cảm nhận được thời điểm nào là an toàn để hỏi. Anh biết tâm trạng của tôi trên giường chính là tấm gương phản chiếu mức độ thành công mà tôi cảm thấy trong ngày làm việc.

“Em viết ổn lắm,” tôi trả lời. Tôi không nói dối. Tôi đã làm việc rất nhiều trong thời gian mang thai để tránh cho mình không suy nghĩ về những chuyện khác, vậy nên tôi chỉ còn hai cuốn nữa là hoàn thành loạt truyện của Verity. *Sự thật và Danh dự*.

*Thật trớ trêu!*

Tôi phải nộp *Sự thật* trước, mọi thứ trong cuốn sách này đều nhắc tôi nhớ đến Verity. Ngay cả tên của cô ta cũng có nghĩa là sự thật. Tôi không thể thoát khỏi cô ta, ngay cả trong những tựa sách.

Có lẽ đây là hình phạt mà tôi phải gánh chịu cho những gì tôi đã làm với cô ta.

“Em đã nộp dàn ý cho cuốn sách gần cuối của loạt truyện rồi. Em hy vọng mình sẽ nhận được phản hồi vào ngày mai.”

“Anh không biết em làm thế nào,” Jeremy nói. “Em viết nhanh hơn cô ta rất nhiều.”

Có lẽ anh chỉ muốn khen tôi thôi, nhưng hầu hết mọi nhà văn đều không thích bị nói là viết nhanh. Nhanh trong ngành xuất bản tức là lười biếng và thiếu sót, và tôi rất sợ nhà xuất bản sẽ nói với mình rằng tác phẩm của tôi chỉ xứng đáng đứng hạng hai sau Verity.

Tôi muốn đổi chủ đề và né tránh không muốn nói về Verity cũng

như chuyện viết văn của cô ta. “Chúng ta nên đi nghỉ anh ạ,” tôi gợi ý. “Đến chỗ nào ấm áp ấy.”

“Với một em bé mới sinh... và một nhóc tì sáu tuổi ư?” Jeremy hỏi.

“Chúng ta có thể lựa chọn giữa việc mắc kẹt trong ngôi nhà này với một em bé cùng một nhóc con và mắc kẹt ở một bãi biển ấm áp hơn ở Mexico cùng với chúng. Em chọn bãi biển.”

Jeremy cười. “Anh sẽ xem xét chuyện này sau vào tuần này.”

Verity không viết nhiều về những khoảnh khắc như thế này - những chia sẻ thân mật sau khi quan hệ. Cô ta chỉ viết về chuyện họ kiệt sức và chìm vào giấc ngủ mà không nói gì, vậy nên tôi có thể tận hưởng khoảnh khắc này. Có thể chuyện tình dục của chúng tôi không quá bùng nổ, nhưng Jeremy thích có tôi bên cạnh hơn là cô ta.

*Tôi bám vào điều đó.*

“Em có buồn không nếu lại có thai lần nữa?” Ngón trỏ của anh lượn vòng xung quanh ngực bên phải của tôi, suy nghĩ của anh lại trở về với chuyện chúng tôi vừa rồi không dùng biện pháp an toàn.

“Em không biết mình có vui không nữa. Nova vẫn còn nhỏ quá,” tôi nhìn anh, cố gắng tìm ra chút manh mối. “Còn anh thì sao?”

Jeremy lại hướng ánh mắt về phía tôi. “Anh sẽ có hàng trăm đứa con với em, Low ạ.”

Tôi cảm nhận được lời tán thưởng của anh đang chạy dọc khắp người tôi, và tôi nghĩ, *Nhận lấy đi, Verity. Chúc mừng sinh nhật nhé.*

Rồi anh nhẹ nhàng hôn tôi, ý muốn nhắc rằng đã đến lúc chúng



tôi phải đi ngủ rồi. Gần như luôn là như thế, đều đặn mỗi đêm, anh sẽ hôn nhẹ lên môi tôi, thêm một nụ hôn lên má, rồi anh nói, “Anh yêu em” và lăn trở lại phía giường của mình để kiểm tra xem điện thoại có đang được sạc không trước khi tắt đèn và điều chỉnh lại gối.

Thủ tục chúc ngủ ngon mỗi đêm cũng là thứ mà Verity không bao giờ nhắc đến. Tôi không biết mình nên thất vọng hay vui vẻ khi chúng tôi có nó nữa.

“Crew vẫn luôn muốn có một ngày chơi ở biển với đồng đồ chơi cát của thằng bé,” Jeremy nói. “Chúng ta nên đưa thằng bé đi vào chiều mai sau khi anh xong việc lát đá ngoài hàng hiên.”

“Anh không nghĩ là trời quá lạnh với Nova à?”

“Chúng ta có thể quấn con bé thật cẩn thận.”

Tôi lăn lại và đặt một tay lên ngực Jeremy. Những ngón tay anh nhẹ nhàng ve vuốt khuỷu tay tôi.

Jeremy hôn lên đầu tôi, và chúng tôi cứ thế chìm vào giấc ngủ.



Ngôi nhà mới của chúng tôi ở Southport nằm ở ngay nơi dòng Cape Fear chảy vào Đại Tây Dương, vậy nên nước ở đây là nước lợ, có cả sinh vật biển và sinh vật sông. Một số người sẽ thấy nơi đây là điểm giao thoa tuyệt vời nhất của hai thế giới.

Còn tôi thì không thể ngừng cảm thấy thật tệ khi có cả hai.

Lúc đầu, tôi cũng rất yêu nơi này. Chúng tôi đã quyết định mua ngay ngôi nhà đầu tiên mà chúng tôi thấy phù hợp sau khi phát hiện

tôi có thai. Thời điểm thụ thai quá gần với thời điểm Verity chết nên chúng tôi không thể thoải mái quay trở lại Vermont được, chúng tôi chọn một nơi mới, một nơi mà cả hai đều chưa từng đặt chân đến bao giờ. Tôi luôn mơ ước được sống ở một thị trấn ven biển, với một ngôi nhà cận kề con sông, nhưng chúng tôi rời khỏi nhà của Jeremy và Verity quá vội nên tôi không chắc mình sẽ chọn ngôi nhà hiện tại nếu tôi có nhiều thời gian hơn để lựa chọn. Chúng tôi không biết rằng dải cát gần năm mét gần hiên nhà chúng tôi sẽ bị nước nhấn chìm vài tháng trong năm, đó là lý do tại sao chúng tôi luôn phải chất đồ lên xe và di chuyển đến một bãi biển ổn hơn khi Crew muốn xây lâu đài cát.

Chỉ có duy nhất một chiếc xe đang đỗ ở khu vực bãi biển mà chúng tôi chọn. Tôi đặt Nova vào xe đẩy trong khi Jeremy lấy đồ chơi cát của Crew ra khỏi thùng xe. Crew bắt đầu chạy trước chúng tôi.

“Crew, chờ bố mẹ đã!” Jeremy hét lên. Crew dừng chân và ngoái lại nhìn chúng tôi với vẻ thiếu kiên nhẫn.

Tôi để túi bím sang một bên của xe đẩy. “Anh đi trước đi. Em sẽ theo sau,” tôi bảo Jeremy.

“Em chắc chứ?”

“Em làm được mà.”

Jeremy đuổi theo Crew, và họ dần khuất sau những đụn cát. Tôi khóa xe, sau đó đẩy Nova về phía cổng vào bãi biển.

Tôi thở phào nhẹ nhõm khi thấy nơi này hoang vắng không một bóng người. Chúng tôi thích vậy hơn. Jeremy đi tới một điểm cách mặt nước chừng ba mét, thả chăn xuống cho tôi và Nova, sau đó

tiếp tục đi cùng Crew đến một khu vực cát mềm hơn. Anh đổ túi đồ chơi cát ra rồi quay trở lại chỗ chúng tôi.

Jeremy đẩy xe đẩy trên đoạn đường còn lại đi đến chỗ đặt chăn. Trời nhiều gió hơn tôi hy vọng, nhưng Jeremy dùng túi bìm và một vài lốc nước trái cây Capri Sun để giữ các góc chăn.

Khi chúng tôi dỡ đồ xong xuôi và tôi cũng sắp xếp xong mọi thứ cho Nova, Jeremy nhìn đồng hồ đeo tay, rồi ngẩng lên nhìn tôi và nói, “Anh sẽ đi chạy. Ba người sẽ ổn cả chứ?”

Jeremy có thói quen chạy bộ sau khi Verity *chết trong lúc ngủ*. Lúc đầu, khi chúng tôi mới chuyển đến đây, anh chạy ba hoặc bốn buổi sáng một tuần. Giờ thì là cả bảy ngày. Đôi lúc còn chạy cả vào các buổi tối nữa.

“Không phải sáng nay anh đã chạy rồi à?”

“Nó giúp đầu óc anh thông thoáng,” anh nói.

Tôi cười. “Anh chạy quá nhiều; em bắt đầu lo lắng về số vấn đề mà anh cần khai thông đấy.” Tôi chỉ đùa thôi, nhưng biểu cảm trên mặt của Jeremy chợt ảm đạm.

“Anh sẽ không đi xa đâu,” anh đáp, giọng anh nặng nề hơn trước. “Em ổn không?”

“Chúng em sẽ ổn thôi.” Anh trao cho tôi nụ hôn vội vàng rồi chạy về phía biển. Tôi cứ lặng lẽ ngắm nhìn anh chạy trong suốt một phút. Những buổi chạy khiến cơ thể anh săn chắc hơn. Còn tôi thì cứ ngày một rệu rã.

Nova bắt đầu cáu gắt nên tôi bế con bé ra khỏi xe đẩy rồi ôm nó vào lòng.

Crew bất ngờ bỏ đồng hồ chơi cát lại sau khoảng mười phút và đi về phía tôi. Thằng bé đi thẳng đến chỗ túi bỉm mà tôi dùng để đựng đồ uống và đồ ăn vặt, rồi lấy ra một chai Capri Sun không dùng làm đồ giữ chân. Thằng bé vật lộn với cái ống hút một lúc rồi nên tôi đề nghị giúp nó.

“Con có nghĩ em gái con sẽ thích Capri Sun nhiều như con không?” Tôi thành công nhét cái ống hút vào miệng chai và đưa trả lại cho Crew.

Thằng bé uống một ngụm rồi nói, “Con không thích nhiều đến thế đâu.”

Tôi cười. “Nó là tất cả những gì con muốn uống mà.”

“Vì nó là thứ duy nhất mà cô và bố con mua thôi ạ.” Thằng bé ném chai nước ép đã vơi một nửa xuống chân rồi quay về với đồng hồ chơi cát. Nước ép đổ tràn ra chân, nhưng tôi đang bế Nova.

“Crew!”

Thằng bé phớt lờ tôi. Tôi nhìn về phía biển mong tìm được Jeremy, nhưng tôi chẳng thấy ai ngoài một người đang dắt chó đi dạo.

Tôi đành phó mặc chai nước ép ở đấy. Chân đã phủ đầy cát rồi, có thêm ít nước ép trên đó thì ảnh hưởng gì?

Crew và tôi vẫn luôn thấy khó khăn trong việc hòa hợp. Có những khoảnh khắc tưởng như chúng tôi có thể trở thành đồng minh, nhưng rồi thằng bé sẽ nói hoặc làm điều gì đó khiến tôi bối rối. Nó nhắc tôi nhớ về ngày đầu tiên tôi xuất hiện ở nhà của họ, khi thằng bé đóng sầm cửa trước mặt tôi.

Thằng bé chỉ làm một vài điều nhỏ nhặt khiến tôi phiền lòng, nhưng không làm gì quá nghiêm trọng đến độ tôi phải tìm đến Jeremy. Tôi từng nói chuyện với anh một lần về một vấn đề lớn nảy sinh giữa tôi và Crew, và Jeremy gạt nó đi ngay như thể tôi đang làm quá.

Chuyện xảy ra vào khoảng hai tuần trước khi tôi sinh Nova. Tôi đã bầu rất lớn rồi, nhưng chúng tôi vẫn đang cố gắng tìm ra một cái tên cho Nova. Tôi sẽ không bao giờ quên khoảnh khắc đó, dù Jeremy đã cố động viên để tôi quên đi.

Lúc đó Crew đang ngồi trong bếp và ăn một bát ngũ cốc. Tôi cố nói chuyện với thằng bé trong lúc tự rót cho mình một tách cà phê. Tôi đã hỏi, “Crew, chúng ta nên đặt tên cho em gái của con là gì?”

Thằng bé nhún vai rồi đáp, “Con không quan tâm. Con bé sẽ chết thôi.”

Tôi bất ngờ đến á khẩu.

Sau đó, khi tôi kể lại chuyện cho Jeremy, anh đã trấn an tôi rằng đó chỉ là cách Crew bảo vệ chính mình thôi - không có ý gì đâu. “Cả hai chị gái của thằng bé đều đã mất rồi nên cũng không lạ khi nó tưởng tượng ra kết cục tồi tệ nhất cho em gái mới của mình,” Jeremy nói.

Trong khoảnh khắc đó, tôi có cảm giác mình giống như một bà mẹ kế phiền toái. Tôi nhận ra ở Jeremy và Crew có một mối dây liên kết mà tôi không dám động đến sau cuộc trò chuyện đó, nên tôi không bao giờ khơi ra chuyện này thêm một lần nào nữa. Tôi nhét nó vào một nơi thật sâu, nơi mà tôi cất giữ tất cả những thứ nhỏ nhặt, không quan trọng mà Crew đã nói.

Có lẽ tôi nên đốt cháy ký ức đó đi để có thể tin tưởng Crew hơn, nhưng Jeremy đâu có ở đó lúc Crew cầm con dao, và anh cũng chẳng có mặt lúc Crew nói em của nó sẽ *chết*, vậy nên tôi cảm thấy mình phải cảnh giác hơn trước những hành vi đáng ngờ của Crew.

Tôi rất yêu thằng bé, nhưng tôi không biết mình có thể tin tưởng nó tuyệt đối không. Thật đáng thất vọng vì thằng bé vẫn còn quá nhỏ.

Ngắm nhìn thằng bé từ phía này trong khi nó ngồi xây lâu đài cát, tôi chẳng thể tưởng tượng nổi một đứa trẻ trông ngây thơ đến vậy lại có thể ôm trong lòng những ký ức đau thương.

Nova bắt đầu thể hiện ra những dấu hiệu cho thấy con bé đang đói, tôi đành kéo áo xuống cho con bé bú, mắt vẫn không rời Crew. Thằng bé biết bơi, nhưng tôi và Jeremy vẫn cực kỳ bao bọc nó vì những lý do đã quá rõ ràng. Dù sao thì giờ mà bơi cũng quá lạnh, nhưng chúng tôi biết đôi khi vẫn sẽ có những cơn sóng dữ, vì vậy bất cứ khi nào đi biển, chúng tôi đều không để cho thằng bé rời xa khỏi tầm mắt.

Người đang dắt chó đi dạo tiến gần hơn về phía chúng tôi. Trong một khoảnh khắc cảnh giác, tôi đã tự hỏi mình có nên ngừng cho con bú không, nhưng khi thấy đó là một phụ nữ, tôi không còn quan tâm nhiều nữa. Con chó có vẻ thuộc dòng Yorkie. Tôi thấy Crew có vẻ đã phát hiện ra con chó, thầm hy vọng thằng bé sẽ không chạy ra làm phiền người phụ nữ kia, nhưng con chó dường như cũng rất phấn khích khi thấy Crew. Họ chuyển hướng đi về phía thằng bé; dù vẫn còn cách chừng ba mét, tôi vẫn thấy lo lắng khi một người lạ tiếp cận thằng bé gần đến vậy. Nếu cô ta nói chuyện với Crew, cô ta

rất có khả năng sẽ đến nói chuyện với tôi nữa, mà tôi và Jeremy thì lại muốn giữ bí mật.

Tôi cảm nhận được gánh nặng đang lớn dần lên trong lòng với từng bước chân của cô ta. Tôi không thể nhớ ra cô ta là ai, nhưng trông cô ta quen lắm. Nỗi sợ hãi bao trùm lấy tôi. *Mày đang hoang tưởng đấy, Lowen. Không, mày chỉ quá đa nghi thôi.* Hoang tưởng. Đa nghi.

Đây chính là lý do thực sự khiến chúng tôi hiếm khi bước chân ra khỏi nhà. Bãi biển là nơi duy nhất chúng tôi thường đến, và chúng tôi cũng chỉ đi khi biết chắc rằng nó sẽ vắng người. Cả hai chúng tôi đều sợ bị nhận ra là đang bên nhau.

Chúng tôi không kể với ai về chuyện của mình, cũng không nói với ai về Nova. Thật tốt vì không ai trong số chúng tôi có những mối quan hệ mà bản thân sẽ buồn khi phải cắt đứt. Mẹ tôi đã mất trước khi tôi gặp Jeremy, và bố mẹ của anh cũng đã mất rồi, vì vậy trốn chạy khỏi cuộc đời trước đây là điều dễ dàng.

Corey thậm chí cũng không biết chuyện tôi có con với Jeremy, hay chuyện tôi đang sống cùng Jeremy và Crew. Sau khi Verity chết, Jeremy và tôi đã tách nhau ra một thời gian để hạn chế tối đa sự nghi ngờ liên quan đến cái chết của Verity. April không bao giờ biết được là tôi đã trở lại sống với Jeremy và Crew, cũng không có ai khác biết chúng tôi đang có quan hệ tình cảm, vì vậy chúng tôi luôn cố gắng hết sức để duy trì cuộc sống bí mật này. Tôi gặp rất ít người quen của Jeremy bởi toàn bộ cuộc đời anh xoay quanh Verity và những đứa con.

Chúng tôi không cố gắng kết bạn vì càng ít người biết chúng tôi

thì càng có ít khả năng ai đó sẽ nảy sinh nghi ngờ, hoặc xâu chuỗi mối quan hệ thân mật của chúng tôi với cái chết của Verity.

Jeremy và tôi cũng làm mọi thứ có thể để thoát khỏi cái tên Verity. Jeremy thậm chí còn từ bỏ họ Crawford của mình. Anh và Crew đã đổi sang họ của tôi từ năm tháng trước. Khi Nova được sinh ra, chúng tôi cũng để con bé theo họ mẹ.

Giờ chúng tôi là gia đình Ashleigh.

Không ai biết tôi là người viết những cuốn sách của Verity vì tôi viết chúng dưới bút danh Laura Chase. Khi có người hỏi tôi làm gì, tôi sẽ nói với họ rằng tôi là nhà văn và cho họ xem những cuốn sách được viết dưới tên thật Lowen Ashleigh. Jeremy thì bảo mọi người rằng anh làm trong ngành bất động sản. Đó đều là những thông tin có thể nói ra được.

Ngoại trừ nhà xuất bản làm việc với tôi thông qua Jeremy và đại diện, không người nào mà chúng tôi gặp trong tương lai có thể biết tôi viết những cuốn sách của Verity. Độc giả của cô ta đều biết cô ta đã chết và loạt truyện của cô ta đã có người tiếp quản, nhưng họ sẽ không bao giờ được thấy mặt của nhà văn đó.

Chúng tôi cố gắng giữ cho chuyện của chúng tôi bí mật nhất có thể, dù ở thời điểm này, buộc tội Jeremy về cái chết của Verity là điều hoàn toàn bất khả thi. Cô ta đã bị hỏa táng. Mọi bằng chứng đều đã tiêu tan. Giờ đây, nó hoàn toàn là một tai nạn bất ngờ.

Dù vậy, cẩn tắc vô áy náy, tôi vẫn cầu nguyện thánh thần phù hộ cho người phụ nữ kia đi tiếp và không xía vào chuyện nhà chúng tôi.

Nhưng cô ta đã không làm vậy.



Cô ta dừng lại cách Crew vài bước chân, trông có vẻ như cô ta đang nói chuyện với thằng bé. Cô ta liếc về phía tôi, rồi lại nhìn Crew. Cô ta đang nói gì đó với thằng bé nhưng tôi không thể nghe được vì tiếng sóng, rồi cô ta vẫy tay về phía tôi.

Tôi vẫy tay chào lại, thầm đoán định về cuộc trò chuyện không thể tránh khỏi mà mình sắp phải đối mặt với một khuôn mặt đầy sợ hãi. Tôi kéo Nova ra khỏi ngực và chỉnh lại áo, liếc nhìn về phía biển để tìm Jeremy. Tôi có thể thấy anh, nhưng anh ở quá xa. Tôi thậm chí còn không xác định được anh đang chạy về phía chúng tôi hay phía ngược lại.

Người phụ nữ bắt đầu tiến về phía tôi, mái tóc vàng hoe của cô ta bị gió thổi bay vương vẩn trên mặt. Cô ta đang đeo một chiếc kính râm, nhưng cô ta đẩy nó lên đầu khi bước về phía tôi. Cô ta xinh kiểu đại trà. Có lẽ đó là lý do tôi thấy cô ta trông quen, vì cô ta trông giống mấy cô em gen Y điển hình mà tôi luôn tránh né.

Mắt của cô ta cứ dán chặt vào Nova, như thể sự hiện diện của cô ta là chưa đủ rắc rối. Tôi mới chỉ làm mẹ được vài tháng thôi, nhưng thế là đủ lâu để nhận thức được rằng mọi người luôn cảm thấy mình có quyền động vào đám trẻ. Những người lạ luôn nghĩ những người mẹ cần được nghỉ ngơi và đề nghị bế em bé hộ là một hành động bình thường, nhưng tôi thấy như thế thật thiếu tinh tế.

“Xin chào,” người phụ nữ cất lời.

Tôi gật đầu, nhưng không chào lại. Tôi không ở đây để kết bạn.

“Cô không nhớ tôi sao?” Cô ta hỏi.

Chết tiệt. *Nhớ cô ta ư?* Tôi nghiêng đầu, cố gắng xác định xem cô ta là ai trong khi kìm nén nỗi sợ hãi đang dần bò lên hiển hiện

trên mặt.

“Chắc cô chẳng nhớ đâu,” cô ta nói, tự gạt bỏ câu hỏi của chính mình. Cô ta ra hiệu về phía Crew, “Tôi nhận ra Crew và rồi...” Cô ta quay lại nhìn tôi và mỉm cười. “Cô không biết tôi đã ngạc nhiên thế nào khi tôi nhìn thấy cô đâu.”

*Cô ta nhận ra Crew?*

Mất tôi ngay lập tức kiểm tìm Jeremy một lần nữa. Tôi cần anh giúp tôi thoát ra khỏi tình huống này. Tôi không biết người quen của Jeremy, tôi không biết mình phải nói gì, thậm chí còn chẳng biết bây giờ mình là ai. *Lowen Ashleigh? Laura Chase? Hay một người bạn của gia đình họ?*

“Chúng ta có biết nhau không?” Tôi hỏi, cố gắng kiểm soát sự run rẩy trong giọng nói.

“Không thực sự quen.” Người phụ nữ lại liếc nhìn Nova lần nữa, mắt cô ta đầy tò mò. *Hay là nghi ngờ nhỉ?* Và ý cô ta là gì khi nói *không thực sự quen?* Cô ta biết tên của Crew, tức là cô ta phải quen biết thằng bé ở một mức độ nào đó.

*Cô ta là người môi giới bất động sản cho Jeremy? Hay cô ta làm việc ở cửa hàng tạp hóa trong vùng?*

*Tôi không thể xác định cô ta là ai, dù đã cố hết sức.*

Crew đang đi về phía chúng tôi, một lý do nữa khiến tôi lo lắng nhiều hơn. Tôi không biết thằng bé sẽ nói gì nếu tôi lừa dối người phụ nữ này trước mặt nó. Crew cầm chai Capri Sun mà nó vừa thả xuống và uống một ngụm, nhìn chăm chăm vào tôi và người phụ nữ kia.

Cô ta ra hiệu về phía Nova. “Đây là con gái cô à?”

Một câu hỏi an toàn. Tôi có thể trả lời, bởi tôi hiển nhiên là mẹ của Nova, người phụ nữ này có thể được biết thông tin đó mà không ảnh hưởng gì nhiều.

“Vâng.”

“Con bé xinh quá,” người phụ nữ nói. “Mấy tháng rồi?”

Tôi không thích câu hỏi này. Tôi đang suy ngẫm xem mình có nên trả lời không thì Crew cất tiếng, “Em ấy được sinh ra ba tháng trước. Là em gái của cháu.” Thằng bé nói với vẻ tự hào và phấn khích. Nếu là một thời điểm khác, những lời đó sẽ khiến tôi cảm động, nhưng ở thời điểm này, tôi chỉ thấy lòng mình tràn ngập sợ hãi vì tôi không biết người phụ nữ này là ai và cô ta có phải là người đáng tin để chúng tôi chia sẻ thông tin nhạy cảm đó không.

Tôi gần như ngay lập tức nhận ra cô ta bị sốc trước những lời của Crew. Cô ta lo lắng nhìn thằng bé, như thể tôi có thể gây nguy hiểm cho thằng bé vậy, như thể cô ta hiểu thằng bé hơn tôi rất nhiều, và cô ta nên được biết những thông tin như là Crew có em gái mới.

“Jeremy là bố của đứa trẻ ư?” Người phụ nữ nghiêng đầu, đôi mắt cô ta nhíu lại và nhìn về phía tôi.

*Cô ta biết tên của Jeremy?* “Tôi xin lỗi,” tôi nói, ôm Nova chặt hơn. Tôi đứng lên để mình có thể mặt đối mặt với người phụ nữ này. “Tôi có biết cô không?”

Một nụ cười nở trên môi cô ta, nhưng nụ cười ấy chẳng chạm được đến đáy mắt. “Tôi là Patricia,” cô ta đáp. “Chúng ta đã từng

gặp trước đây rồi. Ở cửa hàng tạp hóa tại Vermont. Lúc đó cô mới chuyển vào ở cùng Verity và Jeremy.” Cô ta chỉ về phía Nova. “Và giờ cô đã có... con với anh ấy.” Cô ta nói ra điều đó với vẻ thiếu thân thiện.

*Patricia.* Người phụ nữ mà Jeremy đã sỉ nhục ở cửa hàng. Và giờ nghiệp báo đang trút lên đầu tôi, nghiền nát tôi, khiến tôi không thở nổi. Anh đã hỏi thăm cô ta rằng Sherman khỏe không - trong khi tên chồng của cô ta là William. Điều đó khiến cô ta khó chịu. Patricia và Jeremy chỉ giả vờ thân thiện thôi, anh thực sự không ưa người phụ nữ này. Tin tưởng lại càng không.

Điều đó cũng có nghĩa là tôi không thể tin cô ta.

Tôi có thể thấy Jeremy ở phía xa xa đang tiến về phía chúng tôi. Anh ngừng lại cách chỗ chúng tôi chừng sáu mét. Anh đang quan sát màn lật tẩy này, quá xa nên không thể nghe thấy gì cả, nhưng hy vọng là anh ở đủ gần để nhận ra tôi cần giúp đỡ. Ngay bây giờ.

Miệng tôi khô khốc và Nova bắt đầu chuẩn bị khóc lên; tôi cảm thấy mình sắp sửa rơi vào hoảng loạn và mọi thứ như thể đang đổ dồn lên tôi cùng lúc. Tôi không biết phải trả lời những câu hỏi đơn giản nhưng ở một khía cạnh nào đó lại nguy hiểm này như thế nào.

“Patricia.”

Jeremy đang ở ngay sau cô ta.

*Tạ ơn Chúa.*

Giọng nói của anh khiến cô ta nhảy dựng, cô ta phải đưa một tay lên xoa ngực. Cô ta nào có ngờ anh lại xuất hiện ở đây. “Jeremy. Xin chào.”

Anh bước vào giữa tôi và Patricia, đặt một tay lên vai của Crew, như thể anh đang ám chỉ với cô ta rằng có một lần ranh vô hình mà cô ta không cần thiết phải vượt qua. Anh quàng tay còn lại ôm lấy tôi bảo bọc, nắm chặt một bên người tôi như muốn an ủi rằng có anh ở đây rồi. Đối với mọi người, anh luôn cư xử ôn hòa, *một người chồng và một người cha tận tâm tận lực*, nhưng tôi có thể thấy rõ sự căng thẳng trên vai và trên quai hàm bạnh ra của anh.

Tôi thấy biết ơn khi nhịp tim được cảm nhận nhiều hơn là nghe vì tim tôi đang đánh trống trong lồng ngực, cảm giác tội lỗi của tôi sẽ bị ai đó nghe thấy nó vạch trần mất. Tôi cố gắng dỗ Nova nín khóc, bế bổng con bé lên vai và vỗ người con bé một chút trong khi vẫn quan sát tương tác giữa Jeremy và Patricia.

“Cô đang làm gì ở North Carolina thế?” Jeremy hỏi.

“William và tôi có nhà nghỉ dưỡng ở đây.” Ánh mắt của cô ta chuyển sang tôi, và cô ta nghiền ngẫm khuôn mặt của tôi một lúc. “Hai người đang làm gì ở đây thế?” Cô ta hỏi, lại tập trung nhìn thẳng vào Jeremy. “Anh chuyển tới đây sau khi bán ngôi nhà ở Vermont đấy à? Chúng tôi đều thắc mắc đấy.” Cái cách ánh mắt buộc tội của cô ta hững hờ chuyển sang phía tôi đã nói lên tất cả.

“Chúng tôi đến đây chơi thôi,” Jeremy đáp, một lời nói dối rất đáng tin.

Patricia gật đầu, rồi chỉ về phía Nova. “Ở tang lễ không thấy anh nhắc gì chuyện mình sắp làm bố.”

Rõ ràng là cô ta đang cố moi chuyện. Jeremy không nói gì cả. Anh nắm eo tôi chặt hơn, như thể anh đang cần tôi giúp để không nói ra điều gì đó không nên nói. Anh kìm nén trong vài giây rồi đáp,

“Rất vui được gặp cô.” Vừa nói anh vừa nghiêng người nhường lối cho cô ta.

Patricia cố nặn ra một nụ cười, nhưng tôi có thể cảm nhận được sự lo lắng của cô ta, như thể cô ta đang dần nhận ra mình đã tình cờ va phải một chuyện mà đáng lẽ ra cô ta nên lờ đi ngay từ đầu. Cô ta lùi lại một bước, nhìn thêm một lúc rồi nói, “Vâng, rất vui được gặp anh.” Cô ta cúi xuống nhìn Crew. “Và cháu, Crew ạ.” Cô ta đánh mắt nhìn tôi, chẳng nói gì rồi quay người đi thẳng.

Jeremy không nhúc nhích. Anh chờ và quan sát cô ta. Cô ta kéo dây xích của con chó, hối thúc nó ra khỏi đây trong khi ngoái lại nhìn qua vai lần cuối với ánh mắt lo lắng.

Jeremy vẫn ôm tôi khi anh thì thầm, “Anh cần em đưa Crew ra xe.”

“Tại sao thế?”

Jeremy nhìn trái nhìn phải, kiểm tra ngoài bãi biển xem có ai khác ở xung quanh đây không. Rồi anh đối mặt với tôi, đặt hai bàn tay chắc chắn lên vai tôi. Tôi chưa bao giờ thấy anh bất lực đến vậy. Anh dùng ngón tay cái xoa nhẹ trên vai tôi. “Em biết là anh yêu em, đúng không?” *Một câu hỏi quá đỗi nặng nề!* “Cô ta nghi ngờ, Low ạ. Trong vòng mười giây, cô ta sẽ gọi cho các bạn mình và suy diễn ra đủ thứ chuyện.”

“Chuyện gì?” Tôi thì thầm thì, không muốn thừa nhận tương lai của chúng tôi đang trong tình cảnh ngàn cân treo sợi tóc.

“Chuyện thật,” Jeremy nói, buông tôi ra. “Đưa bọn trẻ vào xe và chờ anh.” Jeremy nhìn về phía Patricia, rồi cúi gập người xuống, lột giày của mình ra. “Đừng để lại bất cứ thứ gì, kể cả là một mẫu rác.”

Anh ném mọi thứ - giày, Capri Sun, túi bím - vào chẵn. Anh chạy tới chỗ chơi trên cát của Crew và dọn đồ đồ chơi cát lại, đập đổ lâu đài cát làm bằng chứng trước khi quay trở lại chỗ chúng tôi và nhét đồ đồ chơi vào chẵn. Sau đó, anh cuộn chiếc chẵn lại thành một quả bóng lớn.

“Tại sao chúng ta lại rời đi ạ?” Crew hỏi.

Jeremy nhét mọi thứ xuống đáy xe đẩy, rồi nhấc Nova ra khỏi ngực tôi. Anh đặt con bé vào xe, lúc này con bé còn khóc to hơn lúc trước. “Chúng ta sẽ quay lại vào một ngày khác, Crew ạ. Trời sắp tối rồi.”

Mạch của tôi đập loạn. *Tại sao anh lại cởi giày ra?* “Jeremy?” Giọng của tôi thầm thì bởi đó là âm thanh duy nhất mà tôi có thể lấy hết dũng khí phát ra được. Tôi từng nhìn thấy anh thế này trước đây rồi - quyết tuyệt và xa cách.

“Đi đi,” anh nói và chỉ tay về phía xe, ý bảo anh sẽ theo chúng tôi ra sau. Ánh mắt anh trông thật khủng khiếp, vì vậy tôi không nói gì cả. Tôi thậm chí còn không cầu xin anh ngừng lại, cũng không nghĩ gì về điều mà anh sắp sửa làm.

Tôi có thể cảm thấy cơn hoảng loạn của tôi không ngừng tăng lên, nên tôi nắm lấy xe đẩy và tay của Crew, rồi bắt đầu bước đi trong im lặng. Khi sắp đi được đến rìa bờ cát, tôi liếc nhìn qua vai và thấy Jeremy đã bắt kịp Patricia.

Cô ta không nhận ra Jeremy đang tới. Con chó cũng không biết gì. Patricia ở đó, nhưng rồi cô ta biến mất.

Jeremy đang quỳ trên bờ biển, đầu gối đè lên lưng cô ta, còn tay thì ghì chặt gáy. Họ ở quá xa nên tôi chẳng nghe thấy gì cả, nhưng

tầm nhìn của tôi đủ để tôi hiểu chuyện gì đang xảy ra. Tôi nhìn quanh quất, kiểm tra xem có ai khác thấy không, rồi tôi kéo Crew đi nhanh hơn nữa về phía xe.

Tôi có thể cảm nhận được hai má mình nóng rực và cả những giọt nước mắt cay đắng làm mắt tôi nhức nhối. Tôi biết ơn vì Crew không chú ý nhiều đến tôi, nếu không chắc hẳn thằng bé sẽ biết tôi sắp gục ngã rồi. Một phần trong tôi hoảng sợ vì tôi không muốn Jeremy bị bắt, nhưng một phần khác cảm thấy tôi đáng ra nên giúp Patricia.

Nhưng cứu lấy mạng sống của cô ta đồng nghĩa với đẩy cuộc sống của tôi vào hung hiểm.

Quá muộn rồi, dù điện thoại vẫn đang ở trên tay tôi và ngón trỏ của tôi còn đang chỉ thẳng vào con số chín. Nhưng tôi không ấn nó vì tôi không biết mình có muốn gọi trợ giúp không. Tôi không biết mình có thể buộc tội Jeremy không nữa. Cô ta hoặc chúng tôi.

*Cô ta hoặc chúng tôi.*

Khi cuối cùng chúng tôi cũng đến được xe, tôi giục Crew nhanh bước vào ghế sau rồi mới ngoái lại nhìn ra biển. Khi có đủ dũng khí để quay lại, tôi không còn nhìn thấy gì ở phía sau những đụn cát nhấp nhô nữa. Tôi không biết chuyện gì đang xảy ra. Tôi không biết nó đã kết thúc chưa nữa.

Tôi lại nhìn xung quanh, đảm bảo không có ai khác, rồi mới chuyển Nova từ xe đẩy lên xe. Con bé đang khóc ngằn ngặt. Crew thì đang bĩu môi vì chúng tôi phải rời đi, nhưng tôi phớt lờ những lời năn nỉ xin ở lại của thằng bé. Tôi chỉ đang cố tập trung xếp đồ lên xe để không bỏ sót thứ gì ở lại.



Khi mọi thứ đã ổn thoả, tôi trèo vào ghế hành khách và chờ Jeremy. Khoảng thời gian chờ đợi như vô tận.

“Nova, đừng khóc nữa,” Crew lầm bầm. Đôi lúc, thằng bé sẽ cảm thấy khó chịu khi em gái khóc, nhưng tôi không có tâm trạng giải quyết vấn đề đó lúc này. Tôi chỉ có thể tập trung vào việc ra khỏi đây, nhưng chúng tôi sẽ không thể làm thế nếu Jeremy chưa quay trở về.

*Anh đâu rồi?*

“Im miệng!” Crew hét lên với Nova.

Tôi quay lại nhìn thằng bé. “Crew!”

Thằng bé khoanh tay trước ngực và ngả người ra sau ghế. “Bố con đâu?”

“Bố sắp quay lại rồi.”

Dạ dày tôi nhộn nhạo khi cuối cùng cũng nhìn thấy Jeremy đi vòng qua đụn cát. Anh cứ cúi gằm mặt xuống trong khi đi thẳng một đường ra xe. Ánh mắt chúng tôi chạm nhau khi anh trèo vào ghế lái. Trông anh đầy hồ thẹn. Và có lẽ là cả sợ hãi nữa.

Cả người anh ướt sũng, nước trên tóc nhỏ xuống từng giọt trên trán, rơi vào cả mắt anh khi anh khởi động xe. Anh lau chúng bằng chiếc áo sũng nước của mình.

“Bố đi bơi ư?” Crew nói. “Sao bố lại ướt thế?”

“Bố bị ngã,” Jeremy trả lời cộc lốc. Tôi nhận ra môi dưới của anh đang run rẩy vì lạnh. Nova đang khóc to hơn, còn chồng tôi thì vừa mới giết một người phụ nữ. Tôi đã không làm cái quái gì để ngăn anh lại, Nova vẫn khóc còn tôi thì chẳng chịu nổi nữa rồi. Tôi không

thể chịu nổi những tiếng la hét, nỗi sợ bị bắt và việc biết Jeremy đã làm gì, nên tôi nghiêng người qua ghế và tháo dây an toàn của con bé ra. Tôi bế con bé ra khỏi ghế và ôm nó vào ngực rồi quay người thẳng về phía trước. Tôi cho con bé bú và xe dần yên tĩnh trở lại.

Khi chúng tôi rời khỏi bãi biển, Jeremy vươn tay ra nắm lấy tay tôi thật chặt. Khi tôi nhìn anh, tôi thấy anh đang nhìn tôi chăm chú.

“Chúng ta phải làm vậy,” anh thì thầm.

Tôi gật đầu, có thể cả hai chúng tôi đã cùng làm ra chuyện này, nhưng tôi ước gì anh sẽ không nói ra từ *chúng ta*.

*Chúng ta* không dìm chết ai.

*Anh* thôi.

Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ và để cho nước mắt lặng lẽ rơi.



Nova đã chìm vào giấc ngủ khi chúng tôi về đến nhà nên tôi đặt con bé vào cũi. Tôi bảo Crew đi tắm để rửa sạch cát trong khi mình hâm nóng bữa tối. Tôi bật tivi lên và để thằng bé vừa xem vừa ăn như thể hôm nay là một ngày rất đổi bình thường.

Có lẽ nếu tôi vờ rằng hôm nay là một ngày như bao ngày khác, cuối cùng nó sẽ trở thành sự thật.

Jeremy đi thẳng vào phòng tắm khi chúng tôi về đến nhà. Chúng tôi vẫn chưa nói chuyện. Tôi chăm sóc bọn trẻ còn anh đang chăm sóc “bằng chứng” của anh.

Tôi không biết phải làm sao mới có thể chấp nhận chuyện đã xảy ra. Tôi không biết tôi nên lo lắng nhất điều gì. Tôi không biết mình

có bị coi là tòng phạm không. Anh đã tự tay giết chết hai người phụ nữ. Tôi có nên chờ ở đây cho đến khi anh quyết định khiến tôi trở thành nữ nạn nhân số ba không?

Anh sẽ không làm vậy đâu. *Xóa mấy suy nghĩ đó khỏi đầu mày ngay, Lowen.*

Anh đang bảo vệ tôi. *Chúng tôi.* Chúng tôi chỉ tình cờ chạm mặt một trong số rất ít người trên thế giới này mà chúng tôi hy vọng mình sẽ không bao giờ chạm mặt mà thôi. Đây là một tình huống không ai mong muốn. Cơ hội để ai đó liên hệ vụ giết người này với Jeremy là không có khả năng.

Tôi dành ra vài phút để dỡ đồ từ xe đẩy, tôi sắp xếp chúng như thể hôm nay là một ngày bình thường như bao ngày khác. Tôi ném chần vào máy giặt và đi thẳng vào phòng ngủ. Chân tôi run rẩy, tôi không hiểu làm thế nào mình có thể đi qua được hết hành lang. Tôi đã rất bình tĩnh cho đến tận giờ phút này, nhưng tôi không biết hiện tại tôi sẽ hét hay khóc hay nôn mửa nữa vì cơ thể tôi từ chối mọi thứ vừa xảy ra ngoài bãi biển.

Tôi khóc nức lên trước cả khi tôi mở cánh cửa phòng ra. Jeremy đang đứng giữa phòng, vẫn mặc bộ đồ đó, vẫn ướt như chuột lột.

Sự hiện diện của tôi kéo anh ra khỏi trạng thái mơ hồ. Jeremy bước về phía tôi và vòng tay ôm lấy tôi ngay khi tôi ngã quỵ. Anh dìu tôi về giường và ngồi xuống cùng tôi. Anh vỗ về tôi trong vòng tay *sát nhân* đầy bảo bọc.

“Anh phải làm vậy, Low. Cô ta sẽ nói với ai đó.”

Tôi cố gắng nói gì đó giữa những tiếng nức nở nhưng không thể.

“Không ai biết đâu,” anh trấn an tôi. “Lúc đó không có ai ở đó cả.

Cô ta thậm chí còn không cào anh; anh tiếp cận cô ta từ phía sau. Cô ta chết đuối.” Anh ép tôi nhìn thẳng vào mắt mình. “Patricia *chết đuối*, Lowen.” Anh nói ra lời nói dối đó cũng nghiêm túc như khi anh lặp đi lặp lại với tôi rằng Verity chết trong lúc ngủ.

*Verity chết trong lúc ngủ.*

*Patricia chết đuối.*

Tôi không thích thể này. Nhưng tôi là một phần trong đó. Tôi là người tiếp tay cho anh.

Tôi chưa bao giờ sợ anh nhiều như lúc này.

Tôi chưa bao giờ cảm thấy được anh bảo bọc nhiều như thế.

Những cảm xúc hỗn loạn của tôi đang tranh đấu, nhưng từ trong sâu thẳm, tôi biết anh làm thế là vì tôi. Vì chúng tôi. Vì Nova, Crew và gia đình của chúng tôi.

Jeremy cần tôi an ủi. Tôi có thể nhìn thấy điều ấy trong cái cách anh nhìn tôi, chờ tôi bình tĩnh lại. Anh chưa đi tắm vì anh cần biết mình an toàn trong chính ngôi nhà của mình - biết rằng tôi sẽ không phản bội anh. Tôi hít vào một hơi thật sâu và cố gắng kìm nén những giọt nước mắt đang chực trào.

Tôi không muốn mất anh. Tôi *không thể*. Nhưng nếu tôi không đảm bảo với anh rằng tôi sẽ giữ bí mật, tôi e rằng anh sẽ coi tôi là nguy cơ. Tôi thà làm tông phạm còn hơn trở thành nguy cơ của anh. “Anh cần em làm gì?”

Một nửa sự căng thẳng của Jeremy được giải phóng khi tôi thốt ra câu hỏi đó. Anh hôn tôi và tôi đáp lại anh, rồi anh ấn trán mình lên trán tôi. “Anh không biết nữa. Anh cần phải nghĩ.” Anh nhắm mắt

lại và kéo tôi lại gần, im lặng ôm tôi, nhẹ nhàng xoa lên gáy tôi.

“Cảm ơn anh,” tôi thì thầm. “Em biết anh làm vậy là vì chúng ta, Jeremy.”

Tôi không biết mình đang giả vờ hay nghiêm túc nữa, nhưng tôi cảm thấy những lời đó là cần thiết, giống như một kiểu bản năng sinh tồn. *Tôi có sợ anh không?*

Không. Tôi đã ở đó, đó không phải lỗi của anh, *hoàn toàn là lỗi của anh*, anh buộc phải làm thế, *một người phụ nữ vô tội đã chết*, cô ta không may chết đuối, *anh đã giết cô ta*, tôi nghĩ mình sẽ phát điên mất.

“Anh phải đi tắm” anh nói, đứng dậy. Anh bước vào phòng tắm và đóng cánh cửa lại sau lưng. Tôi nghe thấy tiếng vòi sen bắt đầu chảy.

Nhiều phút trôi qua, tôi mới có thể bắt đầu cử động lại được. Môi tôi vẫn đang run rẩy. Tim tôi như thắt lại. Tôi hy vọng Patricia vẫn chưa làm mẹ. Tôi hy vọng Jeremy đừng cướp cô ta khỏi tay một đứa trẻ. *Nhưng nếu anh không làm như vậy, cô ta có thể sẽ nói ra những lời buộc tội có khả năng chia lìa mẹ con tôi.*

Tôi cố gắng nhìn về tương lai và tưởng tượng. Tôi, Jeremy, Crew và Nova, sống ở một nơi nào đó ấm áp, San Diego chẳng hạn, vẫn vô hình giữa đám đông, sống một cuộc sống trầm lặng và không bao giờ bị ép phải giết thêm ai nữa.

Hoặc chúng tôi vẫn sẽ ở đây, gần với quá khứ có Verity của anh, gần với người chồng đang còn sống của Patricia, gần với những lỗi lầm mà chúng tôi đã gây ra và có thể sẽ buộc phải gây ra trong tương lai.

Khi tìm thấy xác của Patricia, họ có thể sẽ kết luận rằng cô ta không may chết đuối. Gia đình của cô ta sẽ khóc thương, nhưng rồi sẽ vượt qua được. Jeremy và tôi sẽ không bao giờ bị bại lộ, chúng tôi có thể ném nó lại phía sau như chúng tôi đã làm với vụ giết người lần trước.

Jeremy và tôi sẽ sống hạnh phúc mãi mãi về sau.

Nếu anh không chán tôi. Nếu anh không thấy tác giả mới mà anh đọc hấp dẫn đến độ thuê cô ta về và mang cô ta vào nhà của chúng tôi. Nếu anh không coi tôi là một nguy cơ và biến tôi trở thành nạn nhân thứ ba.

Tôi mắc kẹt trong suy nghĩ của mình. *Tĩnh lại đi, Lowen.* Jeremy yêu mày. Jeremy là người đàn ông của gia đình. *Jeremy không thấy mày hấp dẫn bằng Verity.*

“Im miệng, im miệng, im miệng,” tôi thì thầm.

Tôi đứng dậy, muốn rũ bỏ những nghi ngờ ra khỏi đầu.

Tôi muốn rũ bỏ những suy nghĩ về Verity và Patricia. Tôi muốn chuyển đến bờ Tây và không nghĩ gì về họ nữa. Tôi muốn để những tội lỗi, và bất an, lại phía sau. Jeremy yêu tôi. Hãy nhìn những thứ anh đã làm cho tôi xem. Những thứ anh đã làm cho gia đình này.

*Anh chưa bao giờ yêu Verity đến thế.*

Có khi tôi mới chính là người đang kéo chúng tôi lại. Có lẽ Jeremy yêu và khao khát tôi hơn tôi có thể cảm nhận được. Có lẽ chính tôi đã để Verity ảnh hưởng đến sự tự tin của mình.

Có lẽ trong thời khắc này, Jeremy cần tôi hơn bất cứ ai. Vậy mà

tôi lại bỏ mặc anh một mình với những suy nghĩ, còn mình thì tranh đấu với những nỗi bất an.

Tôi cần phải củng cố lòng tin của anh dành cho tôi.

Tôi đến phòng tắm và mở cửa, rồi khẽ khàng đóng lại phía sau. Tôi cởi bỏ quần áo, thả chúng xuống bên cạnh quần áo của anh trên sàn. Khi tôi bước vào bồn tắm đứng, Jeremy đang quay lưng lại với tôi. Anh cúi gục đầu xuống và để cho những giọt nước xối xả rơi xuống từ vòi sen đánh tan đi nỗi căng thẳng. Anh không nghe thấy tôi ở phía sau, vì vậy khi tay tôi chạm vào da anh, anh đã rùng mình và quay lại nhìn tôi.

Tôi không nói gì cả. Tôi chỉ im lặng nhìn anh, tiến gần sát bên anh. Tôi vẫn khóa chặt ánh mắt nhìn anh khi tôi hôn anh, nhẹ nhàng, mềm mại. “Em yêu anh rất nhiều,” tôi thì thầm.

Nếu chúng tôi cứ ở bên nhau lặp đi lặp lại mỗi ngày thì sẽ sinh ra chán nản. Tôi không thể mạo hiểm khiến Jeremy chán tôi được nên tôi buộc phải làm thế này. Tôi sợ phải nghĩ đến viễn cảnh đó. Nhưng nếu một ngày nào đó Jeremy chán tôi, anh chắc chắn sẽ không thể cứ thế mà đi được. Tôi đã biết quá nhiều.

*Nếu tôi không còn là tòng phạm, tất cả những gì tôi có chỉ là nguy cơ.*

Chúng tôi quan hệ, anh chưa bao giờ muốn tôi nhiều như lúc này và anh... làm tôi đau. Nước mắt tôi rơi nhưng đó là những dòng nước mắt trong hạnh phúc và sung sướng. Tôi mỉm cười, rồi tôi chợt thấy nụ cười đó của tôi trông thật khủng khiếp. Đây không phải là lúc để ghi điểm với Verity, nhưng tôi đang ở đây, đánh dấu trong đầu sự thật rằng Jeremy khao khát tôi như anh từng khao khát cô ta

trong khoảnh khắc này. *Chuyện quái quỷ gì đang xảy ra với tôi vậy?*

Sau phút giây ân ái, chúng tôi chỉ im lặng nằm trong vòng tay nhau. Rồi Jeremy đứng dậy, kéo tôi về phía dòng nước vẫn đang tuôn xối xả. Anh hôn lên đầu tôi và bước ra khỏi buồng tắm đứng.

Tôi vẫn đứng dưới dòng nước, hy vọng nước ấm nóng sẽ xoa dịu những cảm xúc đang cuộn cuộn chảy trong lòng tôi. Tôi không biết làm thế nào mới có thể rũ bỏ những cảm xúc này và đặt chúng ở nơi chúng cần phải đến. Mọi thứ đang đảo lộn, phập phồng giữa lòng ngực tôi như thể một quả bóng dây thép gai đang chèn ép, khiến tôi không thở nổi.

Như thể chính Jeremy đang bóp nghẹt tôi.

Sau một lúc lâu, cuối cùng tôi cũng ra khỏi buồng tắm. Tôi bước vào phòng ngủ và thấy Jeremy đang ngồi ở mép giường, nhìn chăm chăm vào tivi. Trên đó đang phát bản tin buổi tối và anh đang chăm chú xem nó. Còn quá sớm để vụ việc đó xuất hiện trên bản tin, nhưng tôi thông cảm với nỗi ám ảnh của anh và rời phòng để kiểm tra bọn trẻ.

Crew vẫn đang ngồi trước tivi, chỉ chăm chăm nhìn màn hình.

Tôi bước qua phòng khách và đi thẳng vào phòng ngủ của Nova. Tôi khẽ khàng nhón chân bước đến chỗ cũi của con bé và cúi xuống nhìn.

Tôi giơ tay lên che miệng.

Ôi không.

Tôi ngã quỵ, phải bám tay vào thành cũi của con bé mới đứng dậy được. “Jeremy,” tôi yếu ớt gọi tên anh, rồi hét lên “Jeremy!” Tôi



vội vàng chạy ra khỏi phòng để tìm Nova. “Jeremy!”

Anh chạy được nửa đường thì gặp tôi đang hốt hải tìm kiếm, ôm lấy tôi trong vòng tay.

“Có chuyện gì thế.”

“Con bé biến mất rồi,” tôi thì thầm. “Con bé không ở trong đó!” Tôi không thể giấu nổi sự hoảng sợ. Jeremy buông tôi ra rồi vội vàng chạy vào phòng, nhưng bằng cách nào đó, anh quay trở lại phòng khách còn nhanh hơn tôi sau khi thấy cũi của con bé trống không.

“Em gái của con đâu?” Jeremy hỏi Crew.

Crew ngẩng lên nhìn chúng tôi như thể thằng bé không hiểu tại sao chúng tôi lại hốt hoảng như vậy. “Em ấy lại khóc,” nó nói, rồi quay lại nhìn tivi. “Con không nghe được tiếng của chương trình đang xem.”

“Con bé ở đâu!?” Jeremy hét lên, không thể kìm nén được nỗi sợ hãi, còn tôi cũng kinh hoảng đến mức ngồi sụp xuống sàn. Anh lôi Crew đứng dậy. Tôi đang phải dựa vào tường, những ngón tay của tôi cào vào khung cửa gỗ.

“Con để em ở ngoài,” Crew thừa nhận, có vẻ bối rối trước phản ứng dữ dội của chúng tôi.

*Ở ngoài?*

Jeremy lập tức chạy ra ngoài cửa và tôi theo ngay sau anh. Mặt trời đã lặn, bên ngoài tối đen như mực, nhưng khi chúng tôi xuất hiện, đèn báo an toàn bên ngoài nhà đã sáng lên. Khi tôi nghe thấy tiếng khóc của Nova, sự nhẹ nhõm dần bao phủ lấy tôi, nhưng thế

là chưa đủ để xóa nhòa nỗi hoảng sợ.

Jeremy và tôi nhìn thấy con bé cùng lúc. Con bé ở cách cửa ra vào chừng ba mét, đang nằm trên cỏ và gào khóc thảm thiết.

Jeremy vội vàng chạy đến bế con bé lên, còn tôi thì nức nở khi anh mang con quay lại. Anh đưa con bé cho tôi rồi đi vào nhà, xông thẳng vào phòng khách. Tôi có thể nghe thấy tiếng anh quát mắng Crew, nhưng tôi không có ý định nán lại xem thằng bé bị phạt.

Tôi nhanh chóng đưa Nova vào phòng ngủ của tôi, đóng sầm cửa, đưa con bé về giường và kiểm tra xem con bé có bị thương ở đâu hay bị kiến cắn không.

Con bé ổn.

*Con bé vẫn ổn.*

Tôi vẫn khóc, nhưng con bé ổn rồi.

Trong đầu tôi vang lên những giọng nói, “Đi, đi ngay đi. Rồi bỏ anh ta.” Nhưng tôi không xác định được những giọng nói đó có phải của tôi không, và tôi cũng không biết nó đang bảo tôi rời bỏ Jeremy, hay Crew, hay cả hai người họ. Tôi đang phát điên, *mày không điên*, thằng bé chỉ là một đứa trẻ, *thằng bé hỏng rồi*, thằng bé chỉ là một đứa trẻ, *nó quá nguy hiểm*.

Jeremy đã trở lại phòng và lên giường cùng chúng tôi. Anh vòng tay ôm lấy tôi và đặt lên đầu tôi một nụ hôn, rồi sau đó cũng làm vậy với Nova. “Con bé ổn rồi, Low,” anh nói, xoa nhẹ tay tôi để an ủi. “Anh xin lỗi.”

Tôi không biết anh đang xin lỗi vì cái gì nữa. Anh xin lỗi vì Crew vừa phá hỏng lòng tin của tôi dành cho thằng bé? Hay anh xin lỗi vì

đã giết chết một người phụ nữ hôm nay? Hay xin lỗi vì đã giết chết Verity vào năm ngoái? Hay vì đã lôi tôi vào ngôi nhà chết tiệt và gia đình chết tiệt này?

Tôi đã khóc rất lâu, Nova cuối cùng cũng chìm vào giấc ngủ bên cạnh tôi.

Jeremy đã chuyển sang nằm ở phía bên giường của anh được một lúc lâu. Tivi đang phát bản tin đêm muộn và toàn bộ sự chú ý của Jeremy đang dồn vào màn hình. Còn tôi thì không nghĩ mình tin tưởng bất cứ ai trong ngôi nhà này nữa. Kể cả chính tôi.

Tôi nghe thấy từng chi tiết trong bản tin mà người dẫn chương trình đang nói đến. *Xác, chết đuối, tìm thấy một chú chó còn sống gần đó, gia đình đã được báo tin.* Tôi nhắm mắt, lắng nghe thứ có thể trở thành tin xấu đối với chúng tôi, nhưng không có gì cả.

“Ôn rồi,” Jeremy nói, tắt tivi đi. “Họ nghĩ đó là một vụ tai nạn. Ôn rồi.”

Anh đang cố thuyết phục bản thân rằng có lẽ một phần nhỏ trong cuộc sống của chúng tôi sẽ ổn, nhưng những phần khác thì không được như thế.

*Không có thứ gì trong thế giới của tôi ổn cả.*

Tôi đang ngủ bên cạnh một người đàn ông đã thẳng tay giết chết hai người phụ nữ mà anh coi là mối đe dọa. Tôi đang ngủ ngay bên dưới một đứa trẻ bị rối loạn vì đã phải chứng kiến nhiều tổn thương hơn bất cứ ai trong đời.

Còn tôi nữa, kẻ vẫn đang ganh đua với một người phụ nữ đã chết, và có vẻ đang thua.

*Thua trò chơi này, đánh mất cả tâm trí, không có thứ gì trong thế giới của tôi ổn cả.*

Chúng tôi có thể cố gắng trốn chạy khỏi cái tên Crawford, nhưng đến cuối cùng, những bi kịch khác vẫn luôn kiên nhẫn chờ đợi chúng tôi ở phía trước. Chúng tôi là gia đình của những đau thương không bao giờ ngừng lại.

---

[1] Lactation Amenorrhea Method: Phương pháp vô kinh cho con bú là một phương pháp ngừa thai tự nhiên, ngắn hạn, trong đó người phụ nữ dựa vào việc cho con bú hoàn toàn sau khi sinh để tránh mang thai. (ND)

## **VERITY - BÍ MẬT BỊ CHÔN VÙI**

Chịu trách nhiệm xuất bản  
Giám đốc - Tổng biên tập  
LÊ THANH HÀ

|            |                   |
|------------|-------------------|
| Biên tập   | Nguyễn Tiến Thăng |
| Vẽ bìa     | Bukdee            |
| Trình bày  | Nguyễn Hằng       |
| Sửa bản in | Hoài Anh          |

**NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN**

**ĐỐI TÁC LIÊN KẾT**

**CÔNG TY TNHH VĂN HÓA VÀ TRUYỀN THÔNG 1980 BOOKS**

In 2.000 bản, khổ 13x20.5 cm tại Công ty Cổ phần in Bắc Sơn.  
Địa chỉ: Số 262, đường Phúc Diễn, phường Xuân Phương,  
quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Số xác nhận ĐKXB: 1498-  
2023/CXBIPH/4-43/TN. Quyết định xuất bản số 1378/QĐ-  
NXBTN cấp ngày 02 tháng 06 năm 2023. Mã ISBN: 978-604-  
341-897-2 In xong và nộp lưu chiểu năm 2023.